

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136796 | 10209505      | Chu The Pvcombank | 103***096  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136797 | 10156645      | Phạm Thị Minh Tâm | 120***689  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136798 | 10244913      | Hà Thị Thúy Ngân  | 250***127  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136799 | 10067328      | Nguyễn Thế Hậu    | 112***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136800 | 10005363      | Trần Trọng Thuỷ   | 012***220  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136801 | 10069612      | Vo Minh Thao      | 312***121  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136802 | 10203070      | Chu The Pvcombank | 111***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136803 | 10180299      | Đỗ Minh Tú        | 112***593  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136804 | 10481531      | Đinh Văn Phú      | C34***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136805 | 10218733      | Dương Thị Nhung   | 125***837  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136806 | 10605346      | Nguyễn Đức Tiến   | 024***029  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136807 | 10030293      | Trương Thị Thấy   | 370***812  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136808 | 10067649      | Hoang Thi Hoa     | 095***239  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136809 | 10110901      | Lim Tài Liên      | 341***315  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136810 | 10160186      | Phạm Thị Yến Nhi  | 352***104  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136811 | 10140954      | Đặng Cẩm Thành    | 022***417  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136812 | 10333282      | Phạm Thị Bích Ngọc     | 142***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136813 | 10149638      | Lê Công Tú             | 205***208  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136814 | 10161230      | Nguyễn Khánh Tùng      | 012***322  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136815 | 10101685      | Nguyễn Thị Kim Chi     | 010***314  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136816 | 10070133      | Nguyễn Thị Phương Thảo | 191***828  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136817 | 10525394      | Bùi Thị Thu Hiền       | 031***200  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136818 | 10366600      | Trần Văn Khôi          | 012***510  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136819 | 10053747      | Trương Thị Thanh Xuân  | 200***480  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136820 | 10663783      | Vi Văn Cương           | 022***710  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136821 | 10689657      | Phạm Văn Hùng          | 210***497  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136822 | 10041997      | Phạm Thị Thảo Nguyên   | 261***090  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136823 | 10037171      | Vũ Đức Dưỡng           | 151***450  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136824 | 10087325      | Nguyễn Anh Bảo         | 023***607  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136825 | 10177321      | Đào Thị Triều          | 023***772  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136826 | 10267012      | Cao Hoàng Tùng         | 012***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136827 | 10356230      | Sử Lệ Thủy             | 350***764  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136828 | 10114924      | Nguyễn Thị Tuyết Hoa  | 020***071  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136829 | 10134972      | Nguyễn Thị Đẹp        | 330***878  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136830 | 10189187      | Nguyễn Văn Dạn        | 331***863  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136831 | 10271928      | Nguyễn Thị Kim Xuân   | 350***611  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136832 | 10097648      | Đoàn Văn Trung        | 362***479  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136833 | 10231859      | Nguyễn Hoàng Phúc     | 023***559  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136834 | 10586598      | Bùi Thị Nga           | 013***189  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136835 | 10171177      | Lê Huy Tiến           | 111***480  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136836 | 10042153      | Nguyễn Thị Hồng Trang | 031***880  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136837 | 10233332      | Lê Hoàng Phong        | 280***608  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136838 | 10607468      | Nguyễn Thu Hà         | C48***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136839 | 10108235      | Đỗ Văn Quý            | 205***108  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136840 | 10195110      | Lê Văn Phong          | 121***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136841 | 10106152      | Nguyễn Thị Minh       | 011***662  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136842 | 10141587      | Lê Văn Thọ            | 205***292  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136843 | 10158840      | Vũ Viết Lâm           | 112***879  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136844 | 10039478      | Trần Thị Ngọc Tâm    | 183***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136845 | 10572844      | Đỗ Ngô Khánh Linh    | 225***212  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136846 | 10531766      | Nguyễn Kim Khôi      | 079***348  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136847 | 10256051      | Trần Trọng Khôi      | 091***914  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136848 | 10076499      | Đinh Thị Mai Hương   | 011***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136849 | 10243510      | Nguyễn Thị Bích      | 186***789  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136850 | 10113223      | Đoàn Thị Vân Anh     | 290***677  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136851 | 10099798      | Nguyễn Thị Cẩm Hương | 001***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136852 | 10700128      | Huỳnh Diễm Thúy      | C67***892  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136853 | 10518755      | Nguyễn Sĩ Đăng       | 025***109  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136854 | 10047141      | Nguyễn Văn Hậu       | 362***354  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136855 | 10333271      | Trần Văn Lướt        | 220***113  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136856 | 10196287      | Nguyễn Thảo Ly       | 334***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136857 | 10165686      | Vũ Thùy Linh         | 125***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136858 | 10053392      | Nguyễn Văn Hùng      | 201***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136859 | 10011152      | Phạm Ngọc Quỳnh      | 164***278  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136860 | 10562121      | Phạm Kim Anh          | 084***021  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136861 | 10523378      | Phạm Thanh Bình       | 280***834  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136862 | 10520937      | Trần Thị Kim Hạnh     | 022***953  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136863 | 10542642      | Nguyễn Thị Giang Biên | 272***192  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136864 | 10044515      | Huỳnh Thị Thúy Diễm   | 271***931  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136865 | 10165052      | Mai Đặng Ngọc Bảo     | 201***052  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136866 | 10554856      | Chu Thị Vi            | 120***776  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136867 | 10049626      | Trần Văn Minh         | 385***833  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136868 | 10008624      | Lưu Văn An            | 273***891  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136869 | 10680685      | Đỗ Thị Ngọc Huyền     | C18***733  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136870 | 10122711      | Trần Thị Thủy         | 201***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136871 | 10273400      | Trần Quang Hiệp       | 184***715  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136872 | 10241487      | Lê Công Minh Tuấn     | 301***920  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136873 | 10012096      | Nguyễn Hữu Quốc       | 012***553  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136874 | 10072549      | Nguyễn Thị Trinh      | 363***459  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136875 | 10209452      | Chu The Pvcombank     | 103***007  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136876 | 10195064      | Nguyễn Hoài Thanh     | 100***482  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136877 | 10519911      | Lưu Đức Cường         | 272***769  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136878 | 10216249      | Nguyễn Anh Quân       | 013***781  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136879 | 10368228      | Nguyễn Viết Long      | 201***334  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136880 | 10560900      | Phạm Thành Tiến Thịnh | 271***078  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136881 | 10311974      | Trần Thị Nhung        | 122***754  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136882 | 10060701      | Nguyễn Thị Nhất Sinh  | 264***473  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136883 | 10241354      | Lê Phi Thảo           | 205***910  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136884 | 10517693      | Nguyễn Thị Tố Quỳnh   | 031***202  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136885 | 10070177      | Võ Thị Thu Thúy       | 205***960  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136886 | 10708939      | Nguyễn Văn Thắng      | 001***078  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136887 | 10037022      | Nguyễn Thùy Dương     | 351***201  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136888 | 10203779      | Chu The Pvcombank     | 102***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136889 | 10258124      | Trần Thị Luyến        | 163***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136890 | 10204364      | Chu The Pvcombank     | 115***090  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136891 | 10323334      | Hà Huy Hân            | 169***107  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136892 | 10071139      | Trương Minh Tiến      | 121***295  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136893 | 10024730      | Lê Văn Ne             | 360***246  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136894 | 10046062      | Trần Trung Kiên       | 205***395  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136895 | 10529254      | Nguyễn Thị Thanh Ngân | 131***652  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136896 | 10241314      | Trần Vĩnh Thông       | 360***132  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136897 | 10703370      | Nguyễn Anh Công       | 095***148  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136898 | 10225724      | Nguyễn Huy Bình       | B81***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136899 | 10221870      | Chu The Pvcombank     | 070***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136900 | 10308408      | Trần Tuấn Việt        | 164***058  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136901 | 10083159      | Nguyễn Thị Như Phượng | 241***541  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136902 | 10232921      | Nguyễn Anh Dũng       | 300***353  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136903 | 10050365      | Trần Quốc Hưng        | 371***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136904 | 10176456      | Nguyễn Thị Gái        | 190***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136905 | 10164057      | Nguyễn Thị Kim Oanh   | 011***070  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136906 | 10141408      | Nguyễn Thị Vân Thái   | 010***090  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136907 | 10571661      | Nguyễn Văn Cao        | 132***771  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng            | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136908 | 10407226      | Nguyễn Thị Thu Mến        | 012***834  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136909 | 10049968      | Đào Lê Thanh Tùng         | 311***515  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136910 | 10583442      | Đỗ Minh Tài               | 084***018  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136911 | 10680164      | Lăng Văn Cờ               | 285***733  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136912 | 10039018      | Lê Thị Quyên              | 164***623  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136913 | 10240637      | Lê Hữu Vàng               | xxx***x17  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136914 | 10058486      | Ngô Kim Phượng            | 023***486  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136915 | 10420474      | Mạc Thị Ngụy              | 024***699  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136916 | 10536689      | Trịnh Ngọc Yến Nhi        | 352***945  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136917 | 10317537      | Lê Đình Hoàng             | 173***300  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136918 | 10142778      | Nguyễn Thị Thi            | 371***002  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136919 | 10250859      | Lê Thị Minh Hào           | 172***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136920 | 10083918      | Phạm Trần Hoa Tuyết Hương | 250***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136921 | 10187883      | Nguyễn Thị Đào            | 205***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136922 | 10534190      | Bùi Thanh Sơn             | 331***892  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136923 | 10201012      | Chu The Pvcombank         | 144***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136924 | 10622156      | Nguyễn Như Ngọc      | 221***776  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136925 | 10149701      | Hồ Quốc Phong        | 201***806  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136926 | 10565938      | Nguyễn Thị Mua       | 200***209  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136927 | 10270667      | Nguyễn Thị Ngọc Lệ   | 362***945  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136928 | 10267642      | Võ Thị Kim Trang     | 352***076  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136929 | 10049696      | Đỗ Thị Phương Loan   | 173***068  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136930 | 10050153      | Vũ Hồng Thanh        | 060***193  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136931 | 12068680      | Nguyễn Thị Út        | 096***469  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136932 | 10042572      | Nguyễn Thị Hiền      | 182***207  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136933 | 10274931      | Nguyễn Thị Trà Giang | 125***633  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136934 | 10220772      | Nguyễn Văn Hiệp      | 225***169  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136935 | 10371122      | Đỗ Văn Thân          | 361***180  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136936 | 10063623      | Phạm Tùng Sơn        | 083***575  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136937 | 10027961      | Trương Thị Thủy      | 171***247  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136938 | 10237429      | Lê Trung Tánh        | 351***873  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136939 | 10174958      | Bùi Thanh Sơn        | 125***282  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136940 | 10547895      | Trương Kim Pha      | 363***517  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136941 | 10043599      | Đặng Trung Kiệt     | 290***144  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136942 | 10236684      | Hoàng Thị Thu Lộc   | 215***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136943 | 10268396      | Nhiệm Minh Nguyệt   | 023***979  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136944 | 10060713      | Nguyễn Thị Tuyết    | 172***489  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136945 | 10200732      | Chu The Pvcombank   | 110***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136946 | 10705001      | Nguyen Ba Tuan      | 187***377  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136947 | 10078566      | Huỳnh Thị Bồng      | 190***890  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136948 | 10544504      | Tống Thị Thanh Thủy | 079***927  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136949 | 10037431      | Lương Thị Hằng      | 142***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136950 | 10081603      | Nguyễn Đăng Thịnh   | 211***487  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136951 | 10188767      | Diệp Thị Xuân Hiền  | 211***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136952 | 10035340      | Huỳnh Thị Lộc       | 230***897  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136953 | 10039039      | Võ Thị Hồng Lý      | 205***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136954 | 10477347      | Nguyễn Tường Vân    | 187***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136955 | 10065247      | Đặng Thị Tuyến      | 012***285  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136956 | 10087977      | Nguyễn Thị Cẩm Nhung | 351***965  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136957 | 10419287      | Phạm Thị Sương       | 312***207  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136958 | 10593412      | Võ Quốc Dũng         | 351***977  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136959 | 10106739      | Lê Minh Hiếu         | 022***848  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136960 | 10091763      | Dao Thuy Thuy Anh    | 363***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136961 | 10610853      | Vũ Thị Thu Hà        | 241***023  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136962 | 10008146      | Trương Minh Tiến     | 260***108  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136963 | 10083013      | Nguyễn Thị Kim Loan  | 362***516  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136964 | 10013318      | Đoàn Hương Trà       | 240***821  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136965 | 10095092      | Nguyễn Thanh Hương   | 125***617  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136966 | 10094896      | Nguyễn Đăng Diện     | 273***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136967 | 10197304      | Chu The Pvcombank    | 050***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136968 | 10212611      | Chu The Pvcombank    | 105***053  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136969 | 10218717      | Chu The Pvcombank    | 102***083  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136970 | 10125358      | Phạm Ngọc Ánh        | 270***840  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136971 | 10709784      | Đặng Thị Huyền Trang | 026***233  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136972 | 10168293      | Lê Nhu                | 361***836  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136973 | 10579175      | Nguyễn Thị Vẻ         | 090***399  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136974 | 10531719      | Đinh Thanh Định       | 273***513  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136975 | 10520923      | Huỳnh Thị Nguyệt Hằng | 022***210  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136976 | 10665747      | Phạm Thị Phấn         | 273***489  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136977 | 10223274      | Chu The Pvcombank     | 102***045  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136978 | 10394637      | Đoàn Thị Thường       | 210***831  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136979 | 10476762      | Hoàng Thị Viễn        | 125***765  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136980 | 10573285      | Nguyen Ngoc Thu Thuy  | 025***984  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136981 | 10672054      | Mai Tan Cuong         | 001***368  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136982 | 10019409      | Nguyễn Châu Đức       | 360***106  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136983 | 10679798      | Phùng Cường           | 022***900  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136984 | 10477149      | Nguyễn Thị Ngọc       | 164***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136985 | 10572257      | Trần Văn Hùng         | 220***838  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136986 | 10211038      | Nguyễn Thị Hồng       | 211***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136987 | 10204859      | Chu The Pvcombank     | 105***022  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 136988 | 10065608      | Dương Thúy Hằng      | 131***018  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136989 | 10025569      | Thái Thị Bé          | 360***234  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136990 | 10168144      | Nguyễn Thị Chuyên    | 151***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136991 | 10469569      | Quách Thị Thu Hằng   | 250***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136992 | 10655263      | Bùi Mạnh Giang       | 012***094  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136993 | 10057853      | Lê Thị Thủy          | 060***172  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136994 | 10219137      | Bùi Thanh Liêm       | 212***365  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136995 | 10684044      | Trần Văn Vàng        | 077***770  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136996 | 10369196      | Nghiêm Duy Khánh     | 017***173  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136997 | 10522377      | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 272***774  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 136998 | 10055432      | Lê Thị Dung          | 173***600  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 136999 | 10027786      | Đào Chính            | 360***450  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137000 | 10575298      | Đoàn Thị Hương       | 205***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137001 | 10003966      | Lê Thị Chiến         | 171***815  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137002 | 10031859      | Lê Anh Đức           | 024***837  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137003 | 10234242      | Nguyễn Thị Thu Hà    | 125***745  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137004 | 10032531      | Trương Hoàng Bích Dung | 024***605  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137005 | 10105589      | Vũ Thị Hiền            | 013***107  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137006 | 10665551      | Phạm Việt Anh          | 030***449  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137007 | 10541746      | Nguyễn Đồng Vy         | 215***917  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137008 | 10427933      | Nguyễn Hoàng Khoa      | 200***880  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137009 | 10522456      | Trần Thị Thảo Nguyên   | 334***119  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137010 | 10008851      | Phạm Thị Phương Thu    | 131***223  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137011 | 10540452      | Phạm Thị Thu           | 132***587  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137012 | 10325622      | Hoàng Đình Sơn         | 024***795  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137013 | 10700570      | Từ Duy Phước           | 251***865  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137014 | 10060729      | Trần Thế Lực           | 125***928  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137015 | 10043756      | Nguyễn Thị Nhung       | 201***382  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137016 | 10187518      | Hà Thái Định           | 211***632  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137017 | 10571034      | Thái Văn Bảo           | 205***259  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137018 | 10112018      | Phạm Văn Thám          | 363***470  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137019 | 10009890      | Phạm Quang Trung       | 273***020  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137020 | 10237063      | Hồ Thị Kiều Oanh   | 205***908  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137021 | 10074157      | Phan Thúy Huỳnh    | 385***347  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137022 | 10545921      | Phan Qui Quyền     | 301***314  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137023 | 10076850      | Đỗ Thị Bồng        | 190***908  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137024 | 10036955      | Trần Thị Quỳnh Nga | 013***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137025 | 10069614      | Nguyễn Hoàng Trung | 312***619  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137026 | 10048801      | Nguyen Van Thu     | 273***893  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137027 | 10089073      | Đặng Trung Tín     | 381***683  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137028 | 10474846      | Trần Ngọc Phong    | 331***839  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137029 | 10060177      | Trần Thị Trà My    | 183***062  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137030 | 10208816      | Chu The Pvcombank  | 080***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137031 | 10339029      | Nguyễn Thị Sáu     | 173***280  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137032 | 10090027      | Lê Tuấn Anh        | 112***468  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137033 | 10012010      | Trương Xuân Phương | 171***711  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137034 | 10705650      | Phan Văn Nhị       | C83***691  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137035 | 10047335      | Võ Trung Tính      | 351***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137036 | 10070236      | Huynh Thi Thu Huong | 341***258  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137037 | 10550669      | Nguyễn Thị Huệ      | 145***260  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137038 | 10702133      | Nguyễn Thu Hồng     | 079***145  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137039 | 10048857      | Phan Thanh Tan      | 351***802  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137040 | 10049085      | Vũ Danh Thắng       | 125***658  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137041 | 10164102      | Vũ Văn Hưng         | 112***607  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137042 | 10317621      | Bùi Thị Thanh Tú    | 012***849  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137043 | 10119356      | Trần Đình Thiện     | 022***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137044 | 10024944      | Trần Thị Hem        | 361***968  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137045 | 10025823      | Nguyễn Thị Hiệp     | 362***979  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137046 | 10603567      | Vu Thi Hien         | 038***163  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137047 | 10028183      | Lữ Quang Minh       | 361***211  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137048 | 10318427      | Đặng Thị Hồng       | 042***005  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137049 | 10189592      | Nguyễn Trọng Đức    | 371***896  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137050 | 10236909      | Nguyễn Văn Thi      | 250***646  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137051 | 10360740      | Đỗ Hoàng Tân        | 012***527  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137052 | 10220756      | Chu Thị Hợp          | 125***264  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137053 | 10284448      | Vũ Văn Thành         | 172***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137054 | 10158714      | Nguyễn Hữu Tuấn      | 362***299  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137055 | 10459567      | Trần Văn Tổng        | 034***322  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137056 | 10211330      | Chu The Pvcombank    | 110***064  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137057 | 10288082      | Vương Đình Thanh Sơn | 001***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137058 | 10605446      | Nguyễn Thị Hưng      | 011***423  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137059 | 10104226      | Bùi Thị Tâm          | 023***637  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137060 | 10474160      | Quách Tố Tú          | 024***705  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137061 | 10324753      | Lưu Quang Minh       | 173***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137062 | 10154779      | Trần Văn Việt        | 250***255  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137063 | 10711688      | Nguyễn Văn Đông      | 260***459  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137064 | 10067379      | Doan Minh Khue       | 142***199  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137065 | 10507874      | Nguyễn Minh Tài      | 197***915  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137066 | 10702230      | Trang Quốc Nguyên    | 024***300  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137067 | 10691930      | Phạm Lê Quế Đan      | 301***485  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137068 | 10173574      | Nguyễn Thị Anh Thư  | 205***768  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137069 | 10479931      | Trần Văn Thịnh      | 272***124  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137070 | 10332997      | Ngô Như Khánh       | 125***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137071 | 10250873      | Đỗ Quang Trung      | 091***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137072 | 10231376      | Nguyễn Văn Bằng     | 171***663  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137073 | 10047575      | Hà Thị Thúy         | 100***490  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137074 | 10088050      | Lê Thị Minh Trang   | 024***768  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137075 | 10620853      | Nguyễn Văn Hợp      | 010***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137076 | 10678887      | Bùi Thanh Thủy      | 001***387  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137077 | 10683480      | Vũ Văn Hiệp         | 025***676  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137078 | 10666988      | Trần Thị Nhả Phương | 301***994  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137079 | 10711672      | Đặng Thành Nghĩa    | 352***269  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137080 | 10584291      | Nguyễn Thị Thúy Vy  | 024***979  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137081 | 10057263      | Huynh Nguyen Thu    | 225***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137082 | 10215958      | Đặng Thị Loan       | 231***489  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137083 | 10212067      | Chu The Pvcombank   | 102***024  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137084 | 10573931      | Nguyễn Thanh Lan       | 001***109  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137085 | 10075937      | Lê Thị Kiều Phương     | 301***908  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137086 | 10306889      | Lâm Mỹ Sen             | 250***985  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137087 | 10485985      | Đỗ Thị Ngọc            | 145***396  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137088 | 10665000      | Nguyễn Thị Bích Hạnh   | 331***703  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137089 | 10257796      | Hoàng Thị Thịnh        | 091***040  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137090 | 10165751      | Đỗ Thị Nụ              | 215***508  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137091 | 10027774      | Cao Thị Thảo           | 19A***977  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137092 | 10102103      | Nguyễn Văn Hương       | 371***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137093 | 10225755      | Nguyễn Văn Bang        | 090***878  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137094 | 10043825      | Đào Thị Minh Phương    | 060***760  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137095 | 10341141      | Phạm Duy Tâm           | 022***903  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137096 | 10575553      | Võ Trường Giang        | 072***091  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137097 | 10030111      | Biện Thị Bích Ngân     | X63***X63  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137098 | 10077506      | Nguyễn Thị Huyền Hương | 312***283  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137099 | 10666109      | Nguyễn Đức Hiếu        | 142***047  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137100 | 10160391      | Trương Thị Linh    | 031***799  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137101 | 10448564      | Vũ Văn Đơn         | 121***762  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137102 | 10177783      | Dương Minh Ngọc    | 321***714  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137103 | 10057898      | Nguyễn Thị Hạnh    | 125***214  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137104 | 10105235      | Nguyễn Thị Thu Hà  | 285***401  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137105 | 10132711      | Nguyễn Văn Lực     | 197***053  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137106 | 10133222      | Phạm Thanh Điền    | 011***490  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137107 | 10621187      | Giang Mỹ Hoa       | 079***617  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137108 | 10021240      | Phạm Thị Thủy      | 162***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137109 | 10582276      | Vũ Thị Mỹ Duyên    | 036***982  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137110 | 10158126      | Hoàng Thị Kim Liên | 250***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137111 | 10540420      | Nguyễn Thế Thiện   | 024***950  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137112 | 10078165      | Đỗ Thị Phúc        | 273***124  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137113 | 10522409      | Tăng Thị Thành     | 231***908  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137114 | 10241785      | Hoàng Kim Tuyến    | 142***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137115 | 10390166      | Nguyễn Mậu Chí     | 034***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137116 | 10216567      | Nguyễn Khánh Mai Trang | 023***716  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137117 | 10018449      | Bùi Thanh Nhã          | 011***789  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137118 | 10269405      | Phạm Thị Thoa          | 164***679  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137119 | 10083353      | Trần Thị Huyền         | 013***167  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137120 | 10035109      | Trần Đức Huy           | 101***823  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137121 | 10012407      | Nguyễn Thị Đẩu Hương   | 030***773  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137122 | 10084594      | Nguyễn Thị Hồng        | 250***634  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137123 | 10241638      | Hồ Ngọc Thơ            | 363***783  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137124 | 10242131      | Trần Kim Khôi          | 365***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137125 | 10710972      | Trần Thị Hoa           | 183***417  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137126 | 10201180      | Chu The Pvcombank      | 102***098  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137127 | 10600874      | Đàm Thị Tú Oanh        | 031***463  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137128 | 10114058      | Huỳnh Lang             | 021***002  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137129 | 10059886      | Phùng Văn Hùng         | 142***882  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137130 | 10241775      | A Viết Tơ Pơ           | 205***755  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137131 | 10711949      | Từ Quang Minh          | 079***307  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137132 | 10479403      | Đậu Văn Hóa           | 174***248  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137133 | 10016595      | Bùi Hùng Dũng         | 271***838  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137134 | 10560667      | Nguyễn Quốc Huy       | C60***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137135 | 10170555      | Nguyễn Thị Hoàng Oanh | 022***207  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137136 | 10630720      | Trịnh Quang Hoàng Lê  | 040***020  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137137 | 10229025      | Nguyễn Anh Trung      | 121***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137138 | 10090838      | Le Thi Quyen          | 312***741  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137139 | 10685326      | Nguyễn Hữu Hùng       | 017***875  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137140 | 10264400      | Nguyễn Thị Bé Việt    | 360***900  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137141 | 10161384      | Trịnh Minh An         | 273***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137142 | 10686901      | Ngô Đăng Cường        | 194***991  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137143 | 10211179      | Chu The Pvcombank     | 103***086  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137144 | 10084304      | Huynh Thi Kieu Trang  | 331***964  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137145 | 10597307      | Trần Thị Thanh Trúc   | 311***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137146 | 10166607      | Phù Tri Dũng          | 371***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137147 | 10323284      | Đặng Thùy Dương       | 290***551  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137148 | 10044559      | Cao Hồng Bình       | 024***508  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137149 | 10166777      | Nguyễn Văn Lâm      | 132***476  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137150 | 10024805      | Phan Văn Tư         | 360***727  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137151 | 10603195      | Trần Quốc Nam Giang | 291***127  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137152 | 10363223      | Vũ Duy Tuệ          | 151***348  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137153 | 10028899      | Diệp Thành Nghi     | 361***183  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137154 | 10515174      | Hoàng Quang Dương   | 183***161  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137155 | 10238787      | Đào Nguyên Sơn      | 233***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137156 | 10038250      | Phan Tấn Linh       | 341***411  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137157 | 10609733      | Hồ Quảng Tân        | 201***409  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137158 | 10237675      | Mai Thị Lan Hương   | 200***806  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137159 | 10574725      | Đinh Thị Hồng       | 272***235  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137160 | 10454433      | Phạm Thị Thu Hương  | 163***459  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137161 | 10227850      | Hoàng Thị Mỹ Hà     | 261***883  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137162 | 10324243      | Nguyễn Văn Thùy     | 201***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137163 | 10027956      | Nguyễn Thị Lụa      | X21***214  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137164 | 10101364      | Ngô Thị Thu Hà     | 121***812  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137165 | 10704212      | Dương Văn Lưu      | 310***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137166 | 10232322      | Trần Quốc Sự       | 205***933  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137167 | 10450870      | Bùi Quang Miêng    | 191***975  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137168 | 10244559      | Nguyễn Công Thân   | 250***421  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137169 | 10086044      | Nguyễn Thị Hòa     | 190***213  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137170 | 10511839      | Bùi Đình Tường     | 013***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137171 | 10240304      | Hiên Vinh Hoa      | 200***651  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137172 | 10100836      | Lâm Thị Liên       | 082***590  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137173 | 10183853      | Trần Thị Ngọc Oanh | 186***434  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137174 | 10313456      | Bùi Tuấn Anh       | 125***579  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137175 | 10026821      | Trương Văn Sáu     | 360***219  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137176 | 10226578      | Đặng Văn Cường     | 191***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137177 | 10057424      | Đoàn Thị Linh      | 151***253  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137178 | 10222121      | Phạm Thị Thùy Linh | 225***302  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137179 | 10035809      | Thị Phương         | 371***885  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137180 | 10631903      | Nguyễn Văn Mười       | 131***225  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137181 | 10682603      | Trần Hoàng Nam        | 023***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137182 | 10234222      | Tô Thị Là             | 272***020  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137183 | 10246042      | Dương Thị Thái Hậu    | 194***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137184 | 10078411      | Nguyễn Văn Cảnh       | 363***223  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137185 | 10011191      | Trần Thanh Tịnh       | 162***979  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137186 | 10572062      | Dương Thị Như Hoa     | 035***660  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137187 | 10282750      | Võ Thị Thùy Trang     | 291***205  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137188 | 10219646      | Nguyễn Ngọc Quỳnh Như | 271***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137189 | 10488382      | Lê Thanh Hoàng        | 031***170  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137190 | 10516600      | Trần Văn Hùng         | 164***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137191 | 10502995      | Nguyễn Quang Vinh     | 320***302  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137192 | 10005736      | Nguyễn Thanh Hải      | 023***831  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137193 | 10226288      | Chung Cảnh Bình       | 024***519  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137194 | 10534269      | Nguyễn Thị Ính        | 245***844  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137195 | 10004563      | Quản Trần Đức         | 010***283  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137196 | 10073846      | Nguyễn Thị Thu Quyền | 301***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137197 | 10136843      | Lý Lệ Kiều Thu       | 330***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137198 | 10100520      | Đoàn Thị Lệ Hoa      | 020***398  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137199 | 10364077      | Phan Thị Chờ         | 030***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137200 | 10000838      | Nguyễn Thúy Ninh     | 020***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137201 | 10007957      | Nguyễn Đức Bình      | 273***933  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137202 | 10704072      | Phạm Thị Hương Giang | 186***051  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137203 | 10189143      | Phạm Đức Kiên        | 113***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137204 | 10021917      | Nguyễn Thị Hồng Điệp | 360***793  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137205 | 10037134      | Nguyễn Huy Vững      | 125***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137206 | 10205508      | Chu The Pvcombank    | 110***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137207 | 10125605      | Nguyễn Minh Sơn      | 201***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137208 | 10247875      | Đỗ Thế Huy           | 334***985  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137209 | 10216558      | Nguyễn Viết Hiền     | 171***101  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137210 | 10225921      | Nguyễn Quang Huỳnh   | 162***870  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137211 | 10169977      | Vũ Hoàng Giang       | 017***978  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137212 | 10549073      | Triệu Thanh Thùy Giang | 250***687  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137213 | 10087093      | Phạm Thị Ánh Hồng      | 215***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137214 | 10202229      | Chu The Pvcombank      | 105***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137215 | 10542054      | Cao Văn Kiên           | 151***210  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137216 | 10170718      | Võ Khắc Viện           | 013***146  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137217 | 10478371      | Nguyễn Hữu Linh        | 174***259  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137218 | 10053208      | Vi Thị Hà              | 186***647  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137219 | 10067989      | Châu Học Khiêm         | 385***222  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137220 | 10705921      | Nguyen Van Hoang Son   | 272***942  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137221 | 10059926      | Nguyễn Thị Quỳnh Như   | 173***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137222 | 10205870      | Chu The Pvcombank      | 102***068  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137223 | 10080406      | Nguyễn Hoàng Tú        | 363***951  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137224 | 10198019      | Chu The Pvcombank      | 103***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137225 | 10051336      | Nguyễn Văn On          | 351***775  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137226 | 10045154      | Phạm Quang Huy         | 142***261  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137227 | 10553740      | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | 077***133  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137228 | 10010407      | Phạm Quang Đẩu       | 273***131  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137229 | 10164142      | Nguyễn Duy Kha       | 013***145  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137230 | 10518583      | Nguyễn Hữu Tài       | 089***182  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137231 | 10698068      | Võ Thụy Kiều Trinh   | 271***450  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137232 | 10552286      | Vũ Thị Hoàng Ngọc    | 015***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137233 | 10316868      | Đỗ Văn Anh           | 187***290  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137234 | 10595429      | Đỗ Đức Duệ           | 001***816  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137235 | 10719153      | Đinh Xuân Long       | C62***547  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137236 | 10057335      | Đỗ Thị Bích Thuận    | 280***795  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137237 | 10031062      | Nguyen Thi Giang     | 186***160  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137238 | 10038776      | Nguyễn Công Thắng    | 183***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137239 | 10209124      | Chu The Pvcombank    | 102***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137240 | 10533013      | Nguyễn Thị Thái Bình | 351***018  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137241 | 10046464      | Nguyễn Lê Phúc       | 241***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137242 | 10203770      | Chu The Pvcombank    | 102***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137243 | 10157986      | Nguyễn Mạnh Hùng     | 111***860  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137244 | 10606121      | Nguyễn Văn Tồn       | C56***449  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137245 | 10663300      | Cao Thị An           | 182***194  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137246 | 10312433      | Trần Thị Nhung       | 173***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137247 | 10236432      | Nguyễn Thị Ngọc Xuân | 351***667  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137248 | 10165067      | Nguyễn Hải Long      | 113***762  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137249 | 10241675      | Huỳnh Thi Thu Hang   | 215***739  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137250 | 10236466      | Văn Hứng             | 365***975  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137251 | 10359856      | Ngô Thị Hương        | 211***724  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137252 | 10158896      | Nguyễn Văn Vân       | 017***000  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137253 | 10009429      | Võ Văn Xuân          | 182***736  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137254 | 10066007      | Nguyễn Văn Long      | 091***209  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137255 | 10536566      | Phạm Quốc Việt       | 273***363  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137256 | 10369011      | Nguyễn Đức Chương    | 013***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137257 | 10494698      | Dương Anh Việt       | C05***113  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137258 | 10137750      | Lê Trung Hiếu        | 010***669  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137259 | 10631532      | Võ Hữu Lý            | 341***353  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137260 | 10244336      | Võ Văn Bưu          | 360***834  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137261 | 10210470      | Chu The Pvcombank   | 040***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137262 | 10552451      | Lê Thảo Linh        | 013***494  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137263 | 10565327      | Nguyễn Thị Ngọc Mai | 168***649  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137264 | 10115923      | Phạm Diệu Trang     | 010***732  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137265 | 10526322      | Nguyễn Văn Phương   | 020***880  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137266 | 10004836      | Nguyễn Phúc Tùng    | 011***548  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137267 | 10456696      | Nguyễn Công Đức     | 031***345  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137268 | 10133572      | Phạm Thị Ngoan      | 330***451  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137269 | 10702351      | Nguyễn Văn Bé       | 025***106  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137270 | 10412795      | Nguyễn Văn Sơn      | 120***574  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137271 | 10036353      | Nguyễn Văn Nhí      | 365***849  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137272 | 10035806      | Hoàng Hải Yến       | 100***642  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137273 | 10469734      | Vũ Thị Tú Anh       | C23***924  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137274 | 10068630      | Dương Quốc Hoàng    | 168***852  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137275 | 10045187      | Trần Thị Yên        | 350***719  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137276 | 10276588      | Trần Ngọc Thủy      | 271***983  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137277 | 10313128      | Lê Thị Tho          | 350***191  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137278 | 10033806      | Phan Thị Hải Yên    | 031***485  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137279 | 10137922      | Phạm Hoàng Huy      | 191***679  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137280 | 10201386      | Chu The Pvcombank   | 102***022  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137281 | 10202386      | Chu The Pvcombank   | 115***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137282 | 10003941      | Nguyễn Thị Huệ      | 011***915  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137283 | 10339626      | Trương Văn Phi      | 194***717  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137284 | 10136938      | Trần Mến            | 370***288  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137285 | 10110707      | Huỳnh Ngọc Tân      | 215***153  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137286 | 10070056      | Nguyễn Lê Minh Trí  | 351***244  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137287 | 10198842      | Chu The Pvcombank   | 161***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137288 | 10222234      | Chu The Pvcombank   | 102***018  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137289 | 10056036      | Nguyễn Thị Mỹ Nương | 311***399  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137290 | 10189487      | Trần Thị Huệ        | 183***109  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137291 | 10527897      | Trần Vũ Băng Hồ     | 363***820  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137292 | 10164412      | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 125***569  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137293 | 10626838      | Trương Thị An Khang    | 026***514  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137294 | 10610412      | Trần Nguyên Duy Thịnh  | 201***959  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137295 | 10087493      | Nguyễn Kim Trang       | 012***904  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137296 | 10332553      | Lê Nữ                  | 020***514  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137297 | 10601530      | Võ Thị Măng            | 020***109  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137298 | 10480804      | Nguyễn Hữu Nghĩa       | 092***541  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137299 | 10227572      | Hoàng Thị Xuân Mai     | 250***731  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137300 | 10013701      | Đỗ Lai Tiến            | 273***389  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137301 | 10008814      | Lê Văn Tuấn            | 273***423  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137302 | 10192776      | Nguyễn Anh Khoa        | 250***656  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137303 | 10144864      | Nguyễn Văn Việt        | 011***102  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137304 | 10188376      | Châu Mộng Tuyền        | 365***911  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137305 | 10005292      | Nguyễn Văn Hiếu        | 270***244  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137306 | 10120239      | Nguyễn Thị Hoa         | 020***655  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137307 | 10134516      | Trần Thị Thúy Hằng     | 205***896  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137308 | 10564499      | Trương Thị Tố Đan    | 038***007  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137309 | 10123790      | Lâm Bình             | 022***245  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137310 | 10199285      | Chu The Pvcombank    | 111***096  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137311 | 10068290      | Phan Văn Hiền        | 371***828  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137312 | 10351614      | Phạm Văn Đông        | 360***587  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137313 | 10233660      | Lê Hoàng Vũ          | 381***662  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137314 | 10653577      | Trần Đức Thắng       | 025***377  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137315 | 10008880      | Đào Xuân Trường      | 212***424  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137316 | 10070468      | Phan Minh Thai       | 341***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137317 | 10318349      | Phan Đình Nhất Vũ    | 191***403  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137318 | 10014973      | Nguyễn Hải Phòng     | 273***792  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137319 | 10700667      | Nguyễn Đức Vang      | 205***418  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137320 | 10688824      | Ngô Trí Hiệp         | 187***564  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137321 | 10247238      | Đào Hoàng Anh        | 362***494  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137322 | 10105829      | Trương Thị Bích Hồng | 211***354  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137323 | 10016980      | Chu Thị Hiền         | 273***281  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137324 | 10320439      | Nguyễn Thị Phương Thảo | 168***339  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137325 | 10028850      | Nguyễn Văn Tùng        | 361***198  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137326 | 10022684      | Lê Ngọc Cẩm            | 300***276  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137327 | 10237038      | Tô Thị Ngận            | 361***576  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137328 | 10067489      | Vũ Hồng Nhung          | 100***798  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137329 | 10178311      | Ung Văn Nhựt           | 363***124  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137330 | 10539303      | Trần Văn Hiếu          | 036***734  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137331 | 10048969      | Nguyễn Tứ Lanh         | 365***617  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137332 | 10359249      | Lê Thị Tuyết Hưng      | 024***859  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137333 | 10137316      | Trần Thị Kiều Chi      | 205***608  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137334 | 10476887      | Trần Duy Bảo           | 363***721  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137335 | 10129522      | Ngô Thị Thủy Ngân      | 197***842  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137336 | 10081165      | Bùi Minh Trọng         | 011***982  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137337 | 10042554      | Châu Nguyễn Khánh Lam  | 363***768  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137338 | 10316390      | Nguyễn Văn Thanh       | 311***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137339 | 10025702      | Trần Văn Tây           | 361***995  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137340 | 10032865      | Nguyen Minh Thi        | 321***781  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137341 | 10074646      | Đoàn Phương Thảo       | 201***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137342 | 10044769      | Lê Thị Thủy            | 172***426  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137343 | 10068651      | Nguyen Thi Thanh Truc  | 321***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137344 | 10033243      | Tran Vo Thi Thanh Binh | 186***583  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137345 | 10319016      | Nguyễn Thị La          | 125***988  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137346 | 10010073      | Trần Thanh Quang       | 211***345  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137347 | 10204098      | Chu The Pvcombank      | 105***057  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137348 | 10074305      | Nguyễn Thị Ánh         | 173***786  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137349 | 10015058      | Nguyễn Thị Ninh Khánh  | 225***898  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137350 | 10059851      | Ngô Minh Hậu           | 215***707  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137351 | 10169928      | Trương Khắc Toàn       | 024***407  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137352 | 10023672      | Nguyen Dinh Luan       | 280***240  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137353 | 10544386      | Trương Việt Cường      | 273***285  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137354 | 10037188      | Trương Hồng Ni         | 381***817  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137355 | 10033221      | Đặng Khắc Mẫn          | 273***455  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137356 | 10495308      | Nguyễn Như Ninh       | C32***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137357 | 10246775      | Đào Thị Thủy          | 101***407  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137358 | 10062679      | Dương Nguyễn Thoại Vy | 362***316  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137359 | 10004963      | Nguyễn Thế Thuận      | 171***224  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137360 | 10083244      | Trương Thị Hường      | 131***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137361 | 10020883      | Nguyễn Thị Hồng Phúc  | 361***634  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137362 | 10605884      | Nguyễn Văn Hùng       | 151***149  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137363 | 10454702      | Lê Thị Ly             | 362***873  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137364 | 10050041      | Đỗ Thị Ngọc           | 125***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137365 | 10699995      | Nguyễn Anh Tuấn       | C40***173  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137366 | 10248126      | Lê Thanh Nhã          | 341***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137367 | 10305773      | Huỳnh Như Ngọc        | 371***872  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137368 | 10087794      | Hà Thanh Vũ           | 362***401  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137369 | 10142785      | Trần Văn Đó           | 200***493  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137370 | 10168883      | Nguyễn Thanh Quang    | 341***867  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137371 | 10038722      | Thân Thanh Thủy       | 121***340  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137372 | 10244003      | Hoàng Thị Hà           | 168***893  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137373 | 10039360      | Trần Thị Thiên Nga     | 205***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137374 | 10282650      | Đoàn Công Quốc         | 205***107  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137375 | 10118140      | Võ Thị Thu             | 211***676  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137376 | 10295680      | Trương Thị Bình        | 100***962  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137377 | 10007201      | Vũ Bá Vinh             | 012***246  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137378 | 10057375      | Nguyễn Thị Nguyệt Vân  | 211***518  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137379 | 10501658      | Nguyễn Thị Trang       | C45***355  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137380 | 10563355      | Nguyễn Văn Hạnh        | 125***541  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137381 | 10202729      | Nguyễn Anh Dũng        | 135***352  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137382 | 10367449      | Nguyễn Thị Thanh Phụng | 022***602  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137383 | 10071362      | Phạm Liệu              | 270***578  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137384 | 10311302      | Võ Thành Trung         | 201***005  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137385 | 10042860      | Đặng Thị Cẩm Tú        | 273***735  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137386 | 10065814      | Đinh Thị Phương Thảo   | 031***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137387 | 10571344      | Trang Thị Bân          | 334***369  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137388 | 10647335      | Nguyễn Duy Khương    | 271***991  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137389 | 10268239      | Trịnh Minh Thế       | 360***972  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137390 | 10161445      | Nguyễn Đức Huy       | 023***426  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137391 | 10052152      | Phan Thanh Cẩm Nhung | 312***935  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137392 | 10496686      | Nguyễn Văn Trường    | 273***818  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137393 | 10133006      | Nhiều Nguyễn Bảo Như | 385***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137394 | 10056342      | Nguyễn Thị Ngọc Thúy | 211***896  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137395 | 10237531      | Phạm Thị Ngọc Linh   | 012***387  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137396 | 10660383      | Phạm Dang Quynh      | 187***757  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137397 | 10233888      | Võ Thanh Tín         | 191***629  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137398 | 10302042      | Thạch Thị Chúc       | 011***432  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137399 | 10668300      | Do Minh Anh          | 031***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137400 | 10208751      | Chu The Pvcombank    | 103***063  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137401 | 10198329      | Chu The Pvcombank    | 102***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137402 | 10173990      | Nguyễn Thị Diệu Hằng | 261***215  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137403 | 10317140      | Trần Thị Kim Lệ      | 191***531  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137404 | 10255096      | Phan Ngọc            | 186***590  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137405 | 10199585      | Chu The Pvcombank    | 103***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137406 | 10028828      | Nguyễn Văn Dư        | 361***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137407 | 10102110      | Biện Thành Luân      | 365***062  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137408 | 10274793      | Nguyễn Thị Lương     | 012***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137409 | 10581487      | Hồ Văn Khánh         | 190***710  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137410 | 10177446      | Hoàng Thị Vượng      | 172***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137411 | 10054352      | Dương Thị Tú Quyên   | 351***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137412 | 10219133      | Nguyễn Thị Diễm Kiều | 025***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137413 | 10031367      | Nguyễn Viết Đông     | 163***882  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137414 | 10066479      | Nguyễn Quang Nghĩa   | 197***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137415 | 10227749      | Phan Văn Dẫn         | 370***742  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137416 | 10025528      | Đặng Thị Bé Lợi      | 361***498  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137417 | 10527931      | Lê Thị Thanh Lộc     | 271***968  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137418 | 10610628      | Trần Văn Hiếu        | 025***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137419 | 10453651      | Lê Gia Thành         | 171***372  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137420 | 10316751      | Lê Thị Cúc           | 220***751  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137421 | 10050069      | Tran Thi Bích Phuong | 362***319  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137422 | 10629103      | Phạm Thê Dương       | 022***695  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137423 | 10055114      | Cao Thị Sáu          | 211***149  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137424 | 10114430      | Nguyễn Văn Hai       | 350***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137425 | 10664521      | Võ Phương Thanh      | 334***903  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137426 | 10092554      | Nguyễn Trung Tuấn    | 135***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137427 | 10210630      | Chu The Pvcombank    | 102***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137428 | 10050370      | Thị Pha              | 381***194  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137429 | 10084260      | Trần Minh Tiến       | 250***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137430 | 10107696      | Phạm Thị Lệ Hằng     | 250***721  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137431 | 10015530      | Vũ Thanh Nga         | 012***988  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137432 | 10094248      | Bùi Thị Nhung        | 200***995  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137433 | 10091153      | Lê Thanh Hồng        | 361***901  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137434 | 10087097      | Đặng Ngọc Duy        | 215***803  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137435 | 10189071      | Lê Thị Hạnh          | 281***126  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137436 | 10365077      | Nguyễn Văn Hòa       | 200***841  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137437 | 10287150      | Nguyễn Thị Lợi       | 200***146  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137438 | 10527131      | Đoàn Thị Duy Thanh   | 025***497  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137439 | 10404779      | Bùi Thu Hà           | 013***292  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137440 | 10379066      | Nguyễn Thị Hoan      | 225***884  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137441 | 10679610      | Nguyễn Mộng Tuyền    | C11***284  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137442 | 10688417      | Vu Minh Duc          | 091***243  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137443 | 10164574      | Trần Văn Hòa         | 013***448  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137444 | 10243698      | Phạm Thị Phương Hồng | 011***883  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137445 | 10031439      | Nguyễn Hữu Nhật Minh | 250***162  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137446 | 10551158      | Triệu Văn Ân         | 036***394  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137447 | 10327499      | Vũ Văn Dương         | 162***494  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137448 | 10502935      | Lê Hồng Linh Trân    | 201***742  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137449 | 10528125      | Lưu Thị Thùy Trâm    | 225***527  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137450 | 10241438      | Trần Thị Thu Huyền   | 031***555  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137451 | 10323293      | Phạm Ngọc Anh        | 212***876  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137452 | 10462789      | Phạm Văn Xin          | 250***246  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137453 | 10694357      | Ngô Hồng Phong        | 300***497  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137454 | 10452251      | Phạm Thị Vân          | 183***238  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137455 | 10197103      | Chu The Pvcombank     | 040***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137456 | 10317328      | Phan Thị Liễu         | 290***790  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137457 | 10603033      | Trần Tấn Trường       | 082***261  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137458 | 10109558      | Lê Thị Mộng Tuyết     | 011***275  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137459 | 10473897      | Bùi Duy Quang         | C42***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137460 | 10203247      | Lê Quang Viễn         | 011***965  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137461 | 10008935      | Bùi Xuân Thái         | 090***649  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137462 | 10693417      | Pham Thi Yen          | 017***752  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137463 | 10136697      | Trần Thị Nhường       | 310***087  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137464 | 10102141      | Nguyễn Kim Lý         | 001***517  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137465 | 10288947      | Nguyễn Thị Nguyệt Ánh | 101***343  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137466 | 10076677      | Huỳnh Thị Tám         | 201***889  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137467 | 10054608      | Huỳnh Văn Long        | 201***390  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137468 | 10222583      | Chu The Pvcombank      | 070***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137469 | 10009945      | Thái Hồng Quân         | 273***788  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137470 | 10559784      | Lê Hương Giang         | 022***893  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137471 | 10056026      | Ngô Tố Anh             | 240***994  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137472 | 10093659      | Huỳnh Thị Vân          | 233***706  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137473 | 10386653      | Nguyễn Hồng Điệp       | 012***016  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137474 | 10661221      | Nguyễn Thị Huyền Trang | 077***213  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137475 | 10452245      | Nguyễn Thị Thanh       | C18***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137476 | 10121274      | Trần Thị Hồng Em       | 351***318  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137477 | 10092410      | Bùi Thị Ngọc Giàu      | 351***250  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137478 | 10157645      | Bùi Thị Xuân Nhã       | 321***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137479 | 10196964      | Ngô Trân               | 023***023  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137480 | 10359935      | Nguyễn Thị Loan        | 020***873  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137481 | 10631125      | Nguyễn Xuân Vinh       | 038***167  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137482 | 10102829      | Đặng Quang Hương       | 140***703  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137483 | 10182309      | Vũ Thị Lan             | 210***974  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137484 | 10178077      | Lê Thị Hường        | 135***398  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137485 | 10242669      | Trương Hoàng Vũ     | 360***211  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137486 | 10523053      | Nguyễn Qui Tín      | 363***732  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137487 | 10577716      | Trịnh Trần Mạnh     | 182***187  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137488 | 10025151      | Trần Văn Cư         | 360***427  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137489 | 10335159      | Nguyễn Thị Thu Thảo | 331***495  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137490 | 10172140      | Trương Thị Thu Hằng | 201***449  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137491 | 10065107      | Bùi Lê Kim Phụng    | 290***853  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137492 | 10011773      | Nguyễn Văn Tiến     | 024***460  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137493 | 10061173      | Vũ Thị Thìn         | 270***943  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137494 | 10039255      | Nguyễn Đức Hoàng    | 012***061  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137495 | 10364511      | Lê Văn Khởi         | 351***614  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137496 | 10667699      | Nguyễn Ngọc Trâm    | 025***123  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137497 | 10243132      | Nguyen Qupc Thanh   | 381***123  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137498 | 10870587      | Nguyễn Ngọc Phát    | 205***407  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137499 | 10067845      | Nguyễn Minh Toàn    | 215***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137500 | 10065773      | Trần Minh Long        | 135***521  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137501 | 10667625      | Dương Thị Cảnh        | 220***630  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137502 | 10049487      | Tran Minh Duc         | 151***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137503 | 10205545      | Chu The Pvcombank     | 102***052  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137504 | 10349042      | Trần Thị Điều         | 310***000  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137505 | 10160507      | Liêng Hot K Gai       | 250***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137506 | 10604739      | Nguyễn Thị Thịnh      | 001***154  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137507 | 10505984      | Giáp Tiến Quân        | 122***734  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137508 | 10052703      | Tăng Viết Hoàng Khánh | 205***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137509 | 10198420      | Chu The Pvcombank     | 141***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137510 | 10033160      | Nguyễn Minh Tháp      | 135***599  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137511 | 10023412      | Trần Nguyễn Anh Thư   | 261***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137512 | 10179043      | Lê Thị Mỹ Thanh       | 201***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137513 | 10504796      | Nguyễn Văn Khương     | C51***770  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137514 | 10282606      | Trần Ngọc Thu         | 160***519  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137515 | 10019189      | Phạm Văn Đức          | 361***669  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137516 | 10453561      | Chu Thị Hồng Nhung      | 012***681  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137517 | 10017002      | Ninh Viết Vinh          | 173***914  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137518 | 10209112      | Chu The Pvcombank       | 102***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137519 | 10048248      | Nguyễn Thị Huỳnh Phương | 362***431  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137520 | 10548380      | Phan Nhật Phi Long      | 023***169  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137521 | 10136909      | Nguyễn Thị Dinh         | 120***510  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137522 | 10049313      | Nguyễn Thị Phương Dung  | 112***680  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137523 | 10206308      | Chu The Pvcombank       | 102***088  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137524 | 10274765      | Đoàn Thị Mỹ Hạnh        | 206***849  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137525 | 10069984      | Phạm Phước Thiện        | 371***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137526 | 10013791      | Nguyễn Thành Hưởng      | 191***673  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137527 | 10188753      | Tạ Thị Huệ              | 164***705  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137528 | 10049213      | Nguyễn Hoàng Huân       | 331***195  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137529 | 10168472      | Nguyễn Thành Luân       | 363***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137530 | 10345269      | Lê Thị Phúc             | 220***463  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137531 | 10090687      | Phạm Hoàng Phương       | 312***218  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137532 | 10178518      | Ngô Minh Tâm            | 215***592  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137533 | 10521771      | Nguyễn Trọng Thanh Danh | 079***143  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137534 | 10175937      | Lê Văn Tâm              | 371***855  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137535 | 10160035      | Trương Phối Hoa         | 020***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137536 | 10072955      | Huỳnh Thị Ngận          | 341***908  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137537 | 10602061      | Nguyễn Kiều Phương      | 362***729  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137538 | 10069407      | Khuur Tịnh Kiệt         | 371***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137539 | 10063440      | Lê Minh Tân             | 362***983  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137540 | 10040843      | Lê Thị Kim Quyên        | 363***319  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137541 | 10701645      | Đỗ Ngọc Hồng Yến        | 024***691  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137542 | 10143104      | Võ Thị Liễu             | 200***870  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137543 | 10206417      | Lê Thị Cẩm Hằng         | 362***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137544 | 10170627      | Nguyễn Văn Châu         | 205***779  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137545 | 10096803      | Châu Minh Hoàng         | 370***467  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137546 | 10164335      | Phạm Thị Sang           | 125***993  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137547 | 10065958      | Nguyễn Đức Hổ           | 142***836  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137548 | 10228711      | Trần Thị Bảy         | 020***571  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137549 | 10498429      | Phạm Thị Thu Minh    | 079***190  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137550 | 10625215      | Lâm Thị Trúc Ly      | 215***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137551 | 10542119      | Nguyễn Tuấn Em       | 174***365  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137552 | 10278821      | Lê Hoàng Tính        | 308***474  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137553 | 10191150      | Nguyễn Văn Vỹnh      | 212***240  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137554 | 10428776      | Nguyễn Thị Huệ       | 012***962  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137555 | 10053429      | Tran Le Anh Dung     | 285***875  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137556 | 10048341      | Tran Thi Tuyen Nhung | 225***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137557 | 10120230      | Nguyễn Bá Hòa        | 205***679  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137558 | 10070649      | Trần Thị Thu Hiền    | 371***634  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137559 | 10380625      | Lê Thị Đường         | 210***237  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137560 | 10203498      | Chu The Pvcombank    | 080***024  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137561 | 10670666      | Trần Văn Hà          | 261***051  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137562 | 10242803      | Nguyễn Thị Huệ       | 000***019  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137563 | 10178862      | Nguyễn Bích Trâm     | 023***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137564 | 10039915      | Lê Phước Hoài Nam | 273***712  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137565 | 10565099      | Võ Minh Hồng      | C27***773  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137566 | 10052638      | Lê Viết Hiển      | 191***872  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137567 | 10082555      | Phạm Văn Hơn      | 200***200  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137568 | 10566378      | Huỳnh Ngọc Thắng  | 225***112  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137569 | 10241525      | Lê Thị Hằng       | 351***447  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137570 | 10533992      | Hoàng Ngọc Tuyên  | 080***581  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137571 | 10039487      | Huỳnh Đăng Xuân   | 371***492  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137572 | 10316212      | Đào Thị Điệp      | 125***504  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137573 | 10491435      | Nguyễn Thị Tâm    | 001***386  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137574 | 10120505      | Lê Thị Lắm        | 351***258  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137575 | 10117396      | Đỗ Thị Phượng     | 120***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137576 | 10201398      | Chu The Pvcombank | 105***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137577 | 10714965      | Bùi Ngọc Phúc     | 077***453  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137578 | 10051126      | Lê Thị Thơm       | 351***763  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137579 | 10222190      | Chu The Pvcombank | 070***096  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137580 | 10058968      | Nguyễn Thị Thu Thảo     | 210***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137581 | 10602595      | Nguyễn Văn Thơ          | 120***357  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137582 | 10368495      | Nguyễn Văn Thắng        | 361***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137583 | 10021202      | Nguyễn Kim Thoa         | 360***153  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137584 | 10093471      | Đinh Thị Hà             | 186***024  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137585 | 10055745      | Nguyễn Mạnh Phương      | 012***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137586 | 10554746      | Nguyễn Thị Thanh Nguyệt | C63***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137587 | 10163412      | Nguyễn Thanh Hiền       | 362***169  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137588 | 10141204      | Đỗ Minh Phú             | 001***939  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137589 | 10067789      | Phạm Trường Giang       | 031***467  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137590 | 10605396      | Trương Viết Được        | 191***652  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137591 | 10175090      | Phạm Viết Đạt           | 183***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137592 | 10027605      | Trần Việt Anh           | 183***351  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137593 | 10068230      | Võ Thị Kim              | 363***970  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137594 | 10420839      | Nguyễn Thị Thanh Hương  | 194***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137595 | 10568450      | Huỳnh Thị Có            | 264***716  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137596 | 10049382      | Huỳnh Thị Linh     | 371***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137597 | 10537957      | Nguyễn Thị Phòng   | 073***711  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137598 | 10039365      | Nguyenminh Tan     | 312***404  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137599 | 10205386      | Nguyễn Công Hoàng  | 205***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137600 | 10007786      | Trần Dũng Chiến    | 060***528  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137601 | 10070495      | Đặng Vinh Hiển     | 371***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137602 | 10155836      | Huỳnh Viết Đông    | 205***700  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137603 | 10069130      | Nguyễn Thanh Sang  | 351***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137604 | 10011952      | Nguyễn Đặng Long   | 121***232  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137605 | 10214211      | Chu The Pvcombank  | 104***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137606 | 10702656      | Nguyễn Thanh Phong | 271***297  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137607 | 10707834      | Võ Công Thành      | 351***839  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137608 | 10161651      | Nguyễn Hồng Bích   | 250***724  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137609 | 10192582      | Trần Diệc Ân       | 024***228  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137610 | 10067951      | Trần Thị Yến Nhi   | 371***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137611 | 10711944      | Tấn A Soang        | 045***177  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137612 | 10093682      | Phạm Thị Thu Thủy   | 184***167  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137613 | 10311968      | Đặng Thị Ngọc Nhi   | 225***530  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137614 | 10104963      | Hoàng Thị Nhung     | 113***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137615 | 10023400      | Trần Thị Mỹ Hiệp    | 280***316  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137616 | 10201817      | Chu The Pvcombank   | 105***019  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137617 | 10282769      | Phan Thị Ngọc Trang | 301***872  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137618 | 10038822      | Lương Ngọc Hóa      | 151***179  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137619 | 10060214      | Nguyễn Thị Tâm      | 125***196  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137620 | 10050091      | Nguyễn Thanh Nhân   | 351***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137621 | 10577916      | Tất Tịnh Văn        | 079***099  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137622 | 10160830      | Nguyễn Thu Vân      | 201***101  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137623 | 10205224      | Chu The Pvcombank   | 103***083  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137624 | 10013240      | Lê Hồng Oanh        | 171***688  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137625 | 10025056      | Võ Văn Hận          | 340***905  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137626 | 10600502      | Phạm Lê Hoàng Khánh | 025***904  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137627 | 10680713      | Dinh Van Long       | 171***322  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137628 | 10016395      | Đàm Lê Tuấn           | 171***223  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137629 | 10288769      | Ngô Thị Thúy Hảo      | 201***711  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137630 | 10012573      | Nguyễn Văn Bình       | 172***922  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137631 | 10047131      | Đỗ Quốc Hưng          | 024***242  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137632 | 10015917      | Vũ Duy Hải            | 023***410  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137633 | 10320111      | Trần Văn Quan         | 291***452  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137634 | 10198892      | Chu The Pvcombank     | 131***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137635 | 10335653      | Nguyễn Thị Mỹ Phụng   | 351***731  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137636 | 10109814      | Đinh Thị Minh Thu     | 012***580  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137637 | 10480566      | Phùng Quốc Hùng       | 001***882  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137638 | 10079411      | Phạm Thuỳ Dung        | 381***422  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137639 | 10067961      | Nguyễn Thanh Liêm     | 311***209  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137640 | 10185565      | Đặng Quốc Cường       | 362***920  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137641 | 10335694      | Nguyễn Thị Phương Như | 290***068  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137642 | 10208007      | Chu The Pvcombank     | 102***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137643 | 10217512      | Đặng Thị Nhung        | 210***051  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137644 | 10244564      | Nguyễn Lê Thanh Duy  | 250***882  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137645 | 10094559      | Trần Thị Ngọc Hiếu   | 225***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137646 | 10225700      | Nguyễn Đức Sử        | 205***719  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137647 | 10077600      | Nguyễn Thị Thu Hương | 191***941  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137648 | 10160308      | Bùi Thị Duyên Em     | 362***195  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137649 | 10248842      | Lê Thọ Quốc          | 197***563  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137650 | 10243570      | Hoàng Thị Minh       | 162***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137651 | 10037843      | Đinh Thị Hạnh        | 100***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137652 | 10062673      | Lưu Thị Thanh Thương | 245***061  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137653 | 10089920      | Hà Thanh Nhã         | 334***028  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137654 | 10036632      | Dang Anh Dung        | 280***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137655 | 10503845      | Vũ Hồng Vân          | 013***752  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137656 | 10098487      | Phạm Thị Ánh         | 205***812  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137657 | 10278160      | Nguyễn Khắc Dũng     | 172***019  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137658 | 10585831      | Lâm Truyền Hưng      | 201***530  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137659 | 10037781      | Huỳnh Thị Thanh Nhàn | 331***168  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137660 | 10143338      | Nguyễn Thị Lợi       | 200***513  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137661 | 10822932      | Lê Minh Hùng         | 021***004  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137662 | 10190525      | Nguyễn Thị Hoa       | 200***559  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137663 | 10585392      | Nguyễn Thị Mai Linh  | 038***799  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137664 | 10032493      | Phạm Minh Khanh      | 100***605  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137665 | 10193082      | Nguyễn Thị Ngọc Trâm | 351***051  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137666 | 10520727      | Lê Minh Thiện        | 381***816  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137667 | 10684185      | Phạm Hoàng Long      | 024***188  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137668 | 10560739      | Nguyễn Tuấn Anh      | B37***260  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137669 | 10226562      | Trần Văn Phước       | 365***326  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137670 | 10495254      | Lê Duy Hoàn          | 183***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137671 | 10476222      | Dương Thị Ngà        | 125***728  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137672 | 10021249      | Đinh Xuân Tùng       | 164***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137673 | 10272462      | Lê Đức Phúc          | 205***209  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137674 | 10014274      | Nguyễn Quốc Huấn     | 273***839  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137675 | 10164058      | Lê Thái Vàng         | 221***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137676 | 10332006      | Cao Hứa Tiểu Yến       | 024***645  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137677 | 10657395      | Trần Hữu Chung         | 172***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137678 | 10043869      | Nguyễn Anh Văn         | 012***266  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137679 | 10022539      | Nguyễn Thị Quỳnh Trang | 201***468  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137680 | 10248570      | Nguyen Thi Nhu Quynh   | 186***557  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137681 | 10542545      | Bùi Thị Kim Chi        | 310***895  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137682 | 10574453      | Vũ Anh Duy             | 022***347  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137683 | 10151552      | Khuur Tiến Chiêu       | 021***108  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137684 | 10098757      | Phú Trường Sơn         | 341***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137685 | 10671260      | Vũ Tiến Dũng           | 132***397  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137686 | 10243885      | Nguyễn Thị Thúy Diễm   | 211***250  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137687 | 10062433      | Đặng Văn Năm           | 360***083  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137688 | 10022974      | Pham Ngoc Trung        | 230***455  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137689 | 10238266      | Nguyễn Đình Lự         | 183***651  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137690 | 10124956      | Võ Tấn Phương          | 362***279  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137691 | 10524765      | Tướng Văn Ngọn         | 070***874  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng               | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137692 | 10225106      | Nguyễn Thị Thanh Tâm         | 273***778  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137693 | 10623278      | Dặng Thúy Hàng               | 272***631  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137694 | 10624841      | Lê Thị Kim Huệ               | 261***907  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137695 | 10018546      | Hà Trọng Khiêm               | 022***462  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137696 | 10015079      | Trần Ngọc Thủy               | 011***805  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137697 | 10020223      | Đặng Hoài Thông              | 2A8***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137698 | 10281122      | Lê Khánh Toàn                | 012***058  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137699 | 10681257      | Nguyễn Thị Thủy              | 030***919  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137700 | 10045297      | Trần Thị Minh Huệ            | 111***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137701 | 10605661      | Ven Quý Phương               | 070***996  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137702 | 10640598      | Phạm Thị Diệu                | 321***956  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137703 | 10050692      | Nguyen Thi Nhu Tho           | 334***505  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137704 | 10317700      | Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thị Bảy | 33M***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137705 | 10238041      | Nguyễn Ngọc Mỹ Dung          | 250***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137706 | 10134253      | Trần Thị Mỹ                  | 280***924  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137707 | 10238315      | Tống Văn Thao                | 163***714  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137708 | 10337347      | Nguyễn Anh Quân      | 191***371  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137709 | 10003898      | Mai Văn Thường       | 172***418  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137710 | 10285594      | Lê Thị Thu Sương     | 350***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137711 | 10039180      | Lê Thị Quỳnh Như     | 205***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137712 | 10165866      | Vũ Thị Thu Thanh     | 024***030  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137713 | 10010334      | Đào Xuân Việt        | 145***181  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137714 | 10016681      | Hoàng Văn Lênh       | 171***395  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137715 | 10189468      | Trương Thị Bé        | 183***177  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137716 | 10724128      | Nguyễn Hữu Hiền      | 312***221  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137717 | 10185312      | Nguyễn Thị Hồng      | 112***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137718 | 10057322      | Dương Mạnh Hùng      | 024***413  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137719 | 10038151      | Nguyễn ĐĂNG THANH    | 365***819  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137720 | 10250118      | Nguyen Thi Hanh      | 215***944  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137721 | 10697776      | Nguyễn Thị Cẩm Nhung | 341***576  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137722 | 10180436      | Phạm Văn Hào         | 205***422  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137723 | 10502850      | Dương Thị Kim Ngà    | 271***678  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137724 | 10056737      | Đỗ Phương Nam      | 022***957  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137725 | 10199174      | Chu The Pvcombank  | 104***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137726 | 10058843      | Lê Khắc Hạnh       | 010***248  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137727 | 10185746      | Huỳnh Thị Chính    | 331***306  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137728 | 10706892      | Lê Thị Thùy Dung   | 331***779  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137729 | 10173757      | Lê Hồng Quế        | 320***943  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137730 | 10270280      | Nguyễn Xuân Phương | 205***661  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137731 | 10160655      | Vũ Quốc Dũng       | 371***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137732 | 10011444      | Trần Đình Hồng     | 273***711  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137733 | 10013462      | Đỗ Hoàng Quỳnh     | 212***706  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137734 | 10400981      | Phan Thị Thủy      | 191***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137735 | 10478667      | Vũ Thị Thắm        | B38***007  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137736 | 10474036      | Trần Thị Dự        | 145***493  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137737 | 10024113      | Nguyễn Văn Na      | 360***509  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137738 | 10033929      | Bui Le Hanh Nguyen | 194***538  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137739 | 10103850      | Huỳnh Thị Lệ Nhàn  | 210***582  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137740 | 10073325      | Lê Thị Kim Chi       | 351***147  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137741 | 10205581      | Chu The Pvcombank    | 126***064  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137742 | 10034470      | Nguyễn Thị Thúy Vân  | 060***520  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137743 | 10188930      | Chu The Pvcombank    | 102***066  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137744 | 10149590      | Phạm Thị Thuận       | 201***213  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137745 | 10177242      | Nguyễn Thị Minh Hiếu | 201***624  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137746 | 10280096      | Trần Đức Thắng       | 017***685  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137747 | 10051877      | Lê Văn Tín           | 191***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137748 | 10147827      | Phạm Thị Duyên       | 162***645  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137749 | 10173692      | Lê Thị Bích Đào      | 341***756  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137750 | 10179764      | Hoàng Vũ             | 112***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137751 | 10515119      | Vũ Thị Hoa           | 250***831  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137752 | 10640593      | Lê Lưu Ngọc Dung     | 312***647  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137753 | 10203899      | Chu The Pvcombank    | 104***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137754 | 10043128      | Le Thi Bich Van      | 341***071  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137755 | 10246056      | Hồ Gia Tân           | 280***393  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137756 | 10008778      | Trần Thị Thanh Hương | 273***728  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137757 | 10054283      | Nguyễn Văn Tân       | 201***547  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137758 | 10057465      | Đặng Thị Phương      | 201***680  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137759 | 10019932      | Lê Thị Thu Hương     | 271***010  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137760 | 10006609      | Vũ Xuân Lai          | 271***804  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137761 | 10380105      | Dương Hoàng Bình     | 361***807  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137762 | 10239795      | Trần Thị Dứa         | 360***463  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137763 | 10231363      | Lê Duy Tài           | 173***343  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137764 | 10007562      | Lý Thị Kim Oanh      | 011***902  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137765 | 10058865      | Trần Thị Thu Tình    | 250***632  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137766 | 10172936      | Lưu Quy Liêm         | 024***063  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137767 | 10225892      | Nguyễn Thanh Tuấn    | 173***398  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137768 | 10014966      | Hoà Quang Tùng       | 100***645  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137769 | 10190589      | Nguyễn Văn Nhanh     | 341***216  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137770 | 10204827      | Chu The Pvcombank    | 102***088  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137771 | 10173091      | Dương Văn Nhân       | 211***729  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137772 | 10193895      | Lê Thị Thùy Trâm    | 271***381  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137773 | 10399616      | Trần Thị Vĩnh Hưng  | 001***052  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137774 | 10053306      | Nguyễn Hồng Phong   | 173***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137775 | 10137802      | Nguyễn Thị Thu Uyên | 174***054  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137776 | 10528023      | Bùi Thị Thu Thủy    | C61***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137777 | 10005962      | Bùi Ngọc Giáp       | 023***536  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137778 | 10223485      | Nguyễn Thị Hương    | 120***353  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137779 | 10135945      | Đào Thị Ngọc Thúy   | 205***638  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137780 | 10198328      | Chu The Pvcombank   | 102***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137781 | 10061599      | Phạm Thị Minh Quyên | 230***148  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137782 | 10172582      | Nguyễn Văn Lâm      | 201***243  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137783 | 10287189      | Huỳnh Ngọc Văn      | 201***301  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137784 | 10037833      | Nguyen Minh Chien   | 205***125  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137785 | 10539306      | Phan Thị Bạch       | 350***044  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137786 | 10228801      | Lê Văn Hoàn         | 186***244  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137787 | 10029503      | Trần Văn Trổ        | 360***139  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137788 | 10289961      | Trần Văn Minh         | 351***487  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137789 | 10546716      | Trần Thị Cẩm Tú       | 312***785  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137790 | 10215131      | Cao Thị Cười          | 350***175  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137791 | 10554204      | Bùi Sỹ Tiến           | 038***099  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137792 | 10229524      | Nguyễn Tấn Yên        | 230***719  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137793 | 10530674      | Nguyễn Công Minh      | B87***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137794 | 10064581      | Nguyễn Duy Dũng       | 135***418  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137795 | 10626286      | Phạm Tin              | 026***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137796 | 10068815      | Huu Duy               | 381***448  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137797 | 10230435      | Nguyễn Thị Phương Anh | 012***911  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137798 | 10604397      | Nguyễn Thị Hằng       | 184***919  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137799 | 10226891      | Nguyễn Văn Thành      | 079***210  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137800 | 10339774      | Sử Thị Hồng Hạnh      | 200***712  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137801 | 10159637      | Huỳnh Thị Hương Lan   | 350***487  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137802 | 10184389      | Hoàng Thị Chi An      | 142***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137803 | 10006406      | Bùi Viết Thắng        | 111***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137804 | 10030357      | Trần Anh Toại        | 360***419  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137805 | 10671752      | Kieu Thi Nhung       | 113***075  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137806 | 10048456      | Phạm Kim Ngân        | 341***511  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137807 | 10198965      | Chu The Pvcombank    | 103***040  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137808 | 10025226      | Nguyễn Văn Dũng      | 360***221  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137809 | 10549732      | Vũ Thị Hoài          | 186***810  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137810 | 10250088      | Bùi Thị Hiền         | 385***159  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137811 | 10244340      | Phan Quang Việt      | 205***539  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137812 | 10160804      | Trương Minh Tâm      | 273***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137813 | 10016004      | Ngô Hoàng Thành      | 271***795  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137814 | 10184214      | Nguyễn Hải Đăng      | 371***119  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137815 | 10082719      | Võ Đình Vĩnh         | 191***296  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137816 | 10242830      | Phan Ngo Uyen Thy    | 321***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137817 | 10179742      | Bùi Tuấn Anh         | 331***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137818 | 10066399      | Vũ Đức Tùng          | 012***926  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137819 | 10608657      | Nguyễn Thị Bích Hạnh | 200***837  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng              | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137820 | 10583956      | Nguyễn Tuấn Anh             | 272***698  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137821 | 10666752      | Quách Thế Anh               | 012***783  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137822 | 10622051      | Nguyễn Hoàng Long Dương     | 301***867  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137823 | 10538484      | Nguyễn Thành Luân           | 221***220  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137824 | 10150028      | Dương Hoài Bảo Thanh        | 351***653  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137825 | 10011806      | Phùng Hải Yến               | 273***853  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137826 | 10358343      | Trần Thị Mai (Pốc Cay Dếnh) | 100***784  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137827 | 10518092      | Bùi Đình Tuấn               | 004***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137828 | 10030757      | Dương Văn Hận               | 360***942  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137829 | 10522508      | Lưu Huy Hoàng               | 024***030  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137830 | 10049612      | Phạm Phú Kim                | 385***141  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137831 | 10266725      | Trần Ngọc Phượng            | 025***556  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137832 | 10218129      | Chu The Pvcombank           | 105***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137833 | 10814724      | Nguyễn Minh Khải            | 262***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137834 | 10011378      | Vũ Văn Quỳnh                | 150***628  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137835 | 10119838      | Nguyễn Văn Long             | 331***893  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137836 | 10020338      | Lê Thị Hồng Thu        | 361***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137837 | 10016550      | Nguyễn Xuân Thanh      | 010***641  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137838 | 10646278      | Nguyễn Thị Bích        | 026***276  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137839 | 10015641      | Nguyễn Thị Minh Thơ    | 010***284  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137840 | 10040623      | Đoàn Thị Vân           | 194***932  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137841 | 10012409      | Lưu Hồng Đức           | 031***099  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137842 | 10199890      | Chu The Pvcombank      | 080***040  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137843 | 10064606      | Giang Triết Trinh      | 024***339  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137844 | 10672545      | Quách Công Danh        | 385***409  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137845 | 10578784      | Nguyễn Thị Chanh Tha   | 271***613  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137846 | 10176770      | Nguyễn Thị Huyền Trang | 142***458  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137847 | 10589027      | Lê Đức Duy Hiệu        | C34***182  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137848 | 10031420      | Nguyễn Thị Uyên        | 121***726  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137849 | 10043279      | Lê Đức Thuận           | 183***116  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137850 | 10180085      | Trần Văn Bình          | 194***963  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137851 | 10269920      | Đỗ Thị Tuyết Ngà       | 025***245  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137852 | 10259241      | Nguyễn Thị Ngọc Lan  | 250***378  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137853 | 10683021      | Tạ Mạnh Cường        | C34***006  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137854 | 10540634      | Nguyễn Nhật Minh     | 024***195  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137855 | 10531667      | Đoàn Thị Thùy Nhiên  | C59***327  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137856 | 10570963      | Vưu Chiêu Khánh      | 023***861  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137857 | 10572779      | Phan Thị Nhật Thanh  | 225***540  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137858 | 10485683      | Nguyễn Thị Quế Hoa   | 122***585  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137859 | 10040723      | Phạm Minh Tuấn       | 101***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137860 | 10041602      | Lê Thị Minh Tâm      | 341***760  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137861 | 10163543      | Nguyễn Quốc Quân     | 112***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137862 | 10102005      | Nguyễn Thị Ngọc Anh  | 190***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137863 | 10080929      | Trương Kim Phương    | 341***074  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137864 | 10353599      | Nguyễn Kim Ngọc      | 022***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137865 | 10119810      | Ngô Viết Tiệp        | 125***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137866 | 10649938      | Phạm Văn Tòng        | 036***495  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137867 | 10599244      | Nguyễn Thị Ngọc Tiên | 025***662  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137868 | 10515103      | Nguyễn Tiến Hiệp      | 012***830  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137869 | 10178091      | Lê Xuân Cừ            | 230***582  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137870 | 10524308      | Nguyễn Thị Hường      | 024***867  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137871 | 10596738      | Nguyễn Thị Mộng Tuyền | 072***809  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137872 | 10007234      | Nguyễn Hữu Tuấn       | 011***498  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137873 | 10452988      | Nguyễn Xuân Ninh      | 001***831  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137874 | 10478589      | Trần Thị Ly           | 045***970  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137875 | 10162682      | Tùng Văn              | 211***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137876 | 10174635      | Nguyễn Bá Thanh       | 172***323  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137877 | 10015953      | Nguyễn Thế Hùng       | 162***889  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137878 | 10602313      | Bùi Ngọc Hương        | C04***813  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137879 | 10059588      | Vi Thế Hận            | 212***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137880 | 10324001      | Lê Văn Bảo Trung      | 187***165  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137881 | 10607448      | Nguyễn Thị Cẩm Loan   | 095***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137882 | 10311432      | Trần Thị Trích        | 200***325  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137883 | 10227629      | Trần Thị Hằng         | 162***675  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng                  | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137884 | 10003506      | Nguyễn Thùy Linh                | 027***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137885 | 10056662      | Nguyễn Vương Nhật Trường        | 215***433  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137886 | 88886666      | Cif Đặc Trưng_Đối Tác Trả Lương | ***        | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137887 | 10243349      | Huỳnh Thị Tố Nga                | 022***771  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137888 | 10224842      | Nguyễn Thị Bích Sâm             | 190***621  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137889 | 10016953      | Phạm Thị Nhàn                   | 170***748  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137890 | 10199200      | Chu The Pvcombank               | 103***066  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137891 | 10007522      | Đỗ Thành Trung                  | 012***926  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137892 | 10255821      | Phan Huy Chung                  | 112***810  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137893 | 10308260      | Phạm Thành Đức                  | 001***768  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137894 | 10219729      | Trần Văn Hải                    | 172***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137895 | 10235807      | Phan Văn Thắng                  | 021***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137896 | 10210525      | Trần Thị Khánh Vân              | 371***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137897 | 10674946      | Lương Văn Huân                  | 001***715  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137898 | 10180454      | Ngô Kiên Liên                   | 221***099  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137899 | 10606397      | Nguyễn Thị Kim Hương            | 090***910  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137900 | 10522996      | Lê Văn Ninh          | 172***276  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137901 | 10086368      | Nguyễn Thị Thanh Trà | 250***298  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137902 | 10050227      | Nguyễn Thị Ánh       | 022***379  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137903 | 10545587      | Nguyễn Văn Phước     | 125***364  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137904 | 10664791      | Đàm Thị Huyền        | 145***143  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137905 | 10239295      | Đỗ Thị Thúy          | 151***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137906 | 10157127      | Trần Thị Phi Phụng   | 352***259  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137907 | 10082401      | Cổ Thị Ngọc Dung     | 300***466  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137908 | 10202299      | Chu The Pvcombank    | 110***029  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137909 | 10477152      | Nguyễn Huy Tuyến     | 112***519  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137910 | 10011827      | Lại Văn Đông         | 273***983  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137911 | 10572229      | Nguyễn Thị Bích Hằng | 024***765  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137912 | 10607653      | Hoàng Văn Soái       | 272***552  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137913 | 10130757      | Nguyễn Thị Lanh      | 211***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137914 | 10094095      | Đào Văn Lịch         | 010***630  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137915 | 10165585      | Trần Văn Sơn         | 024***334  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137916 | 10203709      | Chu The Pvcombank      | 105***025  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137917 | 10143667      | Vũ Xuân Hà             | 125***131  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137918 | 10676561      | Huynh Vu Ha Linh       | 233***922  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137919 | 10061153      | Lưu Quang Trung        | 131***950  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137920 | 10039595      | Tran Thuy Mai Lan      | 135***638  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137921 | 10246212      | Vũ Hữu Kiên            | 012***108  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137922 | 10198967      | Chu The Pvcombank      | 113***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137923 | 10101718      | Trần Hữu Phước         | 360***254  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137924 | 10198572      | Chu The Pvcombank      | 060***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137925 | 10145000      | Nguyễn Đào Kim Long    | 023***048  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137926 | 10698466      | Nguyễn Văn Phát        | 171***030  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137927 | 10230873      | Võ Hữu Lợi             | 201***184  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137928 | 10178870      | Nguyễn Thị Anh Hoàng   | 361***157  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137929 | 10376217      | Nguyễn Quang Huy       | 001***174  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137930 | 10165732      | Mai Nguyễn Thanh Phong | 320***890  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137931 | 10433730      | Nguyễn Đức Thạch       | 012***795  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137932 | 10006090      | Phạm Văn Bộ         | 162***137  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137933 | 10661492      | Nguyễn Ngọc Hoàng   | C01***858  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137934 | 10467585      | Đinh Thị Ái         | 273***293  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137935 | 10471685      | Vũ Văn Hanh         | 012***097  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137936 | 10168975      | Bùi Tiến Đạt        | 024***016  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137937 | 10544537      | Bùi Văn Công        | 038***112  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137938 | 10645493      | Phạm Quang Thái     | 385***024  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137939 | 10044195      | Phạm Lê Phương Thảo | 023***150  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137940 | 10113288      | Trịnh Thị Minh      | 001***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137941 | 10196784      | Chu The Pvcombank   | 165***095  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137942 | 10507159      | Lê Thị Dung         | 183***219  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137943 | 10547616      | Đào Thị Kim Nga     | 271***572  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137944 | 10710601      | Đậu Văn Hồng        | 273***137  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137945 | 10384879      | Tô Thị Thụy         | 151***379  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137946 | 10667180      | Nguyễn Thị Trinh    | 371***283  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137947 | 10238346      | Trần Thị Phương     | 090***276  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137948 | 10203032      | Chu The Pvcombank      | 102***031  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137949 | 10360313      | Nguyễn Thị Thùy Trang  | 351***111  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137950 | 10034229      | Nguyễn Văn Huy         | 221***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137951 | 10290758      | Lê Thị Yến             | 174***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137952 | 10713314      | Tô Thanh Tuyền         | 091***921  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137953 | 10065597      | Nguyễn Huyền Trang     | 012***588  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137954 | 10244921      | Võ Văn Sơn             | 270***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137955 | 10532356      | Khúc Văn Khải          | 033***386  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137956 | 10604641      | Tần Lê Long            | 181***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137957 | 10494972      | Nguyễn Đặng Trường Sơn | 001***192  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137958 | 10039489      | Trịnh Thị Như Xuân     | 063***529  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137959 | 10242000      | Nguyễn Thu Hương       | 012***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137960 | 10024785      | Nguyễn Thị The         | 360***318  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137961 | 10262359      | Trần Thị Kiều Oanh     | 360***309  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137962 | 10045023      | Vũ Thị Kiều Vi         | 273***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137963 | 10065566      | Kiều Bạch Tuyết        | 112***491  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137964 | 10186607      | Trần Đức Thắng     | 194***312  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137965 | 10681395      | Lê Phạm Thắng      | 172***709  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137966 | 10137168      | Phạm Thị Hải       | 012***629  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137967 | 10105560      | Trần Văn Minh      | 020***527  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137968 | 10523858      | Trần Quốc Toàn     | 033***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137969 | 10071892      | Lê Quang Huy       | 250***473  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137970 | 10030185      | Trần Tỷ            | 363***570  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137971 | 10033019      | Đỗ Như             | 371***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137972 | 10070559      | Phạm Văn Hứa       | 361***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137973 | 10704613      | Phạm Đức Minh      | 031***144  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137974 | 10665557      | Thái Bình Dương    | 184***273  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137975 | 10142890      | Mai Hữu Huyện      | 362***969  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137976 | 10099967      | Nguyễn Cao Diễm    | 331***579  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137977 | 10251765      | Trần Duy Thanh     | 191***955  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137978 | 10128435      | Lê Thị Hồng Thắm   | 341***233  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137979 | 10014399      | Trần Thị Thuỳ Linh | 273***244  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137980 | 10310725      | Trần Thị Mai Phương | 194***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137981 | 10135523      | Ngô Quang Minh      | 121***040  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137982 | 10526658      | Liễu Anh Tuấn       | 022***223  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137983 | 10180726      | Nguyễn Văn Tân      | 261***567  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137984 | 10177764      | Lương Tuấn Anh      | 142***288  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137985 | 10518642      | Huỳnh Ngọc Thảo     | 340***499  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137986 | 10214438      | Chu The Pvcombank   | 103***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137987 | 10006937      | Đào Mạnh Toán       | 010***155  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137988 | 10023175      | Nguyễn Thị Thúy     | 271***374  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137989 | 10012822      | Nguyễn Thị Liên     | 172***521  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137990 | 10646432      | Nguyễn Đức Tình     | 221***249  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137991 | 10338068      | Trịnh Thành Hưởng   | 362***342  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137992 | 10159127      | Phan Văn Hơn        | 320***910  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137993 | 13222478      | Bùi Thị Ngọc Tú     | 087***603  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137994 | 10172157      | Phan Văn Tây        | 205***387  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137995 | 10375891      | Tô Thanh Tân        | 352***305  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 137996 | 10181968      | Nguyễn Thị Thanh Ngọc | 321***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137997 | 10133923      | Vũ Khắc Khải          | 211***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 137998 | 10203288      | Chu The Pvcombank     | 165***030  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 137999 | 10487790      | Lê Minh               | 031***676  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138000 | 10505553      | Nguyễn Thị Ngọc Hân   | 079***501  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138001 | 10042274      | Lưu Thị Hồng          | 151***144  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138002 | 10312541      | Nguyễn Hữu Thiện      | 001***244  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138003 | 10099456      | Lưu Xuân Hạnh         | 371***844  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138004 | 10267566      | Quang Văn Út          | 331***765  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138005 | 10602348      | Trần Thị Mỹ Thu       | 371***995  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138006 | 10117548      | Nguyễn Thanh Hùng     | 023***376  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138007 | 10175454      | Nguyễn Công Thanh     | 121***215  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138008 | 10651115      | Nguyễn Nhật Minh      | C40***062  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138009 | 10501410      | Hoàng Thị Huế         | C10***408  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138010 | 10163781      | Nguyễn Việt Anh       | 273***859  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138011 | 10578340      | Nguyễn Thị Phú        | 201***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138012 | 10277908      | Nguyễn Thị Thu Sang  | 205***122  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138013 | 10695832      | Nguyễn Huỳnh Anh Thư | 080***322  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138014 | 10181752      | Võ Thị Thùy Vang     | 230***370  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138015 | 10203716      | Chu The Pvcombank    | 805***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138016 | 10220964      | Tạ Thành Nghiệp      | 360***896  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138017 | 10232535      | Trương Thị Diệu Minh | 312***404  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138018 | 10483923      | Lê Thị Hồng Nhiên    | C48***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138019 | 10042177      | Nguyen Trung Duong   | 312***427  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138020 | 10043995      | Lê Thị Phương        | 186***488  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138021 | 10267547      | Hà Thanh Huyền       | 173***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138022 | 10158971      | Vũ Thu Lan           | 111***266  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138023 | 10066332      | Nguyễn Thị Thu Hằng  | 082***497  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138024 | 10016938      | Hoàng Thị Cúc        | 151***532  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138025 | 10168731      | Nguyễn Thị Huyền     | 125***219  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138026 | 10411192      | Bùi Thị Quỳnh Nga    | 036***175  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138027 | 10417991      | Mã Đông Dương        | 250***592  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138028 | 10359509      | Huỳnh Phong Phú        | 025***689  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138029 | 10033201      | Nguyễn Thị Hiền        | 111***490  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138030 | 10661754      | Đậu Thị Hạnh           | 250***303  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138031 | 10020422      | Nguyễn Thị Thu Hà      | 071***060  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138032 | 10201990      | Chu The Pvcombank      | 104***094  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138033 | 10516710      | Trần Thị Đông Ngân     | 273***880  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138034 | 10040389      | Đặng Xuân Hiệu         | 285***421  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138035 | 10201462      | Chu The Pvcombank      | 141***054  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138036 | 10646316      | Huỳnh Thị Thu Huỳnh    | 312***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138037 | 10303860      | Nguyễn Viết Thắng      | 201***029  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138038 | 10188161      | Nguyễn Xuân Minh Thành | 201***164  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138039 | 10520642      | Lương Thị Thúy         | 021***369  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138040 | 10172685      | Đặng Thị Huệ           | 211***597  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138041 | 10354460      | Đinh Văn Trường        | 125***694  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138042 | 10062281      | Huỳnh Thị Như Hảo      | 221***591  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138043 | 10681649      | Lưu Văn Sỹ             | 186***432  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138044 | 10261475      | Phạm Thị Kiều Trang | 280***877  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138045 | 10472770      | Trần Nhật Hoàng     | 186***873  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138046 | 10664591      | Vũ Minh Hậu         | 272***930  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138047 | 10337351      | Nguyễn Lâm Anh      | 063***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138048 | 10015837      | Lê Thị Kim Oanh     | 010***596  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138049 | 10183795      | Phạm Mỹ Xuyên       | 381***509  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138050 | 10069376      | Ung Van Thanh       | 365***350  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138051 | 10606826      | Nguyễn Mạnh Tường   | 070***599  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138052 | 10048883      | Lê Mỹ Nhân          | 351***913  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138053 | 10036670      | Lê Thị Thanh Thuyền | 331***113  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138054 | 10266759      | Phan Thành Phi      | 362***177  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138055 | 10693722      | Cao Tien Dung       | 038***564  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138056 | 10585505      | Nguyễn Thị Nhiều    | 000***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138057 | 10663701      | Nguyễn Văn Hưng     | 187***325  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138058 | 10460838      | Phạm Văn Thanh      | 011***485  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138059 | 10527523      | Trần Thị Gấm        | 092***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138060 | 10036236      | Trương Thị Thanh Trúc | 341***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138061 | 10208281      | Nguyễn Thùy Linh      | 135***601  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138062 | 10491834      | Nguyễn Hương Thùy     | 050***236  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138063 | 10095000      | Lê Văn Đáp            | 200***190  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138064 | 10063316      | Trần Đức Tiêu         | 011***993  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138065 | 10241946      | Nguyễn Văn Bích       | 211***793  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138066 | 10181770      | Trần Duy Kha          | 024***823  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138067 | 10105922      | Trương Thu Thủy       | 191***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138068 | 10518620      | Trần Thùy Hồng Nhung  | 079***457  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138069 | 10046795      | Nguyễn Thị Tân An     | 024***291  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138070 | 10081773      | Lê Thị Vân Anh        | 191***770  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138071 | 10110806      | Vũ Hưng               | 031***641  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138072 | 10381930      | Nguyễn Thị Liên       | 150***320  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138073 | 10106899      | Thái Thị Tố Liên      | 010***180  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138074 | 10036245      | Du Thi Anh Dao        | 273***771  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138075 | 10399500      | Nguyễn Quang Huỳnh    | 183***150  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138076 | 10313276      | Nguyễn Thị Nga     | 001***238  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138077 | 10068950      | Quách Văn Kha      | 381***648  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138078 | 10303383      | Phan Thị Mai Trinh | 350***856  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138079 | 10602422      | Lý Huệ             | 079***675  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138080 | 10096984      | Trần Thị Kim Chi   | 215***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138081 | 10206304      | Nguyễn Thị Nga     | 272***806  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138082 | 10394295      | Vũ Văn Lân         | 111***877  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138083 | 10432678      | Nguyễn Cư          | 280***706  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138084 | 10580197      | Nguyen Ho Duong    | 273***976  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138085 | 10011370      | Nguyễn Quang Trung | 273***185  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138086 | 10507374      | Nguyễn Văn Quan    | 021***285  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138087 | 10555040      | Ngô Thị Bách       | 183***982  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138088 | 10105252      | Nguyễn Thị Mỹ      | 201***085  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138089 | 10516816      | Nguyễn Hồng Nhung  | 311***430  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138090 | 10230706      | Nguyễn Đình Đại    | 172***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138091 | 10695658      | Mai Hoàng Tuấn     | 092***775  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138092 | 10711044      | Phạm Bích Thủy       | 001***745  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138093 | 10064445      | Nguyễn Thị Hân       | 112***294  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138094 | 10164551      | Phạm Thị Hương       | 031***626  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138095 | 10073902      | Nguyễn Văn Mười      | 334***088  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138096 | 10135616      | Nguyễn Thị Ba        | 310***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138097 | 10225721      | Nguyễn Kiều Thủy     | 118***307  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138098 | 10049238      | Trần Thị Kim Cúc     | 300***636  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138099 | 10204842      | Chu The Pvcombank    | 165***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138100 | 10202179      | Chu The Pvcombank    | 161***049  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138101 | 10026911      | Văn Thị Ngọc Diệp    | 360***962  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138102 | 10124100      | Nguyễn Trường Khương | 361***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138103 | 10673471      | Nguyễn Thị Thảo      | 290***303  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138104 | 10555923      | Châu Thị Liên Hoa    | 331***366  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138105 | 10121412      | Dư Thành Trung       | 012***912  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138106 | 10207719      | Chu The Pvcombank    | 060***055  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138107 | 10228081      | Nguyễn Đình Triệu    | 172***625  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138108 | 10212451      | Chu The Pvcombank      | 103***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138109 | 10597802      | Nguyễn Thanh Trường    | 363***787  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138110 | 10010135      | Nguyễn Xuân Nhật       | 151***113  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138111 | 10191025      | Bùi Thị Thu Diệp       | 215***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138112 | 10160912      | Karl Morrison Klink Jr | 498***834  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138113 | 10018214      | Lê Minh Trí            | 360***137  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138114 | 10328699      | Dương Thị Huế          | 142***868  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138115 | 10037322      | Lê Minh Quyền          | 172***401  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138116 | 10038104      | Nguyễn Bình Trước      | 183***224  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138117 | 10035071      | Trần Thiên Văn         | 163***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138118 | 10457368      | Trần Phương Nhi        | 001***285  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138119 | 10627181      | Trần Thị Kim Hương     | 025***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138120 | 10536082      | Phạm Quý Mến           | 079***158  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138121 | 10240431      | Đào Ngọc Thịnh         | B24***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138122 | 10665806      | Đinh Văn Dinh          | 341***448  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138123 | 10088315      | Ngô Danh Hiền          | 362***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138124 | 10562618      | Lê Văn Quấn           | 334***382  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138125 | 10409067      | Nguyễn Hồng Lung      | 011***119  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138126 | 10084493      | Lý Ngọc Long          | 250***264  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138127 | 10253636      | Trần Thị Hào          | 150***458  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138128 | 10225118      | Lê Đức Công Vinh      | 191***877  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138129 | 10030216      | Phạm Đức Trung        | 442***328  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138130 | 10185494      | Nguyễn Trung Thọ      | 191***055  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138131 | 10118812      | Trịnh Minh Chánh      | 350***800  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138132 | 10500830      | Trần Minh Dũng        | 042***049  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138133 | 10180909      | Nguyễn Văn Công       | 352***337  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138134 | 10059798      | Lý Văn Cần            | 121***219  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138135 | 10177643      | Võ Tuấn Tài           | 301***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138136 | 10151619      | Nguyễn Văn Nghi       | 125***677  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138137 | 10024672      | Phạm Ngọc Quang Trung | 024***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138138 | 10048175      | Nguyễn Thuỷ Nguyên    | 331***320  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138139 | 10240741      | Nguyễn Phước Vũ       | 191***234  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138140 | 10321356      | Nguyễn Thị Được       | 250***996  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138141 | 10148891      | Lương Thị Thanh Thảo  | 360***335  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138142 | 10165358      | Mai Thị Luyện         | 170***749  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138143 | 10692802      | Phạm Tuấn Dũng        | 301***274  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138144 | 10032228      | Nguyễn Tiến Tuần      | 290***869  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138145 | 10338738      | Nguyễn Thị Như        | 142***580  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138146 | 10226499      | Hoàng Văn Huy         | 250***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138147 | 10121505      | Từ Thị Mời            | 350***152  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138148 | 10027277      | Nguyễn Văn Ánh        | 360***616  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138149 | 10040365      | Phạm Nguyễn Anh Toàn  | 331***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138150 | 10120946      | Tiêu Văn Hãnh         | 250***384  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138151 | 10607079      | Liêu Thị Nhung        | 017***584  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138152 | 10558549      | Tạ Văn Châu Anh       | 362***124  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138153 | 10015746      | Trần Văn Trị          | 125***359  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138154 | 10269700      | Vũ Thị Dung           | 125***864  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138155 | 10071355      | Lương Thị Trúc Phương | 301***243  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138156 | 10544998      | Nguyễn Thị Thu          | 162***738  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138157 | 10675878      | Dương Thúy Loan         | C32***325  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138158 | 10211802      | Chu The Pvcombank       | 070***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138159 | 10067233      | Nguyễn Thị Huỳnh Phương | 205***575  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138160 | 10169890      | Đỗ Phúc Thắng           | 111***148  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138161 | 10652967      | Nguyễn Quang Phúc       | 187***152  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138162 | 10052898      | Đàm Thị Ngọc            | 112***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138163 | 10035227      | Nguyễn Minh Thành       | 272***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138164 | 10086809      | Thiều Thanh Nhi         | 351***451  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138165 | 10323683      | Nguyễn Thị Vui          | 187***460  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138166 | 10277727      | Đỗ Thị Thu Hà           | 212***698  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138167 | 10196075      | Nguyễn An Đàm           | 211***408  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138168 | 10662084      | Nguyễn Thị Tám          | 201***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138169 | 10169456      | Trần Quang Tâm          | 271***806  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138170 | 10186443      | Trần Lâm Huy            | 371***467  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138171 | 10682610      | Nguyễn Xuân Mai         | 038***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138172 | 10004036      | Nguyễn Thị Năm       | 186***796  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138173 | 10037565      | Trần Văn Đạo         | 070***382  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138174 | 10160802      | Trần Hoàng Nam       | 273***719  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138175 | 10589236      | Võ Văn Tý            | 190***716  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138176 | 10664972      | Huỳnh Tấn Lộc        | 381***224  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138177 | 10327178      | Đào Thị Thời         | 210***519  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138178 | 10145269      | Võ Thị Mỹ Hồng       | 021***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138179 | 10600905      | Nguyễn Hữu Trà       | 112***691  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138180 | 10168205      | Trần Thị Ngọc Nương  | 351***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138181 | 10551951      | Nguyễn Kim Diệp      | 370***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138182 | 10713360      | Pham Phuong Uyen     | 013***544  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138183 | 10680159      | Nguyễn Văn Lực       | 091***886  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138184 | 10047913      | Quach Tuan Van       | 381***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138185 | 10539292      | Trần Thị Thiên Hương | 025***788  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138186 | 10271767      | Nguyễn Thị Mỹ Hạnh   | 225***484  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138187 | 10395563      | Nguyễn Thị Thu Vân   | 206***218  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138188 | 10043875      | Bùi Thanh Hoài    | 012***379  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138189 | 10521699      | Ngô Thúy Diễm     | 311***722  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138190 | 10045664      | Nguyen Tu Long    | 031***041  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138191 | 10199114      | Chu The Pvcombank | 110***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138192 | 10586664      | Nguyễn Hữu Hiệp   | 201***578  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138193 | 10073621      | Le Hien           | 321***199  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138194 | 10324662      | Trần Thị Mỹ Hạnh  | 352***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138195 | 10648540      | Nguyễn Hồng Sinh  | 025***356  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138196 | 10068339      | Trần Đức Ánh      | 168***462  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138197 | 10270056      | Phạm Văn Trung    | 145***140  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138198 | 10097547      | Âu Thị Bích Tuyền | 371***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138199 | 10178162      | Lê Thị Tú Nguyên  | 331***912  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138200 | 10023449      | Nguyễn Phúc Viên  | 361***922  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138201 | 10355161      | Nguyễn Văn Đoàn   | 010***585  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138202 | 10318077      | Nguyễn Đình Lập   | 125***713  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138203 | 10025672      | Đặng Thị Lệ       | 361***982  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng             | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138204 | 10047569      | Nguyễn Xuân Kiên           | 010***987  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138205 | 10569744      | Nguyễn Thị Kim Chi         | 220***862  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138206 | 10369700      | Lê Thị Vân Anh             | 225***298  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138207 | 10224493      | Bùi Thị Xuyến              | 022***828  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138208 | 10010286      | Lê Văn Lương               | 233***080  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138209 | 10325183      | Lã Quý Chế                 | 271***993  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138210 | 10166902      | Đặng Thị Thu Ngân          | 024***811  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138211 | 10069189      | Hoàng Thị Nga              | 186***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138212 | 10237753      | Phạm Nguyễn Hoàng Minh Quý | 201***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138213 | 10052635      | Vũ Thị Tuyết               | 031***793  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138214 | 10543986      | Thái Quốc Bửu              | 290***695  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138215 | 10043148      | Trịnh Thị Thọ              | 273***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138216 | 10089237      | Kiều Mai Trang             | 186***153  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138217 | 10559355      | Nguyễn Bảo Hòa             | 230***871  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138218 | 10609205      | Hoàng Phi Hùng             | 197***231  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138219 | 10083088      | Nguyễn Minh Trí            | 321***281  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138220 | 10578997      | Bùi Thị Ngọc Vy    | 240***552  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138221 | 10064274      | Cao Thị Rẹ         | 321***283  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138222 | 10369090      | Võ Hữu Hùng        | 361***485  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138223 | 10254579      | Nguyễn Văn Be      | 361***256  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138224 | 10156470      | Ngô Thị Chi        | 012***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138225 | 10520665      | Trần Văn Hoàn      | 031***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138226 | 10419246      | Đinh Thị Thu Hiền  | B28***169  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138227 | 10069411      | Maithile Huyen     | 230***744  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138228 | 10265005      | Nguyễn Đức Châu    | 250***727  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138229 | 10712783      | Hồng Phương Đại    | C82***489  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138230 | 10612190      | Nguyễn Chiến Thắng | 023***907  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138231 | 10032293      | Néang Sóc Rine     | 351***765  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138232 | 10203652      | Nguyễn Quang Đức   | 201***352  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138233 | 10682520      | Vũ Đình Thanh      | 151***801  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138234 | 10197211      | Chu The Pvcombank  | 102***021  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138235 | 10223729      | Đoàn Thị Mai       | 361***163  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138236 | 10014322      | Phạm Văn Thọ         | 186***592  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138237 | 10049623      | Đào Thị Thúy Nga     | 012***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138238 | 10517442      | Ngô Thị Toan         | 001***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138239 | 10228964      | Huỳnh Văn Nhật       | 206***767  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138240 | 10044033      | Trần Đình Bảo Nguyên | 191***862  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138241 | 10586600      | Phạm Văn Đạt         | 012***149  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138242 | 10201356      | Chu The Pvcombank    | 161***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138243 | 10201171      | Chu The Pvcombank    | 102***089  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138244 | 10672912      | Nguyễn Thị Mỹ Tuyên  | 250***598  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138245 | 10609970      | Trần Thị Bé          | 310***618  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138246 | 10201972      | Chu The Pvcombank    | 104***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138247 | 10041640      | Đặng Ngọc Triệu      | 211***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138248 | 10067059      | Trần Thị Cẩm Nhung   | 351***578  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138249 | 10185607      | Phạm Thi Hằng Nga    | 197***461  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138250 | 10036501      | Đinh Thu Anh         | 142***692  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138251 | 10270963      | Huỳnh Ngọc Tiến      | C12***858  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138252 | 10194505      | Dương Thị Dung         | 010***064  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138253 | 10105678      | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | 010***501  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138254 | 10179498      | Lê Thị Nhung           | 163***358  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138255 | 10207999      | Chu The Pvcombank      | 115***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138256 | 10191761      | Kiều Thanh Thủy        | 112***174  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138257 | 10069969      | Bùi Thanh Tú           | 371***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138258 | 10312188      | Chu The Pvcombank      | 141***074  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138259 | 10067350      | Lê Viết Khiêm          | 151***571  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138260 | 10197649      | Chu The Pvcombank      | 050***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138261 | 10148600      | Chu Văn Ý              | 010***427  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138262 | 10458238      | Đinh Thị Loan          | 164***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138263 | 10177420      | Lê Ngọc Hoa            | 012***223  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138264 | 10559369      | Lê Thanh Hải           | 141***375  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138265 | 10157516      | Nguyễn Thị Mai Hương   | 111***653  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138266 | 10145472      | Phương Phát            | 351***152  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138267 | 10179614      | Nguyễn Hoàng Tú        | 113***590  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138268 | 10080457      | Nguyễn Văn Tính        | 371***158  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138269 | 10085308      | Phạm Xuân Hưng         | 186***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138270 | 10004855      | Hồ Thị Kim Yến         | 311***689  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138271 | 10168204      | Trần Minh Châu         | 200***789  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138272 | 10666342      | Đỗ Tuấn Anh            | 001***416  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138273 | 10086789      | Nguyễn Khương Duy      | 312***459  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138274 | 10161599      | Lê Thị Thanh Thảo      | 215***194  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138275 | 10141251      | Nguyễn Thị Xuân        | 183***822  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138276 | 10179198      | Cao Thạch Sơn          | 250***115  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138277 | 10188074      | Nguyễn Văn Sơn         | 351***871  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138278 | 10232289      | Võ Thị Hận             | 352***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138279 | 10602759      | Nguyễn Thị Thảo Nguyên | 221***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138280 | 10491477      | Phạm Văn Dũng          | C38***525  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138281 | 10707792      | Bùi Trọng Hữu          | 352***576  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138282 | 10006462      | Đoàn Văn Tuyến         | 023***539  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138283 | 10397111      | Nguyễn Thị Phượng      | 360***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138284 | 10271197      | La Thanh Thế        | 082***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138285 | 10083168      | Trần Thị Diệu Yến   | 371***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138286 | 10065682      | Đặng Hùng Cường     | 031***935  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138287 | 10323892      | Nguyễn Xuân Phương  | 011***293  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138288 | 10022913      | Nguyễn Hoàng Thảo   | 023***284  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138289 | 10179442      | Ngo Thi My Chi      | 112***910  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138290 | 10046461      | Huỳnh Ngọc Hoàng    | 240***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138291 | 10027608      | Trần Văn Chiến      | 362***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138292 | 10053174      | Nguyễn Vạn          | 205***961  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138293 | 10233961      | Nguyễn Công Liêm    | 111***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138294 | 10033745      | Dương Thị Bích Thoa | 221***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138295 | 10034880      | Nguyễn Xuân Thiên   | 250***950  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138296 | 10095133      | Phan Ngọc Trí       | 197***932  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138297 | 10709273      | Đỗ Hoàng Bảo Ngọc   | 194***138  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138298 | 10030436      | Nguyễn Thanh Sơn    | 361***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138299 | 10067909      | Lê Thị Cẩm Vân      | 186***753  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138300 | 10423473      | Huỳnh Thị Thùy Trâm  | 272***513  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138301 | 10196577      | Phạm Thị Kim Lưu     | 020***285  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138302 | 10400172      | Nguyễn Thanh Nhài    | 010***537  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138303 | 10047746      | Trần Đình Tá         | 191***790  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138304 | 10627335      | Huỳnh Bình           | 079***235  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138305 | 10029619      | Lương Văn Chung      | 361***560  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138306 | 10229686      | Nguyễn Thị Thanh Lan | 001***030  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138307 | 10243967      | Nguyễn Thị Thùy      | 113***526  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138308 | 10189051      | Trần Đình Thắng      | 194***110  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138309 | 10672863      | Trần Thanh Minh      | 184***711  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138310 | 10015044      | Huỳnh Kim Đoan       | 024***457  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138311 | 10562647      | Nguyễn Thị Thanh Tâm | 023***584  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138312 | 10667319      | Mã Hồng Thịnh        | 381***897  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138313 | 10223748      | Trần Thị Trúc        | 021***123  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138314 | 10213392      | Chu The Pvcombank    | 102***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138315 | 10049618      | Nguyễn Bách Tùng     | 012***045  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138316 | 10064437      | Nguyễn Văn Quý    | 121***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138317 | 10008432      | Lê Thị Đạt        | 200***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138318 | 10219969      | Lê Thị Kim Yên    | 024***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138319 | 10024885      | Nguyễn Thị Tiền   | 360***537  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138320 | 10184279      | Phạm Vĩnh Tân     | 311***736  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138321 | 10106621      | Nguyễn Thị Nga    | 183***350  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138322 | 10201718      | Chu The Pvcombank | 102***100  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138323 | 10005816      | Đồng Thị Tường Vi | 211***039  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138324 | 10160860      | Võ Thị Dự         | 205***253  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138325 | 10451332      | Nguyễn Thị Hằng   | 245***160  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138326 | 10166141      | Lưu Thị Nhờ       | 360***243  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138327 | 10246162      | Phạm Thị Thúy Nga | B28***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138328 | 10006383      | Hoàng Công Sơn    | 197***929  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138329 | 10321326      | Nguyễn Ngọc Thủy  | 290***169  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138330 | 10429445      | Nguyễn Doãn Công  | 125***986  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138331 | 10712464      | Trần Thị Bé Thắm  | 341***811  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138332 | 10668952      | Châu Thị Lan Anh       | 273***301  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138333 | 10040358      | Lê Phúc Toàn           | 290***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138334 | 10582793      | Nguyễn Chí Công        | 036***943  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138335 | 10502871      | Sin Hải Loan           | 022***833  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138336 | 10679800      | Nguyễn Quốc Bảo        | 085***995  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138337 | 10110969      | Lê Hữu Thuận Biên      | 310***929  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138338 | 10043123      | Trần Thị Phương Anh    | 131***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138339 | 10175175      | Ngô Thị Lệ             | 211***611  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138340 | 10103006      | Ngô Thị Kim Nhân       | 341***617  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138341 | 10315241      | Nguyễn Thị Kim Lan     | 020***576  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138342 | 10055077      | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 230***354  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138343 | 10060788      | Đỗ Thị Bích Ngọc       | 215***755  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138344 | 10046874      | Huỳnh Thị Thanh Thuy   | 212***152  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138345 | 10292990      | Lê Kim Nguyệt          | 205***195  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138346 | 10025413      | Võ Văn Hoàng Em        | 361***664  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138347 | 10713145      | Vũ Văn Hà              | 001***815  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138348 | 10420745      | Vương Minh Đức       | 187***903  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138349 | 10050439      | Tran Duy Cuong       | 341***870  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138350 | 10089586      | Vo Nguyen Khang      | 024***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138351 | 10490805      | Đặng Hồng Phúc       | B52***391  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138352 | 10808629      | Nguyễn Xuân Tràng    | 010***718  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138353 | 10600044      | Đặng Thị Quyền       | C63***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138354 | 10567726      | Phạm Văn Quý         | 285***885  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138355 | 10206699      | Chu The Pvcombank    | 103***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138356 | 10587223      | Nguyễn Văn Mạnh      | 350***660  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138357 | 10192933      | Nguyễn Thanh Thúy    | 362***104  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138358 | 10030507      | Trần Hồng Hiệp       | X76***X76  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138359 | 10052016      | Đặng Ngọc Lợi        | 371***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138360 | 10205553      | Chu The Pvcombank    | 103***005  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138361 | 10040340      | Nguyễn Kiều Anh Tuấn | 334***804  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138362 | 10214909      | Phạm Thị Lưu         | 210***633  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138363 | 10474196      | Trần Trọng Nghĩa     | 022***666  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138364 | 10035817      | Nguyễn Nhật Linh        | 194***476  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138365 | 10119347      | Nguyễn Thị Thanh Nga    | 191***805  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138366 | 10519964      | Phạm Trường Giang       | C48***793  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138367 | 10199365      | Nguyễn Văn Đức          | 310***302  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138368 | 10478351      | Lê Văn Rê               | 215***995  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138369 | 10038191      | Nguyễn Thành Duy        | 112***401  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138370 | 10239940      | Nguyễn Thị Quang        | 100***323  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138371 | 10125680      | Ngô Anh Bảo             | 215***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138372 | 10148800      | Lê Lâm Anh Sáu          | 250***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138373 | 10224892      | Nguyễn Thị Ngọc Tiến    | 273***981  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138374 | 10242811      | Phạm Lê Đông Hậu        | 362***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138375 | 10648271      | Nguyễn Hoàng Thanh Tuấn | 285***506  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138376 | 10656529      | Nguyễn Trường Sơn       | 015***113  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138377 | 10164950      | Hoàng Thị Thanh Hương   | 200***991  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138378 | 10070075      | Sơn Thị Đào             | 385***621  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138379 | 10048639      | Nguyễn Văn Giang        | 270***679  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138380 | 10222231      | Chu The Pvcombank     | 102***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138381 | 10063127      | Nguyễn Thị Kiều Trang | 063***920  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138382 | 10133879      | Nguyễn Đức Tước       | 141***961  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138383 | 12322786      | Nguyễn Thị Mừng       | 096***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138384 | 10376361      | Bạch Thị Cảnh         | 210***599  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138385 | 10030382      | Nguyễn Hải Quân       | 380***495  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138386 | 10515835      | Tạ Văn Phú            | 371***809  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138387 | 10206237      | Chu The Pvcombank     | 103***084  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138388 | 10228514      | Tạ Ngọc Phương        | 210***096  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138389 | 10069187      | Nguyễn Thành Nam      | 183***105  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138390 | 10340377      | Nguyễn Thị Thúy Liễu  | 092***892  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138391 | 10226757      | Lê Thành Thơ          | 311***670  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138392 | 10498722      | Bùi Thị Thúy          | 034***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138393 | 10014315      | Lê Phương Nam         | 273***757  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138394 | 10170766      | Bùi Nguyễn Ngọc Liên  | 261***580  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138395 | 10231573      | Đào Thị Thu Thảo      | 300***189  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138396 | 10063048      | Sy Huynh            | 182***831  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138397 | 10026766      | Chu Thị Hiền        | 141***212  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138398 | 10178514      | Nguyễn Thị Liễu     | 190***912  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138399 | 10706797      | Ngô Thị Ngọc Loan   | 025***631  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138400 | 10219536      | Chu The Pvcombank   | 104***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138401 | 10029575      | Võ Văn Cường        | 361***420  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138402 | 10035435      | Nguyễn Thị Thu Hằng | 121***367  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138403 | 10197321      | Cao Kim Loan        | 371***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138404 | 10218454      | Nguyễn Thị Gấm      | 311***222  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138405 | 10229930      | Trần Thị Hằng       | 211***539  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138406 | 10713035      | Lê Minh Triều       | 371***910  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138407 | 10569014      | Hoàng Thị Khiêm     | 090***698  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138408 | 10710908      | Huỳnh Thị Bích      | 212***368  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138409 | 10618964      | Nguyễn Đạt Duy      | 079***456  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138410 | 10047484      | Hoang Thi Kim Yen   | 186***972  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138411 | 10109899      | Nguyễn Thị Bảo Trân | 312***613  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138412 | 10183552      | Hoàng Thị Làn      | 012***544  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138413 | 10057522      | Lê Thị Mỹ Linh     | 301***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138414 | 10601866      | Trần Quý Nam       | 024***094  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138415 | 10030701      | Huỳnh Hỷ           | 360***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138416 | 10370413      | Nguyễn Thanh Hùng  | 361***819  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138417 | 10160743      | Võ Toàn Thắng      | 020***375  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138418 | 10460422      | Nguyễn Văn Châu    | 320***960  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138419 | 10559654      | Đặng Hà Phương     | 079***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138420 | 10061787      | Hồ Thị Nở          | 212***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138421 | 10539046      | Đỗ Phạm Khánh Linh | 231***696  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138422 | 10089463      | Trần Văn Phụng     | 365***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138423 | 10224447      | Trịnh Mẫn          | 206***512  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138424 | 10170820      | Lê Thị Ngọc Loan   | 261***635  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138425 | 10507860      | Nguyễn Thạch Thảo  | 371***872  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138426 | 10572058      | Tô Văn Hơn         | 311***368  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138427 | 10025764      | Nguyễn Trung Liệt  | 360***812  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138428 | 10223741      | Phạm Mai Phương        | 112***407  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138429 | 10240461      | Nguyễn Thanh Hải       | 145***303  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138430 | 10550322      | Đặng Văn Đoán          | 035***219  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138431 | 10601637      | Lê Văn Mỹ              | 183***968  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138432 | 10539299      | Trương Minh Tân        | 312***187  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138433 | 10058160      | Hồ Hoàng Thạnh         | 211***654  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138434 | 10011978      | Lê Xuân Thủy           | 168***955  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138435 | 10402509      | Hoàng Vân Ly           | 013***915  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138436 | 10243668      | Nguyễn Hồng Phước      | 360***573  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138437 | 10330035      | Nguyễn Diệp Hoài Phong | 072***089  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138438 | 10045324      | Dinh Thi Duc Hanh      | 162***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138439 | 10527979      | Trịnh Thị Thu Huyền    | 038***477  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138440 | 10208769      | Chu The Pvcombank      | 103***081  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138441 | 10510513      | Nguyễn Thị Thu         | 070***507  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138442 | 10254043      | Nguyễn Thị Hồng Nhung  | 272***048  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138443 | 10098205      | Trần Thị Dung          | 370***867  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138444 | 10448237      | Phạm Hồng Đông    | 037***532  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138445 | 10072759      | Nguyễn Hải Đường  | 011***577  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138446 | 10489190      | Trần Xuân Thăng   | C13***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138447 | 10111653      | Lâm Thi Thúy Lợi  | 230***342  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138448 | 10231086      | Nguyễn Văn Phương | 273***969  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138449 | 10342793      | Hoa Ngọc Thủy     | 290***419  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138450 | 10021103      | Nguyễn Thị Hiệp   | 361***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138451 | 10023738      | Phan Văn Sáu      | 360***157  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138452 | 10172019      | Võ Văn Hoàng      | 381***051  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138453 | 10121064      | Bùi Văn Định      | 205***375  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138454 | 10039758      | Đặng Ngọc Vũ      | 201***275  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138455 | 10042924      | Thái Văn Siêm     | 371***678  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138456 | 10177798      | Cao Đăng Châu     | 173***179  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138457 | 10046356      | Do Lam Vy         | 250***932  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138458 | 10013637      | Bùi Ngọc Khoát    | 030***689  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138459 | 10010750      | Trần Nam Phương   | 271***369  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138460 | 10223257      | Chu The Pvcombank  | 020***051  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138461 | 10025480      | Huỳnh Văn Sang     | 361***217  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138462 | 10167176      | Lê Thị Thủy        | 163***794  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138463 | 10664001      | Nguyen Thi Hien    | 186***538  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138464 | 10524870      | Trần Thị Thúy An   | 341***604  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138465 | 10261397      | Nguyễn Thị Huyền   | 270***854  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138466 | 10022541      | Võ Trọng Hoang     | 213***614  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138467 | 10520029      | Huỳnh Thị Thảo     | 334***875  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138468 | 10051628      | Pham Thi Ngoc Dung | 285***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138469 | 10079413      | Nghê Huyền Trang   | 381***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138470 | 10198562      | Chu The Pvcombank  | 102***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138471 | 10519919      | Cao Thị Mỹ Thuận   | 272***746  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138472 | 10064882      | Phan Thị Thu       | 271***963  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138473 | 10287502      | Đào Quốc Tiến      | 215***878  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138474 | 10177503      | Lê Thị Tố Trinh    | 301***397  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138475 | 10147393      | Lưu Thị Thoa       | 362***475  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138476 | 10052318      | Phạm Ngọc Bình An   | 191***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138477 | 10120648      | Nguyễn Thị Bạch Yến | 011***905  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138478 | 10020015      | Võ Kim Chi          | 362***943  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138479 | 10117538      | Trịnh Thúy Nguyên   | 011***129  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138480 | 10059344      | Nguyễn Thị Liên     | 245***802  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138481 | 10030542      | Lâm Minh Hùng       | 020***833  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138482 | 10046877      | Trần Hữu Lễ         | 321***846  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138483 | 10544134      | Huỳnh Kim Sâm       | 220***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138484 | 10040433      | Dương Bích Tuyền    | 371***914  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138485 | 10544778      | Tôn Nhân Tài        | 079***079  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138486 | 10607604      | Trần Tuấn Kiệt      | 023***178  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138487 | 10067392      | Thái Thị Minh Tâm   | 201***083  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138488 | 10233979      | Nguyễn Văn Thắng    | 311***955  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138489 | 10056555      | Lê Thị Hồng Huế     | 301***375  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138490 | 10626018      | Ngô Ngọc Bảo Trân   | C75***493  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138491 | 10179307      | Le Thi Bao Yen      | 341***960  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138492 | 10549222      | Trần Văn An            | B49***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138493 | 10062455      | Trần Thị Mỹ Ngọc (B)   | 212***671  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138494 | 10696981      | Trần Thị Mát           | 036***632  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138495 | 10287830      | Nguyễn Huỳnh Phước Như | 291***675  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138496 | 10066041      | Nguyễn Phương Nam      | 031***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138497 | 10228296      | Trần Mỹ Hạnh           | 352***654  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138498 | 10055716      | Trương Như Linh        | 200***378  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138499 | 10564164      | Dương Thị Thương       | 038***080  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138500 | 10036319      | Lê Thị Tú              | 186***963  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138501 | 10696460      | Le Thi Phuong Thao     | 079***474  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138502 | 10169985      | Lê Thị Lượm            | 361***727  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138503 | 10182814      | Nghiêm Viết Tiến       | 142***947  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138504 | 10181424      | Nguyễn Trọng Em        | 301***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138505 | 10037073      | Huỳnh Thanh Trị        | 334***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138506 | 10068350      | Cao Trung Chính        | 186***304  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138507 | 10177708      | Thạch Cảnh Vụ          | 260***906  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138508 | 10066915      | Hoàng Thị Hà       | 162***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138509 | 10365948      | Tống Thị Thúy Hồng | 205***491  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138510 | 10020087      | Phan Thiện Em      | 361***326  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138511 | 10129470      | Trần Bích Thủy     | 020***300  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138512 | 10076963      | Nguyễn Văn Diên    | 190***243  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138513 | 10319620      | Võ Khắc Huy        | 260***640  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138514 | 10073147      | Phạm Như Trúc      | 334***201  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138515 | 10161622      | Phạm Quốc Cường    | 201***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138516 | 10461741      | Trần Việt Dũng     | 031***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138517 | 10007434      | Trần Thanh Tùng    | 011***640  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138518 | 10212422      | Chu The Pvcombank  | 040***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138519 | 10255681      | Lê Thanh Tùng      | 290***962  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138520 | 10247699      | Trương Khải Vinh   | 362***721  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138521 | 10559476      | Phạm Văn Nguyên    | 001***501  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138522 | 10014894      | Ngô Thị Duyên      | 168***250  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138523 | 10038542      | Nguyễn Văn Đoan    | 145***174  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138524 | 10249778      | Ngô Thị Mỹ         | 205***654  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138525 | 10219575      | Phạm Thanh Thảo    | 285***228  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138526 | 10080573      | Trần Văn Cận       | 190***551  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138527 | 10241618      | Phùng Hớn Trung    | 024***246  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138528 | 10459204      | Nguyễn Toàn        | 201***791  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138529 | 10226773      | Trần Văn Thương    | 361***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138530 | 10655366      | Nguyễn Phương Trúc | 079***679  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138531 | 10198677      | Phan Phú Vương     | 205***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138532 | 10158371      | Bùi Quỳnh Như      | 151***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138533 | 10198533      | Chu The Pvcombank  | 102***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138534 | 10539362      | Hoàng Tuyết Ngọc   | 272***115  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138535 | 10178024      | Võ Văn Minh        | 250***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138536 | 10008749      | Lê Thế Quảng       | 024***922  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138537 | 10087640      | Phan Anh Thư       | 012***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138538 | 10687118      | Lý Hoàng Anh       | 092***924  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138539 | 10237351      | Trần Văn Tuyết     | 205***471  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138540 | 10034524      | Vuong Van Minh         | 280***664  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138541 | 10169532      | Trần Thị Bích Trâm     | 023***071  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138542 | 10608003      | Nguyễn Hữu Hải         | 187***100  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138543 | 10186779      | Phan Thị Kim Ý         | 352***422  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138544 | 10066253      | Ngô Thị Quỳnh Hoa      | 145***528  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138545 | 10053621      | Nguyễn Thị Phương Uyên | 205***741  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138546 | 10104116      | Đoàn Thị Nguyệt        | 270***263  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138547 | 10003783      | Nguyễn Lê Duy          | 022***344  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138548 | 10701660      | Nguyễn Toại            | 079***207  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138549 | 10210297      | Chu The Pvcombank      | 105***100  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138550 | 10056665      | Đào Thị Minh Thi       | 215***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138551 | 10038474      | Trương Đình Bảo        | 225***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138552 | 10720514      | Nguyễn Thị Hải         | 010***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138553 | 10065709      | Nguyễn Thị Vân         | 111***397  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138554 | 10526912      | Phạm Văn Toàn          | 240***287  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138555 | 10047018      | Trần Thị Loan          | 012***284  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138556 | 10126285      | Lê Trung Hà           | 011***663  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138557 | 10319598      | Trịnh Thị Thanh Tuyền | 225***897  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138558 | 10491488      | Nguyễn Thị Liệu       | 044***330  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138559 | 10230401      | Hồ Đình Nghiệp        | 212***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138560 | 10042230      | Nguyễn Minh Khuê      | 090***730  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138561 | 10102499      | Nguyễn Thị Oanh       | 010***398  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138562 | 10168947      | Nguyễn Tiến Bách      | 142***628  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138563 | 10256078      | Nguyễn Thị Quỳnh Lam  | 132***696  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138564 | 10520454      | Nguyễn Tuấn Việt      | 001***946  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138565 | 10032535      | Ng. T. Vành Khuyên    | 351***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138566 | 10110922      | Le Quoc Duy           | 331***785  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138567 | 10329229      | Đặng Văn Tín          | 212***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138568 | 10578040      | Nguyễn Thị Anh Pha    | C17***807  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138569 | 10140973      | Nguyễn Thị Hậu        | 010***884  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138570 | 10172487      | Nguyễn Văn Thái       | 031***334  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138571 | 10070857      | Đinh Thanh Tân        | 363***155  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138572 | 10182417      | Nguyễn Thị Lan Anh     | 121***267  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138573 | 10238746      | Nguyễn Văn Hiệp        | 211***053  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138574 | 10046118      | Võ Thị Cẩm Tú          | 205***139  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138575 | 10703936      | Nguyễn Quốc Dũng       | 290***204  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138576 | 10473768      | Võ Minh Hoàng          | 281***146  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138577 | 10247300      | Bùi Văn Đấu            | 162***605  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138578 | 10208409      | Chu The Pvcombank      | 113***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138579 | 10556592      | Vũ Thị Sáng            | 075***016  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138580 | 10714773      | Nguyễn Thị Ngọc Loan   | 211***601  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138581 | 10220698      | Nguyễn Thị Mỹ Duyên    | 250***586  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138582 | 10288128      | Nguyễn Thị Thanh Bình  | 011***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138583 | 10053172      | Lê Hùng Tính           | 361***670  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138584 | 10021743      | Huỳnh Thị Tố Loan      | 271***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138585 | 12304259      | Triệu Hưng Hải         | 094***266  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138586 | 10504950      | Nguyễn Thị Út          | 001***964  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138587 | 10568701      | Huỳnh Ngọc Thanh Hương | 023***568  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138588 | 10121864      | Chu Văn Ninh           | 120***633  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138589 | 10024982      | Liêu Thị Tính          | 360***611  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138590 | 10672279      | Ngô Thị Tuyết Mai      | 312***378  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138591 | 10570207      | Nguyễn Hồng Giang      | 181***485  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138592 | 10509359      | Nguyễn Đức Lay         | 121***708  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138593 | 10039274      | Trương Thị Phương Loan | 312***145  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138594 | 10012353      | Lê Trọng Văn           | 170***908  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138595 | 10203553      | Chu The Pvcombank      | 102***068  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138596 | 10893522      | K Thơ                  | 251***352  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138597 | 10247771      | Lê Thanh Trọng         | 023***090  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138598 | 10012115      | Trần Thị Hiền          | 090***875  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138599 | 10323352      | Đặng Kiều Hoa          | 187***988  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138600 | 10136558      | Đặng Thị Gái           | 290***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138601 | 10469741      | Nguyễn Tuấn Mạnh       | C22***779  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138602 | 10087789      | Lê, Thị Ngọc Tuyết     | 331***932  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138603 | 10218831      | Tiêu Văn Thi           | 371***102  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138604 | 10262738      | Phạm Thị Nguyễn        | 301***789  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138605 | 10029703      | Lý Thị Trang           | 361***121  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138606 | 10707010      | Nguyen Tran Bao Loc    | 021***170  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138607 | 10096351      | Nguyễn Phạm Thùy Trang | 212***313  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138608 | 10574833      | Nguyễn Thị Thuận       | 024***981  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138609 | 10667214      | Võ Trương Diễm Thúy    | 245***888  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138610 | 10243665      | Nguyễn Quyết Tiến      | 023***455  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138611 | 10030298      | Tôn Ngọc Nữ            | X70***X70  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138612 | 10202918      | Chu The Pvcombank      | 161***076  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138613 | 10271203      | Đỗ Thị Hồng Lê         | 132***335  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138614 | 10304655      | Huỳnh Thị Tuyết Nhung  | 350***516  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138615 | 10108655      | Nguyễn Thị Thùy Dương  | 100***957  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138616 | 10061178      | Phan Phương Thảo       | 215***250  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138617 | 10023282      | Huỳnh Lê Nghi          | 023***981  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138618 | 10225224      | Cao Thị Yến Thu        | 351***406  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138619 | 10241484      | Dương Quang Trường     | 023***662  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138620 | 10038552      | Lê Ngọc Hà        | 012***233  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138621 | 10012909      | Hoàng Thị Phương  | 273***069  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138622 | 10656110      | Nguyễn Ngọc Giáp  | 031***062  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138623 | 10167597      | Ngô Thị Hiền      | 172***332  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138624 | 10556332      | Lê Văn Viễn       | 089***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138625 | 10007237      | Phạm Quang Ninh   | 013***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138626 | 10701897      | Trần Thị Ngọc Lan | 270***396  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138627 | 10247218      | Nguyễn Văn Trân   | 205***254  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138628 | 10048046      | Tạ Hồng Anh       | 371***110  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138629 | 10010428      | Nguyễn Xuân Sơn   | 111***839  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138630 | 10093767      | Lê Thị Thu Ngọc   | 212***785  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138631 | 10071932      | Nguyễn Thị Thanh  | 125***379  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138632 | 10030431      | Trần Minh Quang   | 361***055  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138633 | 10544434      | Lê Thị Thúy An    | 174***317  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138634 | 10012722      | Trịnh Thị Hường   | 172***239  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138635 | 10225785      | Nguyễn Văn Hùng   | 013***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138636 | 10069660      | Đinhthị Liễu            | 151***739  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138637 | 10133130      | Nguyễn Tự Long          | 194***088  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138638 | 10043533      | Trần Cẩm Loan           | 385***206  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138639 | 10290595      | Phan Lê Quốc Thịnh      | 351***994  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138640 | 10492693      | Trương Thị Phương Quỳnh | 250***957  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138641 | 10669070      | Triệu Thị Mui           | 063***902  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138642 | 10646694      | Phạm Quốc Thiện         | 037***761  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138643 | 10679118      | Nguyễn Văn Khương       | 183***706  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138644 | 10040335      | Nguyễn Thị Thìn         | 011***052  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138645 | 10698150      | Phạm Thị Như Ngọc       | 024***491  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138646 | 10338933      | Nguyễn Hoàng Kim Cúc    | 091***530  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138647 | 10207772      | Chu The Pvcombank       | 102***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138648 | 10124480      | Lê Văn Bảy              | 205***792  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138649 | 10506950      | Nguyễn Thị Minh         | 001***274  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138650 | 10010337      | Nguyễn Hùng Việt        | 273***219  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138651 | 12531193      | Trần Thị Bích           | 001***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138652 | 10041296      | Nguyễn Thanh Đức      | 090***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138653 | 10430858      | Phạm Thị Ngọc Diên    | 225***456  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138654 | 10583274      | Ngô Minh Hải          | 001***270  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138655 | 10332407      | Phạm Tấn Lý           | 211***635  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138656 | 10522236      | Phan Thị Sầm          | 240***801  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138657 | 10230317      | Nguyễn Viết Khiên     | 012***516  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138658 | 10049511      | Nguyễn Nhật Duy       | 331***812  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138659 | 10585227      | Nguyen Hong Ha        | PA7***441  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138660 | 10244805      | Chu Văn Thiện         | 162***523  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138661 | 10129801      | Nguyễn Văn Ánh        | 012***722  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138662 | 10586944      | Phạm Xuân Đồng        | 273***206  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138663 | 10563036      | Phùng Thị Thanh Tuyền | 312***696  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138664 | 10130545      | Ngô Thế Hiến          | 091***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138665 | 10030663      | Nguyễn Mười Một       | 361***325  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138666 | 10035862      | Phan Huy Thục         | 183***935  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138667 | 10357814      | Lưu Mẫn Đạt           | 331***799  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138668 | 10096754      | Võ Thị Hồng Khanh   | 361***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138669 | 10704793      | Hoàng Văn Tiến      | 164***837  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138670 | 10358645      | Phan Ngọc Tiên      | 205***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138671 | 10221028      | Nguyễn Thị Kim Loan | 260***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138672 | 10029600      | Cao Văn Võ          | 361***485  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138673 | 10080783      | Hoàng Văn Dũng      | 142***139  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138674 | 10459918      | Đỗ Thị Hải Yến      | 023***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138675 | 10249764      | Nguyễn Thị Kim Yến  | 311***293  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138676 | 10588291      | Thân Thị Liên       | 042***466  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138677 | 10014942      | Đào Văn Cường       | 273***817  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138678 | 10201473      | Chu The Pvcombank   | 141***064  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138679 | 10021324      | Lê Thị Hải Yến      | 011***781  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138680 | 10544557      | Phạm Văn Thắm       | 174***512  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138681 | 10171533      | Dư Thị Diễm         | 201***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138682 | 10113686      | Lê Thị Chinh        | 010***235  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138683 | 10504451      | Phạm Phương Dung    | 281***301  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138684 | 10093464      | Trần Đình Phú         | 082***112  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138685 | 10325515      | Cao Thị Kim Hằng      | 351***538  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138686 | 10239476      | Hồ Thị Thúy           | 351***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138687 | 10083043      | Phạm Văn Phúc         | 340***458  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138688 | 10196759      | Chu The Pvcombank     | 040***095  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138689 | 10580053      | Nguyễn Văn Chính      | 034***083  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138690 | 10567477      | Lưu Thị Tuyên         | 038***795  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138691 | 10336804      | Nguyễn Văn Nhật Hiền  | 205***167  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138692 | 10253058      | Lê Ngọc Tuấn          | 350***914  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138693 | 10414884      | Trần Quốc Nam         | C35***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138694 | 10185804      | Nguyễn Nhất Đông Nghi | 331***466  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138695 | 10093969      | Châu Thị Hoàng Uyển   | 205***812  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138696 | 10198854      | Chu The Pvcombank     | 050***089  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138697 | 10598845      | Nguyễn Thị Minh       | 010***136  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138698 | 10495457      | Hoàng Thị Phòng       | 190***604  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138699 | 10011242      | Hà Chính Nghĩa        | 151***260  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138700 | 10528869      | Trần Ngọc Ẩn          | 310***669  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138701 | 10050487      | Nguyễn Thị Thu        | 125***878  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138702 | 10205580      | Chu The Pvcombank     | 126***063  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138703 | 10498126      | Trần Thị Hoa          | 171***938  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138704 | 10195282      | Nguyễn Thị Nụ         | 012***964  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138705 | 10277722      | Nguyễn Thanh Năm      | 205***133  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138706 | 10046804      | Nguyễn Thị Mai Ly     | 250***303  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138707 | 10080839      | Nguyễn Hữu Thông      | 311***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138708 | 10008952      | Nguyễn Tiến Thăng     | 271***122  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138709 | 10186927      | Ngô Thị Huỳnh Giao    | 351***354  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138710 | 10107963      | Nguyễn Thị Đẩu        | 020***802  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138711 | 10071389      | Nguyễn Thị Lý         | 212***622  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138712 | 10162696      | Nguyễn Thị Hậu        | 215***882  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138713 | 10131788      | Nguyễn Văn Hào        | 201***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138714 | 10125005      | Nguyễn Thị Thanh Hằng | 012***507  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138715 | 10044871      | Phan Hoài Ba?O        | 250***318  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138716 | 10050313      | Đặng Thị Như Hoa      | 112***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138717 | 10245710      | Hoàng Thị Tuyền       | 173***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138718 | 10207636      | Chu The Pvcombank     | 102***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138719 | 10066758      | Đỗ Thị Nhật Lệ        | 172***023  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138720 | 10511933      | Trần Tiến Lực         | 168***781  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138721 | 10051813      | Bùi Văn Năm           | 360***236  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138722 | 10054619      | Huỳnh Thị Hồng Phương | 201***211  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138723 | 10537547      | Ngô Quế Phương        | 225***176  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138724 | 10099842      | Nguyễn Thị Thúy Kiều  | 022***194  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138725 | 10536676      | Nguyễn Ái Bình        | 230***433  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138726 | 10158286      | Võ Thanh Lịch         | 250***437  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138727 | 10179793      | Huynh Trong Phuoc     | 351***529  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138728 | 10504984      | Hoàng Long Hải        | C26***560  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138729 | 10250741      | Phạm Dương Cẩm Thu    | 225***110  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138730 | 10450908      | Nguyễn Trường Sơn     | B79***213  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138731 | 10039738      | Nguyễn Hoàng Vũ       | 363***635  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138732 | 10060335      | Nguyễn Thị Thương   | 221***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138733 | 10339420      | Trần Đức Hải        | 013***490  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138734 | 10626576      | Nguyễn Lê Thành Lâm | 250***041  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138735 | 10575422      | Trần Anh Tuấn       | 044***562  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138736 | 10114886      | Trần Văn Mậu        | 250***162  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138737 | 10311168      | Nguyễn Thị Mão      | 031***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138738 | 10007347      | Phạm Hữu Đình       | 010***216  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138739 | 10805218      | Trần Hồng Phượng    | 341***471  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138740 | 10244782      | Nguyễn Thị Bích     | 186***895  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138741 | 10364789      | Nguyễn Minh Thông   | 291***535  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138742 | 10034149      | Nguyễn Thị Khánh Hạ | 341***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138743 | 10664565      | Nguyễn Quỳnh Trang  | 017***632  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138744 | 10383822      | Nguyễn Minh Thắng   | 101***102  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138745 | 10244469      | Mai Thị Hải Yến     | 186***778  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138746 | 10070195      | Lê Thị Bến          | 351***495  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138747 | 10570209      | Đỗ Thị Thùy Anh     | 031***262  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138748 | 10241059      | Nguyễn Thị Khiêm     | 360***101  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138749 | 10639613      | Trần Thị Tuyết Nhung | 077***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138750 | 10202503      | Chu The Pvcombank    | 103***014  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138751 | 10170095      | Lâm Nhật Khánh       | 351***317  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138752 | 10000164      | Nguyễn Thị Bích Thủy | 311***948  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138753 | 10199352      | Chu The Pvcombank    | 105***071  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138754 | 10030646      | Nguyễn Thành Ngọc    | 361***354  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138755 | 10038260      | Trương Thị Hồng Đào  | 365***386  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138756 | 10254870      | Dương Trung Dũng     | 010***581  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138757 | 10178634      | Bùi Thị Kim Hương    | 261***728  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138758 | 10381087      | Nguyễn Văn Trung     | 190***678  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138759 | 10568111      | Phạm Văn Chính       | 026***295  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138760 | 10046192      | Hồ Thanh Công        | 321***678  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138761 | 10212502      | Trần Thị Thư         | 152***510  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138762 | 10465993      | Nguyễn Bảo Châu      | 290***657  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138763 | 10108108      | Lê Thị Hiến          | 285***651  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138764 | 10169611      | Nguyễn Bình Trị      | 363***345  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138765 | 10033606      | Nguyễn Thị Ngọc Ánh  | 135***885  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138766 | 10697245      | Trần Thị Thảo        | 187***281  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138767 | 10036878      | Vũ Đình Hải          | 023***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138768 | 10066161      | Đặng Thị Kim Liên    | 273***710  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138769 | 10546496      | Huỳnh Thị Việc       | 020***344  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138770 | 10065617      | Phạm Thị Hằng        | 100***180  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138771 | 10117090      | Nguyễn Nhật Yến      | 362***166  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138772 | 10170630      | Dương Công Mức       | 300***303  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138773 | 10052835      | Mai Thị Thu Năng     | 215***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138774 | 10512477      | Bùi Thị Thuận        | 351***480  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138775 | 10039599      | Trương Thị Như Thanh | 142***419  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138776 | 10215102      | Chu The Pvcombank    | 102***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138777 | 10602730      | Bùi Ngọc Yến         | C65***518  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138778 | 10202701      | Chu The Pvcombank    | 131***084  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138779 | 10027455      | Nguyễn Thị The       | 361***428  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138780 | 10122495      | Huỳnh Thị Phước    | 310***513  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138781 | 10321978      | Nguyễn Thanh Cường | 013***276  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138782 | 10063029      | Phan Thị Kim Liên  | 211***988  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138783 | 10504951      | Nguyễn Thị Thỏ     | 112***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138784 | 10016724      | Nguyễn Xuân Minh   | 171***962  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138785 | 10146913      | Lê Khắc Duy        | 321***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138786 | 10517360      | Nguyễn Văn Hiệu    | 186***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138787 | 10027477      | Nguyễn Thị Nào     | 360***420  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138788 | 10499523      | Lê Bích Thủy       | 381***257  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138789 | 10050841      | Tran Van Hai       | 341***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138790 | 10528659      | Thạch Thị Thonl    | 334***276  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138791 | 10584682      | Duong Quan Hiep    | 021***444  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138792 | 10269246      | Nguyễn Nhật Nam    | 371***090  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138793 | 10273328      | Nguyễn Tiến Hải    | 001***768  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138794 | 10027190      | Trần Cẩm Hoa       | 360***256  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138795 | 10027684      | Nguyễn Kim Cúc     | 360***670  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng                | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138796 | 10184881      | Mai Chiến Thắng               | 031***815  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138797 | 10079205      | Lê Viết Thành                 | 190***282  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138798 | 10014558      | Cao Sơn Hà                    | 201***054  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138799 | 10257863      | Cao Văn Thành                 | 101***342  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138800 | 10100936      | Nguyễn Chí Đức                | 341***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138801 | 10136044      | Trần Văn Ton                  | 340***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138802 | 10024312      | Nguyễn Văn Thơm               | 360***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138803 | 10064342      | Tran Thi Huyen                | 168***226  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138804 | 10008926      | Trương Xuân Tám - Đỗ Thị Bình | 273***691  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138805 | 10512211      | Vy Văn Hải                    | 230***171  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138806 | 10647489      | Ngô Thị Hiền                  | C56***755  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138807 | 10023577      | Nguyễn Nhật Trung             | 205***709  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138808 | 10216256      | Trần Thị Thanh                | 020***689  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138809 | 10152101      | Vũ Thị Thúy                   | 273***350  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138810 | 10005069      | Đỗ Đình Đang                  | 145***257  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138811 | 10456658      | Đào Hữu Trung                 | 086***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138812 | 10162961      | Nguyễn Thị Thường     | 215***495  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138813 | 10022618      | Đặng Phúc Hậu         | 362***396  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138814 | 10586513      | Lâm Mỹ Ngọc           | C19***409  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138815 | 10687029      | Mai Văn Bé            | 205***494  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138816 | 10012530      | Trần Văn Khiêm        | 012***005  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138817 | 10576641      | Lâm Tấn Đạt           | B54***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138818 | 10058298      | Mai Trọng Khai        | 264***319  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138819 | 10073546      | Cao Thị Tơ            | 331***742  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138820 | 10514846      | Nguyễn Thị Kiên       | 030***862  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138821 | 10044287      | Nguyễn Thị Hường      | 172***159  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138822 | 10700767      | Nguyễn Thị Thùy Dương | 079***052  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138823 | 10243182      | Đậu Sỹ Nguyên         | 183***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138824 | 10329934      | Nguyễn Thị Hiền       | 125***707  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138825 | 10674468      | Phạm Phương Nhung     | 037***319  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138826 | 10352866      | Nguyễn Thị Định       | 025***014  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138827 | 10711224      | Võ Bé Thơ             | 381***870  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138828 | 10133601      | Đặng Thị Bông         | 211***008  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138829 | 10118582      | Trần Đại Thuyết       | 191***638  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138830 | 10237889      | Phạm Văn Được         | 370***869  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138831 | 10163704      | Bùi Đình Phương       | B28***723  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138832 | 10010916      | Nguyễn Trọng Tú       | 142***032  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138833 | 10205943      | Chu The Pvcombank     | 105***041  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138834 | 10191886      | Lê Thị Phương Thảo    | 321***982  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138835 | 10011199      | Trương Công Đình      | 212***933  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138836 | 10631139      | Lê Văn Phú            | 015***106  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138837 | 10079285      | Nguyễn Thị Thanh Xuân | 272***878  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138838 | 10234229      | Huỳnh Văn Lộc         | 250***352  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138839 | 10006865      | Nguyễn Quang Huy      | 011***838  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138840 | 10028348      | Trần Thị Năm          | 011***011  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138841 | 10478942      | Phạm Quỳnh Linh       | 012***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138842 | 10073887      | Nguyễn Huỳnh Hoàng Đệ | 363***813  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138843 | 10289477      | Lê Ngọc Trâm          | 173***291  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138844 | 10192483      | Nguyễn Xuân Mai     | 010***408  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138845 | 10011953      | Trần Song Hào       | 151***298  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138846 | 10419152      | Nguyễn Thị Thu Hằng | 040***453  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138847 | 10054778      | Hồ Thị Mai Thỏ      | 351***395  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138848 | 10091856      | Huỳnh Thị Trúc Thy  | 362***798  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138849 | 10231524      | Trương Văn Hùng     | 201***775  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138850 | 10152360      | Nguyễn Thị Cây      | 205***416  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138851 | 10433646      | Lê Thị Huệ          | B42***313  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138852 | 10159406      | Phan Lê Mỹ Hiền     | 205***446  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138853 | 10250255      | Nguyễn Đình Bạo     | 125***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138854 | 10673724      | Nguyễn Đức Hòa      | 210***559  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138855 | 10158983      | Nguyễn Thị Thu Vân  | 270***518  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138856 | 10263159      | Nguyễn Văn Trãi     | 024***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138857 | 10055416      | Hà Thị Hạnh         | 172***498  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138858 | 10363331      | Nguyễn Kim Liên     | 020***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138859 | 10020187      | Huỳnh Thị Lệ        | 360***576  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138860 | 10071332      | Huỳnh Thị Minh Ga      | 261***532  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138861 | 10518508      | Nguyễn Văn Bắc         | 385***880  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138862 | 10277724      | Trần Hiếu Phước        | 291***000  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138863 | 10367164      | Trần Văn Tới           | 361***331  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138864 | 10328180      | Phạm Thị Tâm           | 290***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138865 | 10039029      | Nguyễn Thị Kim Loan    | 362***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138866 | 10015632      | Trần Quyết Thắng       | 012***488  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138867 | 10546078      | Phạm Đức Hoa           | 030***473  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138868 | 12165354      | Nguyễn Hồng Thắm       | 096***278  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138869 | 10804747      | Nguyễn Thị Đảnh        | 033***475  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138870 | 10128519      | Nguyễn Thị Thành Dung  | 012***320  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138871 | 10492662      | Nguyễn Văn Viễn        | 033***408  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138872 | 10055839      | Trần Quốc Trung        | A18***43A  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138873 | 10022026      | Phạm Viết Cảnh         | 361***787  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138874 | 10666408      | Nguyen Thi Huong Giang | 186***343  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138875 | 10052383      | Lê Mậu Hoàng           | 197***590  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138876 | 10141130      | Trần Thái          | 011***300  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138877 | 10039652      | Lê Thị Huyền Trang | 191***670  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138878 | 10255932      | Đào Thị Vân        | 151***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138879 | 10349300      | Trần Văn Phương    | 273***835  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138880 | 10083363      | Sơn Văn Nam        | 334***688  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138881 | 10238535      | Nguyễn Văn Huy     | 250***196  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138882 | 10199090      | Chu The Pvcombank  | 102***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138883 | 10426942      | Trần Kim Thông     | 350***447  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138884 | 10284052      | Nguyễn Thị Thu     | 371***885  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138885 | 10226145      | Nguyễn Minh Sang   | 361***400  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138886 | 10578177      | An Thị Thu Hiền    | 241***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138887 | 10021260      | Nông Tuấn Anh      | 273***341  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138888 | 10271941      | Lương Văn Long     | 225***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138889 | 10029752      | Dương Văn Sáu      | 370***536  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138890 | 10187124      | Phạm Thị Thúy      | 151***488  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138891 | 10027564      | Nguyễn Thành Nhơn  | 362***652  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138892 | 10025566      | Nguyễn Thị Mỹ Duyên   | 361***778  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138893 | 10544994      | Nguyễn Thị Chinh      | 024***139  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138894 | 10323757      | Lê Kim Thu            | 250***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138895 | 10133224      | Huỳnh Thị Hương       | 215***813  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138896 | 10070776      | Đinh Thị Rum          | 351***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138897 | 10032629      | Châu Trọng Hiếu       | 024***507  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138898 | 10046002      | Nguye Thuy Linh       | 168***355  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138899 | 10672368      | Nguyễn Thị Thúy Hằng  | 030***778  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138900 | 10158206      | Đào Ngọc Tùng         | 132***572  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138901 | 10510682      | Phan Hoàng Nam        | 023***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138902 | 10035440      | Lê Thị Hằng           | 173***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138903 | 10364487      | Lê Đồng Khiêm         | 171***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138904 | 10689843      | Lê Thị Tuyết Phượng   | 020***577  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138905 | 10267210      | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 024***874  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138906 | 10008722      | Hứa Vĩnh Nghiệp       | 273***368  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138907 | 10200993      | Chu The Pvcombank     | 161***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138908 | 10058978      | Nguyễn Quốc Kiệt      | 273***532  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138909 | 10546178      | Nguyễn Thị Ngọc Yến   | 362***600  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138910 | 10191389      | Đồng Đăng Tĩnh        | 125***085  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138911 | 10712696      | Trương Thị Kim Thanh  | 042***395  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138912 | 10236058      | Trần Hà Phú           | 201***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138913 | 10555482      | Lê Hoàng Anh          | B56***875  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138914 | 10161171      | Huỳnh Thị Thanh Thanh | 215***456  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138915 | 10484121      | Bùi Xuân Việt         | 030***232  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138916 | 10190389      | Nguyễn Đình Lý        | 125***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138917 | 10605520      | Thập Nữ Thái Chi      | 264***473  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138918 | 10377930      | Nguyễn Thị Kim Oanh   | 173***415  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138919 | 10238045      | Phạm Anh Thương       | 291***418  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138920 | 10061150      | Thiều Thị Duyên       | 173***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138921 | 10205878      | Chu The Pvcombank     | 102***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138922 | 10141612      | Lâm Bích Bình         | 211***763  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138923 | 10236924      | Trần Thị Mai Huyền    | 250***286  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138924 | 10622758      | Lê Thị Kiều Oanh   | 261***090  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138925 | 10693866      | Nguyễn Đức Lộc     | 186***230  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138926 | 10312431      | Nguyễn Nữ Ngọc Anh | 164***749  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138927 | 10230542      | Châu Quang Hiệp    | 201***483  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138928 | 10589028      | Nguyễn Phương Lâm  | 201***261  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138929 | 10045061      | Vũ Thị Hồng Diệu   | 151***614  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138930 | 10186958      | Hà Thị Kim Nhân    | 135***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138931 | 10195400      | Lê Thị Hồng Thiện  | 011***396  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138932 | 10005650      | Bùi Tuấn Anh       | 141***240  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138933 | 10143690      | Trần Thị Bích Vân  | 352***544  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138934 | 10202634      | Chu The Pvcombank  | 102***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138935 | 10209150      | Chu The Pvcombank  | 060***095  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138936 | 10178508      | Trần Thị Miền      | 190***867  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138937 | 10144146      | Trần Việt Hùng     | 361***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138938 | 10387895      | Trần Vũ Thiện      | 200***795  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138939 | 10020185      | Võ Văn Lộc         | 360***662  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138940 | 10285618      | Huỳnh Văn Giai       | 280***260  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138941 | 10097268      | Lê Thị Huy           | 215***642  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138942 | 10025076      | Huỳnh Văn Hạnh       | 360***423  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138943 | 10020585      | Đinh Văn Thê         | 365***475  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138944 | 10176586      | Trần Văn Nhân        | 361***991  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138945 | 10480079      | Nguyễn Thị Xuyến     | 170***005  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138946 | 10060950      | Nguyễn Văn Sang      | 212***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138947 | 10122125      | Nguyễn Thanh Trung   | 215***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138948 | 10553992      | Đinh Văn Kít         | 022***204  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138949 | 10163632      | Trần Kim Hồng        | 351***977  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138950 | 10222238      | Chu The Pvcombank    | 102***022  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138951 | 10458404      | Nguyễn Minh Chính    | N16***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138952 | 10639700      | Trần Thị Xuyến       | 023***574  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138953 | 10197421      | Phạm Thị Tuyết Nhung | 311***702  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138954 | 10316197      | Đào Thị Mong         | 125***765  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138955 | 10221920      | Chu The Pvcombank    | 103***066  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138956 | 10200600      | Chu The Pvcombank      | 080***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138957 | 10180368      | Nguyễn Tri Phát        | 250***781  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138958 | 10059244      | Nguyễn Thị Lương       | 172***863  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138959 | 10579384      | Trần Thị Thanh Thủy    | 205***298  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138960 | 10193705      | Phùng Thị Hoàng Mai    | 022***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138961 | 10150533      | Trần Cao Nguyên        | 191***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138962 | 10246662      | Đoàn Vĩnh Toàn         | 321***692  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138963 | 10648088      | Nguyễn Thị Huệ         | 011***057  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138964 | 10052577      | Nguyễn Đình Dũng       | 125***927  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138965 | 10079691      | Bùi Thanh Được         | 331***683  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138966 | 10502331      | Lê Thị Thu Hà          | 012***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138967 | 10381751      | Vũ Huy Tùng            | 101***482  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138968 | 10031020      | Nguyễn Thị Hằng        | 120***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138969 | 10159194      | Nguyễn Thị Minh Phương | 311***635  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138970 | 10056472      | Phạm Văn Phúc          | 151***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138971 | 10065478      | Trần Thị Hoàng Yến     | 012***571  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138972 | 10246339      | Bùi Anh Tuấn         | 183***588  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138973 | 10058188      | Hoàng Thị Thu Hồng   | 031***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138974 | 10536977      | Nguyễn Thị Thanh Mai | 079***266  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138975 | 10416631      | Đào Công Hoàng       | 162***702  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138976 | 10644927      | Nguyễn Hữu Hậu       | 321***931  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138977 | 10184324      | Phạm Thị My Hanh     | 271***254  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138978 | 10546493      | Nguyễn Thị Bình Hải  | C50***251  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138979 | 10098562      | Trần Thị Tuyết Mai   | 371***581  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138980 | 10575145      | Nguyễn Tấn Phụng     | 025***616  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138981 | 10161037      | Dương Thị Kim Phụng  | 301***730  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138982 | 10328045      | Nguyễn Văn Hoà       | 250***144  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138983 | 10087452      | Vũ Thị Thu Hòa       | 162***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138984 | 10060172      | Phạm Thị Phượng      | 172***202  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138985 | 10162959      | Trịnh Thùy Trang     | 022***786  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138986 | 10257725      | Khuất Thị Bí         | 010***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138987 | 10212443      | Chu The Pvcombank    | 040***049  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 138988 | 10607275      | Phan Kim Loan          | 280***870  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138989 | 10678140      | Nguyễn Thị Nghiên      | 001***743  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138990 | 10326696      | Nguyễn Văn Mai         | 360***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138991 | 10047358      | Đinh Thị Ánh Dương     | 201***924  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138992 | 10031635      | Dương Thị Tuyết Nhung  | 024***624  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138993 | 10250556      | Dương Đình Quang Nhật  | 191***611  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138994 | 10109553      | Hà Phạm Vương          | 215***940  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138995 | 10479030      | Đỗ Văn Anh             | C12***755  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138996 | 10320391      | Trịnh Thị Quyết        | 125***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 138997 | 10790550      | Bùi Văn Vũ             | 340***095  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138998 | 10015509      | Lê Văn Hùng            | 111***225  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 138999 | 10289523      | Đào Thị Mơ             | 034***593  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139000 | 10208725      | Chu The Pvcombank      | 103***014  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139001 | 10101172      | Lưu Hồng Nhung         | 280***185  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139002 | 10282380      | Nguyễn Thị Kiều Phương | 351***912  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139003 | 10315094      | Nguyễn Thị Hương       | 125***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139004 | 10048067      | Bùi Thị Hà            | 186***303  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139005 | 10175536      | Đào Nguyên Thang      | 020***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139006 | 10171226      | Mai Đăng Ngân         | 201***783  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139007 | 10004178      | Nguyễn Thị Thảo       | 012***682  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139008 | 10639637      | Nguyễn Trung Chí      | 212***295  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139009 | 10111116      | Bùi Thị Thu Trang     | 241***674  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139010 | 10183870      | Nguyễn Thị Nữ         | 168***947  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139011 | 10671145      | Nguyen Nhu Hoa        | 271***042  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139012 | 10185079      | Dương Thị Hồng Hạnh   | 205***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139013 | 10043374      | Hà Huy Nguyên         | 186***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139014 | 10024076      | Võ Thị Thu Khanh      | 211***268  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139015 | 10429591      | Vũ Đình Nin           | 250***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139016 | 10531721      | Hoàng Thị Ngọc Trâm   | 194***866  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139017 | 10522957      | Phùng Thị Hồng Nhung  | 031***658  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139018 | 10025531      | Võ Thành Tấn          | 361***087  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139019 | 10425768      | Nguyễn Đặng Bách Tùng | 351***527  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139020 | 10615563      | Hà Văn Khâm          | 360***760  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139021 | 10032254      | Lương Đức Thành      | 162***588  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139022 | 10219247      | Phạm Quý             | 201***621  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139023 | 10067078      | Nguyen Thi Anh Tuyen | 013***154  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139024 | 12297821      | Vu Viet Vinh         | 034***696  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139025 | 10168548      | Phạm Tính            | 211***088  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139026 | 10502520      | Phan Đặng Tường Vy   | 215***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139027 | 10420480      | Hứa Thế Hoàng        | 171***588  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139028 | 10299450      | Võ Thị Tiếng         | 350***693  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139029 | 10328958      | Huỳnh Thị Ngọc Như   | 272***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139030 | 10032501      | Phùng Thế Vinh       | 023***737  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139031 | 10529105      | Phạm Trung Đức       | C37***628  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139032 | 10510687      | Đoàn Lợi             | 285***469  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139033 | 10166332      | Dương Mộng Hòa       | 361***018  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139034 | 10144484      | Tô Văn Miền          | 350***221  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139035 | 10265294      | Lê Thị Ngọc Mai      | 017***906  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139036 | 10522889      | Vũ Hoàng Thu Thảo    | 271***734  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139037 | 10186186      | Tài Tuấn Anh         | 264***567  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139038 | 10220404      | Nguyễn Quốc Duy      | 225***278  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139039 | 10208581      | Quách Mạnh Dũng      | 024***641  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139040 | 10033654      | Nguyễn Thị Huỳnh Anh | 331***779  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139041 | 10045739      | Trịnh Huy Hùng       | 230***295  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139042 | 10320757      | Trần Bích Ngọc       | 024***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139043 | 10522273      | Nguyễn Đình Long     | 187***129  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139044 | 10037973      | Mai Ngọc Dương       | 240***016  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139045 | 10278398      | Hoa Thị Kim Cúc      | 290***587  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139046 | 10013171      | Nguyễn Xuân Cẩn      | 162***088  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139047 | 10068931      | Nguyễn Tấn Tài       | 363***774  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139048 | 10697525      | Nguyễn Ngọc Diệu     | 021***155  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139049 | 10511882      | Trần Công Tại        | 320***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139050 | 10079736      | Dương Thị Hiền       | 363***477  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139051 | 10176729      | Lương Thúy Mai       | 151***857  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139052 | 10102228      | Vũ Thị Hệ          | 011***509  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139053 | 10171208      | Trần Văn Hiếu      | 201***387  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139054 | 10043045      | Trần Thị Thanh Nhã | 312***324  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139055 | 10037996      | Đặng Thị Nhung     | 121***736  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139056 | 10518326      | Võ Thị Quốc Hương  | 079***843  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139057 | 10066876      | Phùng Chung Thủy   | 012***417  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139058 | 10247605      | Phạm Thành Bắc     | 024***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139059 | 10028198      | Hoàng Vượng        | 362***765  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139060 | 10167275      | Huỳnh Văn Minh     | 370***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139061 | 10402599      | Nguyễn Thị Châu    | 260***961  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139062 | 10349509      | Nguyễn Vũ Linh     | 301***619  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139063 | 10579486      | Trần Thị Thanh     | 300***562  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139064 | 10098283      | Trương Hoài Thanh  | 381***221  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139065 | 10208534      | Đặng Cảnh          | 212***557  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139066 | 10246877      | Vũ Thị Tứ          | 000***478  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139067 | 10178480      | Quách Hoài Nhân    | 273***161  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139068 | 10031257      | Nguyễn Thị Gio Lê    | 385***358  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139069 | 10667542      | Đặng Thị Huyền       | 183***069  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139070 | 10524296      | Nguyễn Huỳnh Vân Nga | 301***840  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139071 | 10008172      | Nguyễn Thành Chung   | 131***365  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139072 | 10496437      | Trần Văn Tiến        | 038***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139073 | 10032229      | Phan Thị Thu Thảo    | 301***197  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139074 | 10012699      | Huỳnh Ngọc Long      | 023***601  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139075 | 10066603      | Nguyễn Thị Duyên     | 151***150  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139076 | 10030726      | Lê Hoàng Nhân        | 361***823  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139077 | 10577984      | Đặng Thị Sen         | 220***705  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139078 | 10372063      | Lâm Thị Bạch Tuyết   | 360***031  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139079 | 10224691      | Trần Văn Thơm        | B64***829  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139080 | 10548178      | Hà Ngọc Lan          | 173***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139081 | 10050537      | Nguyễn Thị Thanh Hoa | 012***687  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139082 | 10143117      | Phạm Thị Ngữ         | 362***109  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139083 | 10244818      | Vũ Thị Loan          | 010***544  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139084 | 10160815      | Nguyễn Cẩm Liên     | 012***677  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139085 | 10429902      | Dương Thành Tuấn    | 352***211  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139086 | 10111594      | Nguyễn Văn Hải      | 121***364  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139087 | 10177854      | Bùi Thị Thanh Lang  | 211***982  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139088 | 10267257      | Dương Tự Trí Trung  | 250***909  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139089 | 10210797      | Chu The Pvcombank   | 080***088  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139090 | 10089989      | Nguyễn Hoàng Danh   | 331***146  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139091 | 10044612      | Huỳnh Ly Tu         | 362***175  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139092 | 10074336      | Nguyễn Thị Thu Trâm | 021***253  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139093 | 10104955      | Bùi Thị Mơ          | 113***384  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139094 | 10207622      | Chu The Pvcombank   | 102***069  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139095 | 10286289      | Nguyễn Thị Hồng Vân | 310***435  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139096 | 10278564      | Nguyễn Thanh Phương | 001***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139097 | 10044523      | Nguye Cam Tu        | 321***489  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139098 | 10030057      | Nguyễn Văn Be       | 370***448  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139099 | 10014248      | Hoàng Hữu Đồng      | 181***750  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139100 | 10645444      | Hồ Văn Minh          | 381***460  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139101 | 10082570      | Nguyễn Kiều Vân Anh  | 264***688  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139102 | 10204188      | Chu The Pvcombank    | 103***091  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139103 | 10127529      | Nguyễn Thị Hạnh      | 125***976  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139104 | 10163897      | Nguyễn Thành Công    | 210***764  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139105 | 10047249      | Giang Thanh Hiền     | 024***581  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139106 | 10032896      | Dương Thị Thanh Hải  | 121***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139107 | 10225829      | Phạm Trung Hiếu      | 362***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139108 | 10089780      | Vu Ngoc Son          | 162***708  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139109 | 10111494      | Le Minh Tam          | 362***158  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139110 | 10236996      | Lê Quang Sơn         | 025***365  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139111 | 10535705      | Trần Hương Thơm      | B81***419  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139112 | 10481823      | Bùi Mỹ Duyên         | C12***244  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139113 | 10318075      | Khổng Thiên          | 271***766  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139114 | 10501053      | Nguyễn Triệu Dương   | 013***634  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139115 | 10037051      | Nguyễn Thị Hoàng Lan | 024***521  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139116 | 10687318      | Dang Viet Thang       | 106***870  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139117 | 10112804      | Trịnh Văn Hải         | 362***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139118 | 10213785      | Mai Thị Hồng          | 171***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139119 | 10503787      | Lê Trần Long Vũ       | 024***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139120 | 10205688      | Bùi Thị Đời           | 020***557  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139121 | 10481258      | Võ Thị Duy Linh       | 024***768  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139122 | 10066843      | Đỗ Trọng Tấn          | 012***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139123 | 10278370      | Phan Hoài Ân          | 290***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139124 | 10097355      | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 027***843  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139125 | 10093533      | Phan Thị Thu Hà       | 187***496  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139126 | 10069275      | Nguyễn Hồng Châu      | 273***770  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139127 | 10110006      | Nguyễn Thị Lan        | 010***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139128 | 10023992      | Nguyễn Văn Ghê        | 361***820  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139129 | 10222564      | Chu The Pvcombank     | 070***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139130 | 10560129      | Nguyễn Thị Liễu       | 120***570  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139131 | 10458869      | Nguyễn Thị Ngọc Trâm  | 351***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139132 | 10004321      | Vũ Bảo Toàn          | 010***381  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139133 | 10158583      | Châu Thị Mỹ Hương    | 212***685  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139134 | 10016050      | Lê Thị Mai Huệ       | 194***868  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139135 | 10186524      | Đỗ Thế Lực           | 011***202  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139136 | 10554310      | Nguyễn Hữu Tám       | 044***496  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139137 | 10056893      | Lê Mỹ Phương         | 183***809  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139138 | 10343518      | Nguyễn Thị Nguyên    | 125***573  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139139 | 10198262      | Chu The Pvcombank    | 165***091  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139140 | 10647771      | Phạm Thị Phương      | 334***498  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139141 | 10682351      | Trần Thị Hoa         | 001***741  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139142 | 10669073      | Nguyen Hoa Thai      | 111***492  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139143 | 10170620      | Huỳnh Phạm Công      | 201***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139144 | 10055450      | Trần Viết Chu Kỳ     | 201***976  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139145 | 10130413      | Hoàng Thị Thanh Minh | 250***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139146 | 10302634      | Lê Anh Tuấn          | 024***889  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139147 | 10526458      | Trần Đức Luân        | 036***749  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139148 | 10228673      | Từ Đức Tuấn        | 183***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139149 | 10702103      | Huỳnh Long Phương  | 370***853  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139150 | 10032735      | Trần Ngọcbích Vân  | 362***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139151 | 10687311      | Nguyen An Huong    | 119***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139152 | 10202134      | Chu The Pvcombank  | 157***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139153 | 10333939      | Lê Thị Phương Thảo | B33***492  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139154 | 10044358      | Lê Hữu Tiệp        | 031***114  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139155 | 10215354      | Trịnh Minh Quân    | 111***752  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139156 | 10027275      | Trần Văn Tám       | 360***173  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139157 | 10161722      | Phạm Đình Tuấn     | 024***503  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139158 | 10248527      | Đỗ Đắc Dòng        | 285***742  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139159 | 10106228      | Lê Văn Thanh       | 162***275  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139160 | 10008555      | Nguyễn Văn Khương  | 272***120  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139161 | 10067276      | Huynh Thi Hong Y   | 362***543  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139162 | 10179052      | Trương Phạm Phúc   | 210***972  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139163 | 10701266      | Le Thanh Thoai     | 312***847  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139164 | 10190430      | Phan Anh Hùng        | 362***929  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139165 | 10689862      | Chu Anh Huy          | 023***744  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139166 | 10500297      | Nguyễn Thị Đây       | 024***207  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139167 | 10600576      | Mai Trung Thành      | 072***735  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139168 | 10050011      | Huỳnh Thanh Phương   | 311***366  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139169 | 10041886      | Trần Anh Trung       | 201***178  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139170 | 10045358      | Nguyễn Đại Dương     | 273***048  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139171 | 10018959      | Ngô Quang Hiểu       | 360***830  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139172 | 10176152      | Trần Thị Thu Thảo    | 212***206  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139173 | 10651282      | Nguyễn Thị Trang     | 001***865  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139174 | 10583284      | Huỳnh Thị Cẩm Tú     | 312***388  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139175 | 10224701      | Phạm Trung Đức       | B22***579  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139176 | 10052827      | Nghị Anh Nguyên      | 351***188  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139177 | 10048528      | Nguyen The Anh       | 151***395  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139178 | 10207021      | Chu The Pvcombank    | 102***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139179 | 10050072      | Nguyễn Thị Minh Hiền | 365***454  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139180 | 10168203      | Huỳnh Thị Minh Tâm  | 200***677  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139181 | 10472326      | Ngô Văn Mây         | 001***246  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139182 | 10678128      | Nguyễn Văn Ba       | 025***408  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139183 | 10096667      | Nguyễn Thị Thơ      | 125***035  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139184 | 10656932      | Trần Thanh Đoàn     | 331***958  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139185 | 10024325      | Lăng Thành Dũng     | 360***942  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139186 | 10474051      | Trần Văn Tân        | B45***944  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139187 | 10282696      | Trần Phát Trương    | 291***255  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139188 | 10232436      | Trần Nguyễn Như Anh | 351***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139189 | 10059062      | Phan Lê Minh Nguyệt | 352***719  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139190 | 10366759      | Nguyễn Thị Như Hoa  | 073***540  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139191 | 10202699      | Chu The Pvcombank   | 131***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139192 | 10576986      | Nguyễn Hồng Phong   | 012***110  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139193 | 10213404      | Chu The Pvcombank   | 102***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139194 | 10689783      | Võ Hoàng Sang       | 241***332  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139195 | 10051377      | Nguyễn Thành Khai   | 212***788  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139196 | 10722258      | Trần Thị Thương       | 183***386  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139197 | 10133873      | Đặng Thị Phương       | 201***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139198 | 10236946      | Vũ Huy Ngợi           | 112***315  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139199 | 10604597      | Nguyễn Hữu Thọ        | 026***558  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139200 | 10226779      | Nguyễn Hải Long       | 201***771  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139201 | 10381968      | Lê Thị Phượng         | 168***878  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139202 | 10141758      | Vũ Tiến Quang         | 360***199  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139203 | 10570368      | Nguyễn Đức Thắng      | 063***289  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139204 | 10710469      | Hoàng Thị Hồng Hoa    | 272***195  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139205 | 10731283      | Nguyễn Thị Thanh Thảo | 023***119  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139206 | 10275563      | Hà Thị An             | 174***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139207 | 10145023      | Đỗ Đức Vương          | 270***150  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139208 | 10048777      | Nguyễn Thanh Nguyệt   | 120***302  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139209 | 10049577      | Nguyễn Thị Kê         | 200***219  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139210 | 10801664      | Nguyễn Thị Ly Na      | 183***727  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139211 | 10156537      | Nguyễn Kim Cúc        | 020***331  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139212 | 10216003      | Nguyễn Thị Thuý Dương | 270***249  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139213 | 10141158      | Lê Như Kiều           | 022***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139214 | 10028891      | Đặng Kim Tháo         | XX9***999  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139215 | 10033186      | Nguyễnminh Tâm        | 331***979  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139216 | 10023469      | Võ Vân                | 272***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139217 | 10540699      | Nguyễn Tài An         | 173***753  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139218 | 10033035      | Lưu Ma?Nh Hung        | 273***478  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139219 | 10063132      | Nguyễn Minh Thông     | 334***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139220 | 10029726      | Nguyễn Văn Trọng      | 360***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139221 | 10256988      | Lê Thị Sắc            | 360***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139222 | 10456550      | Phan Thị Phường       | 362***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139223 | 10061606      | Nguyễn Thị Mỹ Tho     | 221***931  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139224 | 10077108      | Lê Thị Kim Tuyến      | 362***565  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139225 | 10652713      | Nguyễn Thị Thùy Trang | 031***694  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139226 | 10572968      | Lê Văn Quyền          | 023***846  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139227 | 10078008      | Nguyễn Hồng Nguyên    | 010***359  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139228 | 10503282      | Nguyễn Hồ Trường Giang | 341***772  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139229 | 10160131      | Nguyễn Đức Cường       | 172***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139230 | 10181636      | Lê Thị Như Ngọc        | 301***702  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139231 | 10026436      | Lương Hồng Triệu       | 361***140  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139232 | 10033380      | Lê Mạnh Đức            | 173***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139233 | 10006027      | Đỗ Chí Tĩnh            | 285***380  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139234 | 10027847      | Trương Thành Quý       | 360***302  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139235 | 10108832      | Phùng Thị Hải          | 173***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139236 | 10371103      | Lâm Hồng Phương        | 363***505  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139237 | 10596825      | Nguyễn Văn Thanh       | 142***921  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139238 | 10246937      | Vũ Thị Hoạt            | 145***829  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139239 | 10524361      | Kim Thị Hoàng Yến      | 013***850  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139240 | 10320691      | Nguyễn Hoàng Tùng      | 350***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139241 | 10253625      | Huỳnh Tiến Hiền        | 024***180  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139242 | 10650954      | Hoàng Minh Huy         | 273***699  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139243 | 10224714      | Nguyễn Trúc Lâm        | 331***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139244 | 10063309      | Võ Văn Tính          | 300***324  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139245 | 10126673      | Đặng Xuân Như Ý      | 201***988  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139246 | 10105162      | Võ Hoàng Dư          | 362***187  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139247 | 10228308      | Lương Văn Hiến       | 362***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139248 | 10076320      | Nguyễn Thị Lành      | 125***873  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139249 | 10119554      | Đỗ Xuân Sáng         | 121***827  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139250 | 10056583      | Nguyễn Ngọc Bắc      | 135***271  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139251 | 10012160      | Hoàng Tiến Hùng      | 273***748  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139252 | 10035742      | Hồ Thị Mến           | 186***846  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139253 | 10575486      | Nguyễn Văn Long      | 125***752  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139254 | 10255934      | Chu Hồng Quân        | 187***777  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139255 | 12179289      | Nguyễn Thị Liễu      | 084***346  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139256 | 10689111      | Nguyễn Hoài Thông    | 212***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139257 | 10008027      | Lê Đình Thanh        | 023***655  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139258 | 10533939      | Nguyễn Thị Chi       | 120***080  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139259 | 10249793      | Nghuyễn Thị Thư Thái | 280***326  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139260 | 10244949      | Trần Thị Thu Trà       | 201***204  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139261 | 10704222      | Lê Thị Thúy Cảnh       | 211***423  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139262 | 10560680      | Vũ Văn Lợi             | 141***987  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139263 | 10481445      | Tô Thị Bình            | N14***921  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139264 | 10138773      | Bùi Bảo Ngọc           | 331***853  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139265 | 10540672      | Nguyễn Phước Hoàng     | 042***085  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139266 | 10647581      | Nguyễn Tuấn Thanh      | 301***636  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139267 | 10225219      | Trương Văn Út          | 363***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139268 | 10700154      | Trương Quang Tùng      | 260***580  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139269 | 10038589      | Nguyễn Thị Hương Giang | 142***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139270 | 10506738      | Đặng Vĩnh Long         | 131***164  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139271 | 10013653      | Đặng Kim Nghĩa         | 186***934  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139272 | 10223518      | Ngô Thu Huyền          | 013***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139273 | 10349586      | Phạm Thị Dung          | 205***716  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139274 | 10447019      | Nguyễn Thu Trang       | 001***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139275 | 10198801      | Chu The Pvcombank      | 103***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139276 | 10624660      | Phan Hồng Đức      | 300***451  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139277 | 10223093      | Ngô Thị Chất       | 201***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139278 | 10011673      | Lê Thành Vương     | 212***790  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139279 | 10047057      | Dương Phước Huynh  | 381***606  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139280 | 10545957      | Nguyễn Thị Kim Như | 072***171  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139281 | 10020461      | Lưu Đức Thịnh      | 361***970  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139282 | 10085681      | Trương Thị Mỹ Ngọc | 250***240  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139283 | 10033571      | Nguyen Van Hoan    | 215***695  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139284 | 10290375      | Hoàng Thị Ngọc     | 022***926  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139285 | 10092176      | Nguyễn Thị Tuyết   | 111***413  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139286 | 10607246      | Nguyễn Thị Hoa     | 191***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139287 | 10520037      | Dương Thị Thủy     | 093***119  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139288 | 10528143      | Phan Văn Tùng      | 250***449  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139289 | 10268283      | Bùi Loan Hiền      | 352***252  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139290 | 10064833      | Nguyễn Thanh Vi    | 351***983  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139291 | 10180111      | Võ Như Lai         | 240***311  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139292 | 10048887      | Đinh Công Đức       | 362***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139293 | 10244087      | Võ Thị Thái Bình    | 273***831  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139294 | 10481943      | Vũ Thị Mừng         | 031***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139295 | 10211623      | Nguyễn Đức Danh     | 024***219  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139296 | 10170595      | Nguyễn Huỳnh Anh    | 352***810  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139297 | 10316512      | Lê Tấn Dũng         | 187***947  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139298 | 10596163      | Le Van Dien         | 171***452  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139299 | 10074583      | Nguyễn Ngọc Hồ      | 300***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139300 | 10164946      | Huỳnh Phương Thảo   | 341***718  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139301 | 10486648      | Trần Văn Huề        | 180***588  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139302 | 10149419      | Trần Thanh Mộng     | 362***400  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139303 | 10578388      | Nguyễn Thị Thu Thoa | 312***974  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139304 | 10527109      | Đào Tuấn Phước      | 311***781  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139305 | 10176734      | Đặng Thị Phượng     | 201***787  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139306 | 10461977      | Võ Sinh Quân        | 184***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139307 | 10528181      | Chu Anh Quỳnh       | 251***370  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139308 | 10575478      | Hồ Trọng Thân         | 025***332  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139309 | 10015905      | Cao Thị Dung          | 186***125  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139310 | 10583238      | Châu Thị Lợi          | 271***482  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139311 | 10388347      | Lê Viết Hoàng Liên    | 225***127  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139312 | 10091566      | Tăng Thị Hiền         | 385***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139313 | 10298785      | Hoàng Hữu Phúc        | 352***395  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139314 | 10167477      | Đinh Thị Giang        | 024***096  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139315 | 10248454      | Lê Văn Bắc            | 135***568  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139316 | 10197159      | Chu The Pvcombank     | 126***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139317 | 10064595      | Tần Nọc Linh          | 063***173  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139318 | 10542870      | Nguyễn Thị Thư Lâm    | 023***200  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139319 | 10022796      | Le Thi Anh Tram       | 186***596  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139320 | 10163761      | Thái Văn Hưởng        | 340***639  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139321 | 10142482      | Nguyễn Thị Thùy Trang | 023***208  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139322 | 10088560      | Chu Quang Thiện       | 250***320  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139323 | 10673271      | Đinh Thị Thu          | 285***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139324 | 10012451      | Lê Huy Tuấn         | 171***990  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139325 | 10482992      | Trần Nguyễn Hạ Liên | 092***162  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139326 | 10027400      | Huỳnh Thị Bảy       | 361***133  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139327 | 10029872      | Trần Văn Chính      | 360***670  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139328 | 10254568      | Nguyễn Văn Trung    | 360***831  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139329 | 10464706      | Triệu Thị Tươi      | 351***586  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139330 | 10201526      | Chu The Pvcombank   | 050***069  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139331 | 10252135      | Vũ Thị Hồng         | 013***703  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139332 | 10521416      | Phan Thị Bưởi       | B93***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139333 | 10027106      | Nguyễn Chí Tâm Em   | 361***382  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139334 | 10011791      | Vũ Hùng Cường       | 273***284  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139335 | 10099498      | Nguyễn Thanh Ngọt   | 351***241  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139336 | 10029790      | Nguyễn Thanh Hoàng  | 361***601  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139337 | 10598773      | Lê Tiến Châu        | 270***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139338 | 10066286      | Bùi Phương Dung     | 172***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139339 | 10070040      | Lê Văn Thọ          | 173***714  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139340 | 10519544      | Lê Thị Hồng Nhung | 351***478  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139341 | 10039025      | Trần Tuấn Nam     | 371***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139342 | 10195426      | Vũ Thị Giang      | 125***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139343 | 10026746      | Lâm Thị Út        | 360***786  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139344 | 10609627      | Nguyễn Như Quỳnh  | 031***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139345 | 10242175      | Hà Văn Nhứt       | 385***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139346 | 10533857      | Vũ Thị Nhâm       | 162***232  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139347 | 10165505      | Võ Thị Hồng       | 211***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139348 | 10019802      | Nguyễn Trường Sơn | 19B***932  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139349 | 10035450      | Phạm Đức Mạnh     | 151***492  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139350 | 10529871      | Trần Thị Thu Hà   | 215***091  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139351 | 10224683      | Nguyễn Thị Hà     | 200***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139352 | 10246091      | Lê Thị Nang       | 360***065  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139353 | 10179293      | Đặng Thị Hồng Huệ | 211***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139354 | 10028846      | Mai Phương Trang  | 361***532  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139355 | 10030811      | Đặng Văn Hùng     | 362***940  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139356 | 10667660      | Nguyen Ngoc Phan    | 013***267  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139357 | 10710077      | Phan Nhật Dũng      | 024***768  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139358 | 10006185      | Nguyễn Nam Trung    | 145***828  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139359 | 10047019      | Nguyen Van Huy      | 205***650  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139360 | 10020040      | Lê Văn Tu           | 361***335  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139361 | 10008270      | Kiều Trung Dũng     | 183***367  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139362 | 10455735      | Nguyễn Minh Phong   | 012***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139363 | 10665918      | Sen Thi Riu         | 073***516  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139364 | 10237953      | Nguyễn Thị Vân Nghi | 225***588  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139365 | 10223805      | Hồ Xuân Quý         | B76***931  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139366 | 10674743      | Le Tuan Loc         | 272***194  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139367 | 10008042      | Trần Tùng           | 011***372  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139368 | 10247947      | Nguyễn Thị Mầu      | 016***603  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139369 | 10274083      | Trần Thị Ngọc Trúc  | 363***378  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139370 | 10606118      | Lý Thị Như Thảo     | 270***113  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139371 | 10255296      | Nguyễn Ngọc Lương   | 125***334  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139372 | 10005813      | Hồng Nhật Triều      | 381***937  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139373 | 10522060      | Nguyễn Thị Thu Hường | 187***516  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139374 | 10694652      | Ta Ngoc Quan         | 001***971  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139375 | 10180666      | Nguyễn Thùy Linh     | 012***117  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139376 | 10033972      | Nguyễn Thị Phúc Trâm | 331***551  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139377 | 10039044      | Nguyễn Thị Minh Tâm  | 205***511  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139378 | 10721803      | Lê Thị Xuân          | 038***866  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139379 | 10657265      | Hoàng Văn Tuấn Anh   | 031***069  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139380 | 10202579      | Chu The Pvcombank    | 144***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139381 | 10290887      | Trương Mạnh Hùng     | 012***354  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139382 | 10095697      | Phạm Văn An          | 240***929  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139383 | 10710016      | Phạm Văn Long        | 022***322  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139384 | 10035609      | Nguyễn Quang Khải    | 311***843  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139385 | 10158707      | Lâm Ngọc Nga         | 362***894  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139386 | 10583169      | Chu Văn Thế          | 001***400  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139387 | 10900967      | Trần Thụy Khánh Vân  | 281***779  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139388 | 10665428      | Đỗ Thị Diệu Hằng     | 352***487  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139389 | 10270928      | Lê Văn Sử            | 190***329  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139390 | 10213195      | Chu The Pvcombank    | 105***068  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139391 | 10115202      | Nguyễn Đức Dũng      | 250***802  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139392 | 10616621      | Lê Ngô Thị Như Chính | 215***105  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139393 | 10037922      | Trần Thị Diễm Trinh  | 365***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139394 | 10068368      | Nguyễn Tài Sơn       | 285***763  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139395 | 10345285      | Đặng Văn Diệp        | 191***188  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139396 | 10050854      | Lê Thị Lan           | 172***493  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139397 | 10691180      | Mong Dinh Dinh       | 231***154  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139398 | 10033316      | Lê Thành Hiếu        | 341***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139399 | 10419900      | Phạm Nhật Thúy       | 350***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139400 | 10078355      | Nguyễn Kim Thảo      | 385***661  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139401 | 10189210      | Trần Thị Bích Liên   | 020***782  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139402 | 10419427      | Lê Hương Trang       | 024***262  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139403 | 10217967      | Thi Văn Quang        | 361***618  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139404 | 10510995      | Trần Thị Hồng Gấm   | C49***153  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139405 | 10045547      | Đỗ Nguyễn Tuấn Khôi | 024***209  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139406 | 10571522      | Nguyễn Thị Mỹ Linh  | 225***576  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139407 | 10523327      | Nguyễn Văn Đại      | 173***544  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139408 | 10325549      | Phan Văn Đình       | 298***358  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139409 | 10420506      | Nguyễn Viết Trung   | 200***389  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139410 | 10552017      | Trần Thị Thúy Diễm  | 025***968  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139411 | 10035190      | Nguyễn Xuân Học     | 173***149  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139412 | 10054470      | Võ Văn Lành         | 191***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139413 | 10135209      | Đào Mai Hiền        | 012***214  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139414 | 10327781      | Bùi Việt Dũng       | 100***302  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139415 | 10596435      | Trần Nam Hưng       | 023***911  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139416 | 10525404      | Nguyễn Hữu Luân     | 022***831  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139417 | 10683929      | Võ Thị Thu Hiếu     | 215***099  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139418 | 10256301      | Lê Đức Thụ          | 012***286  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139419 | 10151824      | Đặng Thị Thám       | 200***840  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139420 | 10619255      | Nguyễn Tấn Vũ        | 331***238  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139421 | 10137097      | Trần Thị Mận         | 270***725  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139422 | 10582675      | Nguyễn Thị Tú Anh    | 001***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139423 | 10275306      | Lê Thị Thắm          | 174***076  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139424 | 10493429      | Nguyen Ba Hanh       | 187***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139425 | 10161033      | Phạm Việt Hùng       | 017***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139426 | 10161467      | Huỳnh Ngọc Thịnh     | 023***105  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139427 | 10011008      | Phạm Hồng Kiệt       | 273***846  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139428 | 10183315      | Ngo Duc Quyen        | 022***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139429 | 10226427      | Dương Thị Lọc        | 171***158  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139430 | 10113867      | Phạm Tuấn Kiệt       | 362***700  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139431 | 10076811      | Nguyễn Thị Mộng Xuân | 190***709  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139432 | 10046385      | Trần Đức Quang       | 162***730  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139433 | 10038409      | Đặng Thị Mạnh        | 212***604  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139434 | 10111651      | Nguyễn Quang Huy     | 225***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139435 | 10543017      | Vi Huệ Trinh         | B40***081  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139436 | 10224767      | Nguyễn Thị Bích Phương | 024***340  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139437 | 10016224      | Nguyễn Văn Bình        | 171***282  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139438 | 10115330      | Lê Thị Tâm             | 013***474  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139439 | 10208014      | Chu The Pvcombank      | 102***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139440 | 10225500      | Ngô Văn Bằng           | 250***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139441 | 10541026      | Nguyễn Thế Huân        | C61***685  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139442 | 10163889      | Nguyễn Văn Ngà         | 125***997  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139443 | 10011368      | Nguyễn Thị Dương Chi   | 270***695  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139444 | 10025905      | Huỳnh Công Văn         | 361***930  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139445 | 10450440      | Phan Thị Bé Ba         | 092***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139446 | 10010724      | Trần Văn Mạnh          | 273***971  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139447 | 10605833      | Phan Thị Kiều Oanh     | C64***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139448 | 10024834      | Hà Ngọc Lễ             | 360***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139449 | 10227160      | Nguyễn Văn Thống       | 320***596  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139450 | 10074095      | Nguyễn Thị Hồng Vân    | 201***864  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139451 | 10648040      | Đặng Thanh Thúy        | 001***295  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139452 | 10640575      | Nguyễn Thu Hiền     | 321***921  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139453 | 10021095      | Nguyễn Văn Đông     | 361***139  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139454 | 10533813      | Ngô Trung Hiếu      | 024***000  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139455 | 10309479      | Phạm Chí Nhân       | 371***341  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139456 | 10171695      | Hà Văn Hùng         | 361***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139457 | 10063114      | Dao Tuan Anh        | 012***629  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139458 | 10043282      | Nguyễn Thị Kim Hoa  | 273***804  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139459 | 10705234      | Huỳnh Mỹ Phụng      | 340***233  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139460 | 10707390      | Phạm Vĩnh Sơn       | 272***712  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139461 | 10038550      | Bùi Thị Hiền        | 012***203  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139462 | 10150069      | Trần Thanh Hùng     | 215***089  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139463 | 10575509      | Lê Đức Sinh         | 205***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139464 | 10016624      | Tạ Thị Thanh        | 160***450  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139465 | 10319634      | Hà Nguyệt Thu       | 251***062  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139466 | 10136822      | Tống Thị Nhất       | 121***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139467 | 10165845      | Nguyễn Thị Tú Trinh | 385***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139468 | 10606102      | Võ Văn Ứng            | 200***628  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139469 | 10108145      | Nguyễn Đăng Chung     | 012***652  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139470 | 10016751      | Trần Thị Châm         | 160***613  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139471 | 10480260      | Lương Đức Duy         | 151***336  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139472 | 10054991      | Nguyễn Dũng           | 205***961  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139473 | 10010108      | Hồ Hữu Dũng           | 271***019  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139474 | 10543501      | Nguyễn Thúy Nga       | 001***329  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139475 | 10312777      | Lê Thị Hường          | 163***433  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139476 | 10416218      | Trần Thanh Lịch       | 200***963  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139477 | 10871131      | Nguyễn Thị Trân       | 024***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139478 | 10167162      | Lương Thụy Mỹ Liên    | 023***250  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139479 | 10213335      | Chu The Pvcombank     | 020***052  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139480 | 10181066      | Nguyễn Thị Bích Thanh | 273***616  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139481 | 10411105      | Bùi Thị Nhài          | 162***459  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139482 | 10024728      | Nguyễn Văn Nuôi       | 360***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139483 | 10219272      | Chu The Pvcombank     | 175***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139484 | 10177578      | Trương Văn Tí     | 351***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139485 | 10158636      | Bùi Ngọc Huệ      | 211***758  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139486 | 10362723      | Nguyễn Văn Phát   | 351***223  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139487 | 10248654      | Phạm Hữu Thành    | 360***549  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139488 | 10042353      | Nguyễn Đức Toàn   | 121***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139489 | 10006208      | Trần Thị Chúc     | 011***305  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139490 | 10039248      | Nguyễn Thị Yến    | 205***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139491 | 10148985      | Lưu Thị Phấn      | 020***711  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139492 | 10574015      | Lê Thị Kim Thanh  | 077***766  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139493 | 10076990      | Phùng Khắc Danh   | 200***268  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139494 | 10066423      | Vi Quoc Thang     | 082***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139495 | 10691045      | Nguyễn Duy Anh    | C41***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139496 | 10406702      | Nguyễn Khắc Phùng | 031***246  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139497 | 10168477      | Lê Trọng Nguyên   | 483***631  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139498 | 10056914      | Đào Duy Đa        | 215***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139499 | 10487076      | Vũ Văn Quân       | 142***564  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139500 | 10303645      | Vũ Trung Kiên         | 012***469  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139501 | 10505623      | Lê Thanh Hải          | 092***608  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139502 | 10089668      | Do Thi Huong          | 031***811  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139503 | 10057428      | Nguyễn Thị Kim Phụng  | 352***399  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139504 | 10086442      | Nguyễn Thanh Thúy     | 010***677  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139505 | 10109866      | Nguyễn Bảo Trân       | 331***267  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139506 | 10183361      | Nguyễn Thị Vui        | 151***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139507 | 10518952      | Huỳnh Thị Hằng        | 351***298  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139508 | 10310866      | Trịnh Minh Phương     | 361***826  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139509 | 10163932      | Trần Thị Tú An        | 250***656  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139510 | 10010628      | Vũ Quốc Huy           | 184***434  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139511 | 10073257      | Châu Thị Thu Thủy     | 360***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139512 | 10234230      | Nguyễn Văn Huy        | 245***406  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139513 | 10259853      | Đinh Nguyễn Thúy Vi   | 352***288  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139514 | 10165815      | Trần Thị Tuyết        | 201***772  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139515 | 10033735      | Nguyễn Phạm Tường Thy | 024***936  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139516 | 10064132      | Nguyễn Văn Dự      | 331***883  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139517 | 10039407      | Nguyễn Trọng Phúc  | 351***753  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139518 | 10247972      | Nguyễn Thị Phương  | 273***293  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139519 | 10047211      | Dinh Thi Huong     | 024***323  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139520 | 10098439      | Nguyễn Thu Thủy    | 023***911  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139521 | 10202578      | Chu The Pvcombank  | 102***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139522 | 10051411      | Trịnh Thị Uyên     | 010***661  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139523 | 10686839      | Le Hoang Nguyen    | 025***933  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139524 | 10060822      | Lương Thị Ka Ly    | 215***071  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139525 | 10016999      | Nguyễn Thị Huệ     | 171***867  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139526 | 10723486      | Thân Thị Hường     | 312***783  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139527 | 10215203      | Trần Thị Tuyết Mai | 012***525  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139528 | 10169415      | Trần Thị Kim Huyền | 371***490  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139529 | 10040579      | Hồ Chung Đào       | 186***827  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139530 | 10117860      | Lê Thị Thu Hằng    | 011***985  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139531 | 10014432      | Nguyễn Mạnh Huy    | 273***830  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139532 | 10667047      | Nguyễn Văn Liêm        | B47***248  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139533 | 10279591      | Nguyễn Quang Kiểm      | 187***556  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139534 | 10009972      | Nguyễn Mậu Hành        | 194***342  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139535 | 10079547      | Nguyễn Trần Thiên Công | 023***566  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139536 | 10660613      | Tran Tri Hung          | 038***826  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139537 | 10127064      | Nguyễn Thuỳ Trang      | 381***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139538 | 10625868      | Phạm Văn Tuấn          | 351***160  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139539 | 10569198      | Le Quang Truong        | 044***328  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139540 | 10083801      | Phan Thị Nhung         | 162***129  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139541 | 10077013      | Dương Thị Kiều Trang   | 363***636  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139542 | 10205172      | Chu The Pvcombank      | 165***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139543 | 10229786      | Nguyễn Ngọc Sùng       | 011***304  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139544 | 10360943      | Nguyễn Thành Thu       | 334***480  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139545 | 10021082      | Bao Thị Mỹ Loan        | 280***965  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139546 | 10178608      | Nguyễn Ngọc Nam Phương | 351***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139547 | 10023457      | Nguyen Trong Khang     | 023***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139548 | 10319113      | Nguyễn Thị Thanh Thảo | 023***685  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139549 | 10027985      | Lý Hồng Phước         | 360***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139550 | 10037279      | Vũ Quang Huỳnh        | 151***758  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139551 | 10662164      | Tiêu Nguyệt Duyên     | C60***945  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139552 | 10667324      | Huỳnh Văn Thành       | 321***569  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139553 | 10483640      | Đông Văn Tráng        | 031***929  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139554 | 10204865      | Chu The Pvcombank     | 102***042  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139555 | 10565298      | Lê Thị Tuyết          | 260***486  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139556 | 10476968      | Hà Khắc Bách          | 174***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139557 | 10168015      | Huỳnh Thị Mỹ Dung     | 024***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139558 | 10136052      | Nguyễn Văn Cường      | 162***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139559 | 10034768      | Nguyễn Thị Thảo       | 142***733  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139560 | 10065522      | Nguyễn Thị Việt       | 162***726  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139561 | 10625830      | Trần Văn Khuya        | 301***449  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139562 | 10010837      | Phạm Hồng Minh        | 141***486  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139563 | 11303961      | Nguyễn Thanh Liêm     | 087***570  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139564 | 10246400      | Trần Thị Thanh Tân   | 361***044  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139565 | 10008032      | Nguyễn Thị Vân Anh   | 012***959  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139566 | 10015569      | Đàm Ngọc Vang        | 012***087  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139567 | 10248378      | Nguyễn Ngọc Hưng     | 150***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139568 | 10265725      | Nguyễn Hữu An        | 181***135  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139569 | 10043202      | Bùi Văn Huy          | 201***680  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139570 | 10327980      | Nguyễn Quang Huy     | 013***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139571 | 10315894      | Tống Thị Hồng Vân    | 164***784  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139572 | 10228707      | Phạm Hải Nguyên      | 023***763  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139573 | 10594504      | Tran Thi Lien        | 172***162  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139574 | 10059260      | Nguyễn Thị Minh Toàn | 221***462  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139575 | 10134142      | Võ Thị So            | 362***172  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139576 | 10211559      | Chu The Pvcombank    | 103***084  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139577 | 10248655      | Nguyễn Văn Phát      | 360***790  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139578 | 10646909      | Nguyễn Văn Tuyền     | 194***384  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139579 | 10137414      | Tiêu Ngọc Thu        | 370***617  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139580 | 10670424      | Lê Nguyễn Hồng Nhật | 215***808  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139581 | 10551081      | Nguyễn Thị Tuyết    | 092***188  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139582 | 10246721      | Tô Văn Thay         | 360***567  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139583 | 10164113      | Bùi Gia Quân        | 130***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139584 | 10358471      | Từ Lê Mộng Tuyền    | 290***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139585 | 10542699      | Ngô Thị Kim Loan    | 300***057  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139586 | 10034307      | Phan Thị Vân        | 186***696  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139587 | 10471417      | Phạm Thị Hoa        | 150***592  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139588 | 10050151      | Nguyễn Văn Sự       | 201***404  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139589 | 10044517      | Ta Viên Thang       | 272***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139590 | 10336823      | Bạch Thị Anh        | 125***704  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139591 | 10042651      | Tran Phi Thoan      | 341***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139592 | 10565035      | Phạm Thị Đan        | 251***768  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139593 | 10027992      | Vũ Văn Hải          | 361***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139594 | 10558498      | Lê Duy Cảnh         | 163***682  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139595 | 10111632      | Trần Văn Thương     | 362***170  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng                          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139596 | 10010760      | Đỗ Đức Điệp                             | 273***305  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139597 | 10590011      | Đỗ Thị Ngọc Lan                         | 191***120  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139598 | 10314013      | Nguyễn Ngọc Tường Vi                    | 273***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139599 | 10012078      | Nguyễn Thị Hoa                          | 030***329  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139600 | 10230635      | Nguyễn Phạm Minh Quân                   | B21***263  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139601 | 10180024      | Văn Hữu Thân                            | 200***586  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139602 | 10336645      | Nguyễn Quang Liêm                       | 220***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139603 | 10167420      | Lê Thị Mỹ Dung                          | 250***040  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139604 | 10071869      | Nguyễn Thành Trung                      | 301***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139605 | 10316975      | Trần Ngọc Tịnh Thủy                     | 191***764  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139606 | 10018981      | Nguyễn Thanh Về                         | 361***004  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139607 | 10274864      | Nguyễn Minh Đăng<br>(Nguyễn Đình Trung) | 010***083  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139608 | 10010799      | Nguyễn Thị Minh Hiếu                    | 201***804  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139609 | 10473047      | Nguyễn Văn Quyền                        | 111***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139610 | 10055634      | Nguyễn Văn Thụ                          | 012***153  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139611 | 10228836      | Nguyễn Thị Thảo                         | 186***244  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139612 | 10034126      | Trần Đình Khắc Phương | 273***895  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139613 | 10353660      | Nguyễn Đăng Việt      | 241***190  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139614 | 10496527      | Ngô Thị Hằng          | C35***294  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139615 | 10007572      | Hoàng Thị Như Quỳnh   | 011***735  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139616 | 10566701      | Phan Danh Thắng       | 183***415  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139617 | 10522980      | Phùng Văn Liêm        | 030***279  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139618 | 10050483      | Lê Kim Ngân           | 371***159  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139619 | 10019697      | Ngô Văn Lực           | 360***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139620 | 10260713      | Tạ Thu Trang          | 012***697  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139621 | 10083424      | Trần Thị Hồng Trang   | 334***694  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139622 | 10322108      | Vũ Tuyết Mai          | 011***631  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139623 | 10082791      | Trần Thanh Thảo       | 381***193  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139624 | 10159743      | Bùi Thị Thu Hiền      | 151***074  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139625 | 10106227      | Phạm Thị Lan          | 151***597  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139626 | 10580012      | Phạm Văn Dũ           | 371***933  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139627 | 10153955      | Nguyễn Thị Phương     | 023***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139628 | 10535311      | Phan Cường Nam          | 079***773  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139629 | 10196305      | Huỳnh Thị Kim Tiến      | 221***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139630 | 10189533      | Trần Phương Hoàn        | 012***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139631 | 10549787      | Nguyễn Mai Bảo Trung    | 205***406  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139632 | 10162676      | Nguyễn Thị Hoan         | 011***423  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139633 | 10184179      | Vũ Thị Bông             | 012***180  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139634 | 10037935      | Nguyễn Văn Sơn          | 121***827  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139635 | 10275613      | Viên Minh Tri           | 011***775  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139636 | 10330479      | Nguyễn Thị Hà           | 125***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139637 | 10056221      | Hoàng Thị Lý Ánh Phương | 211***693  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139638 | 10597978      | Nguyễn Phạm Thúy Duy    | 352***948  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139639 | 10558859      | Nguyễn Văn Hiếu         | 201***728  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139640 | 10613345      | Nguyễn Minh Trung       | 044***985  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139641 | 10203421      | Chu The Pvcombank       | 102***098  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139642 | 10696931      | Trần Văn Sỹ             | 194***644  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139643 | 10039863      | Phạm Thị Lý             | 151***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139644 | 10347455      | Nguyễn Bình          | 013***172  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139645 | 10021176      | Nguyễn Anh Tuấn      | 361***330  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139646 | 10045523      | Nguyen Van Huu       | 168***414  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139647 | 10101378      | Nguyễn Thị Mai       | 191***616  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139648 | 10031201      | Nguyễn Thị Tuyết     | 024***882  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139649 | 10673530      | Tran Dinh Nhac       | 170***837  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139650 | 10052884      | Đỗ Đôn Bằng          | 168***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139651 | 10529823      | Văn Nhật Liệt        | 271***716  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139652 | 10168875      | Đoàn Anh Điềm        | 280***862  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139653 | 10557903      | Nguyễn Thị Tuyết Nhi | 201***224  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139654 | 10463003      | Nguyễn Văn Sáng      | 125***347  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139655 | 10075147      | Trần Văn Út          | 371***770  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139656 | 10035952      | Nguyễn Đăng Vương    | 241***799  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139657 | 10081642      | Nguyễn Hữu Tấn       | 190***930  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139658 | 10249956      | Lý Văn Quang         | 122***553  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139659 | 10160578      | Nguyễn Thanh Phong   | 162***299  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139660 | 10173898      | Nguyễn Minh Chung  | 017***596  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139661 | 10126669      | Nguyễn Thành Nhân  | 365***097  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139662 | 10027303      | Trịnh Phi Hải      | 361***521  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139663 | 10574923      | Hồ Thị Kim Xuyên   | 025***788  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139664 | 10181652      | Lê Trung Hậu       | 362***852  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139665 | 10170482      | Nông Chí Hiếu      | 091***804  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139666 | 10037045      | Nguyễn Văn Sang    | 135***144  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139667 | 10217985      | Nguyễn Văn Chính   | 361***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139668 | 10349044      | Huỳnh Thị Mai Thảo | 352***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139669 | 10502976      | Nguyễn Thị Mỹ Lợi  | 371***904  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139670 | 10224770      | Trần Thị Ninh      | 162***113  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139671 | 10678686      | Nguyễn Thanh Sang  | C36***169  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139672 | 10248993      | Trần Công Danh     | 360***173  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139673 | 10070710      | Nguyễn Quý Thủy    | 100***359  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139674 | 10144340      | Nguyễn Thế Vinh    | 273***521  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139675 | 10544927      | Đặng Thị Mai Trâm  | 212***772  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139676 | 10345962      | Trần Minh Lê       | 012***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139677 | 10259338      | Võ Thị Hoa         | 201***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139678 | 10097290      | Quách Ngọc Sang    | 371***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139679 | 10092324      | Nguyễn Thị Minh    | 011***632  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139680 | 10028382      | Nguyễn Thị Đây     | 370***953  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139681 | 10042351      | Đồng Thúy An       | 121***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139682 | 10130863      | Nguyễn Tiến Khương | 125***358  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139683 | 10687521      | Ngo Quang Thang    | 012***994  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139684 | 10276436      | Lê Linh Chi        | 194***226  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139685 | 10026736      | Phan Phấn Hồng     | 360***160  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139686 | 10327552      | Nguyễn Đức Hạnh    | 017***934  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139687 | 12271636      | Lê Văn Tuấn        | 080***703  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139688 | 10191195      | Nguyễn Đức Hào     | 212***261  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139689 | 10472345      | Đoàn Quảng Trị     | N12***876  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139690 | 10031586      | Lý Hoàng Long      | 352***245  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139691 | 10315136      | Nguyễn Thị Ngân Hà | 012***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139692 | 10061093      | Ngô Sĩ Trí           | 215***292  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139693 | 10008516      | Lê Văn Đông          | 012***406  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139694 | 10503153      | Nguyễn Văn Sơn       | 023***965  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139695 | 10499327      | Lê Ngọc Hóa          | 361***018  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139696 | 10702626      | Bùi Thị Mỹ Hạnh      | 151***867  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139697 | 10135658      | Đinh Hữu Sơn         | 121***201  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139698 | 10433574      | Nguyễn Thị Nhung     | 013***585  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139699 | 10241818      | Lê Thị Quỳnh Trâm    | 031***448  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139700 | 10328573      | Nguyễn Thị Quỳnh     | 152***708  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139701 | 10053590      | Trần Hà Minh Vũ      | 201***390  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139702 | 10010844      | Nguyễn Văn Tám       | 080***006  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139703 | 10556932      | Hoàng Ngọc Hoa       | C24***329  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139704 | 10096674      | Nguyễn Thị Mỹ Phương | 351***713  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139705 | 10238411      | Lê Văn Tân           | 360***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139706 | 10689978      | Nguyễn Thành Đạt     | 021***004  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139707 | 10522191      | Đoàn Thanh Cường     | 024***065  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng           | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139708 | 10186196      | Lâm Thị Quyên            | 351***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139709 | 10286668      | Lê Thị Bích Ngọc         | 250***233  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139710 | 10052816      | Phạm Văn Du              | 151***395  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139711 | 10028854      | Nguyễn Văn Be            | 361***890  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139712 | 10513292      | Khổng Phạm Thị Quý Phụng | 215***861  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139713 | 10075103      | Bùi Hoàng Nam            | 211***066  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139714 | 10083986      | Ka Liễu                  | 250***218  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139715 | 10555259      | Trịnh Thị Thanh Thủy     | 201***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139716 | 10342306      | Lý Thị Luyến             | 200***163  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139717 | 10607731      | Lê Châu Tuyết Sương      | 272***865  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139718 | 10157827      | Lê Trần Thị Thanh Thúy   | 350***309  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139719 | 10701264      | Dang Hoang Lam           | 261***063  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139720 | 10534656      | Nguyễn Hoàng Long        | 035***163  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139721 | 10095830      | Phan Thị Thuý Loan       | 250***677  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139722 | 10691437      | Nguyễn Thị Thanh Tâm     | 079***649  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139723 | 10534756      | Đỗ Ngọc Tú               | 035***262  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139724 | 10646743      | Dương Kim Tùng       | 365***371  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139725 | 10205109      | Bùi Mạnh Danh        | 151***911  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139726 | 10190517      | Nguyễn Thị Kim Ngọc  | 311***378  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139727 | 10161606      | Đỗ Hữu Được          | 273***501  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139728 | 10609570      | Đoàn Thị Thủy        | 142***351  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139729 | 10375489      | Nguyễn Thị Thủy Tiên | 351***311  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139730 | 10130436      | Nguyễn Thị Hạnh      | 172***927  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139731 | 10294067      | Nguyễn Thị Tuyết     | B71***341  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139732 | 10117176      | Nguyễn Thúy Hằng     | 001***147  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139733 | 10116588      | Võ Thị Bạch Yến      | 020***527  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139734 | 10266431      | Trần Trọng Dũng      | 031***066  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139735 | 10162022      | Nguyễn Kim Đào       | 021***385  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139736 | 10132964      | Bùi Anh Kiên         | 211***545  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139737 | 10068143      | Quách Văn Hoàng      | 341***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139738 | 10061416      | Đoàn Thị Thu Hiền    | 280***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139739 | 10144928      | Nguyễn Thanh Tuấn    | 362***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng           | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139740 | 10050821      | Võ Minh Tuấn             | 311***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139741 | 10048430      | Đỗ Thị Tú Tài            | 205***507  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139742 | 10516480      | Trần Văn Minh            | 342***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139743 | 10239540      | Nguyễn Ngọc Vy Phương    | 201***779  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139744 | 10047879      | Ngô Thị Hương Ly         | 012***894  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139745 | 10105899      | Đa Ruối K Xuân           | 258***592  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139746 | 10121966      | Nguyễn Thị Mỹ Dung       | 310***592  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139747 | 10249360      | Bùi Văn Định             | 250***798  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139748 | 10183723      | Nguyễn Thị Quỳnh Trang   | 012***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139749 | 10143977      | Đỗ Đức Thanh             | 273***660  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139750 | 10057188      | Nguyễn Thị Hạnh          | 145***038  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139751 | 10459982      | Nguyễn Đức Giang         | 142***555  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139752 | 10289690      | Nguyễn Sơn Hải           | 212***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139753 | 10426896      | Vũ Thị Dinh              | 162***170  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139754 | 10075836      | Nguyễn Thúc Huỳnh Gi Lai | 068***407  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139755 | 10319157      | Nguyễn Mạnh Huy          | 091***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139756 | 10006128      | Nguyễn Đức Dũng       | 273***238  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139757 | 10204927      | Chu The Pvcombank     | 103***014  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139758 | 10181889      | Trần Văn Bửu          | 010***033  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139759 | 10016087      | Châu Văn Vinh         | 240***029  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139760 | 10465310      | Lưu Đình Thịnh        | 030***850  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139761 | 10320963      | Phan Thị Lụa          | 162***294  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139762 | 10321757      | Lê Phúc Hậu           | 291***313  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139763 | 10670874      | Đình Thị Thúy Thiên   | 042***311  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139764 | 10009881      | Phan Đức Hải          | 164***339  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139765 | 10030707      | Nguyễn Thị Hồng Hoa   | 330***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139766 | 10066076      | Luong Thuy Ninh       | 031***005  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139767 | 10347365      | Vũ Thị Phương Lan     | 280***085  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139768 | 10546704      | Phạm Thị Phương Thảo  | 023***292  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139769 | 12371486      | Mai Đình Đoàn         | 036***730  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139770 | 10038868      | Nguyễn Thị Thanh Thúy | 351***585  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139771 | 10025498      | Võ Thành Chung        | 361***992  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139772 | 10654769      | Đào Bá Xuân       | 125***718  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139773 | 10611020      | Vũ Thế Anh        | 001***518  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139774 | 10008000      | Nguyễn Duy Quang  | 271***712  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139775 | 10068587      | Đặng Văn Thắm     | 321***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139776 | 10182273      | Trần Quang Kiệt   | 200***802  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139777 | 10039233      | Võ Thanh Phong    | 341***248  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139778 | 10209560      | Chu The Pvcombank | 102***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139779 | 10037368      | Tạ Thanh Lâm      | 341***085  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139780 | 10085998      | Lê Kim Tuyền      | 341***329  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139781 | 10089368      | Thạch Thị Ánh     | 334***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139782 | 10049465      | Lê Thị Mỹ Hường   | 341***156  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139783 | 10190407      | Đặng Thị Thúy     | 215***860  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139784 | 10573361      | Lương Trường Quốc | 025***534  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139785 | 10191512      | Bùi Xuân Thắng    | 285***624  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139786 | 10234114      | Đặng Thị Kim Trúc | 225***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139787 | 10033364      | Hoồ Lê Quốc Minh  | 301***975  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139788 | 10040002      | Vũ Ngọc Thanh       | 012***927  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139789 | 10508731      | Tăng Bá Khánh       | 013***470  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139790 | 10080036      | Đỗ Thị Kim Xuân     | 111***667  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139791 | 10038901      | Bùi Thị Ngọc Bích   | 023***618  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139792 | 10037395      | Nguyễn Văn Khoa     | 125***138  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139793 | 10053890      | Nguyễn Thị Huyền Vy | 311***289  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139794 | 10521070      | Trần Văn Liên       | 363***662  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139795 | 10574440      | Trương Minh Nhã     | 241***555  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139796 | 10329017      | Trần Thanh Quốc     | 290***132  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139797 | 10014615      | Trần Công Bình      | 273***834  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139798 | 10372624      | Mai Thị Xuyến       | 172***173  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139799 | 10070703      | Nguyễn Văn Tuấn     | 112***094  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139800 | 10530995      | Nguyễn Xuân Lan     | C36***528  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139801 | 10162104      | Hoàng Thanh Tú      | 112***174  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139802 | 10711129      | Hà Trung Hưng       | 240***337  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139803 | 10241279      | Trần Thị Thu Trang  | 162***494  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139804 | 10030664      | Tống Bảo Ngọc         | 361***329  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139805 | 10224341      | Hồ Thị Thanh Bình     | 200***094  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139806 | 10165475      | Nguyễn Nhật Thành     | 351***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139807 | 10226485      | Nguyễn Thanh Ngân     | 365***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139808 | 10008478      | Phạm Thị Tuyết Mai    | 010***273  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139809 | 10035107      | Phạm Ngọc Nhung       | 341***169  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139810 | 10037840      | Nguyễn Thị Thanh Kiều | 341***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139811 | 10186058      | Nguyễn Tiến Bình      | 183***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139812 | 10611585      | Nguyễn Quốc Toàn      | 301***315  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139813 | 10263469      | Cao Tuyết Nhi         | 271***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139814 | 10043358      | Cái Thị Minh Lý       | 273***154  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139815 | 10048540      | Le Thi Nhu Y          | 351***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139816 | 10319076      | Nguyễn Thanh Trúc     | 311***339  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139817 | 10372054      | Ngô Tiến Dũng         | 011***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139818 | 10492300      | Nguyễn Thị Quỳnh      | 122***064  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139819 | 10504131      | Nguyễn Chí Thanh      | C54***496  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139820 | 10253055      | Lê Thị Đang            | 350***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139821 | 10115275      | Nguyễn Thị Minh Thư    | 205***917  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139822 | 10302553      | Phan Thị Kim Cúc       | 250***178  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139823 | 10145518      | Võ Thị Châu            | 020***559  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139824 | 10208059      | Chu The Pvcombank      | 060***069  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139825 | 10204499      | Chu The Pvcombank      | 102***098  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139826 | 10532402      | Lưu Hoàng Ngọc Anh     | 175***917  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139827 | 10342311      | Nguyễn Ngọc Hà         | 001***546  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139828 | 10132768      | Nguyễn Kỳ              | 011***126  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139829 | 10061176      | Đào Tuấn Sang          | 341***435  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139830 | 10079741      | Lê Thị Kim Ly          | 331***478  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139831 | 10610957      | Nguyễn Thị Hương       | 276***732  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139832 | 10166831      | Hồ Vũ Linh             | 334***280  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139833 | 10313954      | Nguyễn Văn Trinh       | 220***583  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139834 | 10088173      | Trương Nguyễn Anh Quốc | 191***414  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139835 | 10475719      | Vũ Văn Bằng            | 022***751  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139836 | 10353716      | Đặng Ngọc Trai     | 290***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139837 | 10140984      | Lê Thị Bích Thanh  | 210***125  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139838 | 10202439      | Dương Văn Long     | 120***084  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139839 | 10173992      | Bành Phú An        | 312***234  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139840 | 10038398      | Nguyễn Thị Mỹ Xuân | 301***695  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139841 | 10428724      | Đặng Thị Nghiêm    | 121***828  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139842 | 10112353      | Lê Văn Kiểng       | 301***564  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139843 | 10068422      | Võ Thị Thanh Tuyền | 362***349  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139844 | 10199016      | Chu The Pvcombank  | 103***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139845 | 10554592      | Lê Minh Khang      | 341***329  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139846 | 10085251      | Nguyễn Hữu Trọng   | 250***487  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139847 | 10099362      | Phan Thanh Thịnh   | 012***827  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139848 | 10321292      | Nguyễn Trung Kiên  | 291***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139849 | 10166666      | Trần Thị Ánh Hồng  | 205***723  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139850 | 12169436      | Lê Văn Đức         | 089***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139851 | 10204227      | Chu The Pvcombank  | 102***070  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139852 | 10240996      | Nguyễn Hữu Hào       | 280***598  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139853 | 10069064      | Nguyễn Thái Ngọc     | 351***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139854 | 10023248      | Dương Chánh Trị      | 360***600  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139855 | 10206266      | Chu The Pvcombank    | 102***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139856 | 10243762      | Quách Thị Huế        | 113***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139857 | 10310925      | Tiêu Văn Tài         | 122***115  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139858 | 10470998      | Trần Khắc Hiếu       | 180***614  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139859 | 10223647      | Nguyễn Thị Chúc Linh | 366***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139860 | 10048377      | Đỗ Thị Phương Dy     | 233***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139861 | 10577139      | Nguyễn Văn Phương    | 351***124  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139862 | 10604671      | Vũ Văn Cường         | 034***560  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139863 | 10714757      | Le Thi Thanh Thuy    | 021***931  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139864 | 10036601      | Huỳnh Như            | 331***791  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139865 | 10284274      | Nguyễn Thị Ngần      | 250***083  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139866 | 10400232      | Trịnh Thị Kim Hà     | 001***906  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139867 | 10043158      | Phạm Hoàn            | 205***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139868 | 10161815      | Ngô Kim Liên         | 362***187  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139869 | 10305606      | Phan Ngọc Thủy Tiên  | 331***586  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139870 | 10546381      | Phạm Thị Liên        | 370***377  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139871 | 10147567      | Nguyễn Thị Tuyết Hoa | 200***208  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139872 | 10161048      | Phạm Lâm Quỳnh Giao  | 250***970  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139873 | 10035307      | Dinh Van Chieu       | 112***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139874 | 10035130      | Pham Phi Cong        | 341***398  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139875 | 10311648      | Hoàng Văn Chiều      | 121***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139876 | 10059734      | Trần Đức Duy         | 012***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139877 | 10430845      | Lê Thị Hồng Hà       | 011***213  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139878 | 10583468      | Nguyễn Thị Mai Hạnh  | 082***218  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139879 | 10524161      | Tăng Thị Nguyệt      | 025***499  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139880 | 10582746      | Trần Minh Sơn        | 025***911  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139881 | 10224835      | Vũ Thị Linh          | 135***917  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139882 | 10028154      | Trần Minh Phương     | 361***815  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139883 | 10669123      | Cao Mỹ Dung          | 273***490  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139884 | 10039033      | Đặng Minh Tú        | 362***815  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139885 | 10037889      | Nguyễn Ngọc Lanh    | 381***216  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139886 | 10561880      | Nguyễn Thị Minh Anh | C51***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139887 | 10148974      | Nguyễn Mạnh Tuấn    | 187***789  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139888 | 10055893      | Tram Thi Khanh Ly   | 334***993  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139889 | 10468903      | Nguyễn Thị Tuyết    | 201***947  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139890 | 10070015      | Hồ Thị Hồng Thúy    | 101***640  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139891 | 10265559      | Bùi Thị Thanh Thanh | 174***595  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139892 | 10512741      | Dương Thị Thúy Nhi  | 260***072  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139893 | 10058299      | Phùng Phước Nguyên  | 311***430  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139894 | 10073347      | Phạm Minh Trọng     | 321***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139895 | 10007371      | Phạm Xuân Phương    | A03***763  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139896 | 10458341      | Dương Văn Chức      | 001***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139897 | 10111516      | Châu Thị Đậm        | 300***413  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139898 | 10041433      | Phung Thi Kim Lien  | 341***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139899 | 10022482      | Trần Thị Mai        | 200***851  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139900 | 10170441      | Hoàng Thị Nhung       | 194***977  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139901 | 10225747      | Phạm Văn Tuấn         | B76***997  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139902 | 10234089      | Phạm Quỳnh Anh        | 013***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139903 | 10250846      | Huỳnh Thanh Xuân      | 360***292  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139904 | 10547860      | Phạm Văn Thành        | 034***302  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139905 | 10161287      | Nguyễn Thị Kim Chi    | 312***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139906 | 10062369      | Nguyễn Thị Bảy        | 300***547  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139907 | 10049395      | Nguyễn Ngọc Long Uyên | 363***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139908 | 10201609      | Võ Ngụ                | 010***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139909 | 10059693      | Nguyễn Thị Lành       | 201***174  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139910 | 10511091      | Trần Thị Kim Anh      | 300***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139911 | 10045996      | Mai Thị Hoàng         | 361***769  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139912 | 10256025      | Nguyễn Minh Tuấn      | 030***053  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139913 | 10228824      | Phạm Thị Hồng Liên    | 341***663  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139914 | 10184417      | Trần Thị Thanh Hương  | 200***503  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139915 | 10200843      | Sầm Thị Hường         | 025***562  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139916 | 10197665      | Chu The Pvcombank     | 131***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139917 | 10647131      | Nguyễn Anh Tuấn       | 186***286  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139918 | 10226703      | Nguyễn Văn Hoàng      | 241***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139919 | 10041540      | Vũ Thị Nhũ            | 151***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139920 | 10235123      | Võ Thành Công         | 301***551  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139921 | 10061969      | Nguyễn Đức Hợi        | 141***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139922 | 10068787      | Nguyen Thi Kieu Linh  | 341***856  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139923 | 10554743      | Lê Thị Ngọc Thu       | 022***674  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139924 | 10599938      | Nguyễn Thị Thanh Thúy | 270***884  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139925 | 10687009      | Nguyễn Tấn Tài        | 024***040  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139926 | 10047321      | Nguyễn Văn Giàu       | 331***065  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139927 | 10173982      | Nguyễn Thị Ngọc       | 013***880  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139928 | 10171169      | Đoàn Thu Thủy         | 271***108  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139929 | 10213415      | Nguyễn Thị Việt Mai   | 030***035  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139930 | 12133158      | Võ Đức Nguyên         | 086***942  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139931 | 10200477      | Bùi Thanh Hồng        | 361***303  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139932 | 10211878      | Chu The Pvcombank   | 162***087  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139933 | 10106637      | Nguyễn Thị Tuyết    | 010***569  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139934 | 10711091      | Phạm Minh Tâm       | 024***219  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139935 | 10025608      | Võ Thị Xuối         | 360***348  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139936 | 10029008      | Thân Xuyên          | 200***413  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139937 | 10397571      | Nguyễn Trung Kiên   | 025***433  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139938 | 10159534      | Nguyễn Hoàng Phượng | 362***467  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139939 | 10585846      | Trần Thị Cẩm Tú     | 049***055  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139940 | 10526389      | Nguyễn Định Sơn     | 022***903  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139941 | 10253416      | Lê Tuyết Nga        | B46***944  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139942 | 10033836      | Phan Đăng Huy       | 250***665  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139943 | 10031536      | Trần Thành Long     | 192***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139944 | 10559820      | Hoàng Thị Hòa       | 272***327  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139945 | 10009272      | Điêu Thị Huệ        | 130***742  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139946 | 10013497      | Vũ Thành Vinh       | 031***818  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139947 | 10186074      | Phan Vấn            | 300***740  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139948 | 10029170      | Đỗ Hồng Phúc       | 361***916  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139949 | 10165954      | Nguyễn Thanh Sang  | 250***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139950 | 10554871      | Nguyễn Thị Hồng    | 030***589  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139951 | 10061316      | Bùi Thị Thu Thủy   | 201***851  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139952 | 10047011      | Danh Bích Tuyền    | 371***538  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139953 | 10317085      | Cao Thị Diệu Hiền  | 211***424  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139954 | 10670179      | Trần Mạnh Bình     | 011***696  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139955 | 10626645      | Nguyễn Huỳnh Phong | 082***027  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139956 | 10054006      | Bùi Thị Nhài       | 162***718  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139957 | 10055983      | Nguyễn Văn Hưng    | 200***449  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139958 | 10046690      | Trần Văn Dũng      | 010***490  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139959 | 10584362      | Nguyễn Viết Danh   | 184***562  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139960 | 10040907      | Hồ Thị Hậu         | 183***793  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139961 | 10062971      | Lê Thị Phương      | 205***731  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139962 | 10648115      | Trần Việt Duy      | 250***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139963 | 10664657      | Phạm Thị Ri        | 351***448  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139964 | 10248099      | Nguyễn Thị Ngọc Giàu   | 361***879  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139965 | 10513638      | Nguyễn Thành Tài       | 211***271  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139966 | 10114676      | Phạm Tâm               | 210***922  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139967 | 10062778      | Phan Thị Thành Phương  | 230***506  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139968 | 10065838      | Nguyễn Thị Hồng Hạnh   | 135***349  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139969 | 10059765      | Nguyễn Thị Huệ         | 205***734  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139970 | 10094418      | Đinh Thị Thu Thủy      | 013***523  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139971 | 10015055      | Huỳnh Nguyễn Phi Khanh | 022***272  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139972 | 10577542      | Trần Thị Như Ý         | 025***884  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139973 | 10061053      | Trần Thị Thúy Liễu     | 211***990  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139974 | 10278307      | Nguyễn Anh             | 183***610  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139975 | 10671879      | Nghe Thi Kim Yen       | 031***914  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139976 | 10340274      | Lại Văn Tú             | 112***108  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139977 | 10456275      | Bùi Văn Giang          | 113***652  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139978 | 10020704      | Trương Thành Minh      | 360***424  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139979 | 10474086      | Hoàng Thị Thu Ba       | 225***947  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139980 | 10010288      | Nguyễn Văn Phong       | 273***099  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139981 | 10181270      | Phạm Lê Biều           | 201***234  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139982 | 10206178      | Trần Thị Như Quỳnh     | 017***926  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139983 | 10726461      | Nguyễn Thị Hồng Phương | 351***902  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139984 | 10107950      | Lâm Quang Đá           | 200***332  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139985 | 10140395      | Nguyễn Thu Cúc         | 360***920  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139986 | 10689955      | Tô Văn Thum            | 360***725  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139987 | 10086868      | Trần Thị Bích Thủy     | 023***117  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139988 | 10300481      | Trần Thanh Toàn        | 362***099  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139989 | 10068210      | Ngô Minh Tạo           | 186***255  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139990 | 10527935      | Đặng Thị Hoàng Kim     | 025***689  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139991 | 10020003      | Trương Văn Kiềm        | 360***915  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139992 | 10243090      | Nguyễn Thị Kim Ngân    | 011***339  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139993 | 10052721      | Trương Ngọc Hòa        | 201***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139994 | 10028514      | Nguyễn Hoàng Các       | 361***962  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 139995 | 10094774      | Huỳnh Quang Trung      | 321***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 139996 | 10215104      | Chu The Pvcombank      | 102***049  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139997 | 10277836      | Mai Đức Tình           | 012***364  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139998 | 10320613      | Nguyễn Văn Trung       | 220***438  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 139999 | 10675023      | Bùi Đức Tùng           | 151***057  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140000 | 10091168      | Nguyễn Phúc Vinh       | 022***664  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140001 | 10065859      | Nguyễn Kim Thoa        | 012***564  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140002 | 10247934      | Nguyễn Kim Xuyên       | 330***068  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140003 | 10039117      | Hoàng Thị Lợi          | 197***326  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140004 | 10626135      | Phạm Thị Thực          | 033***032  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140005 | 10187786      | To Thi Ngoc Han        | 321***122  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140006 | 10165704      | Vũ Thị Hoan            | 031***749  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140007 | 10607241      | Võ Thị Lương           | C41***511  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140008 | 10012522      | Lê Thị Thu Hồng        | 171***909  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140009 | 10042696      | Nguyễn Thị Tuyết Sương | 371***285  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140010 | 10069025      | Kiều Thị Bích Tuyền    | 351***568  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140011 | 10046823      | Nguyen,Thanh Tam       | 240***384  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140012 | 10228651      | Đoàn Trọng Chánh   | 024***280  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140013 | 10519436      | Trần Quốc Việt     | 079***919  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140014 | 10204234      | Chu The Pvcombank  | 112***014  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140015 | 10004733      | Nguyễn Vũ Hà       | 010***319  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140016 | 10285030      | Lê Thị Ngưu        | 033***040  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140017 | 10234602      | Hạ Sỹ Thành        | 111***218  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140018 | 10524958      | Trần Lê Bảo Hưng   | 025***229  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140019 | 10034485      | Tran Trung Hieu    | 341***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140020 | 10456354      | Trần Thanh Tùng    | 142***251  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140021 | 10065725      | Đỗ Thị Hồng        | 163***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140022 | 10709638      | Khúc Văn Tài       | 079***205  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140023 | 10182723      | Đỗ Xuân Tài        | 173***371  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140024 | 10217476      | Chu The Pvcombank  | 105***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140025 | 10601225      | Lục Minh Huy       | 023***732  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140026 | 10093961      | Mai Thị Lệ Quyên   | 321***615  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140027 | 10572912      | Khấu Thị Minh Hằng | 241***762  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140028 | 10117610      | Lê Thị Bích Thủy     | 010***578  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140029 | 10131273      | Trần Văn Thành       | 361***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140030 | 10064406      | Huỳnh Thị Bé Phương  | 321***250  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140031 | 10097595      | Nguyễn Thị Mỹ Nhung  | 362***543  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140032 | 10057228      | Nguyễn Ngọc Trâm     | 351***251  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140033 | 10004734      | Nguyễn Thị Tường Vi  | 010***412  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140034 | 10002267      | Trịnh Thị Kim Oanh   | 001***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140035 | 10329124      | Trần Văn Hoàn        | 361***569  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140036 | 10737937      | Nguyễn Văn Thống     | 362***068  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140037 | 10158171      | Trương Thị Trúc Linh | 331***486  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140038 | 10005371      | Lê Phước Huy         | 331***403  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140039 | 10244739      | Đỗ Ngọc Phượng       | 361***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140040 | 10053684      | Trần Văn Khang       | 351***715  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140041 | 10324370      | Mã Cẩm Tú            | 361***384  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140042 | 10066071      | Nguyễn Văn Phương    | 341***962  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140043 | 10585261      | Hoàng Thị Mỹ Hạnh    | C23***668  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140044 | 10226142      | Lương Thị Ngọc Hiệp | 201***585  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140045 | 10170520      | Nguyễn Quốc An      | 211***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140046 | 10137986      | Trần Thị Kim Linh   | 363***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140047 | 10025808      | Phạm Thị Tố Uyên    | 361***211  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140048 | 10116794      | Phan Văn Hoàng      | 271***167  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140049 | 10537811      | Thạch Thị Huyền     | C52***367  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140050 | 10176782      | Lê Văn Thành        | 060***180  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140051 | 10032707      | Nguyễn Minh Hiếu    | 311***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140052 | 10276635      | Nguyễn Hoàng Thạnh  | 291***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140053 | 10226719      | Lê Quang Toàn       | 191***721  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140054 | 10057156      | Vũ Anh Thoa         | 112***367  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140055 | 10071536      | Tran An             | 334***224  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140056 | 10480868      | Nguyễn Hải Anh      | 012***108  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140057 | 10569942      | Phạm Văn Bảo        | 191***642  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140058 | 10039712      | Nguyễn Văn Thông    | 194***617  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140059 | 11054775      | Nguyễn Thị Bích Hà  | 019***122  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140060 | 10714907      | Lành Thị Yến         | 221***561  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140061 | 10322714      | Nguyễn Thị Hạnh      | 012***655  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140062 | 11100036      | Vi Thi Tuyen         | 051***615  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140063 | 10046989      | Nguyễn Thị Vân Anh   | 024***381  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140064 | 10357206      | Nguyễn Thị Thúy      | 145***183  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140065 | 10558898      | Lê Thị Thanh Hoa     | 350***659  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140066 | 10651069      | Nguyễn Thị Kim Thi   | 321***642  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140067 | 10055599      | Nguyễn Thị Hoa Niên  | 215***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140068 | 10541771      | Nguyễn Văn Thanh     | 172***137  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140069 | 10033308      | Phạm Thị Thùy Linh   | 012***986  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140070 | 10231436      | Hà Quang Bát         | 250***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140071 | 10640522      | Lê Long Tuyền        | 311***952  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140072 | 10555238      | Nguyễn Thị Thùy Trâm | 201***971  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140073 | 10015043      | Phạm Văn Năm         | 020***637  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140074 | 10178817      | Trần Quốc Bảo        | 221***500  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140075 | 10308559      | Trần Thanh Vân       | 210***226  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140076 | 10005993      | Nguyễn Hữu Kiều    | 160***799  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140077 | 10067531      | Đinh Công Trình    | 351***385  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140078 | 10151134      | Đặng Thị Ngọc      | 111***724  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140079 | 10717586      | Võ Ngọc Thực       | 215***390  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140080 | 10541799      | Nguyễn Thị Tình    | 031***084  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140081 | 10110647      | Lê Thị Kim Lợi     | 190***005  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140082 | 10024130      | Phạm Thị Thoại     | 360***581  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140083 | 10184834      | Phan Thanh Thành   | 371***391  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140084 | 10028161      | Nguyễn Văn Nung    | 361***915  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140085 | 10249068      | Trần Đức Nhã       | 191***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140086 | 10051025      | Phạm Thu Vân       | 031***916  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140087 | 10013057      | La Phạm Minh Triết | 351***226  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140088 | 10013611      | Nguyễn Hải Yến     | 273***271  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140089 | 10057661      | Trần Thị Mỹ Lệ     | 205***604  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140090 | 10563330      | Nguyễn Trà My      | 013***522  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140091 | 10103969      | Nguyễn Đăng Tuấn   | 125***052  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140092 | 10062082      | Hoàng Vũ Lân         | 011***070  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140093 | 10160618      | Hoàng Thị Phương Anh | 031***323  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140094 | 10019934      | Nguyễn Xuân Hùng     | 011***167  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140095 | 10532654      | Nguyễn Quốc Cường    | 321***856  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140096 | 10471683      | Đặng Thị Thu         | 101***912  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140097 | 10240968      | Võ Hoàng Thanh       | 360***201  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140098 | 10529292      | Nguyễn Tuyết Mai     | B32***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140099 | 10380570      | Lê Hoàng Thuận       | 290***363  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140100 | 10564894      | Nguyễn Kiều Oanh     | 073***118  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140101 | 10168085      | Nguyễn Thị Ánh Hồng  | 205***628  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140102 | 10510906      | Huỳnh Thị Bé Trong   | 301***799  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140103 | 10433106      | Ngô Xuân Thắng       | 145***736  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140104 | 10059646      | Ninh Văn Tiến        | 273***108  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140105 | 10051705      | Đỗ Thùy Dương        | 281***064  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140106 | 10048473      | Nguyễn Đình Thắng    | 173***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140107 | 10161133      | Lâm Mỹ Linh          | 023***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140108 | 10216964      | Bùi Thị Bích Ngọc | 031***541  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140109 | 10035558      | Vo Son Thuy       | 321***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140110 | 10228130      | Nguyễn Hữu Tình   | 163***566  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140111 | 10173361      | Huỳnh Dũng        | 201***997  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140112 | 10275568      | Nguyễn Phương Lan | 012***216  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140113 | 10241062      | Lê Viết Quyền     | 363***028  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140114 | 10183469      | Phạm Thị Hạnh     | 191***290  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140115 | 10675893      | Lê Quang Hào      | 001***344  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140116 | 10161306      | Lê Thành Quân     | 301***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140117 | 10607380      | Nguyễn Sỹ Hiền    | 079***479  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140118 | 10342251      | Bùi Thị Liệu      | 172***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140119 | 10080214      | Võ Minh Đạt       | 310***481  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140120 | 10185877      | Võ Thị Bích Đào   | 220***805  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140121 | 10631051      | Vũ Minh Trí       | 025***272  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140122 | 10094450      | Đỗ Thị Lệ Quyên   | 241***911  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140123 | 10577691      | Trần Văn Hoàng    | 215***918  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140124 | 10545177      | Nguyễn Hàm Sơn         | 187***920  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140125 | 10529019      | Vũ Anh Dũng            | 142***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140126 | 10206848      | Nguyễn Thị Thiện       | 350***240  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140127 | 10164749      | Trần Đình Tuyển        | 163***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140128 | 10048314      | Trần Nguyễn Quốc Việt  | 371***232  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140129 | 10520407      | Trần Thị Trung Trinh   | 273***948  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140130 | 10502438      | Nguyễn Gia Phương Anh  | 285***868  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140131 | 10164367      | Nguyễn Thị Mến         | 172***684  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140132 | 10594503      | Nguyen Van An          | 173***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140133 | 10369079      | Nguyễn Văn Trung       | 360***347  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140134 | 10262616      | Lê Thị Kim Lệ          | 023***620  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140135 | 10694038      | Nguyễn Minh Kha        | 331***551  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140136 | 10408872      | Nguyễn Thị Huyền Nhung | 281***996  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140137 | 10026109      | Phạm Thanh Minh        | 362***326  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140138 | 10009287      | Nguyễn Đức Trung       | 011***789  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140139 | 10606036      | Trịnh Văn Nhất         | 113***592  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140140 | 10185103      | Đỗ Hoàng Huy        | 321***008  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140141 | 10468996      | Phạm Văn Cường      | 031***842  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140142 | 10100586      | Huỳnh Tấn Đời       | 205***605  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140143 | 10010090      | Đoàn Văn Thuận      | 273***860  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140144 | 10169194      | Phan Quang Vinh     | 201***930  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140145 | 10050769      | Nguyễn Tiến Đức     | 012***419  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140146 | 10180376      | Nguyễn Quốc Tuấn    | 211***868  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140147 | 10606224      | Ngô Thị Dần         | 140***880  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140148 | 10360283      | Nguyễn Kim Long     | 072***775  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140149 | 10209211      | Chu The Pvcombank   | 141***071  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140150 | 10035448      | Vũ Thị Dinh         | 151***767  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140151 | 10161918      | Nguyễn Văn Chính    | 012***458  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140152 | 10503578      | Nguyễn Thị Kim Thi  | 280***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140153 | 10661050      | Lê Nguyễn Hoàng Huy | 079***410  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140154 | 10067228      | Huỳnh Thủy Vân      | 205***166  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140155 | 10061839      | Phạm Ngọc Lê Na     | 201***508  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140156 | 10026086      | Huỳnh Kim Đồng     | 360***053  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140157 | 10546395      | Thái Tú Uyên       | 089***134  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140158 | 10140042      | Tống Thanh Hùng    | 022***680  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140159 | 10244422      | Lê Vĩnh Nhơn       | 205***981  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140160 | 10033148      | Nguyễn Thị Hiền    | 172***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140161 | 10509960      | Huỳnh Thống Nhất   | 273***224  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140162 | 10164846      | Võ Văn Quý         | 273***120  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140163 | 10096040      | Trần Thanh Nam     | 362***518  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140164 | 10188619      | Nguyễn Đức Hùng    | 211***703  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140165 | 10200437      | Trần Hoàng Yên Huy | 205***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140166 | 10016028      | Phạm Thị Hồng Doan | 141***374  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140167 | 10659268      | Nguyen Viet Ha     | 025***533  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140168 | 10099752      | Nguyễn Minh Liệt   | 381***995  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140169 | 10560750      | Nguyễn Thị Nhung   | 187***850  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140170 | 10542597      | Lê Thị Thùy Dương  | 301***792  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140171 | 10026980      | Lư Ngọc Hương      | 360***132  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140172 | 10499977      | Chu Ngọc Bích         | B63***567  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140173 | 10012215      | Trần Tiến Giang       | 031***285  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140174 | 10204438      | Nguyễn Thị Khu        | 120***429  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140175 | 10265916      | Nguyễn Văn Phương     | 351***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140176 | 10533901      | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 040***732  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140177 | 10061254      | Nguyễn Thị Thanh Vân  | 010***000  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140178 | 10289904      | Trịnh Kiều Oanh       | 164***585  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140179 | 10218757      | Trương Thị Sương      | 300***982  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140180 | 10019327      | Thái Ngọc Bích        | 361***070  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140181 | 10052074      | Huỳnh Thị Ngọc Tram   | 341***982  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140182 | 10476557      | Đinh Thị Dương        | 034***587  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140183 | 10527370      | Nguyễn Vũ Phương Anh  | C01***192  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140184 | 10243399      | Nguyễn Văn Nô         | 360***658  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140185 | 10334178      | Hoàng Thị Hòa         | 034***660  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140186 | 10512598      | Đặng Hữu Diệu         | B95***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140187 | 10501034      | Tống Xuân Dũng        | 173***403  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140188 | 10724006      | Nguyễn Dương Ngọc Trâm | C79***511  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140189 | 10582560      | Nguyễn Thị Kiều Oanh   | 025***571  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140190 | 10679637      | Đào Thị Lan            | 131***866  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140191 | 10177754      | Nguyễn Huy Cường       | 111***922  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140192 | 10127667      | Nguyễn Thị Thủy        | 011***453  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140193 | 10700901      | Nguyễn Thị Kim Thịnh   | 264***230  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140194 | 10247553      | Võ Thị Mum             | 290***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140195 | 10201724      | Chu The Pvcombank      | 165***006  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140196 | 10672355      | Trần Thanh Thủy        | 012***447  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140197 | 10189503      | Dư Hà Tố Quyên         | 371***499  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140198 | 10224595      | Phùng Văn Thanh        | 132***049  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140199 | 10241929      | Huỳnh Thị Ngọc Mỹ      | 300***755  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140200 | 10006223      | Ngô Văn Đức            | 135***453  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140201 | 10522254      | Ngô Thanh Thủy         | 251***070  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140202 | 10070927      | Nguyễn Thị Hồng Trâm   | 091***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140203 | 10640594      | Lê Thị Linh Chi        | 079***630  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140204 | 10197841      | Lê Kiều Diễm           | 381***946  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140205 | 10173325      | Đinh Nguyễn Nhật Thành | 205***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140206 | 10047642      | Ngo Tien Hung          | 125***102  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140207 | 10040680      | Khuu Kim Long          | 360***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140208 | 10095391      | Bùi Thị Thu An         | 285***626  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140209 | 10117065      | Nguyễn Văn Phong       | 371***074  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140210 | 10296905      | Nguyễn Thảo Chi        | 250***293  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140211 | 10168527      | Lâm Thị Tuyết Phi      | 201***386  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140212 | 10317871      | Nguyễn Huỳnh Anh       | 381***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140213 | 10522169      | Nguyễn Thanh Tâm       | 079***671  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140214 | 10270648      | Nguyễn Ngọc Út         | 210***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140215 | 10577707      | Phạm Hoàn Yến          | B39***636  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140216 | 10013695      | Phạm Văn Dũng          | 030***214  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140217 | 10528714      | Nguyễn Đức Nguyên Huy  | 241***000  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140218 | 10017985      | Lưu Quốc Cường         | 361***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140219 | 10061502      | Nguyễn Thị Sương       | 241***753  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140220 | 10599977      | Bùi Bá Việt         | 150***702  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140221 | 10724672      | Lý Văn Viên         | 212***390  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140222 | 10130533      | Nguyễn Đình Mùi     | 120***945  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140223 | 10159364      | Nguyễn Thị Như Loan | 011***080  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140224 | 10576941      | Hoàng Thị Ngọc      | 001***120  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140225 | 10243326      | Võ Thị Tâm          | 284***328  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140226 | 10350205      | Vũ Thị Hương        | 030***899  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140227 | 10262308      | Nguyễn Văn Đẹp      | 212***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140228 | 10692121      | Vũ Quốc Huy         | 245***628  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140229 | 10070452      | Hồ Thanh Vân        | 331***469  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140230 | 10287027      | Lương Xuân Dũng     | 170***641  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140231 | 10009468      | Vũ Văn Dũng         | 121***814  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140232 | 10505578      | Tạ Thị Sen          | 037***286  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140233 | 10044808      | Vũ Ngọc Thảo Nguyên | 024***611  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140234 | 10823624      | Nguyễn Thị Duyên    | B54***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140235 | 10468122      | Lê Thị Hà Thanh     | B50***109  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140236 | 10495161      | Đỗ Ngân Hà           | 013***256  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140237 | 10352208      | Nguyễn Thị Hiền      | 112***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140238 | 10704237      | Vũ Lê Thanh Hòa      | 023***123  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140239 | 10058226      | Vi Thị Minh Kha      | 230***994  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140240 | 10223115      | Đậu Nam Phương       | 173***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140241 | 10168101      | Nguyễn Văn Dũng      | 371***497  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140242 | 10478952      | Võ Viết Đức Dương    | 184***794  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140243 | 10572695      | Nguyễn Thị Mỹ Liên   | 241***134  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140244 | 10152343      | Nguyễn Công Doanh    | 205***098  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140245 | 10187148      | Tran Hoang Khoa Khoa | 362***632  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140246 | 10188737      | Nguyễn Tiến Bảo      | 215***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140247 | 10026051      | Đào Rinh             | 361***611  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140248 | 10016182      | Nguyễn Thị Chắt      | 170***394  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140249 | 10067149      | Phan Thị Huyền Trang | 012***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140250 | 10181333      | Trương Thị Hải Vân   | 201***196  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140251 | 10446853      | Tư Đồ Quân Hải       | 361***502  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140252 | 10369430      | Dương Thị Hồi      | 012***839  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140253 | 10183720      | Lê Phúc Khàn       | 200***894  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140254 | 10062200      | Nguyễn Văn Hoàn    | 300***284  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140255 | 10369466      | Nguyễn Thị Lệ Thủy | 360***433  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140256 | 10279012      | Bùi Thị Hồng Hạnh  | 168***981  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140257 | 10062869      | Phan Hồng Ngọc     | 240***869  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140258 | 10042463      | Nguyễn Thanh Đăng  | 362***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140259 | 10500234      | Phan Vũ Hoàng Yến  | 215***121  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140260 | 10218334      | Chu The Pvcombank  | 070***064  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140261 | 10582183      | Đinh Thị Thủy      | 186***049  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140262 | 10125565      | Tô Mạnh Khôi       | 011***776  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140263 | 10209364      | Chu The Pvcombank  | 020***042  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140264 | 10044753      | Lê Thị Kim Châu    | 311***022  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140265 | 10550257      | Nguyễn Văn Đông    | 012***780  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140266 | 10241828      | Trần Thiện Vương   | 250***542  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140267 | 10501690      | Đoàn Hương Lan     | 001***583  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140268 | 10542838      | Trần Đỗ Quyên         | 023***031  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140269 | 10071168      | Nguyễn Thị Liễu       | 371***673  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140270 | 10037877      | Đỗ Thị Chuyển         | 121***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140271 | 10430290      | Phạm Thị Cúc          | 013***553  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140272 | 10125625      | Tô Kim Hường          | 360***540  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140273 | 10251366      | Nguyễn Thị Thanh Xuân | 012***358  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140274 | 10585307      | Trần Văn Hai          | 363***820  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140275 | 10141043      | Đình Quang Hải        | 211***257  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140276 | 10195289      | Nguyễn Duy Phong      | 023***955  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140277 | 10499311      | Đàm Thị Phương Khanh  | 024***997  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140278 | 10001886      | Lê Văn Quân           | 112***539  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140279 | 10619249      | Nguyễn Thiện Thanh    | 080***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140280 | 10222674      | Nguyễn Thị Thanh Hồng | 010***748  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140281 | 10040755      | Võ Công Tùng          | 371***847  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140282 | 10198497      | Chu The Pvcombank     | 115***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140283 | 10568645      | Hà Quây Chi           | 021***307  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140284 | 10039506      | Vũ Văn Hiếu          | 121***497  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140285 | 10598221      | Nguyễn Thị Phương    | 194***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140286 | 10070318      | Trần Thị Thanh Thủy  | 211***352  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140287 | 10042272      | Le Thi Van           | 142***819  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140288 | 10327003      | Đào Nguyên Hưng      | 010***932  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140289 | 10250194      | Trần Thị Thanh Huyền | 162***188  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140290 | 10142652      | Võ Thị Vinh          | 010***232  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140291 | 10123787      | Cao Thị Kim Trâm     | 211***347  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140292 | 10036813      | Dương Quốc Phương    | 012***729  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140293 | 10197953      | Lê Thị Ngọc Thi      | 361***869  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140294 | 10228397      | Đỗ Văn Học           | 164***689  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140295 | 10512930      | Huỳnh Văn Thảo       | 261***331  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140296 | 10057520      | Nguyễn Văn Tuấn      | 371***978  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140297 | 10082961      | Phan Thị Mai         | 200***222  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140298 | 10014105      | Trần Quốc Khánh      | 150***318  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140299 | 10353983      | Huỳnh Thị Năng       | 200***236  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140300 | 10265814      | Ngô Thị Cẩm Tiên      | 291***166  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140301 | 10020945      | Võ Văn Hoài           | 360***564  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140302 | 10313243      | Lê Văn Suốt           | 301***101  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140303 | 10282978      | Nguyễn Thanh Duy      | 024***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140304 | 10084356      | Nguyễn Tiến Hùng      | B33***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140305 | 10558817      | Võ Tiến Đạt           | 201***060  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140306 | 10219053      | Chu The Pvcombank     | 102***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140307 | 10226350      | Lê Vinh               | 125***132  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140308 | 10668826      | Trịnh Văn Vỹ          | 040***168  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140309 | 10030917      | Phạm Thị Huỳnh Nga    | 361***607  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140310 | 10249358      | Lê Nguyễn Phương Thảo | 211***436  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140311 | 10496020      | Huỳnh Tấn Khiêm       | 072***098  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140312 | 10009059      | Nguyễn Văn Phúc       | 273***536  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140313 | 10088578      | Vũ Trường Giang       | 162***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140314 | 10156430      | Hồ Tấn Méo            | 190***144  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140315 | 10344379      | Phan Thị Hồng         | 190***733  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140316 | 10257282      | Nguyễn Ngọc Tùng     | 142***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140317 | 10452062      | Trịnh Quốc Sơn       | C17***030  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140318 | 10672049      | Nguyen Tien Huu      | 001***072  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140319 | 10538286      | Huỳnh Thị Ngọc Cẩm   | 206***972  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140320 | 10046491      | Nguyễn Thị Trang     | 250***019  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140321 | 10030715      | Nguyễn Thị Ngọc Nga  | xxx***xx6  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140322 | 10655152      | Đỗ Thị Thủy          | 017***727  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140323 | 10219636      | Nguyễn Thị Mỹ Hương  | 205***896  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140324 | 10580573      | Nguyễn Thị Quỳnh Nga | 241***922  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140325 | 10082860      | Võ Thị Kiều Nương    | 341***171  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140326 | 10086339      | Đào Phương Âm        | 012***341  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140327 | 10025660      | Bùi Thị Kim Xoa      | 360***427  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140328 | 10137691      | Nguyễn Tiên          | 201***321  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140329 | 10013865      | Vũ Trường Linh       | 030***005  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140330 | 10432714      | Dương Văn Đức        | 022***643  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140331 | 10172953      | Trịnh Minh Vũ        | 200***788  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140332 | 10129359      | Lê Thị Kim Phương    | 280***821  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140333 | 10028086      | Nguyễn Thành Tâm     | 361***933  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140334 | 10098278      | Võ Hoàng Nghiệm      | 341***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140335 | 10629699      | Lương Hữu Nam        | 038***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140336 | 10162367      | Lê Văn Toàn          | 205***942  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140337 | 10626542      | Trần Ngọc Anh        | 024***537  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140338 | 10481352      | Nguyễn Tiến Mạnh     | 184***413  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140339 | 10014077      | Đỗ Thị Tuyết Nhung   | 012***632  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140340 | 10642148      | Nguyễn Thị Hồng Nga  | 011***009  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140341 | 10155483      | Nguyễn Thành Phước   | 360***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140342 | 10692582      | Nguyễn Đình Nam      | 186***733  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140343 | 10164634      | Ka Dòi               | 250***504  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140344 | 10318514      | Trần Bá Phương       | 351***050  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140345 | 10242824      | Phan Thị Hồng Nhan   | 363***496  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140346 | 10008497      | Trương Nguyễn Ái Như | 205***553  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140347 | 10549329      | Đặng Minh Tân        | 201***468  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140348 | 10574985      | Nguyễn Hồng Vân     | 071***613  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140349 | 10498819      | Phạm Thị Hải Hà     | C42***704  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140350 | 10316350      | Đỗ Thị Thu          | 031***909  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140351 | 10696939      | Nguyễn Văn Chung    | 241***772  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140352 | 10189198      | Vũ Thị Xuyên        | 112***911  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140353 | 10685478      | Tran Minh Thong     | 034***415  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140354 | 10047122      | Tran Anh Tuan       | 023***301  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140355 | 10158547      | Đào Thanh Toàn      | 024***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140356 | 10569725      | Lê Kim Thoại        | 092***158  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140357 | 11902124      | Nguyễn Đình Huy     | 125***572  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140358 | 10161944      | Nguyễn Thị Hào      | 230***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140359 | 10184021      | Trần Văn Giào       | 362***397  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140360 | 10063764      | Vũ Xuân Thảo        | 010***559  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140361 | 10615487      | Trần Thị Cẩm Vân    | 045***109  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140362 | 10229469      | Nguyễn Thị Ngọc Yến | 271***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140363 | 10349967      | Lê Chí Tín          | 197***145  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140364 | 10660386      | Đoàn Thị Mộng Nghi   | 092***082  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140365 | 10013554      | Ngô Thị Thư          | 211***547  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140366 | 10526899      | Lý Tự Trọng          | 241***542  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140367 | 10357000      | Phạm Ngọc Tuấn       | 211***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140368 | 10163688      | Phạm Thị Châu        | 361***880  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140369 | 10324941      | Nguyễn Thị Minh Châu | 181***651  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140370 | 10031976      | Dương Văn Kính       | 111***201  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140371 | 10039757      | Võ Thị Bích Nga      | 201***329  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140372 | 10566953      | Trần Minh Phương     | 225***004  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140373 | 10079761      | Phạm Hùng Cường      | 351***492  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140374 | 10231064      | Trịnh Thị Quyết      | 113***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140375 | 10569030      | Nguyễn Văn Thương    | 361***199  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140376 | 10692683      | Lê Thị Phương        | 025***733  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140377 | 10056769      | Trần Quốc Việt       | 201***944  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140378 | 10601847      | Hoàng Văn Miên       | 240***129  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140379 | 10032204      | Nguyễn Văn Chấn      | 125***763  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140380 | 10711140      | Bùi Đặng Như Quỳnh   | 241***479  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140381 | 10089019      | Cao Công Trực        | 363***939  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140382 | 10178331      | Bui,Van Toi          | 381***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140383 | 10063042      | Tạ Mai Thanh Thúy    | 250***447  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140384 | 10208344      | Chu The Pvcombank    | 102***041  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140385 | 10135649      | Trần Anh Khoa        | N13***222  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140386 | 10315788      | Lê Xuân Đạo          | 142***535  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140387 | 10332185      | Nguyễn Thị Sáng      | 291***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140388 | 10157985      | Trần Tuấn Huy        | 370***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140389 | 10055596      | Nguyễn Thị Minh Hạnh | 215***321  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140390 | 10271268      | Phan Minh Thông      | 025***593  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140391 | 10554956      | Phan Vũ Linh         | 334***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140392 | 10317123      | Quách Tấn Lễ         | 352***542  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140393 | 10187147      | Lê Phước Thọ         | 351***216  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140394 | 10318844      | Đoàn Hương Thủy      | 012***913  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140395 | 12389373      | Nguyễn Văn Điểm      | 051***556  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140396 | 10206613      | Chu The Pvcombank     | 102***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140397 | 10252989      | Nguyễn Trường Giang   | 125***478  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140398 | 10203551      | Chu The Pvcombank     | 115***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140399 | 10677444      | Dang The Anh          | 281***805  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140400 | 11818626      | Nguyễn Văn Tuấn       | 089***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140401 | 10229040      | Đặng Xuân Khánh       | 201***883  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140402 | 10180813      | Nguyễn Thị Thanh Loan | 012***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140403 | 10225131      | Lê Thân Em            | 371***624  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140404 | 10312749      | Hoàng Thị Hảo         | 017***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140405 | 10679553      | Đoàn Nhật Hào         | C72***968  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140406 | 10315150      | Nguyễn Tiến Dũng      | 250***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140407 | 10177115      | Mai Trường Hận        | 280***434  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140408 | 10335292      | Trần Thành Lộc        | 291***206  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140409 | 10660843      | Nguyễn Minh Luân      | 352***529  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140410 | 10172078      | Nguyễn Hiến Chương    | 362***619  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140411 | 10565325      | Trần Thị Thanh        | 151***216  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140412 | 10028204      | Nguyễn Thị Bỉ          | 360***565  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140413 | 10209546      | Chu The Pvcombank      | 103***050  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140414 | 10060712      | Võ Thị Thúy Lan        | 212***769  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140415 | 10065695      | Nguyễn Quốc Chiêu      | 311***190  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140416 | 10664486      | Nguyễn Thị Minh Thùy   | 272***819  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140417 | 10169787      | Vũ Đức Hiếu            | 112***936  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140418 | 10021058      | Nguyễn Thị Tuyết       | 361***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140419 | 10699670      | Lê Thị Hữu Thu         | 220***905  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140420 | 10700762      | Nguyễn Văn Hào         | C62***524  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140421 | 10114862      | Nguyễn Văn Khẩn        | 760***466  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140422 | 10093691      | Đỗ Thanh Được          | 212***346  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140423 | 10382211      | Nguyễn Thị Quỳnh Trang | 112***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140424 | 10253266      | Đặng Văn Dầu           | 192***924  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140425 | 10098142      | Nguyễn Thị Bích        | 341***371  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140426 | 12744828      | Nguyễn Trọng Hưng      | 086***601  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140427 | 10119550      | Nguyễn Đức Vượng       | 120***176  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140428 | 10038646      | Nguyễn Thị Mỹ Chi     | 271***191  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140429 | 10561798      | Hà Thị Luyện          | 312***218  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140430 | 10492304      | Đỗ Thị Vân Anh        | 001***399  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140431 | 10310563      | Nguyễn Thị Thuý Lan   | 220***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140432 | 10245732      | Nguyễn Thị Ngọc Diệp  | 212***264  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140433 | 10528152      | Nguyễn Trần Vũ        | 023***974  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140434 | 10165037      | Nguyễn Hữu Huân       | 112***714  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140435 | 10184175      | Đào Thu Hà            | 060***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140436 | 10248602      | Nguyễn Thị Thủy       | 125***504  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140437 | 10042644      | Vo Thuy Nhi           | 341***821  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140438 | 10562760      | Nguyễn Cửu Trà Nguyên | 221***057  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140439 | 10503065      | Trần Xuân Trường      | B72***877  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140440 | 10111627      | Phạm Diệp Phi Phụng   | 362***651  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140441 | 10198079      | Chu The Pvcombank     | 104***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140442 | 10318517      | Phạm Hồng Biên        | 290***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140443 | 10542333      | Trương Thị Bích Tuyền | 212***820  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng             | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140444 | 10226323      | Nguyễn Thị Chín            | 125***501  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140445 | 10432209      | Nguyễn Thị Hương           | 197***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140446 | 10203405      | Chu The Pvcombank          | 102***003  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140447 | 10518867      | Dương Phụng Yến            | 024***391  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140448 | 10655591      | Hoang Thi Quynh            | 187***487  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140449 | 10050568      | Lê Xuân Huấn               | 121***762  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140450 | 10557565      | Phan Thị Minh Hằng         | 187***069  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140451 | 10171037      | Trịnh Toàn                 | 205***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140452 | 10033045      | Truong Ngoc Diem Quynh Mai | 331***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140453 | 10592811      | Nguyễn Thị Phượng          | 141***945  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140454 | 10010328      | Trần Hữu Nhật              | 141***547  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140455 | 10248295      | Trần Thị Huyền             | 135***170  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140456 | 10021197      | Lê Văn Hải                 | 361***665  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140457 | 10188812      | Trần Trọng Duy Phúc        | 264***436  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140458 | 10677958      | Le Thi Linh                | 194***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140459 | 10133196      | Phan Đình Tâm              | 200***128  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140460 | 10013332      | Đặng Thị Thu Tuyết     | 012***021  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140461 | 10028219      | Trương Đức Nhuận       | 360***621  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140462 | 10315013      | Huỳnh Văn Huệ          | 310***860  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140463 | 10029485      | Đinh Hoàng Sứ          | 361***335  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140464 | 10522926      | Hoàng Thị Kim Sáng     | 024***093  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140465 | 10095856      | Trần Đức Tín           | 362***888  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140466 | 10050705      | Nguyễn Như Quỳnh       | 012***550  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140467 | 10544643      | Phạm Mỹ Linh           | 381***178  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140468 | 10014294      | Nguyễn Mạnh Cao        | 273***974  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140469 | 10402781      | Nguyễn Huy Thường      | 024***130  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140470 | 10159093      | Phan Huỳnh Đức         | 184***929  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140471 | 10072166      | Phạm Thị Thủy          | 142***404  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140472 | 10045539      | Phan Ngọc Hiếu         | 225***424  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140473 | 10051067      | Y Kler Kbuôr           | 240***210  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140474 | 10255504      | Phạm Quốc Việt         | 012***045  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140475 | 10271285      | Nguyễn Ngọc Hạnh Tuyền | 351***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140476 | 10045323      | Nguyentuan Cuong     | 142***141  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140477 | 10451878      | Trần Trọng Thành     | 187***995  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140478 | 10159176      | Huỳnh Thị Hiền       | 215***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140479 | 10035757      | Nguyễn Thị Thu Thủy  | 024***556  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140480 | 10584312      | Lê Văn Cảnh          | 225***367  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140481 | 10049384      | Trần Huy Kính        | 186***242  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140482 | 10109271      | Đặng Thị Kiều Phương | 341***396  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140483 | 10070538      | Trần Anh Tuấn        | 163***857  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140484 | 10226808      | Nguyễn Thị Thu       | 241***300  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140485 | 10169457      | Nguyễn Văn Tuấn      | 271***485  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140486 | 10510003      | Nguyễn Đức Huy       | 225***680  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140487 | 10067041      | Vũ Thị Thanh Hường   | 112***589  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140488 | 10541560      | Nguyễn Thanh Phong   | 321***090  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140489 | 10702131      | Dương Thị Kim Nguyên | 334***906  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140490 | 10192123      | Trần Thị Xinh        | 13A***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140491 | 10455799      | Nguyễn Văn Dũng      | 026***425  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140492 | 10105888      | Nguyễn Thị Diệu Hiền | 362***498  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140493 | 10202599      | Chu The Pvcombank    | 102***003  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140494 | 10152400      | Nguyễn Quang Phước   | 205***666  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140495 | 10383717      | Nguyễn Văn Giang     | 024***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140496 | 10049056      | Mai Kim Anh          | 012***555  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140497 | 10306604      | Trần Thị Hiền        | 273***385  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140498 | 10521701      | Nguyễn Đình Từ       | 187***409  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140499 | 10065632      | Nguyễn Văn Đức       | 145***468  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140500 | 10315098      | Lê Thị Ánh Hồng      | 301***654  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140501 | 10336623      | Đỗ Thị Phước         | 021***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140502 | 10201734      | Chu The Pvcombank    | 165***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140503 | 10582758      | Nguyễn Thạch Hùng    | 023***892  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140504 | 10127654      | Nguyễn Thị Phương    | 023***359  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140505 | 10183158      | Nguyễn Thị Ngọc Dung | 250***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140506 | 10047355      | Nguyễn Phương Khanh  | 371***905  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140507 | 10529995      | Nguyễn Mi Ni         | C52***392  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140508 | 10052974      | Lê Thị Thúy           | 186***863  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140509 | 10683328      | Hồ Thị Hương Thảo     | 230***264  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140510 | 10040051      | Le Thi My Dung        | 341***524  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140511 | 10550176      | Nguyễn Mạnh Hùng      | 142***615  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140512 | 10242940      | Trần Thị Bích Hạnh    | 183***625  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140513 | 10575391      | Huỳnh Thị Kim Kiều    | 022***315  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140514 | 10565670      | Đỗ Văn Thành          | 350***639  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140515 | 10048511      | Nguyễn Thị Ngọc Trinh | 311***427  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140516 | 10034291      | Thái Bình Dương       | 225***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140517 | 10242095      | Lại Đức Mậu           | 151***661  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140518 | 10543478      | Võ Trí Minh Trường    | 024***448  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140519 | 10261815      | Phạm Tuấn Anh         | 290***739  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140520 | 10148805      | Lê Hòa An             | 365***652  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140521 | 10048939      | Nguyễn Thị Hoài       | 112***179  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140522 | 10037433      | Đào Đức Khang         | 142***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140523 | 10185496      | Nguyễn Hồng Anh       | 271***563  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140524 | 10063315      | Phạm Thị Phương       | 110***546  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140525 | 10134842      | Đỗ Thị Kiều Miên      | 011***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140526 | 10416597      | Nguyễn Hoàng Tâm      | 361***623  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140527 | 10629367      | Hà Thị Lan Phương     | 131***943  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140528 | 10578486      | Lê Quang Việt         | 212***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140529 | 10292928      | Đinh Đỗ Lan Hương     | 012***543  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140530 | 10036663      | Đặng Thị Diễm Phương  | 331***431  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140531 | 10329319      | Lê Sỹ Viêng           | 034***381  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140532 | 10244118      | Trần Thị Sinh         | 151***118  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140533 | 10228217      | Đinh Nguyễn Minh Khôi | 250***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140534 | 10366363      | Hoàng Loại            | 190***177  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140535 | 10604347      | Trịnh Hữu Hiển        | 111***683  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140536 | 10289912      | Dương Ngọc Kiều       | 331***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140537 | 10039858      | Thái Bá Trung         | 186***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140538 | 10016641      | Nguyễn Văn Lương      | 170***048  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140539 | 10100533      | Lê Thị Giang          | 281***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140540 | 10227824      | Ngô Khắc Phục      | 311***619  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140541 | 10177975      | Nguyễn Quang Việt  | 190***212  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140542 | 10007862      | Phạm Thị Lan Thảo  | 171***589  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140543 | 10054439      | Đỗ Thị Ngọc Minh   | 310***004  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140544 | 10313943      | Trịnh Tiến Dũng    | 023***554  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140545 | 10118659      | Trần Thị Thanh Huệ | 83B***377  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140546 | 10039202      | Trần Văn Thắng     | 191***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140547 | 10283296      | Nguyễn Văn Châu    | 352***509  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140548 | 10605448      | Dương Trọng Tân    | 094***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140549 | 10684302      | Nguyen Xuan Duc    | 174***646  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140550 | 10461936      | Đỗ Thế Hiển        | 034***584  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140551 | 10510219      | Nguyễn Thị Đào     | C55***317  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140552 | 10301409      | Võ Thị Thanh Thúy  | 025***700  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140553 | 10063569      | Lê Thị Sao         | 191***721  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140554 | 10161081      | Trương Duy Khánh   | 024***597  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140555 | 10482623      | Nguyễn Thị Lan Anh | 111***146  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140556 | 10104953      | Quách Thi Lợi       | 113***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140557 | 10046646      | Trần Thu Dương      | 162***858  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140558 | 10646169      | Nguyễn Thị Diễm     | 341***839  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140559 | 10701554      | Lê Nguyễn Ngọc Hạnh | 352***540  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140560 | 10019032      | Võ Hồng Năng        | 360***651  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140561 | 10046205      | Minh Trung          | 365***926  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140562 | 10157888      | Nguyễn Văn Hoàng    | 168***371  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140563 | 10693115      | Trần Thị Hải Yến    | 024***758  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140564 | 10624568      | Võ Thanh Hùng       | 024***537  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140565 | 10074264      | Trần Thị Kim Suyến  | 321***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140566 | 10783621      | Mai Văn Từ          | 173***684  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140567 | 10014515      | Trần Thị Giang      | 162***588  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140568 | 10066410      | Vũ Thị Nữ           | 091***830  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140569 | 10566164      | Bùi Thị Thiểm       | 034***425  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140570 | 10033907      | Ngo Quang Thuong    | 240***800  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140571 | 10543765      | Tô Lan Hương        | B82***072  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140572 | 10713229      | Nguyễn Việt Hoàng     | 184***907  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140573 | 10172963      | Chu Đình Văn          | 240***662  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140574 | 10433440      | Nguyễn Thị Hồng Phụng | 092***544  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140575 | 10185833      | Danh Thi? Diê?U       | 371***133  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140576 | 10561264      | Lê Thanh Bình         | 363***260  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140577 | 10099393      | Lý Phượng Khánh       | 362***979  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140578 | 10327652      | Trần Minh Hoàng       | 025***797  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140579 | 10481411      | Phạm Thị Thu Trang    | C07***166  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140580 | 10501604      | Lê Thị Thu Thảo       | 281***890  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140581 | 10588834      | Bùi Văn Suối          | C68***557  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140582 | 10358759      | Đoàn Thị Kim Anh      | 371***372  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140583 | 10028826      | Nguyễn Thanh Vũ       | 361***461  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140584 | 10663292      | Nguyễn Thị Hồng       | 171***209  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140585 | 10294449      | Vũ Văn Nhân           | 110***803  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140586 | 10157093      | Trần Đình Lan         | 131***965  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140587 | 10494693      | Phạm Thị Hạnh         | 125***642  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140588 | 10109627      | Trần Thị Minh Thành | 241***203  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140589 | 10545621      | Hà Minh Quân        | 025***716  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140590 | 10037307      | Nguyễn Văn Hương    | 162***233  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140591 | 10065560      | Vu Thanh Huong      | 050***723  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140592 | 10503237      | Nguyễn Hồng Đức     | 023***700  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140593 | 10700604      | Lê Thị Bình         | 186***501  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140594 | 10068259      | Hoang Khắc Nghĩa    | 186***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140595 | 10108488      | Dương Dũng          | 190***515  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140596 | 10600066      | Đặng Đặc Thiều      | 037***339  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140597 | 10169857      | Trần Quốc Thành     | 215***876  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140598 | 10066287      | Hà Tuấn Vũ          | 172***673  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140599 | 10234024      | Bùi Thị Lan Hương   | 173***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140600 | 10561808      | Vu Nguyen Thanh     | 079***505  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140601 | 10070903      | Trần Thanh Tùng     | 112***446  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140602 | 10117776      | Nguyễn Thành Lý     | 291***159  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140603 | 10199484      | Chu The Pvcombank   | 110***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140604 | 10680605      | Đặng Văn Sương        | 183***030  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140605 | 10193477      | Nguyễn Đức Cẩn        | 200***314  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140606 | 10179135      | Nguyễn Sang           | 151***428  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140607 | 10127631      | Võ Lan Hương          | 010***014  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140608 | 10130563      | Đinh Thị Hợp          | 010***512  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140609 | 10085530      | Nguyen The Anh        | 365***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140610 | 10193849      | Võ Thị Thơm           | 215***014  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140611 | 10159926      | Hồ Thị Xốp            | 300***462  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140612 | 10014547      | Vũ Thị Thoan          | 172***333  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140613 | 10030169      | Lê Văn Tý             | 361***142  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140614 | 10068903      | Mai Thanh Hà          | 183***599  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140615 | 10372075      | Nguyễn Bích Liên      | 360***408  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140616 | 10498495      | Đào Hữu Hoà           | 022***991  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140617 | 10238780      | Trại Giống Cờ Đỏ      | X98***X98  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140618 | 10220794      | Nguyễn Phạm Huy Hoàng | 225***238  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140619 | 10190575      | Lê Trương Hải         | 341***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140620 | 10173215      | Trần Ngọc Minh      | 021***770  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140621 | 10311688      | Trần Thị Hoa        | 220***022  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140622 | 10568451      | Nguyễn Ngọc Lan Vi  | 089***156  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140623 | 10031089      | Nguyễn Thị Bích     | 121***674  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140624 | 10197629      | Phạm Sỹ Khoa        | B36***941  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140625 | 10317772      | Nguyễn Đình Cháp    | 125***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140626 | 10184076      | Ngô Thị Thanh Tâm   | 351***727  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140627 | 10703314      | Hà Thị Thủy         | C69***260  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140628 | 10096424      | Nguyễn Quốc Bảo     | 225***355  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140629 | 10157177      | Nguyễn Thu Trang    | 012***540  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140630 | 10580091      | Nguyễn Đắc Minh Tâm | 079***166  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140631 | 10112139      | Trương Thị Minh Tâm | 197***148  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140632 | 10171209      | Nguyễn Thế Nam      | 112***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140633 | 10102045      | Dương Thị Hồng Tâm  | 011***239  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140634 | 10037482      | Lê Xuân Vinh        | 167***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140635 | 10257798      | Nguyễn Thị Huệ      | 031***426  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140636 | 10182418      | Nguyễn Văn Tùng      | 135***826  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140637 | 10357834      | Nguyễn Thị Kiều Tiên | 351***191  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140638 | 10369727      | Nguyễn Thành Tài     | 362***058  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140639 | 10158208      | Bùi Anh Tú           | 040***749  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140640 | 10582542      | Nguyễn Ánh Tuyết     | 300***160  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140641 | 10509617      | Phạm Thị Nga         | 135***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140642 | 10599272      | Đỗ Thị Kiều Mai      | B61***113  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140643 | 10682338      | Lê Quốc Việt         | C80***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140644 | 10547305      | Nguyễn Thị Lệ        | C44***657  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140645 | 10157290      | Tổng Phước Dũng      | 205***003  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140646 | 10069534      | Lê Thị Ái Trang      | 371***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140647 | 10464886      | Nguyễn Quang Hiệp    | C17***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140648 | 10560281      | Nguyễn Huy Thông     | 079***211  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140649 | 10024216      | Mai Thị Rưa          | 360***097  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140650 | 10239470      | Thạch Thị Rồng       | 360***834  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140651 | 10083375      | Phan Hồng Diễm       | 331***051  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140652 | 10597959      | Trần Thị Liên      | 352***016  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140653 | 10481213      | Lê Thế Liệu        | B68***685  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140654 | 10058866      | Lê Thị Kim Thu     | 112***394  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140655 | 10066435      | Đoàn Thị Tuyết     | 151***008  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140656 | 10524731      | Nguyễn Đăng Khoa   | 215***792  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140657 | 10078443      | Trần Văn Duẩn      | 201***672  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140658 | 10076204      | Lê Thị Bích Thuận  | 200***213  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140659 | 10312650      | Lê Thị Siêm        | 221***324  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140660 | 10166953      | Cao Thanh Tâm      | 334***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140661 | 10149263      | Phạm Văn Thương    | 201***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140662 | 10068180      | Ngo Thi Ngoc Tuyen | 201***096  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140663 | 10246369      | Truong Cong Thanh  | 197***099  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140664 | 10068419      | Ngô Thị Diễm Thúy  | 341***545  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140665 | 10228068      | Nguyễn Thị Thanh   | 012***132  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140666 | 10023285      | Hà Văn Ninh        | 024***054  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140667 | 10038228      | Dao Viet Anh       | 121***606  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140668 | 10033623      | Huỳnh Thanh Xuyên    | 365***106  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140669 | 10569176      | Cao Tiến Phương      | 186***964  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140670 | 10234227      | Lê Đức Tới           | 250***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140671 | 10712010      | Huỳnh Vĩnh Phúc      | 371***185  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140672 | 10228060      | Nguyễn Thanh Liêm    | 211***117  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140673 | 10143072      | Phan Tiến Hùng       | 361***673  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140674 | 10642505      | Nguyễn Châu Long     | 023***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140675 | 10021617      | Nguyễn Thị Kiều Ngân | 021***084  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140676 | 10338058      | Nguyễn Văn Ngân      | 321***893  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140677 | 10181430      | Nguyễn Thị Trâm      | 183***997  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140678 | 10176169      | Nguyễn Thị Xuân Thảo | 201***342  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140679 | 10062218      | Lưu Huệ Lệ           | 363***809  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140680 | 10246461      | Trần Thị Mỹ Duyên    | 361***864  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140681 | 10536576      | Nguyễn Tuấn Vũ       | 221***869  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140682 | 10004063      | Mai Văn Hân          | 170***240  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140683 | 10710180      | Nguyễn Thị Kim Hai   | 301***477  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140684 | 10552547      | Nguyễn Thị Thanh Hương | 025***291  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140685 | 10059177      | Huỳnh Thị Kim Thoa     | 215***229  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140686 | 10047590      | Nguyễn Thanh Tín       | 215***669  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140687 | 10047485      | Nguyễn Thị Mai Phương  | 194***413  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140688 | 10190635      | Phạm Quang Tiến        | 010***652  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140689 | 10114129      | Hồ Kim Ngân            | 331***567  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140690 | 10199509      | Chu The Pvcombank      | 110***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140691 | 10203815      | Chu The Pvcombank      | 103***083  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140692 | 10018710      | Bùi Ngọc Dũng          | 010***970  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140693 | 10197204      | Chu The Pvcombank      | 103***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140694 | 10065374      | Phạm Kiều Vân          | 135***317  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140695 | 10701706      | Huỳnh Thị Huỳnh Trâm   | 362***958  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140696 | 10143326      | Lê Thị Bảy             | 361***880  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140697 | 10070955      | Dương Thị Mỹ Hạnh      | 371***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140698 | 10015356      | Lưu Thị Thu Hoài       | 013***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140699 | 10014592      | Bách Thị Huyền         | 172***767  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng           | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140700 | 12325757      | Nguyễn Thanh Tâm         | 054***781  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140701 | 10088719      | Trần Thị Thắm            | 340***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140702 | 10536181      | Nguyễn Trọng Nghĩa       | 331***067  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140703 | 10039001      | Nguyễn Thị Phương Nguyệt | 273***865  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140704 | 10046764      | Lương Thị Ngọc           | 012***267  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140705 | 11393411      | Trương Tiểu Học Đà Loan  | 623*** UB  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140706 | 10005179      | Nguyễn Thị Bích Thủy     | 273***474  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140707 | 10498156      | Lê Xuân Huy              | 273***350  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140708 | 10009622      | Phan Xuân Hải            | 273***976  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140709 | 10150440      | Trần Thị Vĩnh            | 201***499  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140710 | 12404553      | Phan Thanh Sang          | 095***500  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140711 | 10224018      | Trần Văn Về              | 320***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140712 | 10048396      | Bùi Phương Dung          | 113***157  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140713 | 10029217      | Danh Vượt                | 361***792  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140714 | 10169829      | Nguyễn Văn Sự            | 017***090  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140715 | 10025199      | Nguyễn Thị Chi           | 360***790  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140716 | 10535852      | Nguyễn Trọng Tài  | 182***533  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140717 | 10575836      | Nguyễn Thị Thanh  | 022***089  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140718 | 10060328      | Lê Quang Nghĩa    | 271***881  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140719 | 10693690      | Mai Văn Nhật      | 184***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140720 | 10067416      | Nguyễn Quang Vinh | 273***868  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140721 | 10570005      | Bùi Văn Siêng     | 212***453  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140722 | 10192586      | Đỗ Thị Phi Yến    | 352***377  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140723 | 10066106      | Lê Phương Thoa    | 012***315  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140724 | 10037411      | Lưu Thị Thu Trang | 151***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140725 | 10674926      | Đỗ Quốc Vương     | 022***533  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140726 | 10165722      | Nguyễn Ngọc Minh  | 280***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140727 | 10280695      | Nguyễn Thị Kim Ân | 201***875  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140728 | 10385765      | Nguyễn Thị Gần    | 125***165  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140729 | 10177568      | Phạm Thị Hồng     | 162***375  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140730 | 10177812      | Đỗ Thị Thanh Thúy | 211***059  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140731 | 10025973      | Tạ Thị Oanh       | 010***450  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140732 | 10077515      | Nguyễn Thị Minh Lý   | 200***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140733 | 10067949      | Vũ Đình Bắc          | 371***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140734 | 10236554      | Nguyễn Thị The       | 300***829  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140735 | 10700147      | Nguyễn Hoàng Thành   | 261***408  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140736 | 10042270      | Ngô Ngọc Anh         | 125***542  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140737 | 10039242      | Nguyễn Quỳnh Trang   | 205***641  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140738 | 10596182      | Dau Van Tan          | 173***506  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140739 | 10037974      | Trần Thị Phương Thảo | 240***453  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140740 | 10027040      | Huỳnh Thị Thắm       | 360***375  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140741 | 10558451      | Bạch Thành Trung     | B41***389  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140742 | 10529964      | Nguyễn Hoàng Tiêm    | 030***286  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140743 | 10461458      | Trần Thị Hải         | 183***095  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140744 | 10591723      | Nguyễn Văn Bảo       | 072***691  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140745 | 10360650      | Võ Thị Hồng Loan     | 350***123  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140746 | 10167136      | Đoàn Thị Kim Cúc     | 201***840  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140747 | 10099972      | Nguyễn Thị Minh Thư  | 362***723  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140748 | 10701272      | Ha Phuong Linh      | 079***742  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140749 | 10007567      | Phạm Thị Diễm Hương | 162***908  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140750 | 10044026      | Trần Thị Hải Yến    | 024***481  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140751 | 10601834      | Ngô Văn Thuyên      | C47***495  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140752 | 10474831      | Phạm Đăng Quang     | 011***721  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140753 | 10167437      | Đỗ Duy Tường        | 211***581  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140754 | 10009859      | Nguyễn Nhật Tân     | 320***326  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140755 | 10631825      | Lâm Thị Thu Hiền    | 079***156  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140756 | 10024553      | Nguyễn Chí Dũng     | 331***296  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140757 | 10662007      | Nguyễn Thị Hải Yến  | C55***496  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140758 | 10010202      | Hoàng Minh Tiến     | 273***188  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140759 | 10058097      | Tạ Đình Hưng        | 111***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140760 | 10083556      | Huỳnh Thế Lâm       | 363***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140761 | 10281555      | Hà Thị Biên         | 172***028  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140762 | 10176258      | Nguyễn Thị Bạch Yến | 010***913  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140763 | 10159593      | Đặng Thị Thu Loan   | 362***105  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140764 | 10231720      | Dương Công Đức       | 351***784  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140765 | 10527035      | Lê Nguyễn La Giang   | 079***949  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140766 | 10079139      | Phan Xuân Sơn        | 191***962  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140767 | 10175132      | Ngô Duy Khánh        | 201***555  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140768 | 10039890      | Đào Nguyên Thắng     | 172***702  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140769 | 10201825      | Chu The Pvcombank    | 126***053  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140770 | 10131004      | Nguyễn Văn Nghĩa     | 211***208  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140771 | 10100369      | Nguyễn Thị C Ấm Thúy | 362***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140772 | 10179210      | Nguyễn Việt Hậu      | 385***905  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140773 | 10247781      | Hoàng Đình Quốc      | 120***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140774 | 10046787      | Hồ Văn Hưng          | 211***149  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140775 | 10049512      | Phan Thành Nhân      | 331***827  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140776 | 10193085      | Nguyễn Ngọc Hải      | 362***131  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140777 | 10039446      | Phạm Thị Bích Loan   | 371***970  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140778 | 10517566      | Nguyễn Thị Vui       | 125***138  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140779 | 10162634      | Đinh Thị Minh Huệ    | 164***402  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140780 | 10625827      | Nguyễn Thị Thúy      | 301***377  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140781 | 10041563      | Lê Ngọc Thuận Ngân   | 341***747  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140782 | 10082159      | Nguyễn Ngọc Phương   | 361***189  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140783 | 10182015      | Vũ Thanh Tuấn        | 111***125  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140784 | 10034492      | Trương Chí Đăng      | 351***715  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140785 | 10804681      | Lưu Thị My           | 300***630  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140786 | 10331885      | Nguyễn Hồng Nguyệt   | 290***285  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140787 | 10031489      | Bùi Thúy Hiền        | 164***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140788 | 10237111      | Kon Sơ Ksa Ly        | 250***427  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140789 | 10105925      | Đặng Thị Kim Thu     | 010***384  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140790 | 10697763      | Vũ Thị Yến           | 272***844  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140791 | 10203690      | Chu The Pvcombank    | 103***036  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140792 | 10016106      | Nguyễn Thành Trung   | 171***975  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140793 | 10568661      | Nguyễn Đặng Quốc Sơn | 024***431  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140794 | 10183947      | Vo Trung Dien        | 321***633  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140795 | 10296481      | Lại Minh Huệ         | 381***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140796 | 10477939      | Trần Hương Giang   | B42***052  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140797 | 10611568      | Đỗ Thị Bích Hồng   | 048***022  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140798 | 10096924      | Phan Văn Phước     | 310***700  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140799 | 10318017      | Đặng Bá Sơn        | 200***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140800 | 10137629      | Nguyễn Thị Nho     | 360***478  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140801 | 10825828      | Vũ Văn Tâm         | 272***417  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140802 | 10010667      | Cao Như Thuận      | 240***043  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140803 | 10248761      | Lâm Kỳ Lượng       | 365***868  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140804 | 10111405      | Truong Thuy Tien   | 381***851  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140805 | 10365950      | Phạm Thanh Tuấn    | 162***741  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140806 | 10674782      | Hồ In Cẩm          | 022***272  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140807 | 10157246      | Trương Mạnh Hùng   | 011***880  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140808 | 10044839      | Nguyễn Phương Minh | 024***336  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140809 | 10107946      | Đặng Thị Sơn       | 200***942  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140810 | 10167244      | Nguyễn Hồng Hảo    | 273***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140811 | 10683551      | Nguyễn Tấn Thiện   | 201***648  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140812 | 10701915      | Nguyễn Thị Minh Tâm   | 092***294  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140813 | 10653552      | Jeevan Thomas         | Z48***552  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140814 | 10065236      | Nguyen Thu Ha         | 121***353  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140815 | 10315037      | Trần Thị Nga          | 290***516  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140816 | 10315796      | Đậu Thị Hoa           | 183***484  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140817 | 10003689      | Trịnh Minh Hậu        | 010***432  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140818 | 10676756      | Trương Thị Yến        | 351***461  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140819 | 10664860      | Nguyễn Đặng Minh Hiền | 301***241  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140820 | 10520204      | Trần Thanh Diệp       | 024***560  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140821 | 10312009      | Vũ Thị Lộc            | 225***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140822 | 10062992      | Nguyễn Trọng Tuyển    | 141***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140823 | 10071581      | Nguyễn Hồng Tân       | 341***481  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140824 | 10529224      | Phạm Hồng Vân         | 271***547  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140825 | 10580986      | Bùi Văn Đối           | 030***414  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140826 | 10070451      | Trần Hoàng Quốc Huy   | 301***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140827 | 10605814      | Huỳnh Duy Khanh       | C59***784  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140828 | 10722944      | Ngô Thị Toán      | 272***723  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140829 | 10382737      | Cao Thị Tuyết Mai | 371***929  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140830 | 10166945      | Đỗ Như Thức       | 205***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140831 | 10238306      | Trần Trọng Nguyên | 215***519  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140832 | 10067006      | Trần Thanh Hải    | 162***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140833 | 10581964      | Phạm Quốc Toàn    | 020***050  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140834 | 10231464      | Đinh Hà Vũ        | 091***251  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140835 | 10684822      | Ka Tiệp           | 251***063  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140836 | 10176112      | Trần Thị Thắm     | 201***568  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140837 | 10024459      | Nguyễn Văn Út     | 360***791  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140838 | 10029074      | Nguyễn Hoàng Đạt  | 361***660  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140839 | 10653442      | Nguyễn Bảo Trung  | 201***527  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140840 | 10001188      | Lê Thị Lụa        | 205***865  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140841 | 10047893      | Hoàng Phi Lục     | 024***610  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140842 | 10562768      | Đào Thị Hà        | 101***202  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140843 | 10248777      | Truong Cong Yen   | 311***021  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140844 | 10031702      | Nguyễn Thu Trà       | 112***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140845 | 10153951      | Đỗ Ngọc Lâm          | 010***415  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140846 | 10203303      | Chu The Pvcombank    | 165***056  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140847 | 10043964      | Nguyễn Thị Minh Bình | 183***812  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140848 | 10110691      | Lê Thị Thoa          | 151***739  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140849 | 10241326      | Huỳnh Trung Trực     | 381***718  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140850 | 10051969      | Lê Trung Kiên        | 012***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140851 | 10674985      | Trần Thị Lại         | 182***640  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140852 | 10521182      | Nguyễn Minh Châu     | 331***266  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140853 | 10163392      | Nguyễn Sỹ Hòa        | 273***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140854 | 10030588      | Võ Văn Chinh         | 361***860  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140855 | 10373932      | Nguyễn Thị Yến Tuyết | 330***698  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140856 | 10171874      | Nguyễn Hữu Hoàn      | 125***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140857 | 10031377      | Vũ Thị Huyền         | 205***461  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140858 | 10294806      | Ngô Thị Bích Ngọc    | 360***002  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140859 | 10012913      | Kha Thị Kim Vân      | 360***807  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140860 | 10533530      | Đặng Thị Mận        | 191***488  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140861 | 10046414      | Nguyễn Văn Kha      | 200***356  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140862 | 10540440      | Lê Thúy Hằng        | 385***302  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140863 | 10188091      | Lương Văn Việt      | 215***846  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140864 | 10462222      | Hoàng Mai Mộng Phúc | 351***033  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140865 | 10026860      | Võ Văn Tâm          | 361***745  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140866 | 10169796      | Nguyễn Thị Linh Hòa | 201***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140867 | 10049514      | Lê Thị Phương Thủy  | 334***484  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140868 | 10032805      | Phạm Trọng Hiếu     | 290***044  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140869 | 10126214      | Phạm Văn Mát        | 250***066  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140870 | 10026214      | Phạm Thị Liên       | 360***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140871 | 10675864      | Giao Văn Lượng      | B77***764  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140872 | 10229087      | Phạm Mậu            | 205***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140873 | 10034094      | Trần Thanh Tùng     | 285***541  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140874 | 10169463      | Nguyễn Thị Trà      | 111***487  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140875 | 10315602      | Nguyễn Thị Hà       | 012***974  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140876 | 10428970      | Trịnh Thị Lan         | 036***498  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140877 | 10038133      | Ngô Thị Bảo Nhung     | 351***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140878 | 10223268      | Chu The Pvcombank     | 020***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140879 | 10106618      | Tưởng Thị Hương       | 151***785  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140880 | 10010659      | Đoàn Minh Hoàng       | 273***648  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140881 | 10179453      | Lâm Cún Mùi           | 271***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140882 | 10694048      | Lưu Tiến Định         | B75***718  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140883 | 10447169      | Nguyễn Viết Dân       | B66***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140884 | 10161662      | Phạm Văn Thành        | 183***328  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140885 | 10049614      | Đặng Ngọc Hưng        | 012***479  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140886 | 10077838      | Hoàng Thị Lợi         | 191***874  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140887 | 10224713      | Phan Thị Ngọc Mai     | 350***668  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140888 | 10312757      | Vũ Hà My              | 151***471  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140889 | 10263236      | Lê Thị Chung          | 125***537  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140890 | 10153884      | Nguyễn Thị Diệu Huyền | 381***978  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140891 | 10173589      | Trần Thị Thành        | 012***226  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140892 | 10531922      | Trần Thị Dung        | 034***977  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140893 | 10260498      | Nguyễn Thị Hường     | 012***737  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140894 | 10272789      | Nguyễn Thị Hoa       | 230***409  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140895 | 10453405      | Đặng Thị Cẩm Bằng    | C36***621  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140896 | 10699756      | Tran My Duyen        | 025***488  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140897 | 10050424      | Hoàng Văn Trí        | 125***299  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140898 | 10250558      | Lê Huỳnh Anh Kiệt    | 261***696  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140899 | 10250856      | Đồng Thị Huyền Trang | 201***306  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140900 | 10140500      | Nguyễn Văn Nghệ      | 125***352  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140901 | 10211356      | Chu The Pvcombank    | 110***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140902 | 10130841      | Ngô Văn Lập          | 100***502  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140903 | 10043370      | Nguyễn Công Kiên     | 186***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140904 | 10180731      | Lê Thị Thiều         | 191***370  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140905 | 10349910      | Lê Phước Minh        | 020***672  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140906 | 10418086      | Trần Thị Tươi        | 201***958  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140907 | 10071353      | Tran Thi Cam Tu      | 301***061  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140908 | 10574146      | Nguyễn Thị Thảo Tiên | 023***332  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140909 | 10096343      | Cao Văn Minh         | 361***278  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140910 | 10551227      | Phan Văn Nam         | 215***076  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140911 | 10365207      | Nguyễn Thị Hải       | 121***569  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140912 | 10706135      | Nguyễn Hồng Xuân     | 301***387  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140913 | 10429964      | Vương Thị Kim Thoa   | 031***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140914 | 10474287      | Phương Tiến Sơn      | 011***860  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140915 | 10037090      | Nguyen Van Tram      | 371***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140916 | 10244073      | Huỳnh Tuyết Ánh      | 361***113  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140917 | 10199637      | Chu The Pvcombank    | 102***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140918 | 10202686      | Chu The Pvcombank    | 110***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140919 | 10070368      | Le Thi Lai           | 172***431  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140920 | 10090701      | Chau Hoang Ca        | 334***050  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140921 | 10697534      | Bùi Việt Tiến        | 024***767  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140922 | 10034356      | Chau Van Niem        | 381***681  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140923 | 11965949      | Lê Thanh Cường       | 096***685  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140924 | 10021644      | Lê Minh Trang        | 361***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140925 | 10015355      | Đinh Ngọc Bình       | 012***287  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140926 | 10164454      | Nguyễn Thị Ánh Tuyết | 172***265  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140927 | 10657183      | Vũ Thị Ngọc Châu     | 068***118  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140928 | 10111465      | Lý Thành Đạt         | 205***657  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140929 | 10559670      | Nguyễn Huy Hoàng     | 164***505  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140930 | 10069429      | Le Thi Yen Ly        | 301***995  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140931 | 10177814      | Trương Thị Tâm       | 187***289  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140932 | 10323148      | Nguyễn Thị Thu Hà    | 011***176  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140933 | 10071442      | Nguyễn Huy Quyền     | 100***165  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140934 | 10086091      | Phạm Thị Ánh Ngọc    | 012***995  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140935 | 10164998      | Nguyễn Thị Ngọc Anh  | 141***988  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140936 | 10047945      | Đàm Hữu Lộc          | 381***426  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140937 | 10692354      | Nguyễn Diễm Thi      | 301***491  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140938 | 10275853      | Trần Thị Cúc         | 160***214  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140939 | 10067772      | Vũ Thái Loan         | 031***418  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140940 | 10033556      | Tran Thai Luan     | 360***015  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140941 | 10025994      | Nguyễn Hoài Minh   | 361***089  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140942 | 10253551      | Vũ Thị Phương      | 031***341  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140943 | 10577357      | Trần Pháp Kính     | 022***829  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140944 | 10119991      | Dương Thị Hiền     | 011***225  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140945 | 10545789      | Phan Văn U         | 300***207  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140946 | 10199015      | Chu The Pvcombank  | 103***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140947 | 10034538      | Trần Minh Thật     | 351***881  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140948 | 10270253      | Phan Thị Bông      | 191***544  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140949 | 10605508      | Lê Văn Hợp         | 250***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140950 | 10064947      | Nguyễn Thị Cẩm Tú  | 273***850  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140951 | 10034703      | Lưu Quang Thái     | 371***793  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140952 | 10167908      | Phạm Ngọc Tín      | 271***995  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140953 | 10157756      | Tống Thị Quỳnh Anh | 201***361  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140954 | 10008641      | Trần Như Long      | 011***965  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140955 | 10005614      | Nguyễn Mạnh Tuấn   | 023***377  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140956 | 10041391      | Phạm Văn Nam      | 186***222  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140957 | 10009690      | Lê Văn Phi        | 271***308  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140958 | 10025099      | Liêu Thị Nghĩa    | 360***902  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140959 | 10526567      | Lương Ngọc Quang  | 024***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140960 | 10070078      | Hoàng Bích Thảo   | 113***304  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140961 | 10067457      | Phạm Thị Nguyệt   | 162***517  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140962 | 10262208      | Nguyễn Thị Hồng   | 200***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140963 | 10023296      | Lê Thị Thu Vân    | 360***767  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140964 | 10047760      | Duongphuoc De     | 371***871  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140965 | 10534565      | Thân Thị Kim Dung | 272***603  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140966 | 10333600      | Nguyễn Thị Hoa    | 121***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140967 | 10030138      | Nguyễn Văn Nhàn   | 361***576  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140968 | 10160383      | Đỗ Thị Thanh Tâm  | 024***466  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140969 | 10008474      | Hoàng Quốc Thủy   | N10***077  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140970 | 10200089      | Chu The Pvcombank | 131***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140971 | 10169957      | Trần Thị Mỹ Linh  | 352***509  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140972 | 10029189      | Huỳnh Thanh Tú          | 361***711  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140973 | 10207695      | Chu The Pvcombank       | 103***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140974 | 10116190      | Phạm Thị Anh Thi        | 201***341  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140975 | 10201384      | Chu The Pvcombank       | 102***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140976 | 10080569      | Đỗ Lạt                  | 190***542  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140977 | 10268425      | Mai Khắc Bích           | 172***826  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140978 | 10019918      | Nguyễn Thị Thanh Nguyệt | 331***629  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140979 | 10219379      | Nguyễn Tuấn Anh         | 122***475  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140980 | 10266673      | Đinh Thị Thu Hà         | 212***781  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140981 | 10044628      | Dang Thi Nga            | 341***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140982 | 10006199      | Đinh Bá Quý             | PTA***946  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140983 | 10177396      | Phạm Anh Quốc           | 321***714  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140984 | 10191681      | Đinh Thị Cốm Giang      | 215***713  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140985 | 10233098      | Lê Nguyễn Thành Nghĩa   | 215***829  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140986 | 10267065      | Hoàng Mai Phương        | 241***811  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140987 | 10143979      | Vương Thị Lý            | 200***239  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 140988 | 10020180      | Trần Hoàng Nam       | 361***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140989 | 10068308      | Lê Vũ Xuân Thái      | 186***957  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140990 | 10064592      | Nguyễn Thị Loan      | 135***713  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140991 | 10480400      | Hoàng Thị Lan        | 030***307  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140992 | 10321523      | Trần Quang Vinh      | 030***845  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140993 | 10005604      | Trần Hoàn Vũ         | 340***821  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140994 | 10069337      | Nguyễn Thị Mỹ Dung   | 273***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140995 | 10209183      | Chu The Pvcombank    | 014***003  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140996 | 10015319      | Nguyễn Thị Thúy Hằng | 194***374  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 140997 | 10047383      | Nguyễn Phi Kỳ        | 186***874  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140998 | 10171722      | Nguyễn Thị Vân       | 360***773  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 140999 | 10574491      | Huỳnh Thị Xiểu       | 351***479  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141000 | 10047368      | Trần Minh Toàn       | 371***265  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141001 | 10552469      | Dương Thị Thúy Linh  | 271***403  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141002 | 10030724      | Trần Thanh Sang      | 361***591  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141003 | 10149402      | Nguyễn Văn Thiện     | B55***144  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141004 | 10516925      | Trương Hoàng Phương Quế | 024***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141005 | 10265850      | Lê Xuân Sơn             | 024***683  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141006 | 10200116      | Chu The Pvcombank       | 126***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141007 | 10161295      | Trần Hữu Minh           | 191***875  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141008 | 10656724      | Đinh Thị Kim Hoa        | 331***315  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141009 | 10115319      | Nguyễn Thị Ngọc Diệp    | 312***871  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141010 | 10241052      | Huỳnh Tấn Toàn          | 205***198  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141011 | 10241324      | Nguyễn Thị Rỡ           | 361***076  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141012 | 10246361      | Nguyễn Thị Nhung        | 240***668  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141013 | 10586678      | Nguyễn Thị Thúy Hậu     | C69***339  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141014 | 10684325      | Phạm Huỳnh Cẩn          | 021***311  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141015 | 10174604      | Nguyễn Thị Phương Hoa   | 173***196  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141016 | 10670585      | Đặng Anh Tuấn           | 023***857  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141017 | 10250095      | Đặng Tiến Thịnh         | 301***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141018 | 10211426      | Chu The Pvcombank       | 020***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141019 | 10032253      | Vu Quoc Cong            | 162***731  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141020 | 10150210      | Võ Thị Ngọc Giào       | 290***592  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141021 | 10169260      | Nguyễn Quang Vi        | 197***073  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141022 | 10541222      | Bùi Thị Vy             | 034***260  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141023 | 10134212      | Đinh Phú Hiển          | 012***189  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141024 | 10089971      | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | 205***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141025 | 10242008      | Lê Lệ Mẫn              | 371***698  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141026 | 10678583      | Nguyễn Thị Thu Hiền    | 225***616  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141027 | 10020370      | Huỳnh Thị Phước        | 360***326  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141028 | 10136628      | Biện Phương Quang      | 221***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141029 | 10323668      | Nguyễn Ngọc Điệp       | 350***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141030 | 10038902      | Đoàn Ngọc Giang        | 024***911  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141031 | 10706852      | Lê Văn Mạnh            | 022***150  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141032 | 10079861      | Nguyễn Diễm Thi        | 321***528  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141033 | 10013170      | Đặng Thế Long          | 162***703  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141034 | 10210462      | Chu The Pvcombank      | 080***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141035 | 10710051      | Tống Thị Bích Kiều     | C64***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141036 | 10530170      | Phạm Nữ Kiều My      | B66***432  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141037 | 10568159      | Đỗ Thị Thu Hằng      | 001***946  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141038 | 10308613      | Nguyễn Thu Hằng      | 101***517  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141039 | 10232842      | Đặng Thị Hiền        | 013***628  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141040 | 10047773      | Lương Văn Danh       | 361***333  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141041 | 10630544      | Trần Việt Nam        | 225***176  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141042 | 10523665      | Phạm Đức Toàn        | 132***811  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141043 | 10078258      | Nguyễn Thành Phi     | 010***528  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141044 | 10528047      | Nguyễn Thị Thùy Dung | 312***769  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141045 | 10044183      | Chu Thị Thanh Hường  | 024***610  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141046 | 10191760      | Trần Thị Hiền Giang  | 131***774  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141047 | 10041979      | Hà Thị Kim Huệ       | 201***050  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141048 | 10277701      | Thân Hoàng Anh       | 205***640  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141049 | 10162166      | Trần Hoài Nhân       | 023***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141050 | 10570701      | Lê Thị Mận           | 151***855  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141051 | 10682567      | Lê Dũng              | 077***572  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141052 | 10003772      | Trần Thị Ngân Hoa   | 011***705  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141053 | 10615820      | Nguyễn Đức Vĩnh     | 112***509  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141054 | 10266913      | Nguyễn Thị Bạch Y   | 351***227  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141055 | 10197577      | Chu The Pvcombank   | 102***061  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141056 | 10465031      | Nguyễn Minh Nghĩa   | 001***851  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141057 | 10477407      | Nguyễn Thanh Minh   | 044***130  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141058 | 10326308      | Nguyễn Thị Mỹ       | 206***789  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141059 | 10220092      | Nguyễn Thị Bé Thảo  | 312***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141060 | 10244700      | Nguyễn Văn Bé Tư    | 361***869  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141061 | 10428286      | Hoàng Kim Sa        | 012***882  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141062 | 10666470      | Nguyễn Tiến Hưng    | 001***883  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141063 | 10014365      | Nguyễn Điện Biên    | 163***484  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141064 | 10171826      | Nguyễn Ngọc Linh    | 301***514  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141065 | 10323798      | Trần Thị Mộng Huyền | 350***389  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141066 | 10132017      | Kim Ha              | 334***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141067 | 10069276      | Thái Thị Thu Oanh   | 241***107  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141068 | 10102328      | Nguyễn Thị Nghĩa    | 046***797  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141069 | 10175126      | Nguyễn Trần Thi     | 131***328  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141070 | 10370669      | Phan Văn Hùng       | 290***243  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141071 | 10525414      | Lương Thị Mỹ        | 025***418  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141072 | 10531577      | Phạm Thị Ý Nhi      | 079***355  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141073 | 10039924      | Hoàng Thị Thu       | 183***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141074 | 10289249      | Đào Thị Thùy        | 017***330  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141075 | 10244746      | Nguyễn Minh Hằng    | 012***162  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141076 | 10368110      | Võ Xuân Thanh Trúc  | 360***939  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141077 | 10043690      | Nguyễn Thị Kim Sang | 371***418  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141078 | 10998485      | Vũ Văn Bảo          | 034***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141079 | 10143177      | Lê Thị Hải          | 370***889  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141080 | 10527286      | Trịnh Thị Mai       | 038***084  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141081 | 10166282      | Mai Văn Khải        | 312***750  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141082 | 10549981      | Đồng Thị Thu Hà     | 272***503  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141083 | 10647522      | Trần Gia Viễn       | 191***066  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141084 | 10449783      | Lê Phương Đông    | 172***205  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141085 | 10663429      | Phan Quốc Tuấn    | C47***639  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141086 | 10180224      | Trần Văn Thế      | 013***357  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141087 | 10128098      | Nguyễn Văn Định   | 010***711  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141088 | 10049667      | Huỳnh Kha         | 301***779  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141089 | 10027431      | Nguyễn Văn Cợp    | 361***311  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141090 | 10135379      | Nguyễn Thị Châu   | 200***823  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141091 | 10537027      | Nguyễn Thị Đào    | 079***560  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141092 | 10588472      | Huỳnh Thị Thuận   | 022***558  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141093 | 10093861      | Lê Thị Hương      | 187***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141094 | 10715273      | Vương Thiên Phước | 352***082  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141095 | 10253737      | Nguyễn Thị Hoài   | 200***688  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141096 | 10319875      | Lê Quang Lâm      | 020***580  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141097 | 10703354      | Bùi Đức Luân      | 092***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141098 | 10139158      | Nguyễn Hải Quân   | 162***518  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141099 | 10033614      | Nguyễn Ngọc Ha?l  | 341***675  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141100 | 10004778      | Hoàng Vĩnh Bảo       | 273***945  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141101 | 10240640      | Trần Văn Y           | 361***034  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141102 | 10568896      | Nguyễn Thị Luyến     | 125***822  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141103 | 10202888      | Chu The Pvcombank    | 105***011  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141104 | 10138917      | Phan Thị Mỹ Dung     | 350***176  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141105 | 10694653      | Nguyen Thi Thanh     | 112***790  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141106 | 10095240      | Phạm Thiên Nga       | 079***942  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141107 | 10676502      | Nguyễn Thị Quyên     | 111***249  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141108 | 10035108      | Nguyễn Thị Tuyết Mai | 341***261  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141109 | 10473029      | Lê Thị Hồng Nhung    | B41***101  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141110 | 10210632      | Chu The Pvcombank    | 102***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141111 | 10011965      | Lê Xuân Giao         | 273***799  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141112 | 10283007      | Trương Ngọc Lợi      | 350***584  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141113 | 10668836      | Lâm Chí Hải          | 334***345  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141114 | 10038714      | Mai Thanh Sinh       | 285***662  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141115 | 10036273      | Nguyễn Minh Duy Anh  | 311***455  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141116 | 10014571      | Vũ Xuân Hương      | 031***979  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141117 | 10503360      | Nguyễn Thị Thủy    | 194***340  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141118 | 10048302      | Nguyễn Thanh Sang  | 334***628  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141119 | 10520889      | Trần Thị Xanh      | 245***955  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141120 | 10278007      | Nguyễn Hiếu Nghĩa  | 321***074  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141121 | 10012788      | Phạm Đức Vinh      | 011***082  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141122 | 10244446      | Vũ Việt Hòa        | 101***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141123 | 10700392      | Nguyễn Thị Thu Mai | 334***302  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141124 | 10066494      | Nguyễn Quốc Huy    | 164***115  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141125 | 10024748      | Đinh Ngọc Thịnh    | 201***513  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141126 | 10015050      | Mã Thị Mai Khanh   | 022***076  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141127 | 10300643      | Nguyễn Văn Do      | 020***318  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141128 | 10288079      | Mai Thanh Long     | 290***283  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141129 | 10283068      | Nguyễn Thị Làn     | 112***542  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141130 | 10095374      | Trần Thị Hiền      | 212***917  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141131 | 10095667      | Bùi Thị Mận        | 361***143  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141132 | 10267087      | Nguyễn Thế Hiển   | 001***836  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141133 | 10048039      | Huỳnh Thùy Nga    | 351***846  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141134 | 10027575      | Lê Thị Mới        | 362***045  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141135 | 10414957      | Bùi Anh Đức       | 112***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141136 | 10174170      | Lê Văn Lộc        | 310***472  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141137 | 10719989      | Phan Thị Mỹ Linh  | 194***630  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141138 | 10037435      | Hồ Thanh Sơn      | 230***943  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141139 | 10023110      | Trần Thu Hương    | 012***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141140 | 10312694      | Hồ Thị Ngọc Huyền | 225***298  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141141 | 10554153      | Lý A Phúc         | 201***881  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141142 | 10017053      | Nguyễn Hoàng Hồi  | 171***168  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141143 | 10049695      | Bui Thi Thuy      | 173***408  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141144 | 10498099      | Nguyễn Quốc Khánh | 135***273  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141145 | 10191339      | Lê Viết Cự        | 205***055  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141146 | 10697253      | Phan Minh Nhựt    | 352***372  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141147 | 10062059      | Bùi Ngọc Thắng    | 371***403  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141148 | 10061350      | Vương Đạo Linh      | 186***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141149 | 10554694      | Phan Thị Ngọc Giàu  | C62***484  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141150 | 10698704      | Lê Thị Ty           | B88***051  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141151 | 10237151      | Lê Thị Kim Oanh     | 233***280  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141152 | 10093883      | Nguyễn Lê Minh      | 221***479  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141153 | 10090712      | Nguyễn Lê Uyên      | 221***853  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141154 | 10276507      | Đỗ Ba Duy           | 164***371  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141155 | 10035364      | Nguyễn Kim Kha      | 221***348  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141156 | 10013987      | Nguyễn Trường Quang | 011***215  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141157 | 10078073      | Đỗ Công Phu         | 190***172  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141158 | 10081991      | Võ Hùng Cường       | 021***429  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141159 | 10285995      | Đặng Hoàng Duy      | 351***919  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141160 | 10183658      | Bùi Thị Cơ          | 321***862  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141161 | 10048146      | Quách Đình Nhân     | 221***363  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141162 | 10352772      | Phạm Thị Hạnh       | 250***431  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141163 | 10071331      | Bạch Thị Kiều Hạnh  | 250***645  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141164 | 10070176      | Ngo Phi Ho          | 341***339  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141165 | 10165187      | Phạm Thiên Thư      | 312***706  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141166 | 10052733      | Trần Thị Nhung      | 200***930  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141167 | 10088474      | Nguyễn Mai Tường Vy | 024***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141168 | 10166510      | Trần Trọng Nghĩa    | 012***346  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141169 | 10109255      | Nguyễn Thị Thương   | 215***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141170 | 10020532      | Lê Phú Vinh         | 361***465  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141171 | 10027475      | Kiều Thị Nụ         | 360***944  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141172 | 10164504      | Lý Văn Đua          | 362***978  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141173 | 10168457      | Bùi Thị Kim Chung   | 205***202  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141174 | 10070725      | Phạm Thị Anh        | 215***889  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141175 | 10235323      | Nguyễn Thị Nga      | 022***051  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141176 | 10080626      | Lê Phước Thế Dung   | 191***763  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141177 | 10316898      | Thái Thị Thu Hường  | 290***598  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141178 | 10479761      | Nguyễn Văn Nam      | 022***306  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141179 | 10229719      | Phạm Văn Thạch      | 210***589  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141180 | 10107153      | Éinh Van Hi?U         | 091***067  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141181 | 10277647      | Đỗ Thị Thúy           | 031***950  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141182 | 10043384      | Nguyễn Thị Thanh      | 273***545  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141183 | 10564685      | Bùi Ngươn Phú         | 025***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141184 | 10041633      | Trương Thị Ngọc Thành | 201***142  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141185 | 10122736      | Nguyễn Hồng Hà        | 020***795  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141186 | 10139212      | Châu Lê Minh Sang     | 023***449  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141187 | 10535449      | Đỗ Thị Bình           | 172***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141188 | 10037036      | Vũ Xuân Thụy          | 151***664  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141189 | 10062753      | Lê Ngọc Hoàng         | 172***793  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141190 | 10676324      | Vũ Thị Duyệt          | 125***209  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141191 | 10068987      | Nguyễn Minh Thùy      | 362***270  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141192 | 10070125      | Hoàng Xuân Ngọc Hà    | 186***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141193 | 10036496      | Nguyễn Thị Hoa        | 135***260  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141194 | 10131157      | Văn Thanh Thịnh       | 331***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141195 | 10629984      | Tạ Thị Khai Linh      | 194***515  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141196 | 10148121      | Trần Thị Long        | 261***966  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141197 | 10024803      | Phạm Văn Thế         | 360***637  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141198 | 10622145      | Nguyễn Thị Kiều Diễm | 212***507  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141199 | 10173631      | Nguyễn Thị Trang     | 022***187  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141200 | 10702860      | Trương Hoàng Anh Thư | 024***122  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141201 | 10577033      | Phạm Thị Nga         | 273***701  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141202 | 10552513      | Lê Văn Tài           | 182***061  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141203 | 10068748      | Lê Thị Diệu Hiền     | 351***961  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141204 | 10523014      | Nguyễn Thị Thảo      | 172***845  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141205 | 10544900      | Trần Xuân Quỳnh      | 251***332  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141206 | 10505985      | Đào Ngọc Linh        | 001***027  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141207 | 10677946      | Tran My Phuong       | 371***076  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141208 | 10007093      | Hoàng Văn Quảng      | 011***969  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141209 | 10012659      | Trần Thị Bình        | 160***582  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141210 | 10229308      | Mai Sỹ Việt Hưng     | 172***930  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141211 | 10082280      | Trần Thị Ngọc Loan   | 371***095  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141212 | 10172482      | Hoàng Thị Lan Phương | 164***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141213 | 10298790      | Trần Thị Hòa Hải     | 183***805  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141214 | 10174008      | Nguyễn Thị Hà        | 201***300  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141215 | 10418231      | Nguyễn Xuân Dịu      | 034***890  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141216 | 10181208      | Võ Thị Ngọc Ánh      | 221***460  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141217 | 10038036      | Nguyễn Xuân Đoàn     | 125***983  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141218 | 10473001      | Trần Hữu Tuấn Anh    | 184***285  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141219 | 10008372      | Phan Dương Trí Thạnh | 201***884  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141220 | 10396828      | Đỗ Thị Minh Khuê     | 163***094  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141221 | 10728367      | Đỗ Thế Vỹ            | 205***570  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141222 | 10020950      | Nguyễn Phi Hùng      | 360***333  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141223 | 10064404      | Lê Hoàng Phúc        | 312***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141224 | 10369726      | Trần Thị Huệ         | 200***482  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141225 | 10608276      | Võ Thị Tố Như        | 001***856  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141226 | 10145790      | Nguyễn Thị Ngọc Tú   | 360***841  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141227 | 10561136      | Lê Mạnh Hà           | C28***728  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141228 | 10004328      | Ngô Thị Kim Oanh       | 010***926  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141229 | 10127319      | Trần Đình Hùng         | 200***468  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141230 | 10189530      | Lê Văn Thọ             | 250***887  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141231 | 10243634      | Trần Thị Trúc Linh     | 352***583  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141232 | 10019176      | Hà Văn Nghệ            | 361***119  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141233 | 10078307      | Trần Thị Trúc Xuân     | 341***559  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141234 | 10521729      | Hoàng Văn Tuấn         | 142***075  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141235 | 10460287      | Lê Minh Hằng           | C37***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141236 | 10289751      | Nguyễn Thị Tâm         | 173***203  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141237 | 10544727      | Lê Quang Huy           | 301***569  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141238 | 10517136      | Nghiêm Thị Thanh Hương | 142***781  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141239 | 10466764      | Quách Thị Lan Hương    | C44***738  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141240 | 10261437      | Nguyễn Thị Thủy        | 125***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141241 | 10146623      | Đỗ Thị Phương          | 021***455  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141242 | 10070282      | Huỳnh Thi Yen Nhi      | 341***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141243 | 10067675      | Phạm Thuỷ Tiên         | 024***255  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141244 | 10020931      | Lê Văn Sáu           | 361***578  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141245 | 10326398      | Trần Đức Thuận       | 024***889  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141246 | 10399504      | Trần Văn Cường       | 150***487  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141247 | 10204832      | Chu The Pvcombank    | 102***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141248 | 10075363      | Nguyễn Thị Chính     | 362***502  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141249 | 10109825      | Bùi Đình Mười        | 125***102  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141250 | 10626017      | Hồ Sỹ Huy            | 197***777  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141251 | 10074410      | Nguyễn Văn Hiếu      | 340***514  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141252 | 12330595      | Nguyễn Văn Út Hết    | 095***164  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141253 | 10091052      | Nguyen Dinh Bang     | 021***440  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141254 | 10127757      | Nguyễn Thị Hợp       | 168***028  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141255 | 10236535      | Đậu Xuân Huy         | 186***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141256 | 10609292      | Đào Huỳnh Thanh Trúc | 079***214  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141257 | 10086089      | Thái Trầm Quốc Huy   | 362***294  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141258 | 10306378      | Chu The Pvcombank    | 103***007  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141259 | 10620757      | Nguyễn Thị Kim Ngân  | 251***405  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141260 | 10265713      | Bùi Trung Hiếu        | 221***744  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141261 | 10588805      | Nguyễn Thị Huyền      | 163***984  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141262 | 10006890      | Ngô Thái Hưng         | 162***752  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141263 | 10311071      | Đỗ Thị Hiền           | 145***035  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141264 | 10264125      | Phạm Văn Tĩnh         | 030***469  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141265 | 10009244      | Trần Ngọc Tôn         | 160***394  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141266 | 10084157      | Phạm Thị Thêm         | 250***331  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141267 | 10021969      | Mai Sa La             | 362***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141268 | 10255032      | Nguyễn Thị Thiên Kim  | 291***664  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141269 | 10072648      | Hoàng Thị Nhung       | 151***760  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141270 | 10018394      | Nguyễn Thị Ba         | 360***226  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141271 | 10534468      | Cao Thị Phương Dung   | 025***318  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141272 | 10658376      | Phạm Thị Kiều Oanh    | 184***133  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141273 | 10724473      | Lê Văn Túy            | 381***890  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141274 | 10052735      | Trương Thị Diễm Trinh | 363***336  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141275 | 10041600      | Trần Thị Ngọc Tuyền   | 341***409  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141276 | 10204430      | Lê Thị Xuân Hồng     | 250***705  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141277 | 10675503      | Hoang Huong Giang    | 191***102  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141278 | 10023447      | Nguyễn Thị Chinh     | 031***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141279 | 10055128      | Nguyễn Lệ Liễu       | 331***622  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141280 | 10228102      | Lê Thị Vận           | 170***081  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141281 | 10631044      | Đỗ Lư Công Minh      | 025***104  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141282 | 10234797      | Nguyễn Thị Hương     | 200***261  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141283 | 10378476      | Bùi Thị Thu Thảo     | 351***746  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141284 | 10250158      | Phan Công Liễu       | 201***997  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141285 | 10051807      | Le Hoang Yen         | 341***515  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141286 | 10044278      | Ngô Thị Chiện        | 034***187  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141287 | 10142619      | Nguyễn Sự            | 250***722  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141288 | 10048916      | Nguyễn Xuân Lộc      | 112***194  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141289 | 10040319      | Nguyễn Thùy Linh     | 131***204  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141290 | 10149653      | Nguyễn Thị Minh Châu | 012***484  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141291 | 10188934      | Chu The Pvcombank    | 102***070  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141292 | 10039718      | Nguyen Minh Thuan    | 365***765  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141293 | 10161157      | Nguyễn Thị Ngọc Bích | 025***413  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141294 | 10222059      | Chu The Pvcombank    | 104***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141295 | 10015567      | Nguyễn Việt Hải      | 172***261  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141296 | 10025842      | Huỳnh Văn Hoài       | 361***530  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141297 | 10029915      | Nguyễn Hùng Tài      | 361***709  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141298 | 10248617      | Trần Diễm Phúc       | 341***963  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141299 | 10550310      | Nguyễn Văn Linh      | 125***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141300 | 10535998      | Nguyễn Thị Ánh Tuyết | 025***901  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141301 | 10075160      | Phan Văn Nguyên      | 321***897  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141302 | 10180802      | Dinhthi Kimoanh      | 312***094  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141303 | 10021680      | Phạm Ngọc Vũ         | 221***979  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141304 | 10370425      | Nguyễn Văn Khuân     | 361***050  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141305 | 10104174      | Đặng Thị Hoa         | 201***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141306 | 10034269      | Tran Thi Kim Thoa    | 341***679  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141307 | 10714426      | Hoàng Thị Thọ        | 171***270  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141308 | 10360778      | Nguyễn Thế Anh       | 172***262  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141309 | 10604726      | Nguyễn Thị Hoa       | 001***771  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141310 | 10050207      | Nguyễn Hải Yên       | 012***790  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141311 | 10186534      | Ninh Thị Nguyệt      | 012***685  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141312 | 10053078      | Nguyễn Duy Hưng      | 191***421  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141313 | 10010479      | Phan Tường Dân       | 225***388  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141314 | 10163408      | Hồ Thị Thu Vân       | 200***353  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141315 | 10225113      | Ngô Thị Bảo Toàn     | 201***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141316 | 10455126      | Triệu Lèo Hậu        | 061***972  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141317 | 10529665      | Nguyễn Ngọc Nhuận    | 150***041  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141318 | 10184008      | Lê Văn Hoá           | 250***663  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141319 | 10525061      | Nguyễn Văn Dũng      | 001***597  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141320 | 10521741      | Trần Thị Bích Luyên  | 027***744  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141321 | 10066835      | Tạ Thị Ngọc Thành    | 121***740  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141322 | 10185208      | Huỳnh Thị Thanh Tiền | 024***851  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141323 | 10038236      | Đinh Thị Thanh Hương | 363***896  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141324 | 10043637      | Hồ Bích Liên           | 371***948  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141325 | 10057248      | Lê Thùy Trang          | 024***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141326 | 10579608      | Nguyễn Mạnh Dũng       | 350***406  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141327 | 10523639      | Nguyễn Sơn Lâm         | 215***534  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141328 | 10192578      | Nguyễn Thị Tuyết Sương | 205***395  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141329 | 10682837      | Phạm Thị Bình          | 079***615  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141330 | 10130833      | Huỳnh Bá Minh Quân     | 201***314  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141331 | 10026951      | Hà Thị Huyền           | 361***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141332 | 10255687      | Nguyễn Đức Hoàng Việt  | 125***620  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141333 | 10040965      | Nguyễn Thị Thùy        | 205***613  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141334 | 10225197      | Đỗ Văn Định            | 172***959  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141335 | 10089119      | Lê Phương Thảo         | 132***049  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141336 | 10527054      | Đỗ Hoàng Lê Thanh Thủy | 221***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141337 | 10213126      | Chu The Pvcombank      | 014***036  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141338 | 10157167      | Lương Thị Thúy Diễm    | 211***924  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141339 | 10546746      | Phạm Thị Thu Hà        | 215***222  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng           | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141340 | 10683143      | Huỳnh Kim Ngân           | 371***373  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141341 | 10623495      | Trần Thông Thai          | 077***751  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141342 | 10244609      | Nguyễn Thị Nhàn          | 012***860  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141343 | 10410799      | Đàm Minh Hoàng           | 362***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141344 | 10572975      | Nguyễn Hoài Bảo          | 023***144  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141345 | 10196481      | Nguyễn Văn Quang         | 012***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141346 | 11861195      | Trần Đào Đài Trang       | 079***243  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141347 | 10006594      | Nguyễn Thị Kim Chi       | 022***528  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141348 | 10050471      | Võ Thị Thảo Vy           | 371***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141349 | 10360334      | Trần Hồng Ngọc           | 352***577  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141350 | 10111604      | Huỳnh Thị Cam Nhu        | 321***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141351 | 10076368      | Nguyễn Mai Hà Vy         | 024***608  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141352 | 10169311      | Nguyễn Mạnh Cường        | 145***786  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141353 | 10089827      | Nguyễn Thị Hoàng Anh     | 121***872  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141354 | 10264234      | Đoàn Văn Tôn Ngọc Thuyết | 205***138  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141355 | 10174946      | Nguyễn Thị Miền          | 361***347  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141356 | 10241017      | Lê Thị Mỹ Xuyên       | 351***879  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141357 | 10036941      | Huỳnh Thị Thư         | 261***446  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141358 | 10081040      | Phan Thị Tuyết Nga    | 215***618  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141359 | 10543525      | Trần Thị Liễu         | 272***704  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141360 | 10027251      | Phan Thị Thuỳ Giang   | 361***619  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141361 | 10657453      | Nguyễn Văn Thân       | 183***106  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141362 | 10200192      | Trần Thị Tý           | 200***214  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141363 | 10333488      | Đỗ Thị Hiểu           | 030***200  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141364 | 10347025      | Nguyễn Đăng Lợi       | 142***270  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141365 | 10009860      | Nguyễn Văn Hiệu       | 151***069  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141366 | 10099655      | Trần Thanh Tú         | 352***148  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141367 | 10029581      | Võ Văn Bạch           | 360***998  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141368 | 10241825      | Lê Diễm Hương         | 012***463  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141369 | 10564104      | Dương Thị Bích Phượng | 201***170  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141370 | 10163949      | Nguyễn Trọng Bình     | 012***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141371 | 10087472      | Phạm Thị Phương Thảo  | 362***234  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141372 | 10027822      | Lê Văn Tân             | 360***394  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141373 | 10025432      | Nguyễn Văn Bẹ          | 360***762  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141374 | 10160302      | Nguyễn Lê Hiếu         | 031***035  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141375 | 10472664      | Tô Minh Huyền          | 091***008  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141376 | 10138824      | Nguyễn Thị Đước        | 200***951  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141377 | 10316537      | Hồ Duy Hạnh            | 187***085  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141378 | 10271717      | Lê Kim Toàn            | 172***526  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141379 | 10205912      | Chu The Pvcombank      | 103***086  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141380 | 10191757      | Huỳnh Thị Cẩm Lành     | 021***639  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141381 | 10693520      | Lê Như Ý               | 381***107  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141382 | 10423712      | Vũ Văn Toán            | C30***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141383 | 10569453      | Trần Thị Lan Hương     | 036***401  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141384 | 10081061      | Nguyễn Thị Trúc Phương | 312***829  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141385 | 10068982      | Hồ Văn Góc             | 351***758  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141386 | 10170206      | Trần Thị Thu Hương     | 291***035  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141387 | 10237206      | Trương Thị Hồng Hương  | 191***597  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141388 | 10029589      | Đoàn Văn Den         | 361***646  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141389 | 10065934      | Phạm Thị Kim Cúc     | 151***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141390 | 10246107      | Trần Văn Lệ          | 360***131  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141391 | 10492735      | Nguyễn Ngọc Hoài     | 197***382  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141392 | 10683606      | Nguyễn Thị Lan Hương | 191***317  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141393 | 10451698      | Hồ Đăng Quang        | C38***859  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141394 | 10040557      | Vũ Thị Thanh Huyền   | 163***864  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141395 | 10697703      | Vũ Thị Xô            | 025***243  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141396 | 10167763      | Nguyễn Trọng Cừ      | 240***754  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141397 | 10265651      | Nguyễn Phương Thảo   | 272***420  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141398 | 10191971      | Tôn Thất Thạnh       | 250***820  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141399 | 10158020      | Lê Minh Hiếu         | 017***828  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141400 | 10248788      | Nguyễn Thị Ngọc Châu | 022***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141401 | 10482337      | Vũ Thị Thu Hường     | 017***819  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141402 | 10678900      | Nguyễn Thị Ngọc Thùy | C28***414  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141403 | 10165424      | Nguyễn Thị Thủy      | 362***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141404 | 10587909      | Ngô Thanh Tuấn      | 311***760  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141405 | 10256247      | Trịnh Viết Trung    | 012***885  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141406 | 10709644      | Nguyễn Xuân Hòa     | 272***446  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141407 | 10173079      | Trần Ngọc Hiền      | 022***229  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141408 | 10029722      | Dương Hồng Phượng   | 360***288  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141409 | 10261463      | Trần Thị Kiên Giang | 023***258  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141410 | 10149415      | Vũ Thị Mai Diễm     | B45***650  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141411 | 10039572      | Huỳnh Hồng Vân      | 362***172  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141412 | 10316961      | Nguyễn Tiến Thịnh   | 331***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141413 | 10576133      | Đặng Văn Nghiêm     | 261***556  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141414 | 10242209      | Nguyễn Việt Dũng    | 031***887  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141415 | 10195308      | Quan Cầu            | 092***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141416 | 10033558      | Lê Khắc Việt        | 230***223  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141417 | 10318750      | Nguyễn Thị Sú       | 100***387  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141418 | 10107475      | Nguyễn Thị Thanh    | 125***447  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141419 | 10708086      | Khuất Thị Ánh Hồng  | 022***229  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141420 | 11016983      | Nguyễn Thị Nhưường   | 037***007  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141421 | 10080886      | Nguyễn Thị Thịnh     | 010***749  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141422 | 10314172      | Lại Huy Quang        | 023***289  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141423 | 10044688      | Nguyen Thu Ha        | 012***863  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141424 | 10579673      | Vũ Thị Thuận         | 025***611  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141425 | 10307570      | Nguyễn Hữu Thanh Tài | 201***184  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141426 | 10034756      | Nguyễn Công Chính    | 271***195  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141427 | 10670219      | Nguyễn Trung Dương   | 351***379  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141428 | 10519523      | Phạm Thị Thu         | 031***630  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141429 | 10029186      | Trương Vương Quốc    | 361***591  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141430 | 10331846      | Đỗ Trà Phương        | 013***988  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141431 | 10214365      | Hoàng Văn Hiếu       | 190***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141432 | 10514224      | Nguyễn Công Bình     | 160***893  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141433 | 10230010      | Nguyễn Nhất Phong Vũ | 201***099  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141434 | 10343342      | Bùi Văn Tới          | 151***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141435 | 10031388      | Nguyễn Thị Lệ        | 362***162  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141436 | 10040083      | Pham Van Vuong      | 371***072  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141437 | 10203782      | Chu The Pvcombank   | 102***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141438 | 10048442      | Nguyễn Khắc Lợi     | 113***663  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141439 | 10290424      | Đặng Thị Duyên      | 175***855  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141440 | 10012184      | Nguyễn Ngọc Thà     | 023***721  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141441 | 10047885      | Bùi Tuấn Hải        | 050***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141442 | 10048900      | Lê Hải Yến          | 050***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141443 | 10091998      | Nguyễn Thị Năm      | 200***421  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141444 | 10057569      | Bùi Thị Ngọc Giàu   | 024***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141445 | 10569069      | Nguyễn Thắng        | 023***608  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141446 | 10053789      | Nguyễn Thị Hồng Yến | 351***709  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141447 | 10197232      | Chu The Pvcombank   | 141***011  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141448 | 10090026      | Ngô Thị Kim Anh     | 100***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141449 | 10171181      | Nguyễn Thị Trang    | 215***690  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141450 | 10194722      | Trần Thanh Hiếu     | 361***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141451 | 10067191      | Trần Thị Soạn       | 125***364  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141452 | 10037513      | Nguyễn Minh Tuấn   | 012***040  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141453 | 10231318      | Dương Hoài Nam     | 182***898  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141454 | 10034936      | Lương Công Nho     | 221***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141455 | 10316214      | Trịnh Thị Ly       | 125***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141456 | 10029999      | Võ Thanh Phong     | 361***015  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141457 | 10232065      | Lê Thùy Khánh Linh | 250***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141458 | 10038918      | Lê Thị Vân Giang   | 173***900  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141459 | 10668818      | Nguyễn Thị Liễu    | 273***954  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141460 | 10014362      | Lê Quang Hưng      | 131***379  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141461 | 10672685      | Nguyễn Văn Tuấn    | 225***466  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141462 | 10663746      | Lu Phan Kim Long   | 023***625  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141463 | 10140390      | Lưu Thị Hải Châu   | 012***656  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141464 | 10029848      | Bùi Văn Bảy        | 361***383  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141465 | 10348074      | Nguyễn Thị Như Lan | 200***394  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141466 | 10082661      | Võ Thị Huỳnh Hoa   | 331***747  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141467 | 10206702      | Chu The Pvcombank  | 103***089  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141468 | 10073079      | Đoàn Thị Mỹ Thanh     | 312***449  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141469 | 10037385      | Lê Thị Mỹ Dung        | 341***772  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141470 | 10309646      | Chu The Pvcombank     | 175***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141471 | 10056012      | Trần Văn Toàn         | 200***354  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141472 | 10162446      | Phạm Thị Thanh Phương | 221***070  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141473 | 10514624      | Vũ Thị Ninh           | 125***601  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141474 | 10242183      | Trịnh Thị Xuân        | 033***638  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141475 | 10166598      | Bùi Thị Mai Anh       | 113***912  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141476 | 10008346      | Đoàn Văn Trinh        | 012***019  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141477 | 10165134      | Đặng Thị Kiều         | 331***133  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141478 | 10431545      | Nguyễn Thanh Hải      | 250***717  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141479 | 10182269      | Bá Văn Lý             | 186***698  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141480 | 10135446      | Trần Văn Dũng         | 310***348  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141481 | 10051161      | Võ Thanh Bình         | 334***850  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141482 | 10615576      | Nguyễn Trường Duy     | 312***931  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141483 | 10051452      | Nguyễn Văn Hợi        | 012***596  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141484 | 10285385      | Nguyễn Dương Hiệp     | 205***831  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141485 | 10393758      | Nguyễn Thị Phú        | 182***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141486 | 10240432      | Phạm Thị Sáng         | B81***235  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141487 | 10246132      | Nguyễn Thị Tuyết Loan | 311***395  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141488 | 10356913      | Phạm Thị Hào          | 036***459  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141489 | 10161034      | Đỗ Thị Thùy Linh      | 013***459  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141490 | 10627017      | Nguyễn Thị Mỹ Lan     | 021***865  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141491 | 10208741      | Chu The Pvcombank     | 103***035  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141492 | 10177581      | Nguyễn Kim Vân        | 281***180  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141493 | 10178005      | Phạm Thị Bích Ngọc    | 205***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141494 | 10068420      | Truong Minh Tam       | 341***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141495 | 10029753      | Nguyễn Văn Ngon       | 370***568  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141496 | 10017944      | Nguyễn Thị Lệ Em      | 361***401  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141497 | 10108292      | Nguyễn Thị Lan        | 273***850  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141498 | 10173207      | Hoàng Kim Cương       | 250***107  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141499 | 10671362      | Phạm Thị Huệ          | 030***729  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141500 | 10475741      | Phạm Quang Huy     | B93***063  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141501 | 10243299      | Hà Thị Thắm        | 361***400  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141502 | 10047130      | Nguyễn Quốc Thịnh  | 023***237  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141503 | 10162378      | Lưu Thị Đài Trang  | 371***029  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141504 | 10619210      | Võ Thị Bích Trâm   | 352***683  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141505 | 10626178      | Phan Vũ Bảo        | 023***755  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141506 | 10047265      | Tran Nhat Anh      | 381***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141507 | 10389752      | Nguyễn Thị Hồng    | 031***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141508 | 10181853      | Phạm Thị Thúy Kiều | 070***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141509 | 10130211      | Vũ Đình Tiến       | 010***251  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141510 | 10528910      | Trần Thanh Liêm    | 250***767  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141511 | 10250317      | Voòng Dịp Hoàn     | 250***967  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141512 | 10070637      | Huỳnh Quốc Hận     | 290***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141513 | 10203669      | Ngô Văn Quyền      | 121***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141514 | 10090170      | Đặng Thị Hằng      | 023***913  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141515 | 10674228      | Nguyen Van Bay     | 183***630  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141516 | 10244840      | Vũ Thị Lành          | 017***538  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141517 | 10682591      | Danh Hiền            | 371***617  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141518 | 10519503      | Nguyễn Trọng Minh    | 271***346  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141519 | 10347723      | Dương Minh Tuấn      | 341***344  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141520 | 10693685      | Dao Thi Hue          | 174***022  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141521 | 10184167      | Nguyễn Thị Thúy Bình | 172***591  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141522 | 12235692      | Nguyễn Văn Nghĩa     | 087***130  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141523 | 10075048      | Nguyễn Thùy Linh     | 012***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141524 | 10167199      | Hoàng Công Thạnh     | 142***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141525 | 10054422      | Nguyễn Thế Vinh      | 021***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141526 | 10066198      | Nguyen Xuan Phan     | 125***102  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141527 | 10450692      | Nguyễn Văn Minh      | 013***393  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141528 | 10149248      | Hà Thị Tâm           | 125***566  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141529 | 10197535      | Chu The Pvcombank    | 102***074  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141530 | 10547813      | Nguyễn Ngọc Tú Trinh | 271***835  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141531 | 10069999      | Trần Thu Thủy        | 280***476  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141532 | 10008584      | Bùi Thị Phương Hoa    | 012***408  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141533 | 10430364      | Nguyễn Thế Huỳnh      | 113***408  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141534 | 10047700      | Tran Thi Tuong Vi     | 225***569  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141535 | 10286047      | Nguyễn Thị Nga        | 131***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141536 | 10473694      | Trần Văn Mạnh         | 001***817  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141537 | 10206584      | Trần Quốc Trung       | 220***770  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141538 | 10098014      | Đào T Ấn Phong        | 362***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141539 | 10045498      | Trịnh Thị Kim Phụng   | 340***641  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141540 | 10029440      | Trần Thị Phương Loan  | 360***190  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141541 | 10238021      | Lê Thị Lan Phương     | 194***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141542 | 10027032      | Lâm Xa Bâu            | 361***106  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141543 | 10165065      | Cao Thị Thanh Thanh   | 112***848  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141544 | 10572389      | Nguyễn Tiến Đức       | 094***008  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141545 | 10536286      | Nguyễn Thị Thạch Thảo | 024***538  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141546 | 10606214      | Nguyễn Văn Tiến       | 090***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141547 | 10183728      | Nguyễn Thị Trang      | 264***298  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng               | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141548 | 10018783      | Nguyễn Ngọc Dệt              | 362***481  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141549 | 10093454      | Nguyễn Ánh Ngọc              | 021***643  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141550 | 10050371      | Nguyễn Mạnh Trường           | 381***992  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141551 | 10326577      | Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Tâm | 33M***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141552 | 10232562      | Nguyễn Hữu Phước             | 311***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141553 | 10544582      | Nguyễn Thị Thanh Thúy        | 023***293  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141554 | 10233634      | Nguyễn Lê Hoàng Anh          | 312***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141555 | 10235537      | Đặng Thu Vân                 | 013***510  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141556 | 10061494      | Nguyễn Văn Quyết             | 112***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141557 | 10671464      | Tran Quang Thoan             | 191***594  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141558 | 10510716      | Quản Ngọc Đức                | 113***619  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141559 | 10176010      | Đặng Minh Viên               | 311***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141560 | 10492973      | Phạm Ngọc Ánh                | 001***275  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141561 | 10036091      | Phan Giang Nam               | 194***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141562 | 10243886      | Phạm Thị Thanh Tình          | 215***784  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141563 | 10663361      | Hoàng Hải Yến                | 101***994  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141564 | 10018420      | Lê Thị Thúy Vân     | 361***785  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141565 | 12228321      | Nguyễn Thanh Phong  | 096***413  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141566 | 10529872      | Đỗ Hiếu Nhân        | 341***293  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141567 | 10665923      | Vu Dinh Ngoc        | 142***553  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141568 | 10221288      | Phạm Kim Chi        | 012***580  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141569 | 10209220      | Chu The Pvcombank   | 141***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141570 | 10011015      | Dương Nghệ Tĩnh     | 273***857  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141571 | 10605236      | Nguyễn Văn Lợi      | 142***217  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141572 | 10198022      | Chu The Pvcombank   | 103***005  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141573 | 10248659      | Cil Khios           | 250***416  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141574 | 10039880      | Nguyễn Thành Trung  | 091***393  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141575 | 10582024      | Nguyễn Thị Kim Ngân | 212***073  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141576 | 10311644      | Nông Thị Mai        | 120***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141577 | 10465696      | Mai Tiến Chiến      | 125***402  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141578 | 10370423      | Nguyễn Hữu Nghĩa    | 361***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141579 | 10067978      | Khưu Ngọc Huyền     | 385***525  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141580 | 10040269      | Nguyễn Thị The        | 112***634  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141581 | 10683930      | Phạm Minh Tuấn        | 011***255  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141582 | 10360435      | Lê Thị Tuyên          | 012***540  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141583 | 10035990      | Lý Minh Phúc          | 385***171  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141584 | 10547065      | Đặng Trần Linh Khương | 321***382  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141585 | 10068872      | Phạm Văn Tạo          | 312***663  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141586 | 10189088      | Tô Ánh Ngọc           | 312***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141587 | 10025165      | Trương Ngọc Ấn        | 360***090  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141588 | 10263277      | Nguyễn Minh Thành Đạt | 197***493  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141589 | 10162082      | Lê Thị Kim Thiết      | 022***871  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141590 | 10068147      | Cao Le Thi My Anh     | 341***194  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141591 | 10056351      | Nguyễn Thị Út         | 361***640  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141592 | 10575359      | Nguyễn Ngọc Trâm      | 241***598  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141593 | 10056061      | Đặng Vũ Thế           | 010***549  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141594 | 10037247      | Võ Thúy Ái            | 363***578  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141595 | 10036339      | Phi Thi Van           | 112***309  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141596 | 10153407      | Đào Thị Diễm       | 360***958  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141597 | 10060913      | Lê Thị Lệ          | 194***860  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141598 | 10160137      | Nguyễn Thị Diễm    | 362***926  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141599 | 10604452      | Lê Nhật Minh       | 272***185  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141600 | 10241608      | Võ Thị Tuyết Minh  | 023***583  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141601 | 10684045      | Mai Bích Chi       | 075***471  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141602 | 10167142      | Nguyễn Đức Dũng    | 205***153  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141603 | 10034698      | Phùng Minh Thu     | 162***253  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141604 | 10104966      | Đặng Thị Tem       | 113***642  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141605 | 10305484      | Đinh Công Hào      | 273***987  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141606 | 10315388      | Khuư Thị Mỹ Phượng | 290***289  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141607 | 10037556      | Lê Đức Chinh       | 172***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141608 | 10049109      | Huỳnh Thanh Tùng   | 351***200  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141609 | 10109248      | Thái Thị Bých Vân  | 215***461  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141610 | 10065536      | Đoàn Phú Việt Nam  | 212***606  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141611 | 10450597      | Mông Văn Hưng      | C03***832  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141612 | 10015977      | Nguyễn Thị Hoa       | 023***862  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141613 | 10025379      | Lê Thị Kim Dung      | 360***483  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141614 | 10611779      | Trần Văn Kiên        | 132***054  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141615 | 10141972      | Trần Thanh Lâm       | 360***544  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141616 | 10026151      | Nguyễn Văn Quân      | 361***709  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141617 | 10247538      | Nguyễn Thiện Bình    | 183***175  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141618 | 10105807      | Trần Thị Vân         | 201***181  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141619 | 10191998      | Trần Trang Đài       | 215***661  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141620 | 10247204      | Phạm Thị Thu Huyền   | 125***540  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141621 | 10172888      | Huỳnh Đức Tấn Vinh   | 201***221  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141622 | 10249373      | Phạm Ngọc Ánh        | 023***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141623 | 10524193      | Nguyễn Thị Kiều Ngân | 022***553  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141624 | 10535352      | Nguyễn Văn Phi       | 036***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141625 | 10666661      | Truong Hieu Phu      | 013***026  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141626 | 10055425      | Nguyễn Thị Kim Liên  | 011***088  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141627 | 10573548      | Phan Thị Bé Dung     | C66***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141628 | 10559932      | Nguyễn Việt Tiến      | 079***765  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141629 | 10137003      | Lương Văn Tám         | 250***324  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141630 | 10031796      | Quế Anh Lê            | 186***514  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141631 | 10600493      | Huỳnh Dai Phuc        | 271***726  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141632 | 10076459      | Phạm Đình Mới         | 250***108  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141633 | 10298335      | Trần Đăng Nguyên      | 112***258  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141634 | 10008924      | Trần Đức Nhân         | 162***635  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141635 | 10204268      | Chu The Pvcombank     | 111***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141636 | 10060061      | Nguyễn Thị Ni Na      | 215***536  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141637 | 10066770      | Đinh Văn Hây          | 112***700  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141638 | 10497355      | Trịnh Tân Quang       | 205***613  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141639 | 10582363      | Phạm Minh Tùng        | 025***048  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141640 | 10247266      | Trần Kim Phụng        | 371***364  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141641 | 10542725      | Trịnh Biên Cương      | 022***916  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141642 | 10575838      | Nguyễn Thị Đình Trang | 023***218  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141643 | 10506843      | Hồ Thị Kim Thoa       | 022***194  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141644 | 10060931      | Nguyễn Cảnh Nam      | 215***849  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141645 | 10009400      | Phạm Văn Thu         | 162***845  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141646 | 10398105      | Nguyễn Kỳ Thắng      | 151***454  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141647 | 10563806      | Vi Thị Đông          | C62***316  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141648 | 10363296      | Nguyễn Thị An Thảo   | 023***172  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141649 | 10582440      | Nguyễn Thị Tú Ny     | 250***773  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141650 | 10038823      | Nguyễn Văn Tài       | 162***740  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141651 | 10473898      | Nguyễn Thị Lam Kiều  | 363***878  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141652 | 10172909      | Lê Thị Mai Trang     | 187***074  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141653 | 10034212      | Hoang Thai           | 183***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141654 | 10560938      | Võ Hùng Em           | B94***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141655 | 10008702      | Nguyễn Thị Thu       | 160***565  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141656 | 10040714      | Le Thi Thuy An       | 012***279  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141657 | 10185708      | Dương Lê Ánh Tuyết   | 331***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141658 | 10690599      | Lê Thị Ngọc Liên     | 300***991  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141659 | 10041407      | Lương Thị Thùy Dương | 321***608  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141660 | 10537483      | Chiêu Chí Đạt       | 079***440  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141661 | 10245306      | Thái Hữu Lương      | B83***882  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141662 | 10137946      | Phạm Công Thành     | 091***390  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141663 | 10189456      | Lê Quốc Lương       | 321***397  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141664 | 10706048      | Lê Thị Nghĩa        | 181***020  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141665 | 10243728      | Đặng Đức Từ         | 361***868  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141666 | 10056083      | Đặng Thị Tien       | 301***807  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141667 | 10220713      | Nguyễn Thị Hằng     | 250***002  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141668 | 10094623      | Huỳnh Thị Thảo Dung | 215***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141669 | 10194302      | Nguyễn Thị Kiều     | 341***707  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141670 | 10542700      | Trần Thị Hương Lan  | 001***442  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141671 | 10090668      | Nguyễn Trường An    | 063***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141672 | 10166097      | Nguyễn Minh Trường  | 271***700  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141673 | 10247933      | Nguyễn Văn Tuấn     | 361***723  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141674 | 10655298      | Nguyễn Văn Hưng     | 132***063  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141675 | 10092730      | Lê Thị Hẹ           | 200***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141676 | 10219275      | Chu The Pvcombank    | 175***005  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141677 | 10542493      | Lang Văn Hải         | 186***333  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141678 | 10184202      | Đoàn Thị Hoài Hiệp   | 197***612  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141679 | 10051883      | Phạm Thị Mỹ Trinh    | 260***777  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141680 | 10056243      | Trần Thị Hà          | 011***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141681 | 10231724      | Trần Thị Hồng Nho    | 351***046  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141682 | 10173654      | Đoàn Thị Thanh Huyền | 162***403  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141683 | 10544462      | Huỳnh Chi Lan        | 079***394  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141684 | 10546937      | Kiều Minh Vương      | 250***654  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141685 | 10323107      | Dương Hiền Lương     | 273***560  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141686 | 10065050      | Vu Thanh Tung        | 012***624  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141687 | 10486711      | Nguyễn Thị Hồng Thúy | 371***270  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141688 | 10005934      | Trần Đức Tuấn        | 162***869  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141689 | 10009734      | Lỗ Hữu Thắng         | 113***352  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141690 | 10447188      | Mai Văn Hương        | 044***801  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141691 | 10241593      | Phạm Thị Huyền Sâm   | 221***106  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141692 | 10533811      | Trịnh Thụy My Trầm  | 240***463  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141693 | 10544100      | Võ Thị Mận          | 370***445  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141694 | 10204516      | Chu The Pvcombank   | 102***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141695 | 10527140      | Phạm Thùy Dương     | 230***300  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141696 | 10137317      | Phạm Đắc Nghĩa      | 023***159  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141697 | 10572563      | Nguyễn Trọng Tín    | 024***103  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141698 | 10037617      | Vo Manh Duy         | 363***682  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141699 | 10056039      | Nguyễn Viết Long    | 215***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141700 | 10520919      | Ngô Phương Bình     | 280***784  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141701 | 10069547      | Lâm Minh Công       | 273***279  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141702 | 10205527      | Chu The Pvcombank   | 102***043  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141703 | 10080826      | Nguyễn Trương Thiện | 331***503  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141704 | 10205271      | Phạm Xuân Hiển      | 038***242  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141705 | 10672068      | Nguyen Manh Huy     | 001***332  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141706 | 10418054      | Nguyễn Văn Hề       | C30***309  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141707 | 10006272      | Lê Thị Kim Anh      | 024***091  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141708 | 10055560      | Nguyễn Phi Trường     | 070***320  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141709 | 10072653      | Trần Huy Thắng        | 172***146  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141710 | 10042979      | Nguyễn Võ Ánh Ngọc    | 311***695  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141711 | 10681411      | Đồng Xuân Minh        | 122***850  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141712 | 10572896      | Lê Hồng Ngà           | 079***019  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141713 | 10217347      | Lê Thị Bích Viên      | 020***141  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141714 | 10025913      | Trương Thoại Khánh    | 361***897  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141715 | 10225508      | Nguyễn Thị Hồng Diễm  | 385***616  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141716 | 10563438      | Trương Xuân Phát      | 271***076  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141717 | 10065278      | Nguyễn Thị Thu Huyền  | 145***728  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141718 | 10019294      | Lê Chí Tâm            | 360***736  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141719 | 10213222      | Chu The Pvcombank     | 105***085  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141720 | 10572391      | Nguyễn Thị Nam Phương | 056***241  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141721 | 10451678      | Nguyễn Thị Trang      | 121***265  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141722 | 10572263      | Võ Hùng Phong         | 225***128  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141723 | 10135614      | Nguyễn Thị Hai        | 310***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141724 | 10021903      | Đinh Quang Toàn         | 172***508  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141725 | 10021059      | Trương Phước Năng       | 361***702  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141726 | 10479268      | Đỗ Thị Thanh            | B63***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141727 | 10105316      | Phạm Văn Út             | 362***604  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141728 | 10192811      | Chu The Pvcombank       | 104***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141729 | 10069332      | Nguyễn Anh Tỷ           | 290***707  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141730 | 10010643      | Trần Văn Bình           | 273***507  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141731 | 10118276      | Trần Hoàng Quang Phương | 191***862  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141732 | 10037270      | Nguyễn Danh Hạng        | 125***413  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141733 | 10044211      | Trần Thị Thu Trang      | 162***355  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141734 | 10218964      | Hồ Đức Thông            | 187***786  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141735 | 10009599      | Nguyễn Thanh            | B07***835  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141736 | 10010209      | Võ Xuân Hà              | 271***558  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141737 | 10087468      | Nguyễn Văn Tài          | 270***428  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141738 | 10179824      | Nguyễn Văn Vận          | 272***270  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141739 | 10242762      | Vũ Hoài Nam             | 024***827  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141740 | 10189784      | Nguyễn Thị Trọng      | 205***839  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141741 | 10648041      | Đồng Đức Tài          | 173***303  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141742 | 10257009      | Đỗ Tuấn Anh           | 033***296  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141743 | 10037735      | Phạm Thị Hoài Phương  | 245***658  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141744 | 10136384      | Nguyễn Thị Xuân Mai   | 022***850  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141745 | 10704797      | Phạm Kim Bình         | 241***612  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141746 | 10054783      | Trần Thị Ngọc Hạnh    | 351***666  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141747 | 10566775      | Đào Văn Chinh         | 350***520  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141748 | 10561626      | Đào Thị Lý            | 100***932  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141749 | 10399034      | Khúc Thị Thuý Nga     | 019***099  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141750 | 10196139      | Phạm Thị Hồng Nhung   | 331***131  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141751 | 10056127      | Nguyễn Thị Thúy Trinh | 011***798  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141752 | 10037114      | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 012***025  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141753 | 10694822      | Vu Dinh Hieu          | 290***574  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141754 | 10038973      | Lê Thị Lan Hương      | 205***916  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141755 | 10705725      | Nguyễn Văn Duy        | 034***885  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141756 | 10065803      | Nguyen Manh Chien    | 131***794  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141757 | 10225201      | Trần Minh Ý          | 250***251  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141758 | 10165841      | Nguyễn Trọng Nghĩa   | 290***541  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141759 | 10545516      | Lê Văn Bảo           | 023***246  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141760 | 10338067      | Đình Văn Có          | 362***205  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141761 | 10163722      | Hoàng Mai Anh        | 131***761  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141762 | 10573986      | Trần Thanh Bình      | 230***595  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141763 | 10625845      | Bùi Văn Sơn          | 300***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141764 | 10213515      | Nguyễn Thị Hải Đức   | 011***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141765 | 10171170      | Nguyễn Thị Thúy Toàn | 186***874  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141766 | 10042240      | Nguyễn Anh Dũng      | 241***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141767 | 10523007      | Đoàn Quốc Vũ         | 260***736  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141768 | 10602266      | Lê Thị Diên          | 120***561  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141769 | 10217276      | Đỗ Văn Huân          | 101***110  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141770 | 10043456      | Đặng Danh Tuấn       | 183***008  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141771 | 10346683      | Phan Thị Mỹ Thương   | 201***678  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141772 | 10195077      | Phạm Thị Châu      | 205***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141773 | 10663714      | Nguyễn Văn Biểu    | C77***477  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141774 | 10516831      | Trần Chí Lý        | 381***221  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141775 | 10186135      | Bùi Thị Hồng       | 200***357  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141776 | 10064394      | Nguyễn Lan Phương  | 162***797  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141777 | 10610729      | Đinh Hữu Tài       | 031***615  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141778 | 10225685      | Nguyễn Thị Toàn    | 250***046  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141779 | 10271170      | Phạm Thị Ninh      | 131***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141780 | 10128736      | Trần Văn Tới       | 012***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141781 | 10110588      | Chau, Van Nhung    | 381***807  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141782 | 10022082      | Huỳnh Thanh Hoàng  | 371***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141783 | 10577177      | Nguyễn Văn Nam     | 023***359  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141784 | 10053171      | Trần Anh Vũ        | 211***057  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141785 | 10243946      | Đinh Thị Hoàng Yến | 187***812  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141786 | 10573545      | Trần Văn Định      | 020***418  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141787 | 10016622      | Nguyễn Thị Phúc    | 160***285  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141788 | 10248611      | Huynh Quoc Khanh      | 371***325  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141789 | 10583605      | Nguyễn Hữu Nghĩa      | 020***757  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141790 | 10202955      | Chu The Pvcombank     | 011***061  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141791 | 10008127      | Nguyễn Thị Nhung      | 183***565  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141792 | 10142102      | Lê Kim Hoàn           | 250***774  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141793 | 10030826      | Nguyễn Văn An         | 360***479  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141794 | 10451037      | Nguyễn Chí Trung      | C39***351  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141795 | 10006106      | Lê Đức Hạnh           | 271***367  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141796 | 10071494      | Đoàn Thị Huyền        | 172***984  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141797 | 10162671      | Nguyễn Thị Hải        | 272***252  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141798 | 10043840      | Tran Ngoc Anh         | 341***845  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141799 | 10182301      | Trần Huy Bình         | 352***395  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141800 | 10059581      | Nguyễn Văn Nhật       | 186***392  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141801 | 10130608      | Lâm Thanh Hùng        | 351***249  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141802 | 10421586      | Nguyễn Thị Thanh Dung | 001***662  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141803 | 10697876      | Hoàng Thị Hoài        | C04***277  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141804 | 10241274      | Lương Công Anh     | 024***379  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141805 | 10015994      | Lê Hồng Hải        | 023***959  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141806 | 10582600      | Hà Bình Ngọc Lân   | 025***955  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141807 | 10150616      | Nguyễn Ngọc Liên   | 021***681  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141808 | 10559413      | La Chi Nhan        | 092***265  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141809 | 10524289      | Lê Thị Tú Quyên    | 031***902  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141810 | 10711242      | Nguyễn Thị Hải     | 240***687  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141811 | 10158493      | Nguyễn Thị Kim Chi | 200***976  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141812 | 10575270      | Hoàng Huy Bình     | B40***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141813 | 10055722      | Lê Thị Thúy Hằng   | 273***838  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141814 | 10070754      | Hồ Thị Loan        | 186***446  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141815 | 10224354      | Trần Thị Cẩm Vân   | 200***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141816 | 10239177      | Nguyễn Xuân Thủy   | 250***545  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141817 | 10232312      | Trần Văn Hội       | 190***620  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141818 | 10068509      | Diệp Bảo Long      | 365***021  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141819 | 10243218      | Trần Tấn Vinh      | 351***521  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141820 | 10488102      | Vương Văn Mạnh         | 001***370  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141821 | 10283112      | Lê Văn Hùng            | 290***441  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141822 | 10485167      | Nguyễn Văn Ròn         | 190***123  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141823 | 10029901      | Nguyễn Thị Vui         | 370***868  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141824 | 10045133      | Mai Thị Minh Tâm       | 201***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141825 | 10025247      | Nguyễn Văn Phúc        | 361***468  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141826 | 10242502      | Nguyen Thi Phuong Dung | 306***262  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141827 | 10577940      | Nguyễn Thị Thu Mộng    | 225***500  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141828 | 10206616      | Chu The Pvcombank      | 102***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141829 | 10554287      | Kiến Phước Liễu        | 079***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141830 | 10208088      | Chu The Pvcombank      | 113***029  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141831 | 10100695      | Lê Thị Tuyết Vân       | 341***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141832 | 10248216      | Duong Cong Tinh        | 197***796  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141833 | 10128647      | Võ Thị Bé              | 350***475  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141834 | 11785308      | Lò Thị Lả              | 014***776  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141835 | 10543244      | Trần Văn Lâm           | C61***808  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141836 | 10158578      | Nguyễn Quang Hải Nam   | 250***874  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141837 | 10141868      | Vũ Thị Loan            | 273***631  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141838 | 10518847      | Nguyễn Thanh Nhật      | 205***299  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141839 | 10571952      | Đoàn Thị Mỹ Hạnh       | 261***872  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141840 | 10706213      | Nguyễn Thị Huyền Trang | 250***115  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141841 | 10204327      | Chu The Pvcombank      | 080***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141842 | 10293677      | Nguyễn Thị Thanh       | 112***336  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141843 | 10537616      | Nguyễn Văn Nhất        | 020***078  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141844 | 10163981      | Trần Kiều Oanh         | 363***866  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141845 | 10183402      | Nguyễn Văn Viễn        | 121***019  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141846 | 10300171      | Lưu Thị Minh Ly        | 205***590  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141847 | 10126419      | Lê Thị Phương Loan     | 205***929  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141848 | 10675496      | Tong Van Huynh         | 122***718  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141849 | 10577233      | Nguyễn Phước Ngoan     | 025***258  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141850 | 10109862      | Nguyen Thanh Duy       | 365***759  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141851 | 10583083      | Nguyễn Thị Ngọc Thanh  | 271***674  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141852 | 10585705      | Hà Thị Phương       | 030***494  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141853 | 10511841      | Huynh Thi Thu Hang  | 271***147  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141854 | 10054062      | Ngô Hoàng Quỳnh Anh | 215***956  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141855 | 10040912      | Trần Thắng          | 191***454  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141856 | 10024132      | Trần Phú Lợi        | 360***674  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141857 | 10518775      | Ngô Thị Anh         | 020***594  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141858 | 10004021      | Nguyễn Thái Hiệp    | 020***679  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141859 | 10038535      | Nguyễn Hữu Trung    | 142***858  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141860 | 10049156      | Lâm Thi Thuý An     | 351***122  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141861 | 10244721      | Huỳnh Văn Điện      | 360***565  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141862 | 10535321      | Tô Trịnh Xuân Hoàng | 381***617  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141863 | 10224070      | Đinh Thị Vinh       | 205***705  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141864 | 10131701      | Phạm Văn Tiến       | 183***291  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141865 | 10033701      | Vũ Thị Như Liên     | 024***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141866 | 10470608      | Nguyễn Thị Na       | 036***562  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141867 | 10652794      | Hoang Thi Dung      | 121***157  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141868 | 10175164      | Trương Thị Như Huỳnh  | 352***921  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141869 | 10028729      | Đào Công Khanh        | 361***404  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141870 | 10233007      | Nguyễn Đức Hiếu       | 351***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141871 | 10061260      | Nguyễn Thị Thu Hiền   | 212***787  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141872 | 10487740      | Võ Tiến Đạt           | 194***420  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141873 | 10679667      | Khuur Lập Tân         | C83***342  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141874 | 10322136      | Nguyễn Thị Bích Quyên | 225***629  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141875 | 10079635      | Hồ Hoàng Thúy Vân     | 023***037  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141876 | 10517085      | Huỳnh Ngọc Bích       | 366***259  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141877 | 10086214      | Nguyen Ngoc Thinh     | 363***482  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141878 | 10626674      | Trần Thị Mỹ Dung      | 025***920  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141879 | 10009349      | Nguyễn Hải Cường      | 271***397  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141880 | 10232286      | Nguyễn Thị Mộng Hường | 351***314  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141881 | 10023821      | Nguyễn Văn Nhãn       | 360***982  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141882 | 10384719      | Đỗ Thanh Thủy         | 001***023  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141883 | 10156469      | Nguyễn Minh Vương     | 352***812  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141884 | 10246625      | Đỗ Hiến Giang         | 360***691  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141885 | 10203402      | Chu The Pvcombank     | 102***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141886 | 10401494      | Nguyễn Thị Minh Huyền | 220***407  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141887 | 10018665      | Nguyễn Hoàng Phúc     | 361***078  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141888 | 10452213      | Trần Quang Bi         | 206***171  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141889 | 10050463      | Ngô Xuân Nhất         | 024***258  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141890 | 10108940      | Đặng Lan Hương        | 025***121  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141891 | 10704145      | Đỗ Thị Út Hết         | 312***446  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141892 | 10040100      | Nguyễn Đôn Hòa        | 240***365  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141893 | 10180910      | Võ Thị Tuyết Mai      | 352***332  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141894 | 10099386      | Nguyễn Thị Ánh Vân    | 341***210  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141895 | 10067729      | Nguyễn Thị Thu Hằng   | 031***934  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141896 | 10026904      | Đào Phi               | 360***698  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141897 | 10009348      | Bùi Văn Phụng         | 271***086  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141898 | 10429529      | Ho, Chun - Wan        | 306***631  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141899 | 10033667      | Phan Đình Tuyến       | 186***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141900 | 10066580      | Cao Thị Thanh Nga     | 186***523  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141901 | 10039428      | Phạm Ngọc Đức         | 151***489  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141902 | 10180546      | Nguyễn Thị Hồng Vân   | 301***999  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141903 | 10091650      | Phan Văn Trường       | 362***893  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141904 | 10224817      | Trương Ngọc Phượng    | 361***779  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141905 | 10066844      | Vũ Thị Thu            | 151***489  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141906 | 10165960      | Mai Hoàng Minh        | 362***892  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141907 | 10042426      | Nguyen Thi Kim Anh    | 312***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141908 | 10247789      | Bùi Thị Liễu          | 351***381  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141909 | 10192845      | Chu The Pvcombank     | 102***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141910 | 10135291      | Ngô Thị Thanh Tâm     | 331***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141911 | 10201977      | Chu The Pvcombank     | 104***077  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141912 | 10222571      | Chu The Pvcombank     | 070***008  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141913 | 10161611      | Nguyễn Hoàng Phú      | 205***629  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141914 | 10619396      | Trần Bảo Châu         | 251***190  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141915 | 10651672      | Nguyễn Thị Thùy Trang | 071***917  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141916 | 10158012      | Phạm Thương Gia       | 362***325  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141917 | 10565105      | Huỳnh Ngọc Sang       | 201***374  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141918 | 10167413      | Nguyễn Khắc Tiến      | 200***203  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141919 | 10026007      | Nguyễn Thị Hồng Trang | 361***272  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141920 | 10144144      | Nguyễn Quốc Thanh     | 362***966  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141921 | 10312485      | Lê Thị Hường          | 250***137  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141922 | 10060090      | Võ Tiến Bằng          | 341***241  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141923 | 10010123      | Nguyễn Thanh Xuân     | 060***583  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141924 | 10100908      | Huỳnh Thị Hồng Lý     | 334***715  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141925 | 10222070      | Chu The Pvcombank     | 104***044  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141926 | 10176279      | Trần Ngọc Tuyền       | 370***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141927 | 10033762      | Lê Văn Chung          | 012***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141928 | 10649013      | Lại Thị Thúy Hà       | 163***331  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141929 | 10178567      | Đặng Minh Việt        | 215***759  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141930 | 10523592      | Đỗ Chiến Thắng        | 225***245  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141931 | 10229197      | Mai Thị Huệ           | 174***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141932 | 10067186      | Vũ Thị Thu            | 125***435  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141933 | 10319071      | Phạm Thị Saladin      | 024***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141934 | 10020216      | Trần Văn Tiếp         | 310***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141935 | 10672455      | Vo Thanh Loi          | 260***424  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141936 | 10316543      | Dương Anh Tuấn        | 182***465  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141937 | 10012710      | Tổng Quốc Trường      | KOC***067  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141938 | 10522967      | Phùng Nguyễn Hồng Hải | 079***818  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141939 | 10501018      | Nguyễn Thị Thoa       | C35***841  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141940 | 10174410      | Hoàng Thị Diệu Trang  | 201***828  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141941 | 10014563      | Nguyễn Quang Khanh    | 012***645  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141942 | 10375767      | Nguyễn Bích Thủy      | 201***525  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141943 | 10697991      | Nguyễn Minh Cường     | 301***514  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141944 | 10157995      | Lê Thị Quỳnh          | 173***650  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141945 | 10151332      | Trần Thị Minh Nguyệt  | 125***462  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141946 | 10072971      | Nguyễn Văn Luận       | 201***814  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141947 | 10055715      | Phan Lợi              | 200***316  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141948 | 10257410      | Mai Anh Tiến         | 212***873  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141949 | 10007274      | Trần Quốc Tuấn       | 011***642  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141950 | 10053551      | Phạm Văn Ninh        | 121***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141951 | 10070106      | Trần Văn Tiệp        | 168***719  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141952 | 10268101      | Nguyễn Thị Cẩm Nhung | 024***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141953 | 10193835      | Hoàng Như Ngân       | 201***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141954 | 10245666      | Nguyễn Hữu Long      | 361***912  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141955 | 10661105      | Nguyễn Việt Thắng    | B94***731  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141956 | 10061313      | Lê Anh Dũng          | 197***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141957 | 10106283      | Lê Kim Ánh           | 092***203  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141958 | 10481870      | Nguyễn Thị Thu       | 152***666  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141959 | 10169437      | Nguyễn Thị Thanh Vân | 201***565  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141960 | 10646803      | Trần Thị Nhi         | 340***554  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141961 | 10065570      | Trần Khánh Chi       | 112***733  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141962 | 10089411      | Hoàng Thị Hương Trà  | 080***200  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141963 | 10006032      | Nguyễn Thị Thùy Vinh | 012***113  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141964 | 10041811      | Phan Thi Ngoc Ha       | 341***276  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141965 | 10041275      | Hồ Đắc Hải Oanh        | 191***157  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141966 | 10205185      | Chu The Pvcombank      | 110***041  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141967 | 10248194      | Nguyễn Trường Lâm      | 073***752  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141968 | 10052771      | Lê Thị Đông            | 205***544  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141969 | 10961446      | Cù Thị Tuyết Mai       | 010***810  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141970 | 10025244      | Nguyễn Thị Thu         | 360***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141971 | 10036084      | Trần Thị Oanh          | 186***679  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141972 | 10673974      | Nguyễn Thị Thiên Thanh | 352***797  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141973 | 10141093      | Nguyễn Văn Hà          | 011***384  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141974 | 10527472      | Mai Anh Tuấn           | 182***795  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141975 | 10015295      | Chu Văn Sáng           | 151***251  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141976 | 10224120      | Võ Văn Thành           | 001***073  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141977 | 10066649      | Đoàn Quỳnh Thương      | 012***926  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141978 | 10704190      | Lương Văn Thắng        | 082***768  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141979 | 10098089      | Thái Văn Tân           | 381***952  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141980 | 10661861      | Ngô Thị Tân Phượng | 001***042  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141981 | 10072027      | Huỳnh Văn Bé       | 371***365  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141982 | 10165806      | Võ Ngọc Nương      | 281***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141983 | 10324033      | Lê Thị Thanh Hà    | 031***884  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141984 | 10197316      | Nguyễn Anh Đức     | 125***114  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141985 | 10572049      | Bùi Thị Liên       | 360***908  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141986 | 10505152      | Lâm Thị Ngọc       | 241***701  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141987 | 10310608      | Nguyễn Thị Cẩm Lệ  | 200***117  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141988 | 10544720      | Phạm Văn Huy       | 034***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141989 | 10195255      | Lê Thị Hải Thanh   | 205***462  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141990 | 10261439      | Vũ Thị Huệ         | 125***903  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141991 | 10065711      | Khuất Thị Thu Hoài | 112***594  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141992 | 10006353      | Lê Thùy Vy         | 023***462  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141993 | 10521633      | Nguyễn Hữu Thanh   | 341***071  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141994 | 10239349      | Cao Thị Thành      | 162***994  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141995 | 10067719      | Phạm Thị Bích Trâm | 024***712  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 141996 | 10574042      | Nguyễn Thị Duyên     | 241***846  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141997 | 10711181      | Phạm Hồng Phúc       | 300***773  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 141998 | 10356137      | Nguyễn Thị Kim Xuyên | 272***901  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 141999 | 10601549      | Hoàng Văn Chi        | 111***651  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142000 | 10243671      | Chim Ngọc Trinh      | 360***964  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142001 | 10608530      | Nguyễn Anh Tuấn      | 013***857  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142002 | 10107512      | Lê Tấn Phụng         | 250***372  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142003 | 10211533      | Chu The Pvcombank    | 080***052  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142004 | 10010974      | Huỳnh Vũ Đạt         | 273***702  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142005 | 10506990      | Nguyễn Thị Hương     | 171***538  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142006 | 10519924      | Lê Thị Trúc Ly       | 261***102  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142007 | 10247033      | Lê Văn Bé            | 360***523  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142008 | 10015154      | Nguyễn Tiến Huỳnh    | 010***995  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142009 | 10427485      | Lê Thị Cẩm Hồng      | B29***867  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142010 | 10167829      | Vũ Văn Trung         | 112***509  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142011 | 10006079      | Nguyễn Trọng Hoà     | KQK***T12  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142012 | 10525427      | Bùi Trọng Hùng      | 034***573  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142013 | 10610527      | Huỳnh Cao Nguyên    | 079***484  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142014 | 10273976      | Trần Hồng Đức       | 012***718  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142015 | 10066563      | Nguyễn Thúy Ngọc    | 024***025  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142016 | 10248045      | Nguyễn Thị Dung     | 100***646  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142017 | 10200115      | Chu The Pvcombank   | 126***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142018 | 10220044      | Lương Xuân Đức      | B81***030  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142019 | 10042583      | Nguyễn Phi Long     | 201***253  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142020 | 10045250      | Huynh Phuoc Thuong  | 205***392  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142021 | 10086748      | Vũ Đặng Chinh       | 191***118  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142022 | 10070234      | Ngo Trong Nghia     | 341***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142023 | 10609594      | Trần Hồng Nhân      | 205***863  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142024 | 10044327      | Tran Thi Minh Trinh | 024***712  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142025 | 10324068      | Nguyễn Hữu Tâm      | 351***925  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142026 | 10242735      | Ngô Minh Hòa        | 125***797  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142027 | 10697808      | Nguyễn Hoàng Út     | 364***758  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng         | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142028 | 10068765      | Nguyen Minh Thanh      | 341***104  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142029 | 10631501      | Nguyễn Bích Trang      | 312***312  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142030 | 10023288      | Nguyễn Ngọc Yến        | 023***208  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142031 | 11169852      | Nguyễn Vĩnh Phong      | 225***456  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142032 | 10580552      | Hoàng Đình Huỳnh       | 184***121  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142033 | 10264655      | Nguyễn Cao Trí         | 092***554  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142034 | 10221440      | Nguyễn Công Thuyên     | 187***407  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142035 | 10221897      | Chu The Pvcombank      | 103***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142036 | 10232047      | Lê Phước Mỹ Phú        | 250***411  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142037 | 10584353      | Đặng Huỳnh Thanh Tuyền | 025***709  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142038 | 10255483      | Nguyễn Trang           | 012***432  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142039 | 10682840      | Le Thi Tinh            | 025***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142040 | 10739002      | Huỳnh Thanh Nga        | 352***277  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142041 | 10481462      | Trịnh Văn Kiên         | 205***952  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142042 | 10074222      | Võ Thị Bình            | 190***877  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142043 | 10679129      | Đinh Thị Bằng          | 037***205  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142044 | 10549946      | Đinh Xuân Lý       | 181***272  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142045 | 10056268      | Dương Thị Việt Hà  | B09***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142046 | 10238646      | Hoàng Hoà An       | 201***583  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142047 | 10061013      | Nguyễn Thị Kim Chi | 212***446  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142048 | 10209465      | Chu The Pvcombank  | 102***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142049 | 10336832      | Hoàng Thùy Duyên   | 012***582  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142050 | 10378805      | Nguyễn Hiệp        | 020***955  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142051 | 10030467      | Lê Văn Bảy         | 361***875  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142052 | 10043349      | Trần Tuấn Anh      | 194***853  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142053 | 10498121      | Lê Hồng Sơn        | 172***319  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142054 | 10627292      | Đỗ Thị Thùy Dung   | 113***063  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142055 | 10663676      | Trần Thị Kim Xuân  | 001***715  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142056 | 10099604      | Nguyễn Văn Sáng    | 111***726  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142057 | 10009159      | Cao Văn Hiễn       | 182***022  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142058 | 10678150      | Lâm Sơn Đại        | 351***166  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142059 | 10372052      | Vũ Thị Hương Lan   | 012***099  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142060 | 10279913      | Nguyễn Thị Bích Thủy | 361***196  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142061 | 10246252      | Trịnh Thị Hằng       | 112***319  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142062 | 10116122      | Trần Văn Tâm         | 046***678  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142063 | 10693977      | Lê Văn Mộng          | 351***367  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142064 | 10264791      | Ngô Văn Tàu          | 351***599  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142065 | 10015798      | Phạm Quốc Thạnh      | 212***679  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142066 | 10095781      | Nguyễn Minh Phương   | 250***019  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142067 | 10234159      | Lê Thị Thu Hạnh      | 205***158  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142068 | 10275660      | Cao Thị Như Tuyết    | B38***766  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142069 | 10671749      | Nguyễn Hoàng Em      | 364***586  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142070 | 10535496      | Trần Thị Lý          | 191***132  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142071 | 10003945      | Nguyễn Thị Kim Anh   | 111***974  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142072 | 10520697      | Nguyễn Minh Nhật     | 281***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142073 | 10007104      | Nguyễn Quỳnh Anh     | 011***486  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142074 | 10077260      | Đặng Bá Thọ          | 190***764  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142075 | 10484654      | Nguyễn Văn Hiệp      | 272***387  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142076 | 10576345      | Lê Thị Mỹ Hồng       | 220***814  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142077 | 10270015      | Nguyễn Thị Phương    | 125***073  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142078 | 10571472      | Mai Văn Sự           | 060***928  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142079 | 10483365      | Nguyễn Đình Thắng    | C17***165  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142080 | 10026517      | Lê Quốc Việt         | 361***580  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142081 | 10101399      | Vũ Thị Nga           | 024***919  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142082 | 10114718      | Nguyễn Hữu Quốc Phú  | 194***791  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142083 | 10168307      | Phùng Thị Thúy Hường | 012***338  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142084 | 10156796      | Nguyễn Huy Hoàng     | 205***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142085 | 10454854      | Nguyễn Thị Bích Thu  | 211***510  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142086 | 10210213      | Chu The Pvcombank    | 102***018  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142087 | 10037547      | Trần Thị Kim Ngân    | 301***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142088 | 10009340      | Nguyễn Đình Huệ      | 273***535  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142089 | 10245060      | Nguyễn Thị Huỳnh     | 360***879  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142090 | 10049629      | Trịnh Thị Lan Hương  | 172***658  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142091 | 10057086      | Võ Thị Trúc Ly       | 205***223  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142092 | 10216009      | Nguyễn Ngọc Linh     | 340***477  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142093 | 10246424      | Đào Thanh Hoà        | 361***302  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142094 | 10524065      | Nguyễn Thị Hoàng Nhã | 079***719  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142095 | 10026376      | Phạm Thị Mỹ Hương    | 360***559  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142096 | 10148489      | Vũ Thị Thu Hiền      | B53***068  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142097 | 10011959      | Ninh Thế Hải         | 151***268  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142098 | 10082177      | Phan Thị Vân         | 273***152  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142099 | 10066062      | Tran Tan Binh        | 023***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142100 | 10038813      | Vũ Văn Mạnh          | 125***791  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142101 | 10303833      | Phạm Thị Thoa        | 013***875  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142102 | 10333009      | Nguyễn Thị Vang      | 125***511  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142103 | 10192058      | Lê Thị Gái           | 200***619  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142104 | 10204898      | Chu The Pvcombank    | 105***066  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142105 | 10018349      | Nguyễn Thị Thắm      | 361***562  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142106 | 10067696      | Lê Văn Hải           | 142***884  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142107 | 10860886      | Dương Văn Minh       | 072***137  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142108 | 10018044      | Võ Hữu Vẽo           | 361***468  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142109 | 10224452      | Nguyễn Thị Cẩm Nhung | 290***328  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142110 | 10360318      | Nguyễn Thị Ngọc Yến  | 351***192  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142111 | 10555578      | Huỳnh Đức Hưng       | C44***112  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142112 | 10021952      | Nguyễn Thị Thủy      | 360***300  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142113 | 10219387      | Nguyễn Thị Thu       | 020***178  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142114 | 10676907      | Thái Thị Lan         | 181***034  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142115 | 10004456      | Hoàng Thị Hoa        | 030***810  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142116 | 10272101      | Nguyễn Quốc Khánh    | 205***489  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142117 | 10544602      | Nguyễn Ngọc Tiến     | 037***717  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142118 | 10078760      | Dương Thị Hạnh       | 121***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142119 | 10597604      | Nguyễn Thị Mến       | 036***459  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142120 | 10219709      | Trần Thanh Nam       | 352***104  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142121 | 10027806      | Mai Thạch Hồ         | 361***254  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142122 | 10333564      | Lê Quang Ngọc        | 197***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142123 | 10282099      | Đặng Minh Thắng      | 131***624  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142124 | 10717574      | Nguyễn Thị Lành       | 112***899  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142125 | 10029889      | Võ Thị Kim Yến        | 361***753  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142126 | 10070153      | Trần Hữu Phước Thắng  | 351***730  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142127 | 10045844      | Lê Thị Mộng Trinh     | 024***264  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142128 | 10026222      | Trương Minh Nguyệt    | 361***907  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142129 | 10027286      | Kiều Văn Chủ          | 360***498  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142130 | 10031889      | Mai Văn Trung         | 186***960  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142131 | 10217832      | Chu The Pvcombank     | 105***053  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142132 | 10009248      | Trần Quang Trung      | 012***206  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142133 | 10463150      | Trần Thị Mai          | C34***052  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142134 | 10184185      | Phan Thị Kim Thoa     | 225***589  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142135 | 10043598      | Lâm Thanh Tuyền       | 290***526  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142136 | 10140829      | Lê Thị Rấu            | 120***617  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142137 | 10033615      | Nguyễn Thị Thùy Trang | 341***708  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142138 | 10158939      | Trần Thị Lớn          | 160***154  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142139 | 10545562      | Phạm Quách Tiến Đạt   | 079***013  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142140 | 10039208      | Đặng Thị Phượng    | 183***206  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142141 | 10483655      | Nguyễn Tấn Dạng    | 211***322  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142142 | 10307277      | Lý Thị Kim Thoa    | 371***605  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142143 | 10027730      | Trần Văn Lắm       | 360***900  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142144 | 10188347      | Mai Trung Trực     | 381***380  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142145 | 10562391      | Lê Hàn Thoa Thoa   | 261***943  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142146 | 10227071      | Lê Bá Khiêm        | 125***490  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142147 | 10006338      | Trần Xuân Tài      | 182***426  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142148 | 10220951      | Nguyễn Thị Sơn     | 230***623  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142149 | 10713584      | Nguyễn Thanh Quý   | 206***749  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142150 | 10233200      | Nguyễn Trọng Đạt   | 151***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142151 | 10240899      | Nguyễn Thị Hiền    | 012***093  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142152 | 10315380      | Trần Thị Tuyết Mai | 225***355  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142153 | 10011195      | Trần Việt Hưng     | 012***873  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142154 | 10049817      | Võ Bảo Toàn        | 351***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142155 | 10515848      | Đỗ Thanh Hoài      | 022***622  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142156 | 10198320      | Chu The Pvcombank  | 096***016  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142157 | 10072642      | Phạm Văn Anh       | 230***297  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142158 | 10514088      | Park Sunkyung      | M88***124  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142159 | 10178802      | Đỗ Thị Độ          | 272***268  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142160 | 10067865      | Nguyễn Công Hoàng  | 012***533  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142161 | 10250607      | Nguyễn Duy Phương  | 361***949  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142162 | 10561578      | Trương Thị Yến Nga | 023***543  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142163 | 10199661      | Chu The Pvcombank  | 141***087  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142164 | 10316530      | Nguyễnthị Hoài     | 186***342  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142165 | 10584099      | Đặng Văn Lộc       | 301***416  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142166 | 10499439      | Hà Quỳnh Anh       | 135***372  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142167 | 10563014      | Nguyễn Thị Lý      | 021***989  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142168 | 10036389      | Phạm Thị Ngọc Mai  | 131***637  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142169 | 10045419      | Nguyễn Thị Nga     | 023***737  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142170 | 10047608      | Phạm Ngọc Cẩn      | 360***971  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142171 | 10178018      | Ngô Văn Hương      | 183***387  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142172 | 10062939      | Hoàng Anh Tú            | 230***524  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142173 | 10084423      | Nguyễn Thị Khánh        | 142***750  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142174 | 10198701      | Chu The Pvcombank       | 096***023  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142175 | 10016446      | Trịnh Thị Lan           | 171***989  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142176 | 10570002      | Trần Thị Thu Mai        | 300***491  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142177 | 10086562      | Chung Nguyệt Thu        | 250***483  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142178 | 10168757      | Nguyễn Thị Hoàng Phương | 100***450  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142179 | 10608809      | Nguyễn Đình Tuấn        | 174***748  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142180 | 10026650      | Nguyễn Văn Á            | 362***714  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142181 | 10322988      | Nguyễn Văn Giáp         | 184***378  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142182 | 10098042      | Danh Thị Mỹ Linh        | 370***849  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142183 | 10117337      | Phạm Công Nhuận         | 021***934  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142184 | 10170914      | Trần Huỳnh Nguyên Thảo  | 201***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142185 | 10162964      | Đỗ Văn Bảy              | 310***248  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142186 | 10064357      | Đào Trọng Lưu           | 171***464  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142187 | 10038884      | Lê Thị Ngọc Hà          | 201***485  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142188 | 10052006      | Trương Thị Trúc Ly    | 351***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142189 | 10683378      | Đỗ Thị Hồng Đào       | 280***597  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142190 | 10154785      | Nguyễn Thị Công Cúc   | 024***358  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142191 | 10711388      | Vương Thị Tú Anh      | 023***134  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142192 | 10522449      | Nguyễn Thị Như Phượng | 362***618  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142193 | 10067727      | Nguyễn Sĩ Tiệp        | 031***442  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142194 | 10188839      | Châu Thị Mỹ Duyên     | 321***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142195 | 10574372      | Lâm Mỹ Phụng          | B35***245  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142196 | 10173048      | Nguyễn Thị Oanh       | 111***144  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142197 | 10214263      | Thái Thu Hường        | 012***497  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142198 | 10298267      | Nguyễn Thị Kim Loan   | 210***301  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142199 | 10002260      | Lê Ngọc Thanh         | 352***319  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142200 | 10210273      | Chu The Pvcombank     | 103***069  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142201 | 10043582      | Nguyễn Hoàng Vũ       | 280***070  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142202 | 10043673      | Phạm Thi Thuy         | 321***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142203 | 10046092      | Nguyen Thi Ngoc Minh  | 280***555  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142204 | 10582916      | Trần Giang Nam        | 001***760  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142205 | 10316622      | Nguyễn Thị Kim Huệ    | 351***458  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142206 | 10554819      | Nguyễn Thị Vân Anh    | 031***402  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142207 | 10533545      | Nguyễn Văn Dưỡng      | 025***995  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142208 | 10589876      | Đỗ Thị Thùy Linh      | 001***807  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142209 | 10256539      | Bành Thanh Bằng       | 022***549  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142210 | 10606180      | Phạm Thị Nhạn         | 034***278  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142211 | 10675229      | Huỳnh Tăng Nhật       | 191***432  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142212 | 10025345      | Lương Văn Phiếp       | 350***002  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142213 | 10576907      | Le Thi Nguyet         | 186***927  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142214 | 10245263      | Mai Kiều Trang        | 250***473  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142215 | 10339888      | Nguyễn Thị Cẩm Nguyệt | 321***279  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142216 | 10199679      | Chu The Pvcombank     | 103***009  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142217 | 10580337      | Nguyễn Thị Hương      | 184***410  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142218 | 10047844      | Ngô Minh Hiếu         | 351***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142219 | 10029796      | Lê Việt Hùng          | X54***X54  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142220 | 10485561      | Nguyễn Trọng Giáp    | 025***297  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142221 | 10818439      | Nguyễn Thiện Minh    | 280***906  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142222 | 10695049      | Phạm Thị Thu Huyền   | 040***692  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142223 | 10040654      | Nguyễn Thái Sơn      | 012***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142224 | 10058539      | Nguyễn Đức Thơm      | 010***866  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142225 | 10155546      | Lều Thị Bình         | 010***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142226 | 10218027      | Phan Minh Châu       | 181***830  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142227 | 10548480      | Nguyễn Thị Thanh     | 173***213  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142228 | 10169116      | Huỳnh Văn Lắm        | 023***173  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142229 | 10040962      | Nguyễn Thị Việt      | 205***555  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142230 | 10045077      | Trần Thị Vành Khuyên | 205***671  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142231 | 10067507      | Lê Chi Mai           | 012***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142232 | 10648218      | Nguyễn Văn Tài       | 366***851  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142233 | 10273516      | Lê Văn Thanh         | 212***312  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142234 | 10542915      | Vy Trọng Thành       | 250***858  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142235 | 10574926      | Trương Văn Quân      | 025***863  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142236 | 10175973      | Hoàng Văn Chung      | 023***325  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142237 | 10028786      | Vũ Đình Sơn          | 361***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142238 | 10470985      | Trần Thị Kim Hằng    | 024***409  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142239 | 10166935      | Nguyễn Quang Vinh    | 012***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142240 | 10055603      | Huỳnh Thị Phương Thơ | 215***648  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142241 | 10036685      | Nguyễn Thị Minh Tân  | 212***123  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142242 | 10252667      | Phạm Thị Tuan Anh    | 142***674  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142243 | 10231247      | Hoàng Thị Cẩm Linh   | 212***963  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142244 | 10224460      | Trần Thanh Phong     | 381***657  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142245 | 10538531      | Bùi Thị Hồng Vân     | 012***088  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142246 | 10099810      | Nguyễn Hoàng Khang   | 365***769  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142247 | 10540361      | Dương Thế Hiển       | 022***189  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142248 | 10623137      | Hứa Thái Hưng        | 273***744  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142249 | 10032104      | Thái Thị Hồng Nhung  | 351***799  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142250 | 10174682      | Phạm Văn Thành       | 205***043  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142251 | 10267798      | Nguyễn Ngọc Hùng     | 017***355  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142252 | 10163500      | Võ Thị Thanh Huyền    | 205***436  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142253 | 10051707      | Lê Đức Vinh           | 312***901  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142254 | 10059985      | Nguyễn Thị Vân        | 311***022  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142255 | 10412980      | Nguyễn Thị Lệ Quyên   | 271***898  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142256 | 10035123      | Diệp Bảo Ngọc         | 334***110  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142257 | 10297682      | Bùi Thị Trâm          | 200***895  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142258 | 10287579      | Lê Thanh Trung        | 194***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142259 | 10375976      | Nguyễn Tiến Mạnh      | 001***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142260 | 10067063      | Quách Thị Thu         | 113***187  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142261 | 10562459      | Lương Phước Đường     | 079***350  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142262 | 10005569      | Nguyễn Văn Phong      | 031***756  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142263 | 10114011      | Nguyễn Văn Mân        | 350***396  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142264 | 10015400      | Giang Thị Tuyết Anh   | 260***259  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142265 | 10026935      | Võ Văn Thành          | 360***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142266 | 10022794      | Cao Đức Trường        | 186***730  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142267 | 10162963      | Nguyễn Thị Hồng Trang | 215***853  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142268 | 10020478      | Lê Thị Lệ Thu        | 360***558  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142269 | 10577336      | Phạm Công Sỹ         | 212***755  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142270 | 10180946      | Nguyễn Thị Út        | 250***975  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142271 | 10157679      | Phan Thuỳ Linh       | 132***477  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142272 | 10008045      | Hoàng Ngọc Bảo       | 011***779  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142273 | 10234220      | Lê Thị Phượng        | 264***333  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142274 | 10565168      | Nguyễn Thị Thu Xương | 352***963  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142275 | 10230141      | Hà Thị Thu Vân       | 231***554  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142276 | 10054202      | Nguyễn Hữu Bộ        | 173***448  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142277 | 10518587      | Nguyễn Thị Thu Trinh | 023***821  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142278 | 10169387      | Đoàn Thị Mỹ Hạnh     | 370***506  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142279 | 10031079      | Vo Thi Dang Khoa     | 362***491  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142280 | 10168927      | Phạm Mạnh Điệp       | 012***727  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142281 | 10175377      | Bùi Thị Hữu Duyên    | 205***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142282 | 10232219      | Văn Thị Giỏ          | 190***384  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142283 | 10029309      | Nguyễn Văn Giếng     | 361***676  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142284 | 10232313      | Nguyễn Thị Đông   | 201***326  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142285 | 10607850      | Hà Đức Tuấn       | 340***607  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142286 | 10057187      | Teng Chí Thanh    | 023***106  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142287 | 10417507      | Hoàng Thị Dương   | 142***627  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142288 | 10479888      | Chu Thanh Tùng    | 060***264  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142289 | 10474426      | Phạm Trung Dũng   | 142***178  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142290 | 10177889      | Đường Thị Vân     | 113***940  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142291 | 10067301      | Vũ Thị Hà Vân     | 012***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142292 | 10202268      | Chu The Pvcombank | 103***041  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142293 | 10177207      | Kim Văn Hùng      | 381***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142294 | 10023717      | Võ Hoàng Nguyên   | 215***064  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142295 | 10247203      | Quách Thị Phương  | 125***389  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142296 | 10014166      | Trần Hữu Hải      | 162***603  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142297 | 10072060      | Lam, Van Du       | 341***683  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142298 | 10044507      | Hoàng Ngọc Phổ    | 205***426  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142299 | 10009977      | Lê Văn Thống      | 341***365  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142300 | 10315965      | Đặng Thiên Ân         | 291***913  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142301 | 10610765      | Nguyễn Thanh Thiện    | 022***094  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142302 | 10664407      | Vũ Thị Hay            | 030***383  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142303 | 10474185      | Phạm Thành Long       | 151***824  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142304 | 10687007      | Phan Kiều Ngân        | 025***465  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142305 | 10181710      | Nguyễn Văn Tư         | 215***816  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142306 | 10230297      | Lê Huy Tiến           | 240***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142307 | 10518475      | Đặng Thị Thanh Phương | 022***797  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142308 | 10240575      | Đinh Thị Bạch Yến     | 360***144  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142309 | 10180784      | Nguyễn Thị Vân Anh    | 241***134  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142310 | 10030689      | Đỗ Văn Khuyên         | 362***392  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142311 | 10686586      | Phạm Thị Hương        | 273***606  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142312 | 10062106      | Trần Ngọc Duy         | 250***186  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142313 | 10173278      | Huỳnh Thị Thanh Vân   | 205***351  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142314 | 10048863      | Nguyễn Thị Thịnh      | 050***047  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142315 | 10243778      | Nguyễn Thị Hằng       | 001***848  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142316 | 10060395      | Trần Thị Hoài        | 182***157  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142317 | 10572392      | Nguyễn Thị Huyền     | C29***263  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142318 | 10347125      | Phan Văn Tín         | 191***049  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142319 | 10289658      | Đỗ Thị Huyền         | 001***650  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142320 | 10070137      | Trần Thị Tuyết Mai   | 012***367  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142321 | 10676957      | Nguyễn Trường Hải    | 079***506  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142322 | 10713675      | Nguyễn Thuận Hải     | 601***967  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142323 | 10014292      | Đình Quang Tiến      | 273***413  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142324 | 10325430      | Hàng Thị Kim Ngân    | 201***879  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142325 | 10631425      | Nguyễn Hoàng Diễm Ly | 270***996  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142326 | 10178418      | Lại Ngọc Hân         | 363***129  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142327 | 10420967      | Huỳnh Thị Thu Trà    | 201***691  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142328 | 10178094      | Trần Thị Thu Hường   | 194***218  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142329 | 10203800      | Chu The Pvcombank    | 103***071  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142330 | 10237028      | Phạm Anh Tú          | 031***156  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142331 | 10192873      | Lê Thanh Sen         | 341***308  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142332 | 10025924      | Đào Thị Dũng       | 360***027  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142333 | 10677937      | Ho Phuong Thao     | 301***230  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142334 | 10141600      | Đào Cư Chuân       | 112***174  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142335 | 10258490      | Võ Thị Thu Hạnh    | 024***692  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142336 | 10451993      | Đàm Uy Nghiêm      | 025***199  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142337 | 10347690      | Nguyễn Hoàng Giang | 225***547  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142338 | 10170658      | Nguyễn Hồng Giang  | 201***737  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142339 | 10097852      | Phùng Khôi Nghề    | 020***480  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142340 | 10187093      | Đoàn Khắc Hậu      | 020***574  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142341 | 10182784      | Bùi Thị Thúy       | 201***145  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142342 | 10013570      | Bạch Tô Há         | 022***655  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142343 | 10547831      | Nguyễn Trần Đức    | 273***876  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142344 | 10008733      | Phạm Văn Chương    | 161***886  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142345 | 10224697      | Nguyễn Hùng Sâm    | 250***778  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142346 | 10155141      | Thạch Thị Dung     | 010***789  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142347 | 10529206      | Nguyễn Thị Vân Anh | 025***434  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142348 | 10657701      | Phan Ngọc Hân      | 385***376  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142349 | 10148371      | Nguyễn Xuân Khương | 024***588  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142350 | 10597826      | Đỗ Thị Thoan       | 113***273  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142351 | 10049478      | Nguyễn Thị Nga     | 456***852  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142352 | 10198448      | Chu The Pvcombank  | 030***097  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142353 | 10689204      | Vũ Xuân Thụ        | 001***487  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142354 | 10218870      | Nguyễn Diệu Linh   | 012***792  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142355 | 10086849      | Nguyễn Bảo Tuyên   | 250***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142356 | 10566776      | Nguyễn Thị Hương   | 012***827  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142357 | 10045028      | Nguyễn Thành Trí   | 024***327  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142358 | 10243653      | Hồng Như Mỹ Hoa    | 370***446  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142359 | 10181898      | Nguyễn Khánh Hồng  | 013***199  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142360 | 10710331      | Ngô Thị Bích Tiên  | 261***561  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142361 | 10201509      | Chu The Pvcombank  | 050***055  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142362 | 10710394      | Phạm Ngọc Thiện    | 272***826  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142363 | 10316122      | Trần Thúy Loan     | 187***758  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142364 | 10059277      | Lưu Thị Hiệp          | 241***269  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142365 | 10161847      | Nguyễn Thị Thanh Tâm  | 182***344  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142366 | 10261508      | Nguyễn Văn Công       | 017***956  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142367 | 10230797      | Nguyễn Đoàn Quốc Nhật | 201***667  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142368 | 10598836      | Vũ Thị Quỳnh Vân      | 012***347  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142369 | 10047545      | Xuan Mai              | 201***236  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142370 | 10537488      | Nguyễn Vũ Hoàng       | 245***762  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142371 | 10446241      | Lê Thị Nhượng         | 001***779  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142372 | 10275113      | Lê Hữu Tân            | 172***165  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142373 | 10038654      | Ngô Phương Linh       | 012***241  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142374 | 10023745      | Nguyễn Văn Minh       | 361***937  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142375 | 10375905      | Ma Thị Vân            | 020***782  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142376 | 10018537      | Nguyễn Chánh Dũng     | 361***747  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142377 | 10675836      | Lê Minh Hương         | 013***821  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142378 | 10069091      | Cù Thị Tú Trinh       | 331***788  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142379 | 10104241      | Vũ Duy Anh            | 271***024  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142380 | 10136277      | Lê Huy Hùng        | 205***356  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142381 | 10010676      | Nguyễn Xuân Hồng   | 273***867  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142382 | 10041708      | Nguyễn Thị Kim Hoa | 341***136  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142383 | 10021651      | Dương Thị Thắm     | 361***923  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142384 | 10218996      | Đình Văn Thành     | 013***707  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142385 | 10206346      | Chu The Pvcombank  | 103***066  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142386 | 10140934      | Nguyễn Thị Xem     | 360***591  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142387 | 10173576      | Lê Đức Tiến        | 205***275  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142388 | 10195572      | Lê Thị Diệu Thanh  | 191***385  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142389 | 10648077      | Lê Thị Miền        | 272***965  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142390 | 10686489      | Nguyễn Phương Uyên | 273***827  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142391 | 10525947      | Nguyễn Thị Huế     | 173***719  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142392 | 10031411      | Ngo Tran Tai       | 312***433  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142393 | 10267999      | Phạm Xê            | 205***348  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142394 | 10150089      | Lê Thị Phương Uyên | 024***017  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142395 | 10341606      | Trần Thị Nga       | 021***146  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142396 | 10588296      | Đỗ Văn Long         | 026***541  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142397 | 10278732      | Nguyễn Thành Long   | 291***309  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142398 | 10544676      | Trần Duy Phong      | 272***781  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142399 | 10034892      | Lê Thị Thương Huyền | 215***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142400 | 10028614      | Nguyễn Thị Huyền    | 361***915  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142401 | 10005122      | Lê Anh Tú           | 131***976  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142402 | 10432355      | Đặng Văn Thi        | 141***219  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142403 | 10252887      | Nguyễn Triệu Khánh  | 125***616  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142404 | 10217045      | Nguyễn Văn Mộng     | 362***619  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142405 | 10041367      | Lê Kim Ngo?C        | 341***313  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142406 | 10698765      | Bùi Thị Phương      | 038***097  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142407 | 10367186      | Nguyễn Đức Doanh    | 017***755  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142408 | 10603429      | Đinh Thị Bé Ngoan   | 351***767  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142409 | 10210370      | Nguyễn Thị Thúy     | 017***346  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142410 | 10196761      | Chu The Pvcombank   | 161***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142411 | 10268519      | Võ Ngọc Hùng        | 361***845  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142412 | 10025881      | Nguyễn Văn Bảy      | 111***157  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142413 | 10228784      | Lê Thị Thu Hiền     | B55***369  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142414 | 10268922      | Trương Tấn Long     | 360***159  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142415 | 10169678      | Trần Thị Út         | 331***244  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142416 | 10680178      | Phạm Mỹ Nhớ         | 371***340  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142417 | 10206556      | Kiều Thị Chính      | 200***851  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142418 | 10220444      | Bùi Ngọc Thương     | 212***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142419 | 10547285      | Võ Minh Ngọc Uyển   | B84***511  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142420 | 10686795      | Đàm Công Chính      | 023***782  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142421 | 10142142      | Koshimoto Kanjiro   | TZ0***632  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142422 | 10052053      | Lê Minh Trí         | 351***574  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142423 | 10561644      | Đỗ Minh Phương      | 001***605  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142424 | 10194958      | Trần Thị Tuyết Vân  | 200***038  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142425 | 10154795      | Trần Kế Thắng       | 024***116  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142426 | 10051791      | Châu Hoàng Hiền     | 312***332  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142427 | 10039359      | Nguyễn Thị Kim Dung | 205***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng    | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142428 | 10589051      | Đặng Thị Tuyết    | 351***729  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142429 | 10020257      | Nguyễn Thanh Hồng | 362***840  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142430 | 10622075      | Bùi Văn Vinh      | 363***381  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142431 | 10144071      | Đào Thu Hường     | 011***775  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142432 | 10505144      | Nguyễn Văn Thái   | C03***483  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142433 | 10159628      | Lê Thị Hải        | 184***332  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142434 | 10538712      | Đinh Thị Lan Hà   | C05***125  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142435 | 10012531      | Trần Ngọc Bình    | 012***002  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142436 | 10053525      | Trần Văn Dẫn      | 381***626  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142437 | 10175866      | Trương Đình Trực  | 200***590  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142438 | 10079087      | Nguyen Hong Hai   | 121***268  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142439 | 10563335      | Lê Tú Uyên        | 001***648  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142440 | 10201510      | Chu The Pvcombank | 050***057  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142441 | 10040562      | Lê Ngọc Hùng      | 172***210  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142442 | 10303857      | Hà Thị Dịu        | 034***443  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142443 | 10077625      | Phạm Thị Phúc Anh | 024***964  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142444 | 10317709      | Lê Thị Kim Giang     | 352***537  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142445 | 10046628      | Dương Thị Năm        | 310***924  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142446 | 10006746      | Quách Vân Hoa        | 012***766  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142447 | 10028450      | Vương Minh Trí       | 360***289  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142448 | 10321996      | Tô Thị Minh          | 012***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142449 | 10680250      | Hoàng Thị Xuân       | 081***241  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142450 | 10088428      | Nguyễn Thị Sơn       | 351***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142451 | 10040665      | Lê Đăng Việt         | 201***639  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142452 | 10226830      | Nguyễn Thị Thu       | 173***110  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142453 | 10555307      | Ngô Thanh Hùng       | 200***213  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142454 | 10067208      | Nguyễn Thị Cẩm Anh   | 031***767  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142455 | 10171896      | Danh Toàn            | 371***467  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142456 | 10178097      | Nguyen Truong An     | 301***606  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142457 | 10198645      | Chu The Pvcombank    | 103***081  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142458 | 10506157      | Nguyễn Thị Thu Hường | 122***933  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142459 | 10571520      | Phan Minh Thiện      | 079***455  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142460 | 10161803      | Quách Thị Minh Trâm     | 031***287  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142461 | 10502601      | Nguyễn Kiều Phương Trúc | 312***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142462 | 10524030      | Trần Đăng Quang         | 023***636  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142463 | 10433900      | Vũ Thị Thúy             | 125***142  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142464 | 10009717      | Ngô Tá Phước            | 250***924  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142465 | 10202441      | Mai Trọng Nam           | 121***584  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142466 | 10319358      | Nguyễn Hữu Phi Phong    | 273***632  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142467 | 10059284      | Thái Văn Nghệ           | 361***537  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142468 | 10025971      | Nguyễn Thị Tuấn Anh     | 361***548  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142469 | 10177135      | Hồ Văn Y                | 250***272  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142470 | 10071137      | Nguyễn Minh Kha         | 121***729  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142471 | 10008825      | Phan Thanh Tân          | 272***049  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142472 | 10040273      | Đặng Thị Phương Thảo    | 191***831  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142473 | 10197523      | Ngô Thị Miến            | 205***810  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142474 | 10065734      | Tran Thi Hien           | 031***509  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142475 | 10491115      | Nguyễn Thị Vân          | 121***266  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142476 | 10660966      | Nguyễn Văn Quỳ          | 079***379  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142477 | 10013590      | Nguyễn Thiên Hùng       | 271***938  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142478 | 10008467      | Vũ Minh Huyền           | 010***625  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142479 | 10248340      | Lê Tiến                 | 362***610  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142480 | 10581157      | Ngô Văn Nam             | 201***158  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142481 | 10419750      | Văn Đình Nghĩa          | 183***279  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142482 | 10540817      | Dương Đại Phong         | 111***579  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142483 | 10070157      | Trần Thị Thu Thủy       | 371***041  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142484 | 10006661      | Vũ Quang Minh           | 011***321  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142485 | 10070372      | Tô Thị Trang Linh       | 172***924  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142486 | 10171789      | Trần Trung Hiếu         | 352***011  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142487 | 10216727      | Nguyễn Thị Quỳnh Phương | 225***290  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142488 | 10192854      | Chu The Pvcombank       | 102***013  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142489 | 10043960      | Nguyễn Mạc Thanh Hiếu   | 362***815  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142490 | 10630315      | Diệp Minh Phát          | 070***033  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142491 | 10019663      | Nguyễn Thị Sáu          | 361***411  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng          | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142492 | 10274667      | Trần Thủy Tiên          | 201***674  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142493 | 10058159      | Trần Thị Tỏm            | 300***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142494 | 10159506      | Nguyễn Thị Ngọc Yến     | 211***954  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142495 | 10182741      | Nguyễn Thị Trang        | 163***891  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142496 | 10089347      | Ngô Thị Phương          | 205***501  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142497 | 10310424      | Trần Thị Việt Trinh     | 301***075  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142498 | 10307752      | Nguyễn Thị Phương Tuyến | 012***447  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142499 | 10110570      | Trần Minh Thiện         | 301***557  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142500 | 10096783      | Dương Thanh Hà          | 215***835  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142501 | 10050460      | Luong Phuoc Bao Duc     | 024***703  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142502 | 10072701      | Bùi Thiện Lộc           | 312***936  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142503 | 10053438      | Trần Thị Thanh Thanh    | 273***710  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142504 | 10028973      | La Công Minh            | 360***932  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142505 | 10009921      | Nguyễn Ngọc Ninh        | 164***005  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142506 | 10694405      | Lê Như Thanh            | 112***123  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142507 | 10085883      | Nguyễn Thị Thúy Ba      | 021***076  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142508 | 10148394      | Võ Thị Hồng Việt     | B41***153  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142509 | 10036947      | Phạm Thị Chuyên      | 024***004  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142510 | 10684171      | Phạm Thị Ngọc Hạnh   | 271***209  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142511 | 10129274      | Giang Chút Nguyên    | 022***820  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142512 | 10195701      | Nguyễn Thị Hải       | 190***315  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142513 | 10676582      | Nguyễn Minh Trí      | 012***169  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142514 | 10048462      | Lê Đình Minh Tuấn    | 271***815  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142515 | 10531873      | Lê Thị Mỹ Quý        | 023***581  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142516 | 10097235      | Lưu Thị Kiều         | 351***933  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142517 | 10071852      | Nguyễn Thị Thanh Vân | 250***815  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142518 | 10037892      | Trương Ngọc Nhuận    | 381***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142519 | 10224568      | Bùi Thị Kim Thoa     | 151***649  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142520 | 10327175      | Nguyễn Ngọc Xiêm     | 385***371  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142521 | 10381578      | Nguyễn Thành Lũy     | 273***738  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142522 | 10235298      | Hoàng Dương          | 197***684  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142523 | 10465104      | Nguyễn Thị Tuyết     | 190***120  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142524 | 10474351      | Nguyễn Thị Bé         | 072***006  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142525 | 10186634      | Hồ Văn Lưng           | 341***703  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142526 | 10200715      | Chu The Pvcombank     | 131***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142527 | 10008418      | Nguyễn Thị Thuý Trinh | 151***002  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142528 | 10485371      | Nguyễn Thị Luyến      | 011***481  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142529 | 10057430      | Trần Thị Thanh Trúc   | 351***172  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142530 | 10154679      | Trần Hưng Thành       | 205***231  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142531 | 10031324      | Võ Thị Mĩa            | 273***471  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142532 | 10166772      | Nguyễn Lê Ninh        | 011***820  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142533 | 10572746      | Nguyễn Thị Liên       | 250***824  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142534 | 10355838      | Nguyễn Kiều Thơ       | 225***951  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142535 | 11979033      | Nguyễn Thị Lan        | 084***360  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142536 | 10349730      | Phạm Thị Huyền        | 163***542  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142537 | 10069632      | Trương Tiểu Ngọc      | 273***404  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142538 | 10059448      | Lê Thị Thi Hạ         | 221***000  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142539 | 10183520      | Phan Châu Sơn         | 240***444  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142540 | 10213762      | Nguyễn Trường Sơn     | 310***078  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142541 | 10112000      | Kim Ngọc Tâm          | 334***416  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142542 | 10209098      | Chu The Pvcombank     | 102***065  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142543 | 10284291      | Trương Văn Lành       | 362***306  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142544 | 10626072      | Nguyễn Thu Trà        | 001***219  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142545 | 10686773      | Nguyễn Bá Đạt         | 250***236  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142546 | 10149089      | Phạm Hữu Đăng         | 361***063  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142547 | 10501462      | Nguyễn Thị Xuân Thu   | 250***877  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142548 | 10084419      | Đặng Hà Giang         | 250***765  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142549 | 10694839      | Nguyen Tran Thuy Linh | 280***689  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142550 | 10230684      | Nguyễn Thị Hồng Tươi  | 371***082  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142551 | 10504926      | Nguyễn Thị Điệp       | 001***350  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142552 | 10693618      | Vũ Thu Hà             | 031***351  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142553 | 10470897      | Hoàng Công Thành      | 121***202  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142554 | 10065205      | Cấn Thị Sơn           | 112***415  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142555 | 10546133      | Trần Thị Thu Hương    | 162***952  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142556 | 10184020      | Nguyễn Khánh Duy    | 162***368  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142557 | 10125342      | Bùi Thị Hợi         | 010***897  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142558 | 10559927      | Trần Văn Liêm       | 024***029  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142559 | 10655809      | Phan Nhật Tân       | 036***496  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142560 | 10182895      | Trịnh Hồng Quang    | 250***822  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142561 | 10070092      | Trần Thị Hà         | 164***763  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142562 | 10260578      | Nguyễn Thanh Xuân   | 361***790  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142563 | 10704186      | Lê Thị Hồng         | 245***195  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142564 | 10082448      | Hồ Thị Hồng Thắm    | 381***997  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142565 | 10073332      | Dương Văn Nhân      | 331***101  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142566 | 10179800      | Nguyễn Đức Tâm      | 272***412  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142567 | 10227782      | Nguyễn Huy Ninh     | 112***039  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142568 | 10019598      | Bùi Xuân Diên       | 361***566  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142569 | 10180623      | Lê Thanh Bình       | 250***657  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142570 | 10258782      | Phạm Thị Thùy Dương | 334***211  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142571 | 10655836      | Nguyễn Đức Chiến    | C14***545  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142572 | 10642138      | Nguyễn Lê Hải Yến    | 212***027  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142573 | 10298784      | Nguyễn Thị Xuân      | 261***455  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142574 | 10169665      | Lê Khả Nhất          | 173***484  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142575 | 10381170      | Võ Thị Khánh Trà     | 187***871  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142576 | 10237985      | Phạm Thị Lệ Hằng     | 250***817  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142577 | 10362416      | Nguyễn Ngọc Cảnh     | 362***145  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142578 | 10204925      | Chu The Pvcombank    | 103***012  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142579 | 10378412      | Nguyễn Ngọc Hà       | 050***041  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142580 | 10032448      | San Siêu Cường       | 271***887  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142581 | 10110569      | Đỗ Bé Thảo           | 331***194  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142582 | 10042137      | Nguyen Thi Tuyen Nga | 341***683  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142583 | 10163234      | Huỳnh Thị Ánh Tuyết  | 352***266  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142584 | 10278343      | Võ Thị Thùy My       | 301***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142585 | 10148188      | Tạ Quang Việt        | B38***149  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142586 | 10076387      | Nguyễn Trung Huy     | 334***474  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142587 | 10048171      | Đỗ Văn Bắc           | 024***627  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142588 | 10500774      | Nguyễn Văn Hoàng     | 212***252  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142589 | 10026029      | Châu Thị Măng        | 360***069  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142590 | 10030992      | Đỗ Thị Hồng Bích     | 145***573  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142591 | 10068372      | Hoàng Văn Sự         | 285***957  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142592 | 10663917      | Lý Minh Thư          | 385***046  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142593 | 10318552      | Nguyễn Thị Hương     | 152***572  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142594 | 10021349      | Lê Trung Thật        | 371***347  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142595 | 10609297      | Hồ Văn Hải           | 079***602  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142596 | 10031075      | Vũ Thị Hương Giang   | 163***469  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142597 | 10283091      | Mai Thị Bích Phượng  | 351***342  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142598 | 10093081      | Quảng Thị Thanh Thoa | 264***056  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142599 | 10193380      | Chu Văn Long         | 011***761  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142600 | 10011438      | Lê Anh Thái          | 273***162  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142601 | 10556636      | Phạm Vũ Quỳnh Anh    | 371***495  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142602 | 10048025      | Do Van Nho           | 341***438  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142603 | 10167198      | Bùi Huy Phú          | 028***887  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142604 | 10619274      | Phạm Thị Bấy        | 090***281  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142605 | 10022345      | Nguyễn Văn Hà       | 360***212  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142606 | 10079238      | Đỗ Thị Hòa          | 020***414  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142607 | 10225366      | Nguyễn Cảnh Dương   | 012***273  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142608 | 10504107      | Nguyễn Thị Lâm Thúy | 191***457  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142609 | 10281277      | Nguyễn Thị Thanh Hà | 273***092  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142610 | 10478929      | Trần Văn Tình       | B97***022  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142611 | 10248517      | Vũ Thị Thi          | 010***550  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142612 | 10056348      | Lê Thu Hà           | 290***299  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142613 | 10625227      | Nguyễn Thị Kim Thoa | 351***973  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142614 | 10167734      | Đặng Thị Như Duyên  | 300***679  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142615 | 10650727      | Nguyễn Thị Hồng     | 125***400  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142616 | 10496894      | Vũ Thị Nga          | 033***405  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142617 | 10199668      | Chu The Pvcombank   | 141***098  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142618 | 10523170      | Nguyễn Văn Đức      | 340***939  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142619 | 10605749      | Nguyễn Ngọc Tuấn    | 030***539  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142620 | 10131859      | Lê Thị Đạt           | 110***648  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142621 | 10188598      | Chu The Pvcombank    | 102***052  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142622 | 10058502      | Nguyễn Thị Tuyết Mai | 225***347  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142623 | 10027781      | Nguyễn Thanh Hồng    | 360***661  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142624 | 10546094      | Nguyễn Thị Hòa       | 125***917  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142625 | 10171130      | Lê Tuấn Duy          | 362***645  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142626 | 10078974      | Lê Thị Ngọc Ánh      | 351***706  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142627 | 10161691      | Đặng Văn Diễm        | 240***705  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142628 | 10226712      | Nguyễn Xuân Việt     | 151***645  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142629 | 10150120      | Trần Thị Kim Ngân    | 201***853  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142630 | 10513025      | Huỳnh Phương Linh    | 251***539  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142631 | 10052315      | Nguyễn Hoàng Sơn     | 186***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142632 | 10208491      | Chu The Pvcombank    | 040***020  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142633 | 10067843      | Tran Thi Thai        | 151***759  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142634 | 10036428      | Lê Anh Cường         | 060***672  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142635 | 10549684      | Trần Thu Hà          | C03***985  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142636 | 10155830      | Nguyễn Thị Nở         | 201***122  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142637 | 10328913      | Võ Thị Thùy Trang     | 290***536  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142638 | 10313929      | Mai Khánh Trinh       | 301***804  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142639 | 10544405      | Hồ Nguyễn Thảo Nguyên | 024***877  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142640 | 10174581      | Nguyễn Xuân Nam       | 013***688  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142641 | 10503344      | Lê Duy Linh           | 385***210  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142642 | 10227138      | Lý Trí Dũng           | 221***555  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142643 | 10651598      | Lê Hồ Nhất Linh       | C77***231  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142644 | 10176223      | Điền Lê Nam Nam       | 245***924  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142645 | 10433575      | Đinh Hà Thu           | 085***217  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142646 | 10530757      | Hà Tiên               | 013***301  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142647 | 10104543      | Lâm B Ích Ngọc        | 330***795  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142648 | 10085332      | Vũ Hồng Tươi          | 024***426  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142649 | 10060298      | Lý Bội Hoa            | 023***720  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142650 | 10013325      | Trần Thanh Hùng       | 361***873  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142651 | 10031094      | Phan Thị Bính         | 183***568  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng      | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142652 | 10329920      | Hồ Thị Huấn         | 273***752  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142653 | 10162256      | Tăng Ngọc Tú        | 201***998  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142654 | 10023352      | Phạm Đình Mỹ Lộc    | 271***428  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142655 | 10190872      | Nguyen Van Thanh    | 365***603  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142656 | 10140072      | Nguyễn Thị Hiền     | 361***337  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142657 | 10387207      | Đặng Thị Vinh Thành | 013***040  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142658 | 10339923      | Nguyễn Minh Hiếu    | 361***610  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142659 | 10077279      | Lê Thị Phận         | 190***542  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142660 | 10175715      | Phạm Ngọc Dũng      | 101***284  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142661 | 10681523      | Âu Văn Nam          | 060***232  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142662 | 10057720      | Nguyễn Văn Minh     | 205***256  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142663 | 10379400      | Tô Thị Thu Hà       | 190***482  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142664 | 10608609      | Võ Thị Lụa          | B95***114  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142665 | 10224999      | Đặng Văn Tám        | 205***591  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142666 | 10026942      | Nguyễn Văn Thặng    | 360***299  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142667 | 10580334      | Trần Minh Chính     | 184***194  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142668 | 10030440      | Đỗ Thị Ngọc Thuý      | 362***827  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142669 | 10010554      | Nguyễn Quang Hưng     | 031***141  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142670 | 10537625      | Trương Thị Tuyết Hồng | 021***416  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142671 | 10178095      | Phạm Sơn              | 197***109  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142672 | 10694739      | Hồ Tú Anh             | 273***813  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142673 | 10205905      | Chu The Pvcombank     | 103***010  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142674 | 10521543      | Nguyễn Thị Phượng Em  | 321***709  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142675 | 10022737      | Hà Thị Hồng Nhung     | 135***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142676 | 10199887      | Chu The Pvcombank     | 080***037  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142677 | 10019681      | Lê Thị Thu Liễu       | 361***839  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142678 | 10162000      | Trần Mộng Kha         | 381***083  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142679 | 10578681      | Ngô Viết Hộ           | 040***436  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142680 | 10632673      | Lê Thị Diễm           | 220***282  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142681 | 10167436      | Phạm Ngọc Lưu         | 162***060  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142682 | 10289296      | Vũ Đình Huyền         | 125***317  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142683 | 10037677      | Lê Thị Tố Quyên       | 365***033  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142684 | 10032939      | Nguyễn Hùng Anh      | 151***220  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142685 | 10765782      | Trần Quốc Huy        | 300***813  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142686 | 10041285      | Phạm Công Danh       | 365***580  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142687 | 10371096      | Nguyễn Ngọc Phước    | 362***567  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142688 | 10149301      | Nguyễn Thị Hải Yến   | 215***456  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142689 | 10132976      | Lý Ngọc Thanh Thảo   | 361***432  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142690 | 10040257      | Lưu Thị Tâm          | 125***097  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142691 | 10084446      | Nguyễn Thị Bích Thùy | 385***410  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142692 | 10643487      | Trần Thu Hương       | 030***260  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142693 | 10013359      | Walk-In Customer     | 001***434  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142694 | 10548611      | Nguyễn Văn Soái      | 168***918  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142695 | 12322856      | Lý Ngọc Triều        | 096***899  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142696 | 10114850      | Nguyễn Thị Nga       | 250***250  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142697 | 10515417      | Nguyễn Thị Hoa       | 042***460  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142698 | 10143199      | Nguyễn Văn Lai       | 370***277  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142699 | 10043560      | Phạm Mỹ Tâm          | 363***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142700 | 10569774      | Cao Xuân Thuyết       | 013***518  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142701 | 10711358      | Phan Thị Ngọc Thơ     | B80***427  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142702 | 10166515      | Đặng Thị Ngọc Quyên   | 151***569  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142703 | 10006452      | Đào Nguyên Khang      | 022***340  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142704 | 10009710      | Phạm Văn Đông         | 274***267  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142705 | 10695600      | Vưu Minh Chinh        | C30***424  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142706 | 10666796      | Trần Văn Tuấn         | 225***615  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142707 | 10517153      | Chu Bảo Bân           | B38***677  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142708 | 10069493      | Nguyen Thi Thuy Duong | 341***705  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142709 | 10549164      | Nguyễn Hữu Đắt        | 362***174  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142710 | 10053105      | Phạm Chải             | 200***026  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142711 | 10554013      | Nguyễn Thanh Tùng     | B70***189  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142712 | 10056818      | Trần Thị Thu Hòa      | 205***864  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142713 | 10521033      | Lê Minh Châu          | 079***189  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142714 | 10249437      | Nguyen Van Ngu        | 261***038  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142715 | 10028207      | Võ Phi Thăng          | 361***938  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142716 | 10618725      | Ngô Thảo Vy           | 272***736  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142717 | 10041047      | Đỗ Trí Kiên           | 100***256  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142718 | 10521954      | Võ Thị Vi             | 250***467  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142719 | 10314314      | Nguyễn Thị Hồng Đào   | 272***163  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142720 | 10365715      | Nguyễn Thị Thu Nga    | 201***513  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142721 | 10160669      | Hà Kim Phương         | 301***221  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142722 | 10610071      | Danh Đồng             | 371***976  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142723 | 10547710      | Đàm Thị Nên           | 036***668  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142724 | 10576308      | Ngô Ngọc Quý          | 024***483  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142725 | 10038461      | Nguyễn Thị Thanh Xuân | 334***305  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142726 | 10070353      | Đỗ Văn Lợi            | 291***095  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142727 | 10283782      | Hoàng Thị Huyền Tuyến | 046***864  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142728 | 10144971      | Nguyễn Thị Tuyến      | 362***201  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142729 | 10704643      | Vũ Thị Phương         | 025***503  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142730 | 10028761      | Trần Văn Cường        | 9K9***242  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142731 | 10018839      | Ngô Kim Long          | 361***089  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142732 | 10010756      | Hồ Ngọc Phi Vân       | 023***007  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142733 | 10171844      | Bùi Thị Lại           | 200***886  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142734 | 10074040      | Nguyễn Thị Hà Phương  | 183***482  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142735 | 10043364      | Hoang Que Nhi         | 365***151  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142736 | 10694834      | Nguyen Thi Kim Ngon   | 272***080  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142737 | 10370795      | Nguyễn Văn Hồng       | 360***842  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142738 | 10039957      | Trương Thị Ái Hạnh    | 022***752  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142739 | 10673654      | Bùi Thị Trúc Hà       | 352***098  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142740 | 10149887      | Đỗ Thị Soàng          | 361***890  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142741 | 10118814      | Trần Văn Minh         | 205***542  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142742 | 10217163      | Chu The Pvcombank     | 105***001  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142743 | 10039949      | Trương Hoàng Linh     | 191***310  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142744 | 10088119      | Nguyễn Văn Hoàng Thái | 186***743  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142745 | 10207284      | Chu The Pvcombank     | 102***071  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142746 | 10105513      | Đoàn Minh Sơn         | 194***161  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142747 | 10208423      | Chu The Pvcombank     | 103***050  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng     | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|--------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142748 | 10573013      | Phan Minh Nhựt     | 341***011  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142749 | 10325977      | Trần Thị Bé Phượng | 024***424  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142750 | 10165650      | Trần Thị Hoài      | 186***534  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142751 | 10451404      | Mai Thị Kim Chi    | 021***514  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142752 | 10218745      | Phạm Vũ Thương     | 112***362  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142753 | 10045353      | Võ Thị Ngọc Thu    | 191***859  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142754 | 10190501      | Cao Xuân Minh Trí  | 191***381  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142755 | 10004368      | Đinh Mạnh Hà       | 031***982  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142756 | 10650719      | Lê Văn Trí         | 092***654  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142757 | 10042283      | Bàn Tiến Kim       | 221***619  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142758 | 10050655      | Mai Ánh Tuyết      | 334***670  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142759 | 10103032      | Phạm Thị Minh      | 186***425  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142760 | 10031794      | Tranthe Dung       | 183***953  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142761 | 10241008      | Do Thi Quyen       | 341***100  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142762 | 10161012      | Chu Thị Nam        | 013***238  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142763 | 10036411      | Lê Thị Kim Hương   | 341***603  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |

## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng       | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142764 | 10271305      | Nguyễn Dương Gia Bảo | 352***821  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142765 | 10320804      | Trần Thị Trúc Vàng   | 352***399  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142766 | 10050117      | Vũ Thị Hằng          | 162***990  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142767 | 10046953      | Phạm Viết Tám        | 200***466  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142768 | 10710602      | Lê Thị Thủy          | 022***134  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142769 | 10199651      | Chu The Pvcombank    | 141***091  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142770 | 10387837      | Phạm Thi Thu Hiền    | 162***024  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142771 | 10198323      | Chu The Pvcombank    | 102***032  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142772 | 10059759      | Nguyễn Thị Bích Dung | 205***424  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142773 | 10155090      | Đinh Thị Cẩm Tú      | 351***869  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142774 | 10072609      | Cao Minh Khoa        | 012***587  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142775 | 10509844      | Nguyễn Tuấn Anh      | 030***818  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142776 | 10044409      | Hoàng Văn Sùng       | PTA***223  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142777 | 10551242      | Trương Duy Tín       | 205***027  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142778 | 10311872      | Nguyễn Tiến Thành    | 070***135  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142779 | 10074581      | Võ Thanh Trung       | 012***114  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |



## THÔNG BÁO

### BỔ SUNG THÔNG TIN\* CỦA KHCN TRÊN HỆ THỐNG CỦA PVCOMBANK

(\*) Các thông tin tối thiểu khách hàng cần cung cấp để đảm bảo giao dịch an toàn tại PVcomBank bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, số giấy tờ tùy thân, ngày cấp, nơi cấp, số điện thoại di động, địa chỉ hiện tại, địa chỉ thường trú/địa chỉ nơi cư trú.

| STT    | Mã Khách hàng | Tên Khách hàng        | Số giấy tờ | Phương án ứng xử                                                     |
|--------|---------------|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|
| 142780 | 10528172      | Chu Văn Sinh          | 038***145  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142781 | 10178615      | Nguyễn Văn Quý        | 215***079  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142782 | 10034064      | Nguyen Thi Bích Van   | 334***283  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142783 | 10011129      | Nguyễn Văn Toàn       | 273***533  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142784 | 10247388      | Nguyễn Kim Chi        | 331***019  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142785 | 10263896      | Nguyễn Mạnh Quyết     | 135***494  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142786 | 10068722      | Trần Thái Đậm         | 331***881  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142787 | 10128089      | Trương Thị Hò         | 360***330  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142788 | 10053709      | Trần Thị Hà           | 045***374  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142789 | 10264753      | Phan Thị Thùy Vin     | 191***644  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142790 | 10021062      | Hà Thị Tuyết Nhung    | 362***023  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142791 | 10059856      | Lê Đình An            | 125***511  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142792 | 10006096      | Nguyễn Thị Thu        | 182***370  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |
| 142793 | 10317035      | Nguyễn Thị Thủy Trinh | 215***664  | Phong tỏa sổ tiết kiệm, hạn chế ghi nợ tài khoản thanh toán (nếu có) |
| 142794 | 10247497      | Trần Văn Lâm          | 205***492  | Đóng tất cả các dịch vụ                                              |